

Đinh Lâm Thanh

Bến Nước Đục



Cô tên Hoa, người con thứ hai trong gia đình nên người ta thường gọi cô Ba Hoa. Cô không thích người ta kêu như vậy, nhưng cũng may người miền nam ít khi gọi tên tục mà thường kêu bằng ngôi thứ. Gia đình gồm bốn anh chị em, người anh đầu đã chết trong lúc thi hành nghĩa vụ quân sự. Cha mất sớm, mẹ tần tảo buôn thúng bán bưng nuôi bốn anh chị em. ...

... Gia tài chẳng có gì ngoài căn nhà gỗ đã cũ, đủ nơi nương tựa cho bốn mẹ con. Có năng khiếu kinh doanh nhưng ít vốn, bà Tám, mẹ Hoa thường dùng ghe nhỏ vào tận những thôn xóm xa xôi hẻo lánh, cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của khách. Bà chất phác thực thà và rất sòng phẳng trong việc buôn bán. Tùy theo từng món hàng, bà đề nghị tăng thêm mười, mười lăm cho đến hai mươi phần trăm trên giá gốc tại chợ Cần thơ. Khách hàng đồng ý cách tính toán của bà Tám, người này đồn đến người khác, dần dần bà Tám thu được cảm tình cũng như lòng tin tuyệt đối của khách. Cứ mỗi tuần ghe của bà chở đầy từ thức ăn, vật dụng cần thiết hàng ngày cho đến áo quần hàng vải theo nhu cầu đặt hàng. Đôi khi

chuyển ghe còn rộng chỗ, bà đem theo một số vật dụng cần thiết khác chào hàng để kiếm thêm tiền chợ. Lấy công làm lời, nếu biết tính toán cũng vừa đủ chi phí cho bốn đứa con ăn học.

Năm 2000 người con trai đầu sau khi đỗ bằng phổ thông cấp hai, với khả năng vượt bậc về bộ môn toán, Bảo đã lên Sài gòn để thi vào các trường đại học cầu đường, kiến trúc, khoa học điện tử theo lời khuyên của các thầy giáo, gia đình cũng như bạn bè. Nhưng qua sáu lần thi rớt rã trong hai năm Bảo đành chào thua quay về khóc với mẹ:

- Thưa mẹ, qua sáu lần thi vào các trường trên, con tin chắc các bài con đã làm thật tốt, chính các thầy sau khi xem qua bài nháp cũng công nhận con không có bất cứ một lỗi lầm nào. Mỗi khóa thi, ba trường trên thu nhận trên trăm sinh viên. Không lý trên sáu trăm người đều có điểm tốt hơn hẳn con!

Bà Tám an ủi :

- Má cũng đoán biết chuyện này, con đừng buồn vô ích vì gia đình chúng ta không thuộc diện được ưu đãi. Xã hội xếp hạng chúng ta vào loại thứ ba, chẳng có ưu tiên gì trong việc thi vào các trường chuyên môn.

Không vào được đại học Bảo phải tình nguyện thi hành nghĩa vụ quân sự, hy vọng trong một thời gian ngắn sẽ được trở về rồi kiếm một chân công nhân viên gì đó để phụ giúp gia đình.

Rủi thay chưa đầy sáu tháng thi hành nghĩa vụ, Bảo đã bị tai nạn chết trong lần huấn luyện về mìn cá chân. Xã chỉ báo tin cho gia đình khi chiếc hòm đã đưa về trước cửa nhà.

Thấy mẹ đau buồn sau cái chết của anh hai, hơn nữa sức khỏe càng ngày càng sa sút không đủ sức tiếp tục chèo thuyền vào tận những vùng xa, Hoa quyết định bỏ học để nối tiếp con đường bà Tám. Hoa chấp nhận vất vả nhưng đây là lối thoát duy nhất, không còn con đường nào khác để giúp mẹ và gánh vác việc học hành cho hai đứa em còn nhỏ.

Thoạt đầu bà Tám không chịu, viện lý do sức khỏe còn tốt có thể tiếp tục vài năm nữa để Hoa có cơ hội vào trường sư phạm như Hoa hằng mơ ước từ hồi còn nhỏ. Nhưng Hoa dứt khoát chấm dứt con đường học vấn từ đây, cô cho rằng nếu muốn ra trường sư phạm, thời gian học còn kéo dài đến ba năm trong lúc sức khỏe của bà Tám không thể kéo dài đến ngày Hoa ra trường. Cuối cùng bà Tám đành chấp thuận quyết định của Hoa, bà ân cần nói:

- Thôi con đã muốn vậy mẹ đành nghe theo nhưng con là gái không thể một thân một mình chèo thuyền đi vào các thôn xóm xa xôi như vậy. Thời buổi bây giờ khó khăn lắm.

- Thế mẹ định ra sao?

- Nhà còn ít tiền dành dụm được, mẹ sẽ sang cho con cái sạp tại chợ Cần thơ.

- Bán hàng gì mẹ?

- Rau cải trái cây. Xem đơn giản nhưng kiếm được tiền nhiều hơn các món hàng khác.

Đưa khăn chùi vết trầu trên mép, bà tiếp:

- Con đừng lo, mẹ sẽ thu xếp với các chủ vừa giao thẳng hàng cho con mỗi ngày ngay tại sạp để con đỡ vất vả.

- Thôi mẹ tính sao, con nghe vậy.

Sạp này trước đây bán trái cây rau quả nhưng không đông khách, từ ngày Hoa sang lại, khách hàng bỗng dưng tấp nập hơn trước. Chắc vì, phần cô bán hàng trẻ đẹp tính tình còn đậm nét thực thà dễ thương của một nữ sinh, phần hiếu thảo bỏ ngang việc học để lo cho mẹ già và các em. Sạp bán rau cải được sửa sang khang trang, đóng thêm kệ, chất nhiều loại rau cải trái cây tươi tốt hơn. Nhưng khách đến đông thực sự không hẳn lý do này. Nhiều người cho biết chính cô chủ là động lực chính chẳng những đối với khách hàng đàn ông mà ngay cả đàn bà và những ai đã một lần ghé qua đây. Nét đẹp trẻ trung thật dễ thương với nụ cười trên môi đã thay đổi hẳn bộ mặt người chủ trước, một bà già khó tính luôn kè nheo cau có, bớt một thêm hai, đôi lúc còn chưởi rủa khách hàng bằng những danh từ khó nghe.

Không chỉ trong phạm vi bạn hàng rau cải với nhau, Hoa còn được cả chợ biết đến và thương mến. Trong các tuần đầu, vào các buổi chợ cuối tuần Hoa thường đem rau cải trái cây còn lại đến biếu không cho các bạn hàng chung quanh với nụ cười nhã nhặn :

- Các bác các chị cứ cầm về ăn cuối tuần, để đến thứ hai không còn tươi uống lắm.

Nhiều lần các bạn hàng đề nghị:

- Để chúng tôi trả lại tiền vốn, không thì cô lỗ.

- Không đâu, một chút xíu có gì đâu mà ngại..

Từ đó Hoa đã tạo được thói quen tốt giữa bạn hàng với nhau. Các buổi chợ cuối tuần họ thường trao đổi từ rau cải cá thịt đem về xử

dụng thay vào việc phải bỏ tiền ra mua.

Trong tháng đầu, bà Tám rất ngạc nhiên ngoài số tiền Hoa đem về khá lớn cô còn mua cho các em mỗi đứa hai bộ áo quần để đi học. Bà thấy chung quanh những cô gái cùng lứa, đứa đua đòi phá của, đứa bỏ học đi bụi đời trong lúc Hoa, một học sinh giỏi nhất lớp mười hai, chỉ cần vài tháng nữa Hoa có thể vào trường sư phạm để theo đuổi giấc mơ từ lúc bước chân vào trung học.

Mái tóc đen ôm lấy khuôn mặt bầu bĩnh, Hoa không đẹp theo quan niệm mẫu người của thủ đô. Đôi mắt đen láy nước da hơi ngăm, tóc dài phủ đến ngực. Con người Hoa mang một sắc thái đặc biệt, đậm nét mặn mà đơn sơ của miền sông Hậu, không son phấn, không chải chuốt nhưng thật quyến rũ. Vào độ tuổi mười chín nhưng Hoa chưa hẳn của riêng của một người đàn ông nào. Trước đây lúc còn trên ghế nhà trường, nhiều thanh niên đeo đuổi cô và Hoa đã phải lòng một thanh niên đẹp trai học trên ba lớp. Đây chỉ là mối tình ngây thơ trong trắng của những ngày ôm sách đến trường, giữa Hoa một nữ sinh đẹp với một thanh niên con nhà giàu đang chuẩn bị bước chân vào đại học. Đúng với nghĩa của tình học trò, hai người thư từ qua lại, hẹn hò rồi yêu nhau. Gặp nhau chỉ nắm tay, ôm nhẹ với vài nụ hôn thoáng lên tóc lên môi một cách nhẹ nhàng nhưng cũng đủ làm Hoa rung động trong vòng tay lần đầu của một người đàn ông.

Nhưng Hoa đã biết dừng lại đây và hứa hẹn sẽ đi đến tận cùng của yêu đương sau khi có sự chấp thuận của hai gia đình. Chàng thanh niên lên Sài Gòn tiếp tục việc học, hàng tuần trở về thăm gia đình và Hoa. Nhưng chỉ vài tháng sau không thấy chàng trở lại thường xuyên

như ngày đầu. Hoa khám phá được lý do, chàng thanh niên đã quên Hoa qua vòng tay của một người con gái nơi ánh sáng đô thành. Mỗi tình học trò chưa để lại những đậm đà nuôi tiếc và những ân hận về sau. Khi hay tin, Hoa chỉ thoáng buồn trong một thời gian ngắn như số phận của đa số cô gái miền quê bị ánh sáng đô thị cướp mất người tình. Hoa vẫn bình tĩnh, tạm khép kín con tim và tiếp tục việc học.

Tiếp đến, hai sinh viên của trường đại học Cần thơ đeo đuổi Hoa mỗi ngày, họ bám theo đưa đón nhưng chưa một người nào chiếm được cảm tình của Hoa.

Sau khi Bảo chết Hoa tự nhủ lòng, cô không còn nghĩ đến tình cảm riêng tư của mình nữa. Hoa phải thay anh hy sinh lo cho mẹ cho em và dứt khoát bỏ ngang việc học dù chỉ còn vài tháng nữa Hoa sẽ bước chân lên đại học.

Từ khi ra bán chợ, vài đối tượng khác theo sát nàng. Trước tiên kể đến những thanh niên giao hàng. Họ có dịp tiếp xúc với Hoa hằng ngày. Có anh tẩn công sàm sở bằng những danh từ quê mùa cục mịch, nhưng đã rút lui khi phải tiếp xúc với một cô gái có học ăn nói lịch sự. Cũng có những anh lì lợm bám riết, Hoa vui vẻ cho biết mình đã có ý trung nhân sắp làm vợ, xin để cho cô yên thân. Trong số này có một anh, không nói năng gì nhưng lúc nào cũng ra tay nghĩa hiệp, ngoài việc giao hàng hằng ngày, anh chàng còn tình nguyện đến sớm để chất hàng phụ và buổi chiều có lúc đến phụ dọn hàng đóng sập. Tuy cảm ơn lòng tốt nhưng trong lòng Hoa không phát sinh một chút tình yêu nào.

Gần đây Hai Sáng, con trai đầu lòng của ông bà chủ tiệm vàng RỒNG Vàng bên hông trái chợ đã phải lòng Hoa. Lúc đầu Sáng thường qua lại trước sạp gặt đầu chào làm quen, sau tiến tới việc ghé vào sạp thăm hỏi vài ba câu và mua một ít rau cải lấy lệ để kéo dài thời gian làm thân. Lúc đầu Hoa không để ý, nhưng một thời gian ngắn qua lối nói chuyện, Hoa biết Sáng muốn cưới cô làm vợ. Tuy biết vậy nhưng Hoa không háo hức, không vồn vã cũng không có thái độ đáp ứng khi được một thanh niên đẹp trai con nhà giàu đem lòng yêu thương và muốn kết nghĩa trăm năm. Lý do đơn giản, tim Hoa không rung động trước việc tỏ tình của Sáng. Tuy nhiên Hoa cũng đem chuyện này nói với bà Tám:

- Mẹ có biết tiệm vàng RỒNG Vàng bên hông chợ?
- Biết chứ, nhưng có gì không con?
- Người con trai đầu ông bà chủ đang bám riết theo con.
- Chuyện gì?
- Để xin cưới...

Hoa chưa dứt câu, bà Tám ngắt ngang:

- Tưởng gì, chứ xin cưới con thì quá tốt, sao con không nhận ngay đi.

Hoa trả lời không suy nghĩ:

- Con chưa có ý định lấy chồng.
- Sao, chừng này tuổi đâu còn nhỏ dại gì đâu. Hơn nữa gặp nơi giàu có, mai sau con đỡ khổ tấm thân.
- Con biết vậy, nhưng con thấy chưa thuận tiện, xin mẹ để cho con thêm chút thời gian xem ra sao rồi hãy tính cũng chưa muộn.

Bà Tám chắt lưỡi:

- Chuyện vợ chồng ngày nay nếu thấy được nên cưới liền tay.

Chuyện đời lắm thay đổi, nhất là thằng Sáng con nhà giàu, thiếu gì con gái bám theo.

Hoa đáp lời bà Tám một cách lửng lơ:

- Nếu có trật duộc gì thì cũng chẳng sao.

- Con nói vậy nghe đâu được !

Tuy không bằng lòng về quyết định của Hoa nhưng bà Tám không dám ép Hoa tiến tới trong việc liên hệ với Sáng. Bà biết con bà đang hy sinh rất nhiều để nuôi gia đình và cho các em vững tâm theo đuổi việc học. Suy nghĩ một lát bà tiếp:

- Thôi tùy con, duyên số đều do Trời định, một khi ông tơ bà nguyệt đã cột hai đứa với nhau thì trước sau gì đâu cũng vào đó mà thôi.

- Cám ơn mẹ đã hiểu con, mặc dù anh Sáng quá thừa điều kiện nhưng đối với con, con chưa thấy thương anh ta.

Bà Tám cười:

- Thời bây giờ bày đặt ra vấn đề yêu thương trước rồi cưới hỏi, chứ ngày xưa cưới nhau xong sống chung một thời gian tình thương từ từ cũng đến, thế mà con cái vẫn đầy đàn, vợ chồng ăn đời ở kiếp với nhau.

- Quan niệm ngày nay khác hẳn trước kia mẹ ạ, việc hôn nhân phải do quyết định của đôi trai gái, họ cần thời gian tìm hiểu, yêu thương để tránh việc đa thê, những đổ vỡ đáng tiếc rồi đi đến ly dị mà phần thiệt thòi sẽ do người con gái gánh chịu.

- Má chỉ nói vậy, vấn đề lựa chọn và quyết định đều do con, khi nào đồng ý nói cho mẹ mừng.

Sau nhiều tuần suy nghĩ, Hoa đồng ý lời mời của Sáng gặp nhau tại tiệm café đầu bến Ninh kiều. Thành phố Cần thơ nhỏ, Sáng cũng như Hoa không xa lạ gì với dân thị xã này, chỉ cần cặp tay nhau đi dạo một vòng, ngày sau tất cả mọi người đều biết. Do vậy Hoa cố tránh những cử chỉ thân mật trong bước đầu gặp gỡ. Ngồi đối diện với Sáng ngay giữa quán, Hoa nói ít nghe nhiều, cô dành thời gian để Sáng tỏ bày tâm sự.

Kêu cho Hoa ly nước, Sáng vào đề:

- Thật khó khăn để hẹn em đến đây, sao làm khó anh quá vậy?

Hoa chưa kịp trả lời, Sáng đã say sưa bày tỏ cảm tình, nỗi nhớ nhung ngày đêm thông thường theo sách vở của những chàng trai khi đối diện với gái

- Em bận việc, trong ngày quá bận rộn với sạp hàng, tối về phải nghỉ ngơi và cuối tuần em dành thời gian lo cho gia đình. Anh xem em đâu còn thời giờ rảnh rảnh.

Sáng đề nghị:

- Em dọn cái sạp rau để có rộng thời gian.

- Đâu được, đây là nguồn sống. Chính nhờ cái sạp bé nhỏ này em có thể nuôi sống gia đình.

Sáng chụp lấy cơ hội:

- Lấy anh rồi thiếu gì tiền của, em đâu phải bận tâm vấn đề này nữa.

Bị chạm tự ái nhưng Hoa vẫn hòa nhã:

- Anh đừng nói đến tiền bạc, đối với em tiền bạc lúc nào cũng cần thiết nhưng nó không phải mục đích để ra giá mặc cả trong tình yêu cũng như hôn nhân

- Em nói đúng, nhưng không tiền, vợ chồng phải đầu tắt mặt tối suốt ngày đánh đổi mồ hôi để kiếm bữa cơm bữa cháo họ còn tìm đâu được hạnh phúc.

- Anh có lý, nhưng theo em thấy những đổ vỡ thường xảy ra trong những gia đình giàu có. Rất ít thấy cặp vợ chồng nghèo nào lục đục về vấn đề ngoại tình, con rơi con rớt, tranh giành tiền của rồi mang nhau ra tòa. Những đau buồn này chỉ xảy ra trong những gia đình thừa tiền lắm bạc.

Sáng chuyển qua đề tài gia đình, học hành, cuối cùng Sáng khoe chiếc mô tô mới mua và đề nghị dạo chơi một vòng với Sáng.

Hoa chỉ chấp thuận dạo chơi một vòng nhỏ quanh thị xã chừng một tiếng đồng hồ, nhưng Sáng đã đưa cô ra ra ngoại ô, dừng lại bên hông một nông trường vắng vẻ, ôm hôn, sờ soạn Hoa suồng sã như con thú đói. Hoa phản đối kịch liệt yêu cầu chở trả cô về nhà tức khắc.

Trước khi chia tay Sáng còn vớt vát:

- Tối mai, sau khi xong việc gia đình, anh mời em đến nhảy đầm tại nhà hàng international. Có một số ca sĩ từ Sài Gòn xuống.

Hoa trả lời ngay không suy nghĩ:

- Tôi bận, chắc chắn không đi được.

Sau lần hẹn tại quán café, Hoa dứt khoát không liên lạc với Sáng vì ngay trong lần tiếp xúc Sáng đã đem vấn đề giàu sang ra quyến rũ cô, hơn nữa có những hành động thô bỉ trong lần đầu gặp gỡ. Linh tính của người con gái cho Hoa biết, Sáng tìm đến Hoa không ngoài mục đích bông bột của tuổi trẻ, tìm của lạ hái hoa rồi vứt bỏ theo

thói hư thường thấy ở đám con nhà giàu. Hoa cũng cho Sáng một thử thách, cô sẽ treo giá trong một thời gian ngắn để dò la tình hình và tìm hiểu thêm, nhưng tuyệt nhiên Hoa không chấp thuận bất cứ hẹn hò mời mọc nào với Sáng nữa.

Sau chừng một tháng, biết không thể mời Hoa đi chơi đêm, Sáng không còn qua lại sạp rau của Hoa như trước kia.

Một hôm trước khi lên giường ngủ, Hoa qua phòng bà Tám tâm sự với mẹ:

- Hôm nay con báo tin mẹ hay.

Bà Tám chồm dậy mừng :

- Chắc con đã chấp nhận việc hôn nhân với thằng Sáng ?

- Không mẹ ạ, ngược lại con đã dứt khoát với anh ta.

- Sao vậy con ?

- Con đã hẹn và nói chuyện với anh ta. Con biết chắc Sáng không yêu thương gì thực tình, chỉ muốn lợi dụng thân xác con.

Bà Tám bối rối ra mặt :

- Nó đã làm gì con, có sao không ?

- Không có gì nhưng qua cách nói chuyện và cử chỉ, con nhận biết Sáng đến với con không phải mục đích xây dựng hạnh phúc với con.

Bà Tám không hỏi nhiều, chỉ thắc mắc không biết nó đã làm gì con gái của bà hay chưa, nhưng lúc này tốt nhất không nên tiếp tục tra vấn.

* * *

Đã mấy tuần nay, Hoa để ý thấy một thanh niên thường ghé sạp của cô mua một ít rau cải. Bình thường khách đàn ông đến mua hàng

ngày không có gì lạ, nhưng đây một thanh niên có tật, đôi lúc không mua gì chỉ đứng xa nhìn Hoa chốc lát rồi biến mất. Thực tình Hoa không hơi đâu để ý một người bất bình thường như vậy. Nhưng dần dần Hoa tò mò, thấy tội nghiệp một thanh niên tật nguyên phải tự mình đi chợ. Có lần sau khi trao bó rau xong, Hoa hỏi :

- Nhà không có ai sao anh phải đi chợ một mình vậy ?

Trước câu hỏi bất ngờ của người đẹp, Toàn hơi bối rối trả lời :

- Nhà không có ai, mẹ tôi bệnh nằm một chỗ, hai đứa em còn nhỏ, tôi

- À như vậy, tội nghiệp cho anh.

Lúc đầu những câu chuyện trao đổi chỉ trong phạm vi mua bán, dần dần bước vào đời sống thường nhật của Toàn. Hoa thấy thương tâm cho người con trai xấu số. Vắng một hai ngày không thấy Toàn đến, Hoa cảm thấy như thiếu một cái gì, một hình bóng quen thuộc, một người đáng thương hay một người bạn

Bà Hai trầu, vì sạp của bà bán cau trầu nên người ta quen miệng gọi như vậy, kể cho Hoa về cuộc đời của Toàn.

Gia đình bà Năm Bảo, ở gần xóm với Hoa trong khu nhà lao động sát bên hông thành phố. Cha mất sớm, khi Toàn được mười tám tuổi bà Năm tục huyền với một đàn ông khác. Với người chồng mới, bà năm sanh thêm được hai đứa con nhưng từ ngày bà bị chứng bệnh nan y, toàn thân bại liệt chỉ nằm yên một chỗ trên giường không cử động nhúc nhích gì được thì ông chồng sau bỏ nhà ra đi. Tội nghiệp cho thằng Toàn, phần mẹ nằm bất động một chỗ, phần hai đứa em cùng mẹ khác cha nheo nhóc. Tay chân đã không vững chưa lo nổi cho

tấm thân nó, còn phải lo chăm sóc từ ăn uống cho đến việc vệ sinh cá nhân của bà Năm. Nó bị tật sau một cơn đau thập tử nhất sinh, một tay bị rút lại, miệng méo một bên người đi đứng không còn ngay thẳng như một người bình thường. Toàn bỏ học vào giữa năm lớp mười một.

- Thế bà Năm ?

- Trong lúc làm rẫy tập thể, một bà cuốc trúng trái mìn cá nhân chết ngay tại chỗ. Bà Năm làm gần đó, may mắn không mất mạng nhưng một mảnh mìn đâm ngay cột tủy sống, không thể lấy ra được, phải nằm bất động một chỗ suốt đời.

- Gia đình họ sống làm sao ?

- Cơ quan xã hội có trợ cấp chút đỉnh nhưng ăn nhằm gì, thằng Toàn được một người có lòng nhân đạo đưa vào làm việc nửa ngày như một người sai vặt trong một công ty của ông ta. Cũng may nhờ đó gia đình bà Năm bảo cũng sống qua ngày.

Thấy tội nghiệp hoàn cảnh gia đình Toàn, kể từ hôm đó Hoa biểu không phần rau quả mỗi khi Toàn ghé mua.

Nhưng Toàn từ chối lòng tốt của Hoa, anh thẳng thắn :

- Cám ơn cô Hoa, tôi không muốn ăn xin, một ít tiền rau quả tôi có thể trả được. Nếu cô tội nghiệp cho không tôi không nhận, từ nay tôi sẽ mua tại những sạp hàng khác.

Biết tính cương trực của Toàn khi đã nói ra câu nói trên. Hoa khôn khéo đề nghị :

- Được tôi không biểu không, nhưng tôi lấy giá vốn anh nhận ?

Nếu từ chối lần nữa sẽ mất cơ hội tiếp xúc gần gũi với Hoa, Toàn

ngần ngại trả lời :

- Đối với lòng tốt của cô Ba, không khinh thường tôi, tôi xin nhận.

Từ đó, một hai ngày Toàn ghé qua sạp mua ít rau cải như thường lệ. Rau cải đã tươi tốt giá càng ngày càng sụt xuống, Hoa âm thầm kiếm cách giúp gia đình Toàn bằng cách này hay cách khác.

Lúc này Toàn bắt đầu chăm sóc đến vấn đề ăn mặc, áo bỏ vào quần, đầu tóc được chải lại ngay ngắn. Anh tập lại bước đi cho ngay ngắn, đứng trước kính tập nói chuyện làm sao để miệng bớt méo. Toàn biết mình đã yêu, một mối tình cảm tuyệt vọng. Nhưng tự biết thân phận và hoàn cảnh mình, đâu dám nghĩ đến chuyện đội đá vá trời, dám mơ tưởng đến Hoa. Giữa Toàn và Hoa cả một bầu trời ngàn lần cách biệt, Toàn nghĩ rằng anh chỉ làm trò cười cho thiên hạ đàm tiếu trong những lúc nhàn rỗi.

Hoa bắt đầu chú ý nhiều đến Toàn, đã có nhiều thay đổi trong phục sức cũng như lối nói chuyện tiếp xúc với Hoa. Nhất là đôi mắt đã nói nhiều mỗi khi Toàn nhìn thẳng vào Hoa. Trời đã sanh ra người con gái, lúc nào cũng nhạy cảm trước việc tỏ tình của người đàn ông, dù chỉ một cử chỉ hay một khóe mắt kín đáo cũng không thể che dấu được.

Đối với Toàn, lúc đầu Hoa thấy hoàn cảnh tội nghiệp đem lòng thương hại nhưng dần dần lòng thương hại biến qua dạng tình yêu. Ngày nào không thấy Toàn Hoa cảm như thiếu thốn một cái gì. Cô bắt đầu để ý nhiều đến Toàn, mặc dù tật nguyền nhưng nhìn kỹ anh không đến nỗi nào. Vai bên cao bên thấp tay trái ngắn hơn tay mặt, miệng méo qua một bên mỗi khi cười hoặc nói chuyện, nhưng thân

mình vẫn cao lớn khỏe mạnh. Hình thức bên ngoài đối với Hoa không quan trọng. Nếu chọn một người chồng đẹp trai học rộng thì Hoa đã ngã vào tay những sinh viên đeo đuổi nàng từ năm này qua năm khác. Một điều chắc chắn Toàn chưa yêu và chưa được yêu bao giờ. Tình yêu của chàng trong trắng, phát xuất tự đáy lòng. Hoa chỉ cần một tình yên chân thật thủy chung trọn đời hơn những thứ tầm thường khác mà tất cả đàn bà con gái nào cũng mơ ước. Hoa tự bào chữa mình không lập dị cũng không mắc phải chứng bất bình thường khi quyết định sẽ yêu Toàn và cùng Toàn đi đến hôn nhân. Đối với người ngoài Hoa bất cần, họ nghĩ sao cũng được nhưng đối với bà Tám, Hoa cảm thấy khó khăn khi phải trình bày chuyện này với mẹ. Ngoài những cái nhìn biểu lộ một cách vụng về qua đôi mắt, Toàn không có một cử chỉ, hành động hay lời nói nào khác để tỏ tình với Hoa. Hoa biết Toàn không bao giờ dám bày tỏ tâm sự lòng mình vì sợ phải đón nhận một lời từ chối tàn nhẫn và sẽ mất Hoa vĩnh viễn. Một buổi sáng sau khi gởi con cá lóc và bó cải ngọt biếu mẹ Toàn, Hoa nhìn thẳng vào mắt Toàn và bất chợt hỏi :

- Hỏi anh Toàn câu này, anh phải nói thật nhé.

Toàn không dám ngước lên, lí nhí trong miệng :

- Dạ cô Ba cứ hỏi.

- Có phải anh thương tôi không ?

Con cá và bó cải trong tay Toàn rơi ngay xuống đất, Khuôn mặt tái nhợt, thân run rẩy, chân đứng không vững Toàn chối ngay :

- Thưa cô Ba, tôi đâu dám nghĩ đến chuyện này.

- Nếu anh thương cứ nói cho tôi biết.

Toàn không trả lời, vội cúi xuống lượm con cá bó rau và bước nhanh ra khỏi chợ.

Mãi một tuần sau Toàn ghé lại mua rau nhưng không dám nhìn thẳng Hoa, chỉ nói đủ vài câu cần thiết và vội vã từ giã. Hoa kêu lại vừa cười vừa hỏi :

- Anh chưa trả lời câu hỏi của tôi ?

Toàn không trả lời cúi đầu chào từ giã Hoa quên lấy lại tiền thối.

Kể từ hôm đó, Hoa không thấy Toàn ghé qua sạp như thường lệ. Bà bạn bán rau phía trước chợ cho Hoa biết, Toàn thường ghé lại mua rau quả tại đây. Điều này gây nhiều hiểu lầm cho nhiều người trong chợ có lẽ vì một lý do nào đó Hoa đã tổng cổ anh chàng tật nguyền này ra khỏi sạp rau của cô. Hoa không buồn thanh minh những lời đồn đại chung quanh chợ về mình và Toàn.

Đến một hôm Hoa hỏi bà Hai trầu địa chỉ, xong phiên chợ Hoa đem theo vài con cá một ít rau, ghé qua thăm mẹ con bà Bảo trước khi về nhà. Toàn sững sốt khi thấy Hoa đến thăm, anh hối thúc hai đứa em rót nước lấy ghế mời khách, anh đứng cạnh cửa khoanh tay chờ câu nói đầu tiên của Hoa :

- Đã lâu không thấy, tưởng anh có bệnh hoạn gì, nhân tiện có việc đi qua đây tôi xin phép ghé thăm bác, anh và hai cháu nhỏ.

Toàn quýnh người lên :

- Dạ cảm ơn cô Ba, tôi và mẹ tôi vẫn thường. Tôi xin lỗi mẹ tôi không thể ra tiếp cô được. Mong cô bỏ qua.

- Tôi đã biết hết mọi việc, để tôi vào thăm bác.

Toàn cản ngay :

- Không được đâu, mẹ tôi có bệnh bất bình thường cô không nên vào.

- Tôi biết, không sao cứ để tôi vào.

Vừa dứt lời, Hoa đứng dậy vén bức màn vải bước vào trong. Một mùi thối nồng nặc, mùi của thịt thúi trộn lẫn với mùi tanh nước tiểu, phân người xông lên tận óc não. Hoa phải định thần một hồi mới nhìn được chiếc giường trong căn buồng không có ánh sáng. Mặc dù chưa nhận ra bà Bảo, Hoa lên tiếng trước :

- Con đến thăm bác, nghe anh Toàn cho biết bệnh tình của bác từ lâu, nhưng hôm nay mới có dịp ghé qua thăm.

Bà Bảo nằm yên, tỉnh táo nghe rõ từng tiếng một của Hoa, bà hơi nhích đầu về phía cửa :

- Cám ơn cô Ba nhiều, xin lỗi cô, tôi chỉ nằm yên không nhúc nhích gì được.

- Xin bác yên tâm con biết điều đó.

- Nghe thằng Toàn nhắc về cô, hôm nay mới được gặp.

Thực ra bà Bảo đã nói dối, Toàn chưa bao giờ nói về người con gái này cho mẹ nghe. Những chuyện thầm kín trong lòng Toàn không đem lại nguồn vui hay một chút an ủi cho bà mà còn tạo thêm buồn phiền tủi hổ cho hai mẹ con bà.

Để đánh tan bầu không khí, Hoa cầm tay bà Bảo hỏi :

- Vấn đề ăn uống chắc khó khăn lắm ?

- Ngày hai bữa phải có người đút. Thằng Toàn chỉ làm việc nửa ngày, về nấu cơm lo cho tôi và hai đứa nhỏ.

- Còn vấn đề vệ sinh ?

- Thăng Toàn làm đủ thứ chuyện, có lúc mấy đứa nhỏ phụ vào một tay nhưng nó không bằng lòng nên tự nó gánh vác tất cả. Thật tội nghiệp cho nó. Tôi cầu trời cho tôi sớm về với cha nó để nó rảnh tay, nhưng số trời đã định, cải lại cũng không được.

Nói chuyện một hồi Hoa xuống bếp làm cá nấu nồi cháo cho bà Bảo trước khi ra về.

Vừa dứt cháo cho mẹ, Toàn kể cho bà nghe về Hoa. Nhưng tuyệt nhiên không đề cập gì đến mối tình thâm lắng trong lòng. Nghe xong bà thở dài :

- Con nhà ai hiền lành nhân hậu hiếm có trên đời, nhà nào có phước mới được đưa con dâu như cô Ba.

- Con cũng nghĩ như mẹ.

Hàng tuần Hoa thường ghé qua thăm, nấu nồi cháo, dứt cho bà Bảo ăn xong còn làm vệ sinh, tắm rửa luôn cho bà trước khi ra về.

Bà Bảo chưa già hẳn, tuổi thật chừng trên bốn mươi nhưng khuôn mặt nhăn nheo, đầu tóc đã bạc và rụng gần hết, thân hình ốm còn da bọc xương. Bà nằm yên bất động từ ba năm qua, đại tiểu tiện tại chỗ. Mỗi ngày hai lần Toàn phải làm vệ sinh cũng như lau chùi các vết lở loét sau lưng. Tắm rửa và làm vệ sinh cho bà Bảo thật khó khăn. Lúc đầu Hoa phải cố nín thở, cuốn miếng vải đắp trên người xong nhẹ nhàng lật nghiêng thân hình bà Bảo để có thể chùi rửa lưng, bàn tọa. Nằm yên một chỗ lâu ngày, các vết lở bị hăm hơi, da thịt rữa ra, dần dần lan rộng từ cột sống ra tận hai bên hông và xuống đến bàn tọa. Máu mủ, nước vàng chảy ra thấm ướt từ cổ xuống tận hai đùi trên. Phải lau chùi, rửa bằng nước nóng để giảm

bớt mùi thối. Không có thuốc gì bôi xức thêm ngoài. Hoa làm sạch sẽ xong để bà Bảo nằm lại vị thế cũ.

Hoa làm công việc một cách bình thản với tình thương tự đáy lòng, không tỏ vẻ ghê tởm. Toàn đứng trân người không thốt được một lời nào, nước mắt chảy dài xuống má. Khi tiễn chân Hoa ra về Toàn quá cảm động chỉ lí nhí được vài tiếng cảm ơn cô Ba.

Sau nhiều đêm suy nghĩ và đã quyết định dứt khoát, Hoa lấy hết can đảm để trình bày sự việc với bà Tám :

- Thưa mẹ, hôm nay con trình bày và xin phép mẹ một việc quan trọng của con.

Linh tính cho bà Tám hay, Hoa rào trước đón sau có nghĩa là một vấn đề cũng quan trọng đối với bà không kém. Mặt bà Tám bình tĩnh nhưng miệng vẫn hồi thúc :

- Có gì con nói ngay đi, mẹ đang nghe.

- Vấn đề hôn nhân của con.

Bà Tám thở phào :

- Tưởng gì chứ vấn đề hôn nhân của con có gì lạ đâu. Trai lớn có vợ, gái lớn lấy chồng, chuyện bình thường mà.

- Nhưng con thương và muốn kết hôn với một người không bình thường !

Bà Tám ngồi bật dậy :

- Con nói sao ? Làm vợ một người không bình thường nghĩa là sao ?

Trộm cướp, điên khùng hay đui mù què quặt gì phải không ?

- Xin mẹ bình tâm và đừng nói vậy. Trộm cướp, điên khùng thì không. Đây là một người có tật vì bệnh hoạn, hoàn cảnh thật đáng

thương.

- Ai vậy ?

- Dạ, anh Toàn con bà Bảo.

Nghe xong bà Tám ngồi yên bất động không hỏi thêm câu nào. Một hồi lâu bà đứng dậy ra trước bàn thờ ông Tám, đốt mấy cây nhang đưa lên đầu chấp tay khấn vái. Hoa trở về phòng để yên cho mẹ qua cơn kinh hoàng, ngày mai sẽ tính sau.

Qua hôm sau, vừa xong bữa cơm tối, bà Tám trở lại vấn đề :

- Con lấy chồng là chuyện đương nhiên, nhưng thiếu gì người sao con lại lấy thằng Toàn ?

- Xin mẹ đừng nặng lời với Toàn, anh có tâm hồn đẹp, hiếu thảo với mẹ có tình với những đứa em khác giòng máu. Con xin mẹ đừng giận khi con nói câu này. Một người bước xuống từ chiếc xe hơi thì được người ta kính nể gọi bằng ông. Nhưng cũng người này đi bằng chiến nạng, người ta gọi ngay là thằng què. Chiếc xe hơi và cái nạng chỉ là hình thức bên ngoài, sao người đời nhẩn tâm thay đổi giá trị bên trong của con người một cách mau chóng.

Thấy bà Tám yên lặng, Hoa tiến tới :

- Hạnh phúc đâu cần nhà lầu xe hơi. Con người ngày đêm mơ tưởng đến những thứ xa hoa vật chất nên lúc nào trong đầu cũng tưởng rằng cái nhà chiếc xe chính nguồn hạnh phúc.

Bà tám hỏi lại :

- Thế cái chòi lá, mảnh áo vừa đủ che thân là hạnh phúc ?

- Thưa mẹ, đúng.

- Con nói đúng à ?

- Dạ, nếu một người trong đời sống họ lang thang nơi này chốn nọ, họ thường ao ước một mái chòi tranh để tránh mưa trú nắng, chòi lá kia chính là hạnh phúc của họ.

Hoặc một người suốt đời chỉ uống nước ao hồ, một ngày nào đó có chiếc bình thủy giữ được nước nóng thì chiếc bình thủy trở nên vô giá. Cũng như đa số dân ta trước đây, hằng ngày đi bộ hàng chục cây số, đến lúc sắm được chiếc xe đạp, cuộc đời của họ xem như đã đạt đến đỉnh của hạnh phúc.

- Cái gì sẽ đem lại hạnh phúc cho con khi lấy phải một người tật nguyền ?

- Thưa mẹ, chính là tình yêu

- ?

Hoa đáp không suy nghĩ :

- Vì con thương anh ta.

Ngẫm nghĩ hồi lâu bà Tám tiếp :

- Thương sao lạ vậy. Nó tật nguyền không tiền của. Hơn nữa gia đình nó là một gánh nặng, mẹ bại liệt ăn nằm ỉa đái một chỗ, hai đứa em còn nhỏ dại. Con không thấy gánh nặng trên vai không ?

- Con biết mẹ không vui khi biết con thương anh Toàn. Tật nguyền đâu phải cái tội đáng khinh bỉ. Điều quan trọng là tâm hồn và tính tình của anh ta. Lấy một người đẹp trai cao ráo thì sung sướng thật nhưng chắc gì giữ được họ suốt đời. Đàn ông thói thường đứng núi này trông núi nọ, nhất là thời bây giờ mấy ai ăn đời ở kiếp được với chồng trọn đời đâu.

Bà Tám ngắt lời :

- Bây giờ con đem lý lẽ ra nói chuyện với mẹ phải không ?
- Dạ thưa mẹ, con không dám.
- Mẹ đâu cần con phải lấy một người đẹp trai. Mẹ chỉ mong con có một người chồng bình thường cũng đủ cho mẹ vui lòng.

Hoa bình tĩnh thưa :

- Thưa mẹ con vẫn biết vậy, nhưng con không mơ ước một người chồng đẹp trai, cưới về để trong tủ kính mà ngắm, ngày đêm nơm nớp lo sợ chồng sổ lồng bay xa hay bị người khác rình rập cướp đi.
- Con là gái còn trinh nguyên, đời chưa một lần lấm bụi, chưa đau khổ vì tình, sao con nói ra toàn những lời đắng cay như đã trăm ngàn lần tuyệt vọng ?
- Thưa mẹ, chỉ là suy nghĩ dẫn đo của con.
- Mẹ không biết cha ông nhà ta đã nợ nần gì giòng họ bà Bảo mà ngày nay con phải trả.

Hoa thưa :

- Thưa mẹ, con không tin điều đó, hơn nữa không ai có thể ép buộc con phải trả nợ tiền kiếp. Chính con tình nguyện đi theo con đường con đã chọn và sẽ sung sướng về những gì con sẽ làm trong tương lai.

Bà Tám ngưng câu chuyện, tiến ra bàn thờ ông Tám thắp nhang khấn :

- Ông ơi, ông có linh thiêng ông hãy về khuyên nhủ con Hoa, tôi đã hết lời với nó.

Quay vào ngồi xuống giường, bỏ miếng trầu vào miệng rồi tiếp tục :

- Đời con gái mười hai bến nước, trong nhờ đục chịu. Sao con lại chui

vào bến nước đục.

- Thưa mẹ, đó là quan niệm ngày xưa cha mẹ đặt đâu con ngồi đó, trong nhờ đục chịu. Nhưng ngày nay, con cái cũng phải chọn cho mình một con đường để đi.

Con tự nguyện bước vào bến đục, chấp nhận những gì ở đây, con sẽ tìm và giữ được hạnh phúc trọn đời.

Bà Tám vặn lại :

- Con nói hạnh phúc ? Suốt ngày quần quật nuôi chồng, nuôi mẹ chồng và cả đàn em của nó nữa, hạnh phúc con tìm được ở đâu ?

- Thưa mẹ, hạnh phúc không phải là tiền bạc hay là sự nhàn rỗi. Con sẽ tìm được trong công việc, trong yêu thương và nhất là trong những gì con đem lại cho họ. Nghĩa là con tìm được hạnh phúc của con qua hạnh phúc của những người thân yêu chung quanh. Con sung sướng khi nhìn thấy họ sung sướng.

Bà Tám không chịu được lập luận của con gái :

- Nếu nói vậy, con đi tu mẹ sẽ vui lòng hơn khi dẫn thân làm tôi mọi gia đình thẳng Toản.

- Thưa mẹ, con đường dẫn thân con đã chọn. Con không chấp nhận việc đi tu. Trước tiên con không có tội lỗi gì để tự buộc mình chọn nơi tĩnh mịch ăn năn sám hối. Sau nữa con cũng không muốn ích kỷ, trốn tránh tìm nơi núp bóng đêm ngày cầu trời ban cơm áo và bằng an xuống cho bá tánh. Con muốn phải thực tế, dẫn thân vào tận cùng của khổ đau hơn những gì giả dối, mơ tưởng viễn vông.

Bà tám cười mỉa :

- Thế con muốn tìm hạnh phúc cho riêng con hay muốn trở thành

ông Thánh, ông Phật ?

- Con không dám có ý nghĩ cao xa, con muốn tìm hạnh phúc cho riêng con bằng những việc làm con bằng lòng và thích thú. Con sẽ thấy hạnh phúc khi những người thân chung quanh con sung sướng do việc làm bởi bàn tay và tình thương của con.

Bà Tám vẫn không chấp nhận lập luận của Hoa :

- Người ta đi tìm hạnh phúc trong giàu sang phú quý, trong an nhàn rỗi rảnh. Mẹ chẳng hiểu con tính toán ra sao.

- Thưa mẹ, cho phép con trình bày tiếp. Mỗi hoàn cảnh mỗi nơi chốn đều có cái hay, cái tốt và nguồn vui riêng tư của nó. Biết ghi nhận và bằng lòng với những gì trước mặt, họ sẽ tìm được hạnh phúc.

Nghe xong bà Tám yên lặng, Hoa mừng thầm vì cô biết tính mẹ, mỗi khi yên lặng không phản đối tức là bà đã ngã lòng xuôi theo. Hoa pha ly trà và mang đến, đợi bà vừa uống xong vài hớp, Hoa trấn an :

- Con cũng đã nghĩ nhiều trước khi thưa với mẹ. Nếu con lấy một người chồng quyền quý cao sang giàu có, con sợ mẹ sẽ mất con hoàn toàn.

- Sao nói lạ vậy ?

- Thưa mẹ, trong giới giàu sang quyền quý người ta đặt nặng vấn đề phân chia đẳng cấp. Con làm dâu phải hòa mình vào cuộc sống mới, phải phụ thuộc giờ giấc đi đứng đâu còn thời giờ để sống gần mẹ được nữa. Hơn nữa, để bảo vệ danh giá, họ sẽ né tránh và hạn chế việc tiếp xúc. Đó là con chưa kể việc họ xem thường khinh khi gia đình chúng ta. Con đâu tìm được hạnh phúc trong tình huống này mà chính mẹ cũng tự ái cắt liên lạc với con. Ngược lại với gia đình

anh Toàn như mẹ đã biết, con là chủ gia đình, hai nhà ở gần nhau hằng ngày con chạy đi chạy về. Bên nào cũng trọn vẹn đạo nghĩa dâu con. Con còn được ở bên cạnh và chăm sóc cho mẹ cho đến ngày mẹ theo ba về bên kia

Nghỉ giây lát, Hoa tiếp :

- Con muốn người nào khi bước chân vào gia đình này phải thương yêu và kính trọng mẹ. Muốn vậy theo con, chỉ có những người rể xuất thân cùng một đẳng cấp với chúng ta. Nếu chồng con là một người giàu có, có quyền thế trong xã hội, mẹ có chắc sẽ được ân cần săn sóc chu đáo, kính yêu mẹ hay ra đường gặp mẹ nó quay mặt làm ngơ vì xấu hổ. Trong trường hợp như vậy chắc chắn con sẽ bỏ nó tức khắc để trở về cuộc sống bình dị của mẹ con mình, lúc đó mẹ nghĩ thế nào về hạnh phúc của con ?

Nghe con gái trình bày cặn kẽ, bà Tám không còn ý kiến nào để chống đối lời cầu xin của Hoa. Nhưng bà chưa muốn cho Hoa một quyết định cuối cùng, bà vẫn nhắc lại :

- Mẹ sợ cuộc đời con sẽ khổ, một thân một mình chịu trận cả hai vai. Gia đình bên nào cũng nặng gánh, chỉ biết trông chờ vào hai bàn tay con. Sức người có hạn, con tính sẽ gánh vác được bao lâu ?

- Xin phép mẹ, không phải con nói điềm xui, nhưng thực tế mẹ nghĩ xem, bà Bảo còn sống được bao lâu. Hai đứa em anh Toàn một vài năm nữa cũng lớn khôn. Một hai năm nữa có là bao, mẹ anh Toàn có nhắm mắt cũng an lòng nơi chín suối, như thế con đã làm tròn bổn phận của đứa con hiền dâu thảo.

- Còn việc buôn bán của con ?

- Con sẽ tổ chức lại để anh Toàn cùng con hằng ngày ra chợ. Tập cho anh quen dần, con sẽ rảnh tay một phần nào để lo tiếp những công việc khác.

Đến đây bà Tám không còn một lý lẽ nào để ngăn được con gái, bà đành chấp nhận :

- Thôi mẹ chịu theo ý con, chỉ biết phú cho Trời Phật mà thôi.

Hoa vui vẻ :

- Con biết sẽ cực khổ phần xác, nhưng con sẽ tìm được hạnh phúc trong sự cực khổ đó và con tin chắc rằng, ở hiền bao giờ cũng gặp lành như mẹ thường dạy con, phải không mẹ?

Bà Tám đứng dậy ra phòng ngoài, đốt nhang thưa chuyện với ông Tám:

- Ông chứng giám cho, tôi đã hết lời nhưng không cản được nó, vậy ông có linh thiêng hãy theo sát và phù hộ cho nó.

Chiều hôm sau tan chợ, Hoa bảo đứa em kế làm cơm cho mẹ ăn trước, cô qua thẳng nhà Toàn.

Sau khi thăm hỏi xong bà Bảo, Hoa nói vọng ra:

- Anh Toàn, vô đây có chút chuyện nói với anh.

Toàn đang đứng ở cửa ra vào, nghe gọi anh vội bước vô hồi hộp chờ:

- Có gì, cô Ba cứ chỉ dạy.

Hoa cười:

- Đừng nói như vậy nữa.

Sau vài phút đắn đo, Hoa quay qua hỏi thẳng Toàn:

- Anh Toàn, tôi hỏi câu này, anh phải thực tình trả lời tôi trước mặt

mẹ anh.

Quả tim Toàn muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, không biết chuyện gì đã xảy ra để Hoa trịnh trọng như vậy. Hay mình đã làm gì phật lòng.

Toàn mở lời xin lỗi trước:

- Nếu có gì làm cô phật lòng xin bỏ qua.
- Không phải đâu anh.

Bà Bảo chen vào:

- Cháu nó có gì xin cô cứ nói thực, để mẹ con tôi còn chịu lỗi với cô nữa.

- Dạ không phải.

Hoa nhìn thẳng vào mắt Toàn:

- Tôi hỏi thực anh, có phải anh đã thương tôi phải không?

Vừa nghe đến đây, Toàn đã chối ngay:

- Thưa cô, tôi đâu có dám nghĩ đến chuyện động trời đó.
- Sao gọi là động trời, nếu thực tình anh thương tôi thì cứ thẳng thắn nói ra.

Hiểu được phần nào câu hỏi, bà Bảo giục Toàn:

- Nếu con có thương thầm trộm nhớ cô Ba, cô đã cho phép con cứ nói ra. Có gì phải quấy chắc cô Ba sẽ bỏ qua.

Toàn đứng im như pho tượng, miệng mở không ra lời. Một hồi lâu

Toàn mới hoàn hồn thú nhận:

- Dạ, con đã thương thầm trộm nhớ cô Ba từ lâu. Nhưng thân phận hẩm hiu, tật nguyên, nghèo nàn con đâu dám mơ tưởng.

Hoa hỏi lớn:

- Anh muốn cưới tôi làm vợ không?

Như tiếng sét đánh ngang tai Toàn lẫn Bà Bảo. Cả hai người không tin là lời nói của cô gái đẹp đang ngồi trước mặt họ.

Bà Tám hỏi lại một lần để xem mình có nghe lầm hay không:

- Cô nói thật hay chỉ đùa cho vui ?
- Thưa bác con nói thật lòng, đâu dám đem chuyện này ra đùa với bác và anh Toàn.

Hoa chưa dứt câu nói, Toàn đã quỳ xuống gục đầu vào chân Hoa khóc òa lên như một đứa trẻ. Tay Hoa vuốt nhẹ đầu Toàn, cô thấy lòng mình lâng lâng như đang say sóng, tự dưng nước mắt Hoa cũng tuôn ra nhưng Hoa không cần phải cầm lại, cô cứ để mặc sức chảy dài xuống má, xuống ngực và giở từng giọt lên đầu lên tóc Toàn. Trên giường bà Bảo há hốc miệng thở lớn, nước mắt dàn dụa chảy dài xuống gối. Bà quên tẩm thân hôi hám của bà, cố nhoài người ra nắm chặt lấy tay Hoa như kẻ chìm tàu đang vớ được miếng ván.

Thấy hai mẹ con đang sung sướng tột độ do sự quyết định của mình, Hoa nhủ thầm, đây cũng là giây phút hạnh phúc của chính đời mình.

Đợi cho hai người lấy lại bình tĩnh, Hoa đề nghị:

- Con nói thực tình, nếu bác thấy không có gì trở ngại, con và anh Toàn xin làm đám cưới sớm.

Đến đây hai mẹ con yên lặng không thấy ai lên tiếng, Hoa trấn an:

- Gọi là làm đám cưới mục đích để hợp thức hóa việc hôn nhân của hai người mà thôi.

Bà Bảo vẫn nằm yên không có ý kiến gì. Hiểu ý, Hoa tiếp tục:

- Bác và anh Toàn đừng lo ngại những vấn đề khác, con đã sắp đặt xong xuôi một phần.

- Sao không lo được cô, cơm không đủ ăn lấy đâu ra tiền để lo việc cưới hỏi.

- Gia đình má con không đòi hỏi gì. Mọi việc sẽ do con định liệu.

Toàn lên tiếng:

- Dầu sao không đóng góp được một phần nhỏ nào cũng khó xem quá. Cô Ba cho gia đình chúng tôi một thời gian ngắn để xem sao.

Hoa đáp không suy nghĩ:

- Chẳng cần anh Toàn, một mình tôi lo cũng xong.

Chúng ta chỉ tổ chức thật đơn giản.

- Thôi tùy cô Ba có lòng tốt đối với gia đình chúng tôi.

Bà Bảo hỏi Hoa:

- Việc gia đình trai phải làm gì theo thủ tục hỏi, cưới? Gia đình tôi thật đơn chiếc, tôi còn đây cũng như không. Không biết bác Tám bên nhà xí xá cho hay không.

- Chuyện này để con suy tính với mẹ con.

Hoa ra về đã lâu nhưng hai mẹ con bà Bảo vẫn tiếp tục câu chuyện đến khuya. Bà Bảo hỏi Toàn:

- Mấy chiếc khâu vàng má nói con cất phòng thân, ngày mai đem ra tiệm bán đi để lo việc của con. Không ít thì nhiều, chứ đi cưới vợ không một đồng dính túi đâu có được.

- Còn việc nhờ ai đứng thay mặt nhà trai thay Mẹ?

- Mẹ đã nghĩ đến điều đó, chú con chứ ai.

Toàn ngần ngại:

- Không biết chú có sẵn lòng không.

Bà Bảo nổi giận:

- Sao lại không, hôm được cưới rỗng là phước đức ba mươi đời của cha ông giòng họ con, còn đòi gì nữa. Hơn nữa, xem lại thân phận gia đình mình ra sao mà tính với toán.

- Dạ, chủ nhật này con vô làng trình bày cho chú con hay.

Cũng ngay tối này, sau khi về ăn vội miếng cơm, Hoa vào phòng mẹ và vào đề ngay:

- Con vừa nói chuyện với bà Bảo và anh Toàn xong.

- Thế nào?

- Tội nghiệp, sau khi lặp lại hai ba lần họ mới tin là sự thật rồi ôm nhau khóc.

Bà Tám cười mỉm:

- Dĩ nhiên, ai nghe chuyện này không những không tin mà còn ôm bụng lăn ra cười nữa là đằng khác.

- Chuyện đã rồi và mẹ chấp thuận, con xin mẹ cho phép chúng con làm đám cưới nhanh nhanh một chút để tránh chuyện dị nghị của những người ăn không ngồi rồi, phiền phức lắm mẹ.

Bà Tám không trả lời, bà đặt câu hỏi:

- Thế bên đàn ông tính sao?

Sợ xảy ra chuyện không hay, Hoa đành nói láo:

- Dạ cũng theo thủ tục của ông bà, đàn ông đến xin cưới, tổ chức cưới hỏi đàn ông.

- Vấn đề tiền bạc?

Đã phóng lao thì phải theo lao:

- Dạ, họ sẽ đóng góp với chúng ta để đãi ăn uống tại đây. Không rước dâu cũng không thể đãi đằng tại nhà đàn ông, như mẹ đã biết.

Cuối cùng bà Tám cũng gật đầu :

- Thôi đành vậy.

- Cám ơn mẹ.

Ngày hôm sau, người được Hoa thông báo trước tiên, bà Năm trầu.

Vừa nghe xong, gói cau cầm trên tay bà Năm rơi tung tóe xuống đất, miệng há hốc, bà hỏi gặng lại :

- Cô nói sao ? Cô chịu lấy thằng Toàn con bà Bảo ?

- Dạ đúng vậy.

Bà Năm đưa hai tay lên trời :

- Trời đất quỷ thần ơi ! sao ngộ vậy ! Tôi đang tỉnh hay nằm mơ đây !

Ngay trong sáng hôm đó, cả chợ đều biết cô hàng rau xinh đẹp nhất chợ Cần thơ sắp lấy thằng Vẹo (Dẹo - biệt danh của Toàn do đám con nít thường trêu chọc Toàn như vậy).

Một vài người ác ý giải thích cho nhau :

- Con Ba ăn phải bùa mê ngải lú gì của thằng Vẹo đó rồi mới chịu theo về làm dâu, để hầu con mẹ liệt giường liệt chiếu của nó ! Cái thằng khù khờ thế mà hay thật.

Hoặc còn hơn :

- À cô Ba mang cái bầu của thằng nào rồi, sắp đẻ đến nơi nên vợ tạm cái thằng ngu muội tật nguyên này để thế vào.

Chiều lại có nhiều người qua lại trước sạp rau của Hoa mục đích để xem sắc mặt có bị ăn phải bùa ngải gì không hoặc có người nhìn chằm chặp vào bụng Hoa để xem nó lớn đến cỡ nào !

Đến tối, gần như dân tại thị xã đều biết việc Hoa sắp lấy chồng. Một

số thanh niên trong quán café vắng tục chưởi thề :

- Mẹ kiếp con Hoa, các anh đây đẹp trai học giỏi con nhà giàu không lấy, lại đâm đầu vào thằng Vẹo làm gì cho khổ thân ?

Vài cô gái chanh chua bủi môi :

- Phải rồi, vung nào nồi nấy, cỡ nó chỉ lấy được mấy thằng không sút môi cũng què quặt. Vài bữa cũng bỏ nhau giữa đường cho xem !

Những lời đồn đại đều lọt vào tai Hoa, nghe qua không cầm được nước mắt, nhưng đã chấp nhận thử thách đành câm miệng chịu đựng, không cần phải đánh chảnh thanh minh gì thêm một xác. Hoa chỉ sợ một điều, nếu những lời đồn vu khống lọt vào tai bà Tám, sẽ tội nghiệp cho mẹ mà thôi.

Một tuần sau, ông bà bảy, Toàn và một người em chú bác chính thức đến nhà bà Tám đúng thủ tục. Hai ông bà khăn áo chỉnh tề theo nghi lễ. Toàn áo trắng bỏ trong quần, cà vạt đỏ. Người em hai tay bưng khay trà và rượu. Đoàn người chưa vào đến nhà nhưng đám trẻ con và những người hiếu kỳ đã đứng chật ngoài ngõ. Tiếp đàng trai ngoài bà Tám còn thêm vài người trong họ tộc hai bên nội ngoại.

Vừa vào đến nhà, ông Bảy xin phép trước :

- Thưa bà Tám, vợ chồng tôi xin đại diện bà Bảo và đàng trai đến đây cầu hôn cho cháu chúng tôi. Xin bà Tám thông cảm hoàn cảnh để tha thứ về những thiếu sót. Nếu gia đình đàng gái không chê trách, xin vui lòng nhận quả cau ly rượu gọi là tình cảm của cháu tôi. Nói xong ông Bảy cúi xuống rót đầy ly rượu, bà Bảy tâng miếng trà để trên xấp giấy bạc loại 100.000 đồng rồi trình trọng bưng đến trước mặt bà Tám.

Bà Tám nhận mâm cau trầu để lại xuống bàn, chậm rãi nói :

- Cám ơn ông bà đã có lòng thương con gái tôi, trai gái lớn lên, chúng nó thương ai thì đành phải nghe theo. Thời buổi này thì con cái chỉ huy cha mẹ.

Hoa hơi run vì câu nói một cách miễn cưỡng của mẹ cô, nhưng đầu sao trước mặt tất cả bà đã nhận lời. Hoa thở phào nhẹ nhõm, trong bụng nhủ thầm, thôi thế cũng xong.

Bà cô của Hoa mời tất cả vào bàn dùng trà. Bây giờ bà Tám mới nhìn kỹ từ đầu đến chân thẳng con rể tương lai. Tóc tai chải chuốt gọn gàng, miệng ít méo hơn thường nhật. Nhất là bước đi lúc này khá vững vàng không còn xiêu vẹo nhiều như trước đây. Bà nghĩ thầm có lẽ nhờ con Hoa nó đã luyện tập miệng mồm đi đứng. Những ác cảm ngày trước về con người tật nguyền, dám phông tay trên con gái của bà đã vơi đi được phần nào.

Sau phần thăm hỏi bà Bảo, mẹ Hoa đi vào vấn đề :

- Ông bà định việc cưới thế nào ?

Hoa liếc mắt ngẫm lặp lại những gì Hoa đã căn dặn trước, Toàn xin phép :

- Xin phép bà Tám cho tôi

Bà cô của Hoa cười :

- Thôi, cho phép thừa mẹ xưng con, chấp nhận đám hỏi thì coi như con trong nhà.

Mặt mày Toàn đỏ bừng lên cảm động thừa :

- Xin cám ơn mẹ, cám ơn cô Ba. Mẹ con nhờ con thừa với nếu có thể được xin cưới sớm.

Bà Tám ngắt lời :

- Nghĩa là con muốn lúc nào?
- Dạ trong tháng này.
- Nhờ thầy xem ngày chưa?

Đến đây Toàn khựng lại vì Hoa không đặt vấn đề này. Hoa lạnh trí đỡ lời:

- Dạ, con đã hỏi thầy rồi. Hai mươi chín tháng này là ngày tốt.

Bà Tám đếm ngón tay tính nhẩm:

- Cũng được. Việc đãi đằng ông bà tính sao?
- Thưa bà Tám, cũng phải làm chứ, không lớn thì cũng phải mời vài ba người, nếu không trông sao được.

Hoa chen vào:

- Thưa mẹ, chuyện này con đã sắp xếp với anh Toàn rồi.

Nghe con nói vậy, bà Tám úp mở:

- Tùy bên gia đình chàng trai định liệu.

Hôm mua thức ăn, sắm ít đồ cần thiết cho ngày cưới, Toàn đưa cho Hoa gần tám triệu đồng. Hoa ngạc nhiên:

- Tiền đâu anh có?
- Mẹ anh đưa cho anh gần lượng vàng của bà dành dụm để lo việc hữu sự khi nhắm mắt.

Hoa la lên:

- Sao anh làm vậy, đã nói với anh là em đã lo liệu xong cả rồi.
- Với em thì không sao, nhưng còn mẹ em. Đi cưới vợ tay không đâu ra thể thống gì!
- Em có tiền riêng anh chỉ cần biết vậy là đủ. Bây giờ anh đem về trả

lại cho mẹ để phòng bất trắc nếu mẹ anh ra đi trong lúc mình chưa xoay sở được.

- Không được, mẹ đã quyết định như vậy và dặn anh phải làm đúng ý bà.

Suy nghĩ một lúc, Hoa chọn giải pháp:

- Em đề nghị thế này, lấy một triệu để phụ thêm cho mẹ vui lòng.

Còn lại để qua một bên và trả cho mẹ, nhưng đừng cho bà biết bây giờ. Sau lễ cưới xong hãy tính.

Sực nhớ lại chuyện trước Hoa hỏi:

- Hôm đám hỏi, anh để trong hộp hai triệu là tiền đâu vậy?

- Chưa bán kịp vàng mẹ mượn trước của chú.

- Thế đã giải quyết số tiền này chưa?

- Rồi em, hôm đó vừa ra khỏi nhà em, vợ chồng chú thím tuyên bố cho anh số tiền đó làm quà cưới.

- Phần anh, anh ra tiệm mua một áo trắng tay dài, một giầy nịt và bộ đồ vét xám hay đen gì cũng được để hôm cưới trông cho được mắt.

- Còn em?

- Em tự lo liệu cho em.

Ý định lúc đầu của Hoa, lễ cưới sẽ được tổ chức thật đơn giản mục đích hợp thức hoá việc ăn ở với Toàn. Không đưa rước dâu, không ăn uống ồn ào. Một bữa cơm thân mật giữa hai gia đình cũng tạm đủ đối với hoàn cảnh đặc biệt của đôi vợ chồng trẻ. Nhưng sau khi xem lại số người thân của hai gia đình và một ít khách mời, Hoa quyết định phải đãi ăn làm sao trông cho được mắt.

Cô dâu chú rể có mặt trước tại nhà bà Tám, khách đến thẳng tại đây,

tránh gây ồn ào trong khu phố cũng như xóm lao động của Hoa. Nhưng ngược lại, trẻ em và những người hiếu kỳ trong thị xã cũng như khu phố muốn tận mắt chứng kiến lễ cưới kỳ lạ giữa một cô gái đẹp với một anh vẹo nghèo nàn và tàn tật. Bạn học cũ của Hoa thì thi vị hoá cuộc tình của Hoa, rủ nhau đến xem lễ cưới anh gù nhà thờ Đức Bà Paris và người đẹp thành phố sông Hậu. Từ sáng, quanh ngõ vào nhà Hoa đã có mặt đủ các thành phần.

Lễ cưới xảy ra đúng dự liệu, bên chàng trai ngoài chú rể còn thêm bốn người. Đàng gái, ngoài gia đình bà Tám có thêm sáu người. Khách mời gồm ông bà ân nhân cũng là chủ công ty nơi Toàn đang làm việc. Bà Năm trầu, hai bạn hàng xấu miệng trong chợ trước đây thường bôi xấu Hoa. Hai giới chức hành chánh của xóm và hai người bạn bà Tám ở gần nhà. Dự trù khoảng hai chục người. Phút chót phải tính thêm mấy người cùng xóm đến giúp dựng rạp, làm bếp. Những người này khi hay tin Hoa lấy Toàn họ thuê dẹt đủ điều, bần tin xấu ra khắp xóm. Nhưng sau vài ngày có lẽ đã nhận ra được chân giá trị và tấm lòng cao thượng tiềm ẩn trong con người Hoa, chính họ lại cổ vũ xóm ủng hộ tinh thần Hoa và bà Tám.

Đặc biệt một người không mời nhưng đã trịnh trọng đến dự, Sáng, con trai ông bà tiệm vàng Rồng Vàng ở bên hông chợ. Sáng ăn mặc giản dị, áo trắng bỏ vào quần thắt chiếc cà vạt màu hồng bước vào nhà. Khách mời không ai để ý. Chỉ có Hoa và bà Tám chẳng những ngạc nhiên mà còn sợ Sáng đến quấy phá.

Hoa phản ứng nhanh, mời ngay Sáng vào nhà và tiếp đãi như một người thân.

Sáng rướm rướm nước mắt hỏi nhỏ :

- Hoa không tổng cổ tôi ra ?

Hoa bình tĩnh trả lời :

- Không anh Sáng, rất hân hạnh được tiếp đón anh.

Sáng đáp nhỏ để Hoa vừa đủ nghe :

- Tôi rất ân hận việc làm trước kia.

Hoa ngắt ngang :

- Bỏ qua chuyện cũ đi. Không ai biết chuyện gì của anh đâu.

- Hoa đã dạy cho tôi bài học để đời. Bây giờ tôi biết thế nào giá trị của lòng người, của tình yêu. Nếu ngày trước tôi đừng vụng về tôi đã cưới được một người con gái đẹp, thông minh, đáng kính thật hiếm có trên đời này.

- Bỏ qua đi anh.

- Đồng ý, nhưng cho tôi một lần tạ lỗi và xin phép được làm bạn với Hoa và anh Toàn.

- Rất hân hạnh.

Sáng rút trong túi ra phong bì để xuống bàn:

- Xin cô Hoa đừng chê trách, tôi xin phép được chúc mừng cô dâu chú rể.

Nhớ lại những lời nói ngày trước của Sáng, Hoa từ chối khéo:

- Anh Sáng đến, chúng em vui mừng lắm, tiền bạc quà cáp chúng em không nhận. Bữa cơm rau mắm để chung vui không tốn kém gì nhiều, mong anh đừng bận tâm.

Sáng nài nỉ:

- Đừng nói đến tiền bạc, đây là tấm lòng thành của tôi, chẳng đáng

bao nhiêu, xin cô nhận cho tôi vui lòng.

Toàn vừa đi đến, chẳng biết ắt gặp gì, nói với Hoa:

- Anh Sáng có lòng, em nên nhận để anh vui.

Thế chẳng đáng dừng, Hoa đành cảm ơn.

Phong bì hơi khác thường không đoán được gì bên trong. Hoa đem vào bếp mở ra, sau nhiều lớp giấy, một lượng vàng y được gói thật kỹ. Hoa gói lại cẩn thận đem ra kín đáo trả lại cho Sáng:

- Cảm ơn anh nhưng tôi không nhận. Nếu anh có lòng chúc mừng, vợ chồng tôi chỉ nhận đúng số tiền tương xứng với bữa cơm hôm nay.

Sáng không năn nỉ gì thêm, anh lấy lại phong bì bỏ vào túi áo.

* * *

Bữa tiệc cưới diễn ra tốt đẹp, Hoa khéo tính toán, với số tiền vừa phải nhưng đã tổ chức nấu được nhiều món ăn. Khách ra về thoải mái bằng lòng.

Khi đang dọn dẹp mâm bàn, đưa em út kêu Hoa vào buồng trong trao phong bì cho Hoa và nói:

- Ông Sáng bảo em phải trao tận tay chị phong bì này.

Cầm phong bì trong tay, Hoa băn khoăn suy nghĩ có nên trả lại lần nữa hay không. Cuối cùng Hoa quyết định giữ lại để giải thoát những bức rức trong lòng Sáng và để cho Sáng hiểu nàng đã hoàn toàn quên chuyện cũ. Hoa nghĩ thầm, Sáng sẽ sung sướng vì nghĩ rằng đã làm được một việc tốt và đã đem lại một niềm vui trọn vẹn cho người khác.

Sau hôn lễ, hai vợ chồng sống tại nhà bà Bảo. Trên nguyên tắc như vậy nhưng Hoa ghé qua nhà bà Tám thường xuyên. Cứ hai ngày một

lần, Hoa ở lại làm bếp nấu cơm và ăn chung với mẹ và hai em. Cuộc sống thường nhật không có gì thay đổi nhiều. Người trong xóm thường bắt gặp Toàn qua thăm bà Tám nhiều lần trong tuần và đều đặn như vậy. Hoa tổ chức lại cuộc sống, Toàn xin nghỉ việc ở công-ty để tập bán hàng với Hoa. Mua một chiếc xe gắn máy chở Toàn cùng ra chợ mỗi sáng, gần trưa vắng khách Hoa trở về nhà lo cơm nước cho bà Bảo và hai đứa em của Toàn, xong quay trở lại chợ. Đến chiều sau khi dọn hàng đóng sạp, trở về nhà công việc đầu tiên làm vệ sinh cho bà Bảo. Tối cơm nước xong, Hoa một mình về nhà lo cho bà Tám. Công việc đều đặn như một chiếc máy từ ngày này qua ngày khác, hai gia đình, hai bà già bốn đứa trẻ đều được bàn tay Hoa chăm sóc ăn uống, tắm rửa, giặt giũ áo quần. Dần dần bà Tám nhận thấy những gì Hoa nói ra đều đúng và con gái bà chẳng những chu toàn bốn phận làm dâu mà vẫn quẩn quýt lo lắng cho mẹ cho em từ bữa cơm, bộ áo như hồi Hoa còn con gái.

Từ ngày về nhà bà Bảo, chính tay Hoa đã lo việc vệ sinh tắm rửa lau chùi vết lở trên người bà Bảo, Toàn không được nhúng tay vào vì đây là việc của đàn bà con gái.

Mỗi lần thấy Hoa quá cực khổ bởi công việc, Toàn cảm thấy ghen ngào bảo:

- Em không cho anh làm anh cũng không nỡ tâm để em chăm sóc mẹ, hay mình đã ít có tiền vô tiền ra, anh đề nghị em thuê bà Chín xóm dưới đến lo cho mẹ mỗi ngày.

Hoa gạt ngang:

- Mẹ còn sống với chúng ta chẳng được bao lâu nữa, để em lo cho

trọn hiếu dâu con. Mẹ anh cũng là mẹ của em. Em biết kính trọng thương yêu lo lắng mẹ anh thì chắc chắn anh cũng sẽ đối xử với mẹ em như vậy. Phải không anh Toàn?

Toàn không trả lời được câu nói của Hoa, anh chỉ gật đầu nhiều lần nước mắt rưng rưng vì câu nói cảm động của Hoa.

Trong bữa cơm, nhiều lúc Hoa nhìn Toàn và hai đứa em ăn một cách ngon lành và mỉm cười. Có lần Toàn hỏi:

- Sao em không ăn, cứ ngồi cười hoài vậy? Miếng nào ngon em gắp cho anh, gắp đầy chén hai đứa nhỏ. Em ăn đi chứ, cứ nhường nhịn hoài vậy.

- Em không thấy đói, nhìn anh và hai đứa nhỏ ăn em cũng no phần nào rồi.

Toàn cười:

- Chưa nghe ai nói lạ lùng vậy. Anh ăn mà em no!

- Em thấy tất cả những người chung quanh em sung sướng tức là hạnh phúc đã đến với em.

- Em là tiên hay là người?

- Không là gì hết, chỉ một người tầm thường. Anh không cần lo lắng gì cho em, em chỉ ao ước làm được chút gì đem lại niềm vui cho những người chung quanh.

Gần một năm sau ngày cưới, một buổi tối trước khi tắt đèn ngủ, Hoa kéo tay Toàn để lên bụng của mình nói nhỏ với Toàn:

- Em cho anh hay một tin vui, em đã có bầu!

Toàn mừng quá gục đầu xuống bên tai Hoa khóc rống lên như một đứa trẻ. Một hồi lâu Toàn đưa tay xoa nhẹ nhẹ lên bụng Hoa:

- Thật không em, anh cũng có con được như người ta? Anh cứ tưởng đời anh không bao giờ được điểm phúc làm cha.

Hoa xoa đầu Toàn trả lời trong sung sướng:

- Anh là một người bình thường, khỏe mạnh dĩ nhiên phải có con như tất cả những người đàn ông khác.

Ngay sáng hôm sau, Toàn vội vàng vào phòng mẹ báo tin anh đã có con. Bà Bảo cười sung sướng cầm tay Toàn:

- Bây giờ thì mẹ có thể an tâm và vui lòng ra đi.

- Đừng mẹ, mẹ phải sống thêm để nhìn thấy hạnh phúc của chúng con.

Nhưng hai ngày sau đó, bà Bảo ra đi một cách bình yên. Trên khuôn mặt già nua hốc hác và khắc khổ, người ta thấy được một nụ cười sung sướng và thỏa mãn.

Sau khi chôn cất xong bà Bảo, Hoa sửa sang nhà cửa lại ngăn nắp, có phòng riêng cho vợ chồng, phòng khách và nơi ăn ngủ của hai đứa em. Ngày ngày vẫn bán tại chợ, Hoa thường xuyên ghé về nhà thăm ăn cơm tối cùng mẹ và hai em. Đứa bé gái ra đời khỏe mạnh đẹp như Hoa, cao lớn như Toàn. Hoàn toàn không có một dấu vết tật nguyền nào của Toàn để lại.

Một buổi chiều sau khi tan chợ, Hoa về nhà, các em của Toàn cho biết:

- Anh Hai qua nhà bác Tám từ trưa, sau khi ăn cơm xong.

- Có gì gấp không các em?

- Không chị Hai à.

- Thôi các em ăn cơm một mình chị qua bên nhà.

Vừa bước vào phòng ngủ, Hoa thấy Toàn đang đút cháo cho bà Tám.

Hoa vội vã:

- Có gì không mẹ?
- Chẳng có gì, chỉ hơi mệt chút đỉnh, mẹ bảo Toàn ra chợ đón con nhưng nó không chịu để mẹ ở nhà một mình.

Paris, Lễ Phục Sinh 2005

Đinh Lâm Thanh

Đinh Lâm Thanh

Cánh cửa đã khép

Vân bật khóc khi hay tin Thu bình yên vào đến Bộ Tổng Tham Mưu khuya hôm qua. Gác máy điện thoại xuống, nàng ghi vội vài chữ để cho cho gia đình và hấp tấp ra bến xe mua vé đi Sài Gòn. Thu vừa cho hay chàng chỉ có mặt tại đây một vài ngày và cần gặp Vân gấp trước khi nhận lệnh trình diện một đơn vị mới.

Trong thời gian qua, Vân nhiều đêm thức trắng khi hay tin Bộ tư lệnh quân đoàn II di tản từ Pleiku dọc theo quốc lộ 19 xuống Qui Nhơn, nàng đã mấy lần liên lạc với tiểu khu Khánh Hòa cũng như các đơn vị

trực thuộc quân đoàn để thăm dò tin tức Thu, nhưng tất cả đều không biết gì hơn kể từ khi đoàn quân được lệnh rút xuống vùng biển. Đài BBC cũng như những nguồn tin khác cho biết trình trạng hỗn loạn của quân đội cũng như dân chúng trong lúc tháo chạy, những con số bị thương và tử vong trên suốt chặng đường quốc lộ càng làm cho Vân hết hoảng. Mẹ Vân thông cảm tình trạng bất an của con, bà cho phép Vân ra Qui Nhơn để thăm dò tin tức Thu, nhưng ba Vân thì cẩn thận lo xa, sợ rằng thân gái dặm trường dễ xảy ra những chuyện bất trắc. Gia đình có người quen ở tại tỉnh lỵ nhưng ông không bằng lòng để Vân một mình và tá túc tại nhà người khác trong tình thế dầu sôi lửa bỏng.

Nhưng sáng nay chính Thu điện thoại ra báo tin cho Vân và mong gặp nàng tại Sài Gòn để sau đó tất cả có thể an tâm bàn tính những chuyện sắp đến. Vân vẫn còn nhớ rõ, Thu nhắc đi nhắc lại nhiều lần, thế nào cuộc chiến cũng kéo vào tận Sài Gòn. Tình hình ra sao thì chưa biết nhưng quốc lộ 1 sẽ bị cô lập. Có thể địch sẽ chiếm khu rừng lá làm bàn đạp tiến vào thủ đô, Vân phải thu xếp trước thế nào để phút chót nếu kẹt đường thì phải dùng ghe chạy vào Vũng Tàu. Thu cho biết, dù tình hình biến động ra sao chàng cũng không thể quay trở ra Nha Trang để đón gia đình Vân.

Sau khi tốt nghiệp Vân xin về dạy tại Nha Trang, thành phố biển nơi

mà nàng đã trải qua bảy năm trung học ở đây. Vân quen Thu trong thời gian còn theo đại học sư phạm tại Sài Gòn. Lúc bấy giờ Thu là một nhà văn mang cấp bậc trung úy, biên tập viên của đài phát thanh quân đội. Hai người gặp và yêu nhau, dự trù sau khi Vân ra trường yên ổn việc dạy học, họ sẽ thành hôn với nhau. Nhưng tình hình chiến sự bộc phát dữ dội tại Cao nguyên vào mùa hè năm 1972, Thu tạm rời đài phát thanh, trở thành phóng viên chiến trường và chính cuộc chiến tại Cao nguyên đã giữ chân anh trong nhiệm vụ mới cho đến khi có lệnh di tản. Sau khi vào đến Sài Gòn Thu được điều động xuống vùng IV và kẹt lại đây cho đến lúc phải buông súng đầu hàng. Là một đại úy ngành chiến tranh chính trị bị bắt tại chỗ khi giặc vừa kéo vào, Thu bị giam tại Cần Thơ cho đến lúc hai tay mang còng sắp hàng lên xe đi tù. Lần chót gặp mặt khi Thu vừa vào đến Sài Gòn và kể từ ngày đó hai người mất luôn tin tức nhau.

Nhiều lần hỏi thăm gia đình Thu nhưng thân nhân không một ai hay biết gì hơn. Vân vẫn nặng tình, vẫn chờ đợi, mười ngày rồi một tháng, ba tháng đến sáu tháng, rồi một năm trôi qua... Chẳng những không có tin gì theo lời hứa của Cộng sản mà càng ngày càng nhiều tin đồn thất thiệt, chẳng biết tin vào đâu để có một quyết định dứt khoát. Đang hoang mang chưa biết tình trạng Thu sống chết thế nào thì bạn bè cho hay, các sĩ quan ngành chiến tranh chính trị chế độ cũ bị Cộng sản liệt vào dạng ác ôn côn đồ, có tội nặng với chế độ mới. Những sĩ quan thuộc dạng này chắc chắn sẽ bỏ thân trong các trại cải tạo hay ít ra cũng lãnh án tù tội suốt đời. Tất cả khuyên Vân đừng hy vọng ngày về của Thu. Cuối cùng Vân cùng cha mẹ và hai

đưa em vượt biên theo một làng đánh cá dưới sự hướng dẫn của một vị linh mục. Sau gần một năm nằm tại trại tỵ nạn ở Mã Lai, Cha mẹ Vân được người thân bảo lãnh qua Mỹ và gia đình làm lại cuộc đời tại tiểu bang Virginia. Nàng xin theo học ngành thẩm mỹ và sau đó dời về California để phục vụ cộng đồng người Việt tại quận Cam.

Một người đàn bà trẻ đẹp, giàu có và nhất là còn độc thân là cái đích cho đàn ông thuộc mọi lứa tuổi mơ ước, trong đó đa số khoa bảng và có sự nghiệp vững đều nuôi hy vọng làm chủ trái tim cũng như gia tài của Vân, nhưng nàng vẫn thờ ơ trước những ân cần săn đón. Đã bốn năm trời nàng vẫn nghĩ đến Thu và ngày đêm hy vọng một phép lạ nào đó hai người sẽ được tái hợp. Từ mấy năm nay Vẫn vẫn thường xuyên liên lạc với Việt Nam và mới đây gia đình Thu cho biết, chàng đã bị đày ra miền thượng du Bắc Việt, lao động khổ sai trong các trại tù ở miền núi, tình trạng sức khỏe quá yếu và ngày về thì chẳng biết đến bao giờ đối với một sĩ quan phóng viên chiến trường thuộc ngành chiến tranh chính trị ! Gia đình Vân thường nhắc nhở nàng việc hôn nhân, không lẽ ở giá để chờ một hình bóng vô vọng. Vân vẫn không xiêu lòng. Cho đến lúc chính cha mẹ Thu buồn bã khuyên Vân nên lập gia đình thì nàng mới bắt đầu nghĩ đến việc hôn nhân cho mình.

Vân kết hôn với một bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ vừa ra trường. Việc lựa chọn không quá khó khăn đối với Vân. Khỏi, một thanh niên trẻ đẹp khỏe mạnh và cũng là người trong ngành mà nàng cần để thay thế một bác sĩ đang làm việc với Vân bằng hợp đồng. Mấy lúc gần đây, ông bác sĩ này thường đưa ra nhiều yêu sách mục đích để buộc Vân

nhượng lại một nửa cổ phần của trung tâm nhưng Vân không thể nào chấp thuận những đòi hỏi quá đáng. Trường hợp ông ta ra đi sẽ gây khó khăn cho Vân vì bằng cấp của nàng chuyên về trang điểm, săn sóc thân mình, da mặt và những tiểu giải phẫu không quan trọng, Vân không đủ tiêu chuẩn để thực hiện những trường hợp giải phẫu thẩm mỹ chỉnh hình gương mặt và bộ ngực. Trong lúc phân vân tìm một bác sĩ chuyên ngành phụ trách kỹ thuật thì dịp may đưa Vân gặp Khải trong một buổi dạ hội và mối tình hai người chớm nở bắt đầu từ đêm đó. Việc cưới hỏi xảy ra nhanh chóng và cuộc sống lứa đôi đã làm cho Vân dần dần quên hẳn Thu.

Cô tiếp viên hàng không nhắc nhở Vân :

- Thưa bà, máy bay sắp đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất trong vòng vài phút, xin bà vui lòng ngồi lại ngay ngắn, cài giây an toàn... Vừa giật mình thức dậy, Vân thấy cô tiếp viên đứng bên cạnh mỉm cười :

- Bà ngủ một giấc ngon lành, chúng tôi không dám đánh thức bà dùng bữa.

Vân ngạc nhiên :

- Tôi ngủ một ngon đến thế ?

- Vâng, thưa bà đúng như vậy.

Đây là lần đầu Vân trở lại Việt Nam sau ngày vượt biên vì nàng không còn thân nhân tại đây. Bỡ ngỡ trước nhiều thay đổi nhưng Vân

vẫn hình dung được những gì quen thuộc ngày trước, từ dáng điệu, lối nói chuyện khuôn mặt hiền hòa của người miền Nam đang chen nhau trước hàng rào quan thuế. Chỉ một người bạn độc nhất ra đón, nhưng xa cách đã lâu không biết có nhận nhau dễ dàng không. Vân biết Thủy đang có mặt trong số người đến đón thân nhân nhưng chắc chắn Thủy không bao giờ nhận ra mình, vì nàng vẫn còn quá trẻ so với số tuổi đời. Hơn nữa, qua những lần giải phẫu, gương mặt nàng đã có nhiều thay đổi và hình dáng bên ngoài vẫn cân đối quyến rũ như thời con gái, chính vì nàng chịu khó giảm ăn và chăm sóc thể dục thẩm mỹ hằng ngày. Ngược lại, Vân biết bạn sẽ khó nhận ra nàng, qua những lần trao đổi điện thư, Thủy cho biết nàng đã trải qua nhiều gian lao cực khổ cả vật chất lẫn tinh thần. Con người Thủy trở nên bệ rạc, hốc hác vì cuộc sống thiếu thốn đủ mọi thứ, từ tinh thần đến vật chất. Trong thư điện tử gửi trước ngày lên đường, Vân đề nghị Thủy cầm một tấm bìa cứng đề tên nàng khi đón ở phi trường. Thủy có vẻ không bằng lòng và trả lời rằng, chắc chắn mình không quên Vân, mà chỉ sợ người nước ngoài không nhận ra người bạn nghèo khó ngày trước mà thôi ! Khi ngang qua hàng rào cảnh sát an ninh, Vân nhận ra một người đàn bà tay cầm tấm bìa cứng đề tên nàng đưa lên cao, dù chưa hình dung được người bạn cũ, nhưng Vân biết chắc là Thủy. Vân vẫn tiếp tục đi thẳng ra để xem phản ứng của bạn, thì đúng như nàng đoán, Thủy vẫn nhón người lên cao nhìn vào phía trong.

Vân vòng ra phía sau vỗ nhẹ vào vai, Thủy quay lại reo lên :

- Vân phải không ?

- Ừ, mình đây. Thôi chúng ta đi nhanh về nhà nói chuyện sau.

Vân trả lời nhanh gọn câu hỏi của Thủy để tránh những giây phút quá mùi lòng.

Hai người vội lui ra sau khi trao hai chiếc valise lớn cho anh tài xế taxi. Thủy vừa nắm tay Vân đi nhanh về phía xe, vừa căn dặn :

- Đừng để ý và cũng không nên trả lời bất cứ câu hỏi gì của mấy chàng thanh niên đi theo.

Sau khi đã vào hẳn trong xe, Vân lên tiếng hỏi :

- Sao phải trốn mấy thanh niên như chạy giặc vậy ?

- Bọn dĩ trai ma cô đó. Trả lời là mắc bẫy chúng sẽ đeo sát như đĩa và sẽ chết dưới tay chúng nó.

Vừa nói Thủy chỉ về hướng tay trái, một thanh niên đi xe hai bánh đời mới loại phân khối lớn đang phóng theo xe taxi. Khi vượt qua mặt anh chàng đưa tay chào một cách thân mật như đã quen biết nhau từ trước. Đến góc đường anh ta chạy chậm lại nhường cho taxi qua trước và tiếp tục bám sát sau lưng.

Vân ngạc nhiên chưa hiểu :

- Không hiểu sao, anh chàng khi nãy vẫn chạy theo, có quen biết với Thủy ?

- Bọn chúng đó đóng đô tại phi trường, thấy bất cứ đàn bà Việt kiều nào đi về một mình, ra vẻ có tiền và nhất là đẹp cỡ như Vân là không thoát được tay chúng nó.

- Làm gì được mình ?

- Dài dòng lắm để có dịp kể cho nghe. Đại khái là chúng đeo đuổi con mồi tới cùng, dùng đủ mọi mảnh lời để dụ cho bằng được, cuối

cùng rút hết tiền của đến trắng tay. Nếu đẹp như Vân thì mục tiêu càng có giá hơn. Thời gian Vân ở Sài Gòn, đi đâu cũng phải có mình kèm bên cạnh, không thì trước sau gì cũng bị chúng tìm đủ mọi cách làm quen xong rồi sẽ lột hết không còn một thứ gì trên người.

Vân cười :

- Đâu có dễ dàng vậy.
- Đừng khinh thường, chúng nó có cả trăm chiêu ngàn kế, nhiều người đàn bà danh giá đạo đức, cao tay ấn, xem đàn ông chưa bằng nắm tay nhưng chỉ sơ suất chút đỉnh là lọt vào quỹ đạo của chúng hết đường thoát. Tại Sài Gòn đã xảy ra ngàn lẻ một chuyện, giai thoại các bà Việt kiều một mình về thăm gia đình hay đi làm thương mãi, đã có biết bao người mất tiền mà còn bị quỵt tình nữa. Nhưng có mấy ai dám hé môi để gia đình tan nát đồng thời làm trò cười cho thiên hạ.

Vân vui vẻ :

- Được rồi, về đây đi đâu cũng phải có Thủy bên cạnh cho chắc ăn. Chưa dứt chuyện xoay quanh những người đàn bà về Việt Nam một mình thì xe đã đến đầu hẻm. Nhà Thủy ở tận trong phải đi bộ chừng hơn cả trăm thước. Thủy lên tiếng trước :

- Nhà mình trong xó, bệ rạc thiếu phương tiện nhưng Vân phải ráng ở tại đây, an toàn cho thân gái dặm trường.

- Mua hay mượn ?

- Làm gì có tiền mua, mượn tạm mà cũng không trả nổi tiền hàng tháng.

Vân nhìn quanh nhà :

- Mấy đứa nhỏ ở gần đây không ?

- Gia đình chúng nó cũng quanh quẩn trong Sài Gòn, đứa cháu đi học chưa về. May có nó trong nhà cũng đỡ vắng vẻ.

Vân hỏi sơ qua mấy đứa nhỏ nhưng không đề cập đến Thịnh, người chồng đã để lại cho Thủy nhiều thương đau trong cuộc sống lứa đôi. Vân và Thủy, bạn thân cùng chung lớp sư phạm, ra trường Vân xin về Nha Trang, Thủy chọn Sài Gòn. Cả hai đều dạy môn triết. Thời sinh viên họ quen hai người đàn ông, đến chừng mất nước Thu biệt tích, Thủy lấy Thịnh. Tình thế thay trắng thành đen cuộc sống dân miền Nam và cũng đổi luôn lòng chung thủy của Thịnh sau khi đã có với nàng hai đứa con. Thủy vẫn được đi dạy trở lại, nhưng đau khổ cho những người dạy môn triết. Với chế độ mới, nhà giáo các môn văn chương và lịch sử bắt buộc phải tẩy nảo để nói như con vẹt, rập theo những gì đã được bộ giáo dục và tuyên truyền cho phép. Sau ngày mất nước, chỉ có thuyết Mác-Lê, đường lối đảng Cộng sản Việt Nam và cá nhân ông Hồ là ưu việt, tiên tiến, hiện đại nhất địa cầu. Tư tưởng nào liên quan chế độ cũ hay tư bản đều phải được tẩy xóa tận gốc và thay vào đó những lập luận ngô nghê, láo khoét, phản tiến hóa được đẻ ra bởi những người chưa từng cắp sách đến trường. Nạn nhân chính và ưu tiên trong việc nhồi sọ đổi mới này là những người có trách nhiệm giáo dục giới trẻ. Từ giáo viên các trường mẫu giáo cho đến giáo sư đại học trong phạm vi văn hoá đều phải được tẩy sạch tư tưởng cũ để tiếp thu những bài học mới do Cộng sản soạn thảo rồi đọc thuộc lòng như cái máy trong lớp học.

Thủy không thi hành đứng đắn trong vai trò giảng dạy theo yêu cầu

mới của chế độ, nhiều lần bị phê bình kiểm thảo. Thủy bị chuyển thành giáo viên chạy trường, đứng lớp nhiều môn học khác nhau. Nhiều lần bị ép vào dạy các môn toán, vật lý... Thủy phản ánh lên thì được cán bộ lãnh đạo ngành giáo dục giải thích "Chúng tôi đâu cần phải học nhiều nhưng vẫn thành công, đạt chỉ tiêu, xuất sắc trong tất cả bộ môn giao phó. Chị theo bốn năm đại học sư phạm mà không đứng được lớp toán thì chắc bằng cấp của chị là bằng mua chứ gì" ! Rồi, vì chén cơm manh áo, Thủy đành đứng lớp lưu động, nghĩa là bất cứ môn gì cũng phải thông suốt theo yêu cầu.

Vân tức cười chen vào câu chuyện Thủy đang kể :

- Như vậy xin dạy môn toán chắc khỏi mệt trí ?
- Lớp lớn thì tạm lách nháp qua ngày nhưng gặp các lớp mẫu giáo hoặc tiểu học thì "đau đầu" lắm !
- Sao ?
- Cô bạn cùng xóm dạy tiểu học, toán đố không có gì hơn vài ba bài toán Cộng trừ mà thôi.

Vân ngắt ngang :

- Thì khỏe thân chứ kêu ca gì nữa.

Thủy cười chua chát :

- Các bài toán sau đây được đưa từ miền Bắc vào để dạy các em bé từ lớp này đến lớp khác như những bài tính khuôn vàng thước ngọc, xem có 'đau' không : Ví dụ bài toán trừ như sau : Có 3 chiếc máy bay Ngụy đến thả bom, chị nông dân dùng súng trường bắn rơi 2 chiếc, vậy còn lại bao nhiêu chiếc ! Hay bài tính nhân : Một quả cối do quân cách mạng bắn vào bọn ngụy trong thành phố chết hai chục người,

vậy quân ta bắn vào mười quả đạn, địch chết bao nhiêu ? Thử hỏi mình có đau lòng khi phải lặp đi lặp lại cả chục cả trăm lần trong ngày hay không ?

Vân thắc mắc :

- Bây giờ tình hình có thay đổi hay vẫn... ?
- Cũng có đổi với các trường học ở thành phố, nhưng trước sau vẫn còn những giọng điệu nhồi sọ, gây căm thù cho các trẻ em vừa cấp sách đến trường.
- Lương đủ sống không Thủy ?
- Mắm muối, bữa đói bữa no cũng qua ngày. Nghề giáo là nghề bạc bẽo nhất ở chế độ này. Mang danh công nhân viên nhà nước nhưng lương thì chết đói. Nghề giáo không vơ vét được cái gì đút túi, ngay cả cây viết, cuốn tập, cục phấn cũng phải xử dụng đúng theo tiêu chuẩn. Nếu là giáo sư cấp đại học may ra có thể xoay sở được phần nào bằng cách chạy hồ sơ vào các trường lớn, mảnh mung đề thi, bán điểm, tráo chứng chỉ hay bán bằng tốt nghiệp. Còn giáo viên tiểu học hay giáo viên trung học cấp I thì chỉ có cách dụ học trò về nhà dạy thêm. Đứa nào đến học thì được điểm cao, đứa nào không tiền học thêm, dù giỏi cũng đành phải xếp vào hạng dưới. Biết làm sao bây giờ ! Không lý một lớp bốn năm chục em đứa nào cũng đạt 20 điểm và đều đứng hạng nhất đồng loạt ! Thành ra cô giáo bên này làm ngày làm đêm vẫn không đủ tiền gạo. Vân đứng ngạc nhiên, đôi khi cô giáo mệt mỏi đành đưa bài của em này cho em khác chấm điểm, đó là chuyện thường tình !

Vân muốn biết thêm đời sống của Thủy, nàng tiếp tục :

- Tình trạng dạy học của Thủy bây giờ thế nào ?
 - Đổ lung tung, vì mình bị khiển trách nhiều lần, bây giờ không còn dạy một môn hay lớp nào nhất định. Gọi là giáo viên chạy lớp, thiếu đâu thì thế đó. Từ lớp nhỏ đến lớn, từ quốc văn, vật lý, sử địa qua toán...
 - Làm sao dọn bài ?
 - Học sinh bây giờ đâu có giỏi và ngoan như thời trước. Thật ra chẳng cần soạn bài hay chẳng có giờ để chuẩn bị. Học cho qua chuyện và dạy thì qua ngày. Học trò đến trường để khỏi bị rầy còn thầy giáo lên lớp để kiểm cơ. Chỉ có thế ! Đứa nào khôn thì ráng học năm ba chữ. Cuối năm không ai biết được kết quả mà thường thường là ngựa về ngược. Con ông cháu cha không cần đến trường, không cần học hành làm gì, cuối năm lãnh thưởng, lên lớp và được cấp bằng đã ghi sẵn họ tên. Bên này nhiều cô cậu đậu tú tài, cử nhân hay ngay cả tiến sĩ đôi khi chưa viết nổi một bức thư tình !
 - Mình không hiểu.
 - Thời buổi bây giờ em nào dở thì đứng đầu, đứa nào không đi học thì đậu cao...
 - Cũng lạ nhỉ !
 - Chuyện khoa bảng bên này cũng nên ghi vào sổ kỷ lục thế giới.
 - Sao ?
 - Thì đâu cần phải học hành gì. Cán bộ đảng viên cao cấp thì sai tài xế đi học hàm thụ khóa đêm. Con ông cháu cha không cần đến lớp, biết đọc biết viết là có thể mua đủ loại bằng...
- Vân bây giờ mới vỡ lẽ ra :

- Hèn gì, nghe báo chí nói hoài : Xây cầu thì cầu sập, cất nhà thì nhà lún, ngăn đê thì đê vỡ...
- Đó là nguyên do phụ mà thôi.
- Thế lý do chính ?
- Rút ruột !

Vân ngớ ngẩn không hiểu. Thủy cười :

- Chuyện tại Việt Nam phải nghe cả năm trời chưa hết. Vân ráng ở chơi lâu sẽ rõ.

Vừa thay áo rửa mặt xong, Vân bắt đầu trả lời Thủy về đời sống của nàng sau này. Vân cho hay :

- Sau khi mất hẳn tin Thu, mình phải theo gia đình vượt biên bằng đường biển, may mắn đến được Mã Lai an toàn, sau đó một người thân bảo lãnh qua định cư tại Mỹ. Vốn anh văn đâu bao nhiêu để hy vọng tiếp tục nghề giáo, thôi đành kiếm một nghề khác. Nhưng sự lựa chọn hợp thời và đúng lúc đã đem lại thành quả tốt đẹp cho mình đến ngày hôm nay. Bước đầu nhờ sự giúp đỡ tận tình của gia đình người thân, mình vững tâm theo học ngành thẩm mỹ. Gần năm năm sau, kết hôn với một bác sĩ chuyên khoa cùng ngành, tưởng cuộc đời đã an bài cho mình một cuộc sống mới hoàn hảo, nhưng rồi giữa đường cũng gãy cánh, mình ở vậy nuôi hai con cho đến ngày chúng trưởng thành. Bây giờ thành công về tiền bạc nhưng tình đầu, tình thứ đều bỏ mình mà đi.
- Tại sao không đi thêm một bước, đối với Vân, việc lựa chọn quá dễ dàng trong tầm tay mình ?
- Thật ra thì...

- Thủy hiểu, còn nhớ đến Thu phải không ?

Rồi Thủy đùa :

- Như vậy chuyến này về để thăm mình hay để gặp lại Thu.

- Cả hai.

- Có ý định nối lại mối tình cũ ?

- Chưa hẳn.

- Sao ?

Vân cười lắc đầu không nói gì thêm. Nàng nảy ra ý định về Việt Nam sau khi Thủy cho biết đã bất ngờ gặp và chuyện trò với Thu trong dịp đi lễ tại nhà thờ dòng Chúa Cứu Thế. Như vậy động lực chính là Thu để nàng nghỉ việc ba tuần về Việt Nam, nhưng về để nối lại mối tình cũ thì cũng chưa đúng hẳn. Chính Vân cũng không hiểu nổi tâm trạng mình, khi được Thủy cho hay, nàng gọi điện thoại lấy ngay chuyến bay sớm nhất. Đến lúc cầm vé trong tay, Vân thấy mình vô lý và tự mâu thuẫn với chính mình khi gấp rút quyết định chuyển đi. Nhưng chuyện đã rồi, hãng nào chuyển bay đã có và lỡ tuyên bố với nhân viên rằng sẽ đi thăm người bạn tại Việt Nam ba tuần, Vân phải lên đường đúng ngày và điện thoại thông báo cho Thủy ngày giờ nàng đến Tân Sơn Nhất.

Thủy dẫn Vân đến gặp cha xứ họ đạo để tìm tông tích Thu, cả hai đều đoán chắc cha xứ có thể biết rõ về chàng. Nghe trình bày lý do, cha xứ ngần ngại trước yêu cầu của người lạ. Nhưng qua lời cầu khẩn của hai người đàn bà, sau một hồi đắn đo, ngài cho biết đại khái tình trạng gia đình Thu : Cải tạo gần mười năm, khi được thả về Thu lập gia đình, có ba đứa con hiện đang đi học. Thu là một con

chiên ngoan đạo và hiện đang sống trong giáo xứ. Vân chỉ cần biết như vậy và sau đó một tuần, nhằm ngày Chủ nhật, Vân âm thầm một mình đến đây dò hỏi tin tức. Không ngờ vừa đặt câu hỏi, một cậu bé đã vui vẻ tình nguyện dẫn đường.

Sau lưng khu vực dòng Chúa Cứu Thế trên đường Kỳ Đồng Sài Gòn, trước kia là lô đất sinh và một hồ rau muống lớn chạy dọc theo con kinh, nay trở thành khu vực dành cho họ đạo. Nhà dòng cho con chiên xây nhà ở và dần dần khu sinh trở thành mặt bằng với mấy trăm căn nhà bằng ván lợp tôn. Khu vực tập trung càng ngày khá đông dân, nhà cất lẫn dần ra lộ, con đường chính dẫn vào xóm và các lối đi trong luồn trong xóm càng bị thu hẹp, gây trở ngại cho việc di chuyển xe hai bánh. Vân ăn mặc bình thường như người địa phương, áo bà ba đen đầu đội chiếc nón rộng vành, theo chân cậu bé hướng dẫn vào quán chú Sáu, nơi vừa bán tạp nhạp đủ thứ đồ như cửa hàng tạp pho, vừa cafe nước ngọt bánh kẹo bình dân. Ngồi ở đây Vân có thể quan sát rõ căn nhà đối diện, nơi Thu đang sống với gia đình vợ và mấy đứa con.

Vân làm ra vẻ tự nhiên bắt chuyện với chú Sáu :

- Quán chú nằm khuất trong xóm chắc cũng ít khách ?
- Toàn là khách quen đã trên chục năm nay. Bán liên tục không có ngày nghỉ,
đêm hôm ai muốn gì thì cứ gọi cửa.
- Tôi ngồi lâu một chút đợi người bạn có phiền không ?

Chú Sáu vui vẻ :

- Bà ngồi suốt ngày cũng không sao.

Vân bắt đầu vào đề :

- Nhà ai ở trước mặt có mấy gốc lan đẹp quá. Tôi mê lan rừng nhưng không có tay chơi hoa, cứ ề uột không ra bông như ở đây.

- À, nhà ông Thu, ông ta cưng lắm, chăm sóc mỗi ngày.

Tiến thêm một bước nữa, Vân giả vờ :

- Già rồi chọn thú chơi hoa thanh lịch nhất.

Chú Sáu cãi lại :

- Già gì, ông ta còn ngon lành lắm. Viết sách làm thơ và dạy kèm cho các học sinh thi tú tài đó.

- Dạy kèm ở nhà được bao nhiêu, sao không xin đi dạy trường nhà nước ?

- Ai cho mà xin. Từ cải tạo mười năm mới về không bị búng đi kinh tế đã may mắn lắm rồi...

Được đà, Vân tiến tới :

- Sao không đi theo HO mà còn lẩn vẫn ở đây.

- À chuyện đó thì không biết, nhưng hình như ông ta không tiếc nuôi vấn đề này.

Tôi thấy ông vui vẻ sống bình thản như không liên hệ gì đến chuyện quá khứ, phường khóm và ngay cả công an khu vực cũng thương, điều đó mới lạ !

Chú Sáu vui miệng tiếp :

- Được bà vợ hiền, đẹp, chịu khó... ba đứa nhỏ thông minh dễ thương, chúng vẫn còn đi học.

Vừa nghe qua, tim Vân tự nhiên đau nhói : Vợ đẹp, hiền, tháo vát đã có với Thu ba mặt con, như vậy cuộc đời chàng đã khép kín trong

hạnh phúc. Vân là người đến trước trong cuộc đời chàng nhưng hoàn cảnh đã tách rời đôi lứa, bây giờ thành kẻ đến sau. Mỗi người một ngã trên hai chuyến tàu ngược chiều, có vẫy tay gọi nhau thì cũng khó lòng tái hợp ở cuối đường, vì ở đó Vân không thể nhẫn tâm níu kéo, tách Thu khỏi vòng tay người vợ hiền và ba đứa con nhỏ của chàng.

Đang suy nghĩ vẫn vơ thì giọng chú Sáu đưa Vân về thực tại :

- Ông Thu chiều nào cũng qua đây uống café chuyện trò, bà ngồi nán lại gì cũng gặp ông ấy.

Vân mất bình tĩnh :

- Không, tôi không có quan hệ gì với ông ta, có hẹn với người bạn nhưng nếu họ đến trễ thì chắc tôi xin phép từ giả chú.

Chưa dứt câu thì một người đàn ông từ nhà Thu bước ra và tiến về quán chú Sáu. Vân hốt hoảng :

- Chú làm ơn đừng nói gì với ông ta về tôi cả. Tôi van chú.

- Vâng, tôi hứa, bà đừng ngại.

Vân chưa kịp đứng dậy trong lúc Thu đã vào hẳn trong quán, nàng kéo chiếc mũ vải đội lên đầu xuống tận mắt, mặt hướng ra phía cửa.

Thu kéo ghế ngồi ngay sau lưng Vân, nàng biết chắc chắn Thu không thể nào nhận ra mình.

Giọng Thu vẫn trầm ấm như xưa :

- Tối nay có trận đấu, tôi qua anh xem. Nhà tôi cái máy truyền hình tự nhiên chết tiếng mất hình sáng nay.

- Qua đây xem vui hơn, đá banh phải xem đông người, hò hét mới thú. Bà xã và mấy đứa nhỏ đâu ngày hôm nay không thấy ?

- Sáng nay xem lễ xong tất cả kéo qua nhà ngoại bên Gia Định. Cũng sắp về tối, còn phải cơm nước sớm để xem đá banh.

Vân tâm hồn bồn loạn, ngồi sát bên Thu nhưng không dám nhìn thẳng chàng. Vẫn giọng quyến rũ ngày xưa, tóc tuy đã bạc màu nhưng còn rất đẹp, tự nhiên, bông bênh và lãng mạn, dáng dấp một nghệ sĩ, gương mặt cương nghị, khí khái của một người đàn ông đúng nghĩa. Dù đã sáu mươi nhưng đúng là mẫu người lý tưởng của hai thế hệ đàn bà. Thu vui vẻ, hoạt bát và yêu đời, có lẽ nhờ bàn tay khối óc và trái tim của người vợ, Thu đã tình nguyện ở lại Việt Nam và chấp nhận đắng cay của một cuộc đời. Áo tuy sờn vai, quần bạc màu nhưng tâm hồn và trí óc Thu vẫn còn nguyên vẹn, trong sáng. Chàng vẫn viết văn làm thơ nghĩa là tâm hồn chàng vẫn như cũ. Sống trong một nghịch cảnh mà tâm hồn còn thanh thản để sáng tạo thì bắt buộc phải có một trong hai động lực, lý tưởng cuộc sống mai sau hay tình yêu của một người đàn bà hiện tại. Thu trong sáng quá, con người chàng kết tinh bởi một tâm hồn cao quý trong một thể xác khỏe mạnh. Hoàn cảnh khó khăn của một cựu tù cải tạo, bị chế độ mới kiểm soát trông chừng và xếp loại chung với thành phần ăn bám, nhưng chàng không tầm thường như một số người sống bề rạc bất mãn, than thân trách phận, bon chen vật chất. Nhưng toan tính và ước mơ nào đã giúp chàng vượt qua khó khăn trong quá khứ, chấp nhận đổi đầu với thực tại và đặt tin tưởng vào ngày mai ? Đặt câu hỏi để rồi tự đánh giá mình không còn xứng đáng với Thu, Vân đã một lần dứt áo ra đi giữa lúc chàng đang trong vòng tù tội. Tình yêu giữa hai người chưa ràng buộc bằng lễ giáo, nhưng một khi bỏ

Thu ra đi, ít ra Vân cũng mang tội phản bội trong tâm hồn, nhất là đối với một người như Vân, được giáo dục để trở thành cô giáo mẫu mực. Quyết định sai lầm ngày trước chưa được tha thứ thì hôm nay Vân không thể ích kỷ bước vào cuộc đời Thu một lần nữa để đưa gia đình chàng đi đến đổ vỡ.

Ngồi nghe hai người đàn ông trò chuyện đã hơn một giờ, như vậy cũng quá đủ, Vân không thể can đảm nán lại để nhìn mặt những người thân yêu của chàng khi nghe Thu nói với chú Sáu rằng vợ con sắp về đến nhà. Vân lấy tờ giấy bạc dẫn dưới tách café, đứng dậy hấp tấp từ giã chủ quán và bước nhanh ra ngõ. Khi ra đến đường Kỳ Đồng, Vân quay vào nhà thờ, đến trước hang đá, hướng mặt lên tượng Đức Mẹ, cầu xin cho nàng can đảm chọn đúng con đường phải đi. Cầu nguyện xong Vân ghé vào nhà khách họ đạo, bấm chuông xin gặp cha xứ.

- Chào bà, hôm nay trở lại chắc còn chuyện gì cần đến tôi ?
- Vâng thưa cha, đúng vậy, xin gặp cha chừng vài ba phút.
- Được, mời bà cứ tự nhiên.

Vân kể chi tiết rành mạch cuộc đời mình từ lúc gặp Thu trước năm 1975, yêu nhau rồi mỗi người đi một phương. Tái ngộ sau trên hai mươi lăm năm thì hoàn cảnh lại khắc nghiệt. Vân xin cha xứ một lời khuyên... Nhưng ngài tế nhị dành cho Vân mở đầu một quyết định, ngài ôn tồn :

- Xin bà vui lòng cho biết ý định của bà như thế nào.
- Thưa cha, con yêu Thu nhưng hoàn cảnh khó khăn, vì chàng đã có gia đình.

Cha xứ thở phào nhẹ nhõm nắm lấy cơ hội :

- Bà nghĩ rất đúng và hợp với ý tôi. Xin hãy để gia đình Thu hạnh phúc là điều hợp tình hợp lý nhất. Tôi hoan nghênh ý nghĩ đầu tiên của bà. Bây giờ bà còn gì cần bổ túc thêm ?

- Dạ, mục đích nhờ cha một việc.

Cha xứ ngập ngừng :

- Tôi sẵn sàng nếu việc bà nhờ cậy không đi trái với nguyên tắc, pháp luật và đạo lý.

- Dạ, con chỉ xin cha đứng ra bao bọc cho gia đình con cái của Thu.

- Tôi không hiểu.

- Dạ để con nói tiếp, con hoàn toàn không ra mặt và nhờ cha chuyển tiền nuôi và săn sóc việc học hành cho ba đứa con của Thu đến nơi đến chốn. Con sẽ giúp cho gia đình Thu trọn đời, lo cho ba đứa nhỏ có phương tiện ăn học thành tài cũng như giúp cho Thu một ít phương tiện để sống.

- Việc bà đề nghị thật tốt, nhưng làm sao giải thích cho người nhận khi bà không muốn ra mặt ?

- Dễ lắm, con sẽ cho lệnh ngân hàng của con bên Mỹ, chuyển thường xuyên và liên tục hằng tam cá nguyệt vào trương mục của nhà dòng một số tiền. Cha thông báo cho họ là qua nhà dòng, một cơ quan từ thiện quốc tế đã chấp thuận cấp học bổng cho ba cháu nhỏ có phương tiện học hành và giúp gia đình Thu thêm chút tiền để sống.

Vừa nghe qua, cha xứ suy nghĩ giây lát :

- Thưa bà, chuyện này chưa xảy ra bao giờ, không có gì mờ ám nhưng tôi phải thỉnh ý cha bề trên, không thể tự quyết định một

mình. Nếu bà rỗi rảnh xin ngồi chờ tôi vài phút, tôi lên gặp cha bề trên.

Chỉ vài phút sau, một linh mục khác đi vào với cha xứ, ngài vào đề :

- Cha xứ đã trình bày với tôi, nhưng xin bà cho biết rõ ràng hơn để xem có thể giúp được bà hay không.

Vân lặp lại những gì đã trình bày với cha xứ, nghe xong cha bề trên đặt câu hỏi :

- Xin lỗi bà cho tôi hỏi câu này. Nguồn gốc tiền bà gửi về để cho gia đình ông Thu. Tôi cần biết để trả lời cho nhà chức trách tại đây nếu họ thắc mắc.

- Thưa cha, con là giám đốc một bệnh viện giải phẫu thẩm mỹ ở tại Mỹ. Độc thân và các con đã lớn có gia đình ra riêng. Con dư khả năng để có thể mỗi tháng gửi về cho gia đình ông Thu một ngàn dollars. Số tiền này con chịu trách nhiệm trong việc chi tiêu của con, xin cha yên chí.

- Như vậy xin bà nên gửi về hàng tháng để tránh một số tiền lớn qua ngân hàng, sẽ gặp khó khăn với nhà nước. Hoặc mỗi năm bà về du lịch, cầm tiền mặt về thì tiện hơn và cũng là dịp để biết tin tức tại chỗ gia đình ông bà Thu.

- Dạ, thưa cha việc cho tiền con giữ nguyên quyết định suốt đời nhưng về Việt Nam để biết tin tức thì cho phép con tính lại sau.

Vân hoàn toàn giấu Thủy chuyện đã gặp Thu trong quán chú Sáu cũng như việc cam kết với cha xứ họ đạo trong việc giúp đỡ phương tiện để cho ba đứa con Thu đeo đuổi việc học. Trước ngày từ giã lên máy bay, Vân cứ phân vân không biết lựa lời bằng cách nào để ngỏ ý giúp Thủy một cuộc sống ổn định và đầy đủ như nàng đã lo cho ba đứa con của Thu. Giải quyết ẩn danh là một hình thức tốt đẹp đối với Thu, nhưng đối với bạn chắc gì Thủy sẽ nhận sự giúp đỡ từ bạn bè chứ đừng nói đến của một người vô danh. Thủy đã vượt qua những khó khăn sau hàng chục năm dưới chế độ mới nhưng Thủy vẫn là một nhà mô phạm đầy nghị lực, nề nếp và vẫn giữ được bản chất cao quý của nhà giáo ngày trước, chắc chắn Thủy sẽ từ chối thẳng thừng một sự giúp đỡ xem như một ân huệ của bạn bè, dù là thân thuộc.

Trong bữa cơm thân mật trước ngày chia tay, Vân đánh bạo dò dẫm :

- Tình trạng lương bổng đã thiếu trước hụt sau, mai kia về hưu làm sao sống ?

Thủy cười dòn :

- Ôi, hơi sức đâu nghĩ làm gì cho một trí, đâu chỉ có riêng mình, hàng chục triệu người miền Nam này còn tệ hơn trăm lần hoàn cảnh của mình nữa là đằng khác. Trời sinh voi sinh cỏ, đến đâu xoay sở đến đó.

- Mình hỏi vậy để dò ý, Thủy muốn đầu tư một chút ít gì để có phương tiện sống và yên tâm sau khi bị đuổi về vườn ?

Nghe đến mấy chữ 'đầu tư' Thủy lắc đầu cười mím :

- Đầu tư tại Việt Nam thì từ bị thương cho tới chết. Chỉ có người quyền thế trong chính phủ, bà con dòng họ, người ăn bám chế độ hay những Việt kiều đem hàng tỷ về mới nói chuyện đầu tư ở cái xứ độc đáo này chứ cò con thì trước sau 'mèo vằn hoàn mèo', hay 'ôm đầu máu' rồi nhảy lầu tự tử.

- Không, mình nói đầu tư ở nước ngoài kia.

- Thủy không hiểu.

- Mình thực tình đề nghị Thủy, mình sẽ nhường lại một ít cổ phần trong bệnh viện giải phẫu thẩm mỹ cho Thủy.

Thủy đắn đo :

- Được Vân nghĩ đến, cảm ơn nhiều, nhưng việc trước mình không có khả năng để mua lại một ít cổ phần. Hơn nữa, những người trong công ty tính sao ?

Vân cười :

- Giá tượng trưng do mình định đoạt cho có lệ, thật ra công ty cũng chẳng có ai lạ, mình nắm đa số, một ít cổ phần còn lại cũng nắm người trong gia đình cho đủ nhân số để thành lập công ty. Thủy đừng ngại, cổ phần mua chịu có hiệu lực ngay từ bây giờ, mỗi năm kết toán sổ sách trích ra một ít tiền lời điều chỉnh từ từ. Mà không sao đâu, mình bảo đảm tiền lời một hai tháng là trả hết nợ.

- Nghe sao dễ dàng quá vậy ?

- Yên chí đi, chẳng có gì để thắc mắc, chuyện của mình mà.

Vân vui vẻ chuẩn bị trở lại Mỹ sau khi giải quyết được nhiều vấn đề, quan trọng nhất là việc dứt khoát với Thu và đã tìm được những giải pháp tốt đẹp để giúp đỡ hai gia đình có liên hệ tình cảm với nàng tại

Việt Nam.

Sau vài giờ yên giấc trên chuyến bay trở về Los, Vân thức dậy, thấy trong người khỏe hẳn và tinh thần tỉnh táo. Dùng xong ly café nóng, Vân lợi dụng giây phút yên tĩnh để ghi lại những gì đã xảy ra trong thời gian ba tuần qua. Lấy cuốn nhật ký từ xách tay để tự mình tâm sự với chính mình một cách trung thực, Vân bắt đầu :

Boeing 747, trên độ cao 12.000 cây số, ngày...

Thế là xong, những gì mong đợi sau chuyến đi đã được an bài và mình sẽ mình trở về trong cô đơn với những tháng ngày còn lại....

Thu ơi, anh vẫn ngự trị trong lòng em, những hình ảnh thơ mộng của đôi ta, những kỷ niệm yêu đương đã sống lại mãnh liệt sau gần ba mươi năm xa cách, em sẽ giữ mãi cho đến ngày nhắm mắt là đời. Trong quán chú Sáu, em phải tự kiềm chế lòng mình để khỏi phải nhào đến siết chặt thân xác vào anh, để hôn lên tóc, lên mắt, lên môi, gục đầu lên vai anh và trút hết nước mắt mừng tủi như giây phút cuối chúng ta chia tay năm nào tại Sài Gòn.

Còn gì đau khổ cho bằng, sau bao năm trời ước mơ một ngày tái ngộ, vượt hàng chục ngàn cây số tìm một hình bóng nhưng đến lúc gặp, em lại không dám ngược mặt nhìn anh. Ngồi cách nhau một

cánh tay, khoảng không gian quá gần phải không anh ? Nhưng em phải ngồi yên bất động. Em thu nhỏ người lại, hai tay ôm lấy ngực, tim đập mạnh, mặt giấu dưới vành nón và nước mắt đang chảy... Em không thể hét to lên, 'Thu ơi, Vân của anh ngày xưa đây, bằng xương bằng thịt đang ở sát bên anh'. Hoàn cảnh, số mệnh buộc em đã lên nhằm con tàu ngược chiều với anh, khi đến bến thì hai ta đã nghìn trùng xa cách.

Em phải trả lại anh sự yên tĩnh của tâm hồn và hạnh phúc riêng tư vì con đường em chọn buộc phải xa anh vĩnh viễn. Trước khi chia tay, cho phép em thu hết giọng nói ngọt ngào của anh vào tâm khảm, mang theo hơi thở quen thuộc, ôm ấp trong lòng tất cả những gì của anh để làm hành trang cuộc đời. Rồi đây em sẽ giấu hình ảnh và kỷ niệm cũ của anh trong bốn bức tường khép kín. Như vậy anh sẽ vĩnh viễn bên cạnh, em có thể thở than trò chuyện, tưởng nhớ hằng đêm, nhìn ngắm mỗi ngày... Anh là của riêng em trong căn phòng mà cánh cửa đã khép, nghĩa là tình cảm hai chúng mình đã đặt đúng vị trí của nó, mỗi người một khung trời riêng biệt. Cánh cửa đặc biệt này chỉ dành riêng cho em, khép chứ không đóng hẳn, đứng bên ngoài em có thể nhìn lén anh qua kẽ hở mà ở trong anh hoàn toàn không hay biết. Thật vậy, tình yêu dành cho anh bây giờ là những kỷ niệm một chiều, em chấp nhận thiệt thòi của một người đàn bà để trả lại anh trọn vẹn cuộc sống bình yên với vợ hiền con ngoan. Rồi đây em còn lại một mình, đơn độc đi tìm nguồn nước trong sa mạc, nhưng hy vọng những kỷ niệm của anh sẽ giúp em can đảm và chịu đựng được những ray rứt tâm hồn cũng như thế xác trong những tháng ngày

còn lại. Em chấp nhận thương đau một mình, xem như tự hành hạ để chuộc lấy phần lỗi ngày trước.

Tiếng cô tiếp viên thông báo máy bay sắp hạ cánh nhắc nhở Vân quay về với thực tại, nàng nhắm mắt và ép sát cuốn nhật ký vào tim :

- Thu ơi, em đã nhốt anh trong này, anh có hình dung được nhịp tim và hơi thở dồn dập trước đây mà mỗi lần gặp nhau anh thường gục đầu vào ngực em ?

Paris, 31 tháng 5 năm 2006

Đinh Lâm Thanh

(VT.61)

Viết dành riêng Trường Võ Tánh và Nữ Trung Học, Nha Trang

Đinh Lâm Thanh

Dính Chàm

(Tên các nhân vật trong truyện đều do sự tưởng tượng, nếu có trùng hợp, hoàn toàn ngoài ý muốn của người viết)

Tràng điên đầu với mấy tờ giấy bổ túc, ngày chạy đôn chạy đáo, đêm mất ngủ cả tháng nay nhưng vẫn chưa đi vào đâu. Hồ sơ xuất cảnh theo diện HO vẫn gặp khó khăn về phía chính quyền Việt Nam. Các bạn cùng cấp bậc cũ và cùng chung thời gian "nín thở qua sông" đã có đủ giấy tờ, đang hân hoan tiệc tùng từ giã bạn bè người thân để lên đường định cư sang Mỹ. Thủ tục đầu tiên, Tràng không biết lý do gì, đã làm đi làm lại đến lần thứ ba, đúng nguyên tắc và đường đi nước bước yêu cầu từ phường quận cho đến thành phố, nhưng các giấy tờ cần thiết để bổ túc cho phía chính phủ Mỹ vẫn bị làm khó dễ, công an yêu cầu Tràng làm lại cả chục lần.

Thiếu tá, cấp bậc cũ trong quân đội miền Nam cộng thêm tám năm đi tù từ Nam chí Bắc, như vậy quá đủ điều kiện để ra đi dễ dàng theo chương trình nhân đạo, nhưng không hiểu lý do gì Việt Nam làm khó trong việc chuyển hồ sơ qua cơ quan thẩm quyền của Mỹ để cấp chiếu khán nhập cảnh. Đồ đạc trong nhà đã bán sạch, từ chiếc máy

truyền hình cũ, tủ giường bàn ghế, áo quần cho đến những vật dụng cần thiết nhà bếp cũng ra chợ trời để gom góp tiền bạc lo tiếp hai đợt tiền giữa và tiền cuối, mới hy vọng được nhận giấy xuất cảnh. Những người đi trước cho biết, bình thường không dễ dàng gì để xin giấy tờ một cách nhanh chóng mà phải qua ba lần cửa ải. Việt nam đứng hàng đầu thế giới với nghệ thuật móc tiền của những người sắp bỏ nước ra đi. Một HO trước khi lên máy bay thường bị lột sạch những gì trên người, may mắn lắm, giữ lại được bộ áo quần che thân. Ba giai đoạn trong quá trình, từ cung cấp giấy tờ khai báo, bổ túc những thiếu sót giữa chừng, đến lúc hoàn chỉnh hồ sơ, chẳng nào cũng phải làm lại bằng những thủ tục đầu tiên. Các cự sĩ quan cũ muốn ra đi nhanh chóng, ai cũng đành nhắm mắt đóng góp để thoát sớm được ngày nào hay ngày đó.

Một hôm được công an thành phố kêu lên làm việc, Tràng cứ yên chí rằng hồ sơ đã được thông qua, nhưng không ngờ sau khi ngồi xuống, viên công an đẩy chồng hồ sơ đến trước mặt Tràng:

- Hồ sơ ông có sự cố! Chúng tôi đã nghiên cứu kỹ và không thể chuyển qua chính quyền Mỹ.

Tràng tái mặt, run người hỏi lại:

- Dạ thưa ông... vì lý do gì?

Viên công an cười khinh:

- Ông nhớ lại trong thời gian cải tạo ông đã viết những lời khai thế nào?

- Dạ thưa ông, cách mạng biểu khai gì thì tôi khai cái đó.

Viên công an nhìn thẳng vào Tràng:

- Biết vậy, nhưng nếu người Mỹ đọc hồ sơ của ông thì...
- Thưa thì sao ạ?
- Dù có lòng nhân đạo cao độ nhưng chẳng một ai muốn chứa chấp một người phản bội ăn cháo đá bát như ông. Hãy về đi và nhớ lại những gì ông đã viết tự thú cả chục lần trong thời gian cải tạo thì ông sẽ rõ.

Chân tay bủn rủn, đầu óc quay cuồng, thế là hết mộng ra đi, Tràng không can đảm về nhà nhìn cảnh vợ con đang nóng lòng ngồi chờ tin. Tràng vào một quán ăn nhỏ kê chai bia, uống một hơi rồi ôm đầu suy nghĩ.

Mang cấp bậc thiếu tá, Tràng đâu còn ngây thơ tin vào miệng lưỡi cộng sản khi chúng cam kết mười lăm ngày học tập cải tạo. Khăn gói lên đường, Tràng cũng đoán lờ mờ ít nhất vài ba năm trở lên so với một sĩ quan cấp tá. Với chính sách nhồi sọ, quản giáo và chính trị viên trại tù ngày đêm nhét riết vào lỗ tai rằng, phải thành tâm với cách mạng, khai báo thật tình tội lỗi của mình và biết ăn năn hối cải sẽ được cách mạng ân xá trở về đoàn tụ với gia đình. Thời gian học tập lâu hay mau đều do các anh tự định đoạt. Nghe mãi nhập tâm, trong bản khai lý lịch đầu tiên Tràng đã tự buộc mình đủ thứ tội, ăn bám, mù quáng, cúi mình làm tay sai cho đế quốc, bắn phá và giết hại cách mạng. Tràng cũng không quên moi trong đầu, tìm xem

trong họ hàng nội ngoại cũng như bên gia đình vợ, ai đã có công với cách mạng để kê khai vào mục đích đánh bóng cho tấm thân tù tội của mình, hy vọng sẽ lọt vào mắt quan tòa xét xử. Tràng đã ghi một dọc từ trên xuống dưới những liên hệ của gia đình với Việt Minh trước kia, các phong trào cứu quốc cũng như Mặt trận giải phóng sau này. Nhưng chờ mãi chẳng thấy kết quả, Tràng đổi kế hoạch, làm việc cho các quản giáo bằng cách theo dõi tất cả hành động, lời ăn tiếng nói của bạn tù trong trại để báo cáo lên trên. Ban giám thị trại giam nhiều lần gọi riêng lên khen thưởng và động viên tinh thần hăng say của Tràng. Về đoàn tụ đâu chưa thấy, Tràng được chuyển trại liên tục với những chỉ thị rõ ràng, đến các trại mới phải thi hành bốn phận hăng say hơn để khám phá thành phần lười biếng lao động, đầu óc ngoan cố và có ý đồ trốn trại cũng như chống đối cách mạng. Sau nhiều năm thi hành chỉ thị của quản giáo, âm thầm tố giác hành động đồng đội nhưng Tràng vẫn không thấy gì sáng sủa. Ngược lại các quản giáo vẫn thường xuyên nhắc nhở Tràng nên thành khẩn khai báo với cách mạng để được khoan hồng sớm. Không còn con đường nào để rút ngắn giai đoạn tù tội của mình, Tràng đánh bạo dựng lên nhiều chuyện với đầy đủ chi tiết trong các đợt làm lại lý lịch và khai báo trong năm. Tràng hy vọng đây là lá bài chót lập công với cách mạng với hy vọng sẽ được cứu xét cho về đoàn tụ với gia đình sớm.

Tràng nhớ lại rõ những lời khai đã viết liên quan đến người Mỹ rằng, Tràng trong lúc hành quân hỗn hợp, đã âm thầm liên lạc với cách mạng, cung cấp chính xác tọa độ nghỉ đêm của một tiểu đoàn bộ

binh Mỹ đang tham dự hành quân với quân cộng hòa, để cách mạng quay các họng pháo tiêu diệt nguyên đơn vị này. Sau lần khai báo nặng ký, Tràng ngày đêm trông đợi cách mạng cứu xét nhưng chuyện ân xá lại càng kéo xa thêm. Kết quả, sau tám năm đi tù mới được phóng thích cùng một lượt với những đồng đội đã bị Tràng bán đứng nhiều lần.

Đêm nằm không chợp mắt, nếu đúng như lời viên công an cho biết, Tràng không còn một hy vọng mỏng manh để nắm trong tay tờ hộ chiếu nhập cảnh của Mỹ. Tràng ân hận đã đánh sai con bài, bây giờ dưới mắt người Mỹ, nếu chuyện có thật, Tràng là một người phản bội đồng đội, phản bội người bạn đồng minh đã đem xương máu để bảo vệ vùng đất tự do. Trong trường hợp người Mỹ kiểm chứng lại và khám phá ra rằng đây chỉ là chuyện bịa đặt, thì dưới mắt họ, Tràng là một người láu cá tráo trở không thể xứng đáng hưởng những ân huệ của chính phủ Mỹ đã ưu ái dành cho sĩ quan thuộc chế độ cũ. Đang thất vọng nằm nhà, Tràng nhận được giấy gọi lên làm việc. Lần này viên công an yêu cầu Tràng đọc lại những lời khai đã viết nhiều lần cách đây vài năm. Tràng không ngờ ngày trước đã phịa ra những chuyện động trời. Bây giờ bút sa gà chết, làm cách nào để tẩy xóa vết những chứng tích phản bội do mình đã dựng lên lập công với cách mạng.

Đang phân vân, viên công an nhìn Tràng lắc đầu:

- Như vậy ông chẳng còn hy vọng gì ra đi.

Trả lời thế nào bây giờ, đảng nào cũng kẹt, nếu thú thật ra, không mang tội phản bội với người Mỹ thì cũng bị ghép vào tội khai gian với

cộng sản. Im lặng là cách tốt nhất, thà không được Mỹ chấp thuận hồ sơ vẫn còn nhẹ hơn khi bị cộng sản khép tội lừa dối cách mạng. Nếu bị đưa vào trại cải tạo một lần nữa xem đi tù lãnh án chung thân khổ sai. Tràng gục đầu ngồi chết trân trên ghế.

Viên công an từ từ đọc lại các lời khai của Tràng, gật đầu thích chí, hỏi thẳng Tràng:

- Gia tài ông còn gì nữa không?

Tràng nhìn lên thành thật trả lời:

- Thưa anh, đâu còn gì, đồ đạc trong nhà đã bán sạch, bây giờ ăn bốc nằm đất đợi ngày lên đường...

Viên công an cười lớn tiếng:

- Lên đường đi đâu? Chỉ còn cách đi xuống âm phủ, ông biết không?

Tràng năn nỉ:

- Dạ thưa anh, còn cách gì cứu vớt được không?

- Nếu anh còn tiền còn vàng thì có thể kiếm được đường chạy.

Tràng phân trần:

- Anh nghĩ xem, tám năm trong trại cải tạo, vợ bắt ốc hái rau nuôi con, nhà cửa bán hết.

Viên công an nói nhỏ với Tràng:

- Ông về chạy một số tiền, may ra hồ sơ của anh mới được thông qua. Ngoài ra không còn phương cách nào khác.

- Thưa anh, tôi muốn đi nhưng thú thật, tiền của thì chẳng còn đồng nào. Ngay chiếc xe đạp cũng mượn của anh em để chạy lo giấy tờ.

Viên công an đứng dậy khoát tay:

- Ông về đi, suy tính, lúc nào có tiền hãy trở lại gặp tôi. Đừng nói

nhiều.

Tràng cố vớt vát hỏi thêm:

- Thưa anh cho biết chừng bao nhiêu tiền thì tôi có thể gặp được anh?

- Lấy rẻ, năm cây!

Không còn gì để hỏi thêm Tràng đứng dậy ra về.

Tràng đem chuyện này hỏi một người bạn thân cũng đi tù mới về, hồ sơ anh ta đã được thông qua, chỉ còn chờ khám sức khỏe và lên máy bay. Tuy kể hết ngọn ngành câu chuyện nhưng Tràng vẫn giấu kỹ làm mật báo viên cho quản giáo trong tù:

- Tôi vô tình bịa chuyện ra khai bậy có liên hệ với người Mỹ, bây giờ công an chúng nó đem chuyện này ra làm tiền tôi.

Thuận, người bạn hỏi lại:

- Sao anh đại thế, đi tù đúng là nín thở qua sông cho qua ngày, chỉ cần khai vớ vẩn nhưng đầu đuôi phải ăn khớp, trước sau như một cho qua chuyện. Chúng nó chẳng biết gì ngoài việc hù dọa, anh nào yếu bóng vía khai bậy ra là chết.

- Đâu biết trước chương trình nhân đạo của Mỹ đối với anh em sĩ quan chế độ cũ. Cứ tưởng vào tù là xong cuộc đời. Nếu được thả về cũng phải nhắm đường kinh tế mới mà bước. Nghĩ đến vợ con, tôi đã khai liều để kiểm điểm, mong được lọt sổ tù tội sớm, ai ngờ phút chót Mỹ quay trở lại cứu vớt chúng ta thế mới kẹt. Nếu biết trước thì nín thở qua sông cho yên thân, đâu tin được tụi nó. Bây giờ bể chuyện ra, mới thấy được cái thâm độc của cộng sản, tôi hối hận việc đã làm, nhưng làm được gì bây giờ?

- Nhưng anh khai chuyện gì?
- Thì khai ghét cay ghét đắng tại Mỹ, trong cuộc hành quân hỗn hợp tôi thông báo mục tiêu để chúng nó tấn công bằng pháo tiêu diệt trọn một tiểu đoàn bộ binh Mỹ.
- Ồ, chuyện đó quan trọng chứ không phải đùa đâu. Bây giờ mấy tên công an muốn sao ?
- Đòi năm cây vàng để chạy chọt.
- Chạy cái gì, Mỹ đâu ăn hối lộ. Chỉ có bọn công an bày vẽ ra để ăn của anh.

Tràng giải đầu:

- Nhưng cũng kệt khi chúng chuyển hồ sơ này đến tay người Mỹ.
- Kể ra năm cây vẫn còn nhẹ để gỡ rối hồ sơ của anh.
- Nhưng đào đâu ra vàng bây giờ!
- Anh xem lại có ai ứng trước cho anh, qua Mỹ lãnh tiền trợ cấp hay làm việc trả lại sau.
- Tôi cũng đang nghĩ đến chuyện đó.

Tràng không thể nói quanh, đối vợ con năm cây vàng đút lót để thông qua hồ sơ, nên buộc lòng nói hết sự thật. Bà Tràng mau mắn đứng ra mượn trước bên gia đình vợ và bắt Tràng viết giấy nợ hứa trả trong vòng một năm sau khi đặt chân đến đất Mỹ.

Cầm năm lượng vàng trong tay, ngày hôm sau Tràng hân hoan xin gặp nhân viên phụ trách hồ sơ. Viên công an vui vẻ bắt tay và đặt câu hỏi ngay:

- Ông đã đem đến số vàng theo yêu cầu của tôi ?
- Thừa anh vâng.

- Như vậy tốt. Bây giờ ngồi xuống đây chúng ta làm việc.

Đếm đủ năm lượng vàng, gói lại cẩn thận, kéo hộc bàn để vào xong viên công an nhìn Tràng:

- Như ông đã biết, lời khai của ông trong thời gian cải tạo trước sau gì người Mỹ cũng từ chối việc nhập cảnh.

Tràng hốt hoảng:

- Thế làm sao bây giờ?

- Phải ngụy tạo lại hồ sơ của ông bằng cách xóa bỏ các phần liên quan đến việc ông khai báo là đã bán đứng một tiểu đoàn bộ binh Mỹ.

- Dạ, cũng nhờ anh giúp đỡ xóa bỏ hẳn tì vết này.

Viên công an mở tròn đôi mắt:

- Đâu có dễ dàng vậy.

Tràng lo lắng:

- Thế, thưa anh phải làm sao.

- Ở đây không có quyền xóa bỏ vết tích trong hồ sơ, việc này phải do trung ương.

- Vậy xin anh chuyển lên dùm.

Viên công an cười:

- Anh tưởng chuyện động trời như vậy chỉ đáng giá có năm cây?

Tràng tái mặt, năm cây vàng đã vào túi nó bây giờ trở mặt đòi thêm,

Tràng ngập ngừng:

- Bây giờ phải thế nào thưa...

- Đưa lên trung ương thì cả trăm cây chứ vài ba cây ăn nhằm gì.

Không còn bình tĩnh, Tràng đáp liều:

- Sao lúc đầu anh cho biết chỉ cần năm cây? Bây giờ tôi không còn cách nào khác. Anh giúp được thì giữ số vàng tôi đã đưa, nếu anh không giúp được thì anh vui lòng trả lại vàng cho tôi. Tôi chán nản quá, chẳng còn ham muốn chuyện ra đi nữa.

Viên công an mở hộc tủ lấy gói vàng ra đút vào túi quần, đứng dậy:

- Ông ngồi chờ, tôi vào thỉnh ý cấp của trên tôi.

Năm phút sau viên công an trở ra mang theo một xấp hồ sơ khác, trước khi ngồi vào bàn anh ta không quên khép kín cửa phòng. Vừa để xấp hồ sơ xuống, viên công an cười thật tươi:

- Ông phải thưởng tôi cái gì mới được, tôi đã đề nghị cho ông một giải pháp rất tốt.

Tràng sung sướng ra mặt :

- Bây giờ chẳng có gì đáng giá, tôi hứa một khi qua được bên đó, tôi không bao giờ quên ơn anh.

- Nhớ đấy nhé !

Viên công an xoa hai tay vào nhau, tiếp tục :

- Cấp trên sẽ chấp thuận làm lại toàn bộ lời khai của anh với một điều kiện.

- Dạ thưa điều kiện gì ?

- Ông phải hợp tác với chúng tôi hay nói rõ hơn hợp tác với chính phủ.

Tràng bối rối hỏi lại :

- Hợp tác như thế nào ?

Viên công an cười :

- Thì đại loại cũng như hồi ông làm lúc còn trong các trại cải tạo !

Tràng ngây thơ hỏi lại :

- Anh nói làm "ăng ten" bên Mỹ ?
- Đâu có thể nói như vậy.
- Xin anh cho biết rõ.
- Chính phủ sẽ giao cho anh công tác đặc biệt và quan trọng chứ đâu vớ vẩn như trong thời gian qua.

Không đợi Tràng thắc mắc, viên công an tiếp :

- Nghĩa là anh làm việc cho chính phủ, len lỏi vào các tổ chức chống đối, thừa cơ hội gây rối, phá hoại, ly gián, gây cho cộng đồng chúng rối loạn lên.

Nghe qua đây Tràng lắc đầu :

- Thưa anh tôi không thể làm những việc đó.
- Trước đây ông đã thi hành nhiệt tình lệnh các quản giáo.
- Trước khác bây giờ khác.
- Vết tích ông vẫn còn đây, nếu không chấp thuận làm việc cho nhà nước, chúng tôi sẽ bạch hóa vấn đề này chẳng những đối với người Mỹ mà còn phổ biến sâu rộng trong cộng đồng các ông ở nước ngoài. Lúc đó các bạn tù của ông ngày trước sẽ xẻ thịt ông ra.

Tràng giật mình, nếu cộng sản phổ biến rộng rãi việc phản bội của mình trong các trại tù đã đi qua. Chưa biết trả lời thế nào, viên công an đứng dậy :

- Tôi cho ông suy nghĩ. Trong ba ngày sau trở lại đây để ký giấy hợp tác, nếu không đến xem như ông từ chối, chúng tôi sẽ làm việc theo chỉ thị của cấp trên.

Cứ mỗi lần tiếp xúc với công an Tràng càng đau đầu thêm, kế hoạch

làm việc của chúng như vết dầu loang, Tràng càng ngày càng bị bủa vây trong kế hoạch thâm độc của chúng. Tràng biết rằng, với cộng sản một khi đã dính vào thì không còn cách nào tách ra mà phải cúi đầu làm việc cho chúng. Với những thủ đoạn bắt chẹt, hù dọa để biến những người nhẹ dạ trở thành những công cụ nằm vùng, tuyên truyền, phá hoại và phục vụ theo chỉ thị đưa ra. Bây giờ nắm lượng vàng và hồ sơ đen đã nằm trong tay chúng nó, Tràng chưa tìm được cách giải thích với vợ con nhưng đành nào cũng phải bàn bạc với gia đình để đi đến một quyết định chung.

Tràng đem sự việc kể rõ đầu đuôi, vợ Tràng ngẫm nghĩ một lúc, gật đầu :

- Anh phải đi nước đôi, vì không còn con đường nào khác.

Tràng chưa có ý kiến thì bà vợ nói thêm :

- Đó là con đường tốt nhất của anh. Muốn sống phải theo thời, trong lúc Việt Nam đang hô hào hòa giải hòa hợp dân tộc, một vài thành phần đón gió ở nước ngoài đang trở cờ hy vọng trở về hợp tác với cộng sản qua chương trình đổi mới. Anh chỉ là một cựu tù cải tạo, không tài cán gì, không tiếng tăm nhưng anh sẽ thành công bằng con đường tắt. Trong một sáng một chiều có thể nổi tiếng rùm beng, bằng cách nhảy ra làm chính trị như đa số Việt kiều bên Mỹ, đang mượn con đường này để đánh bóng cho bản thân mình. Biết đâu thời cơ đến, khi chính phủ hòa hợp hòa giải thành lập, anh trở nên nhà lãnh đạo nằm vùng, sẽ trở về trong vinh quang. Cũng ông này ông nọ với chính phủ mới chứ đâu phải tứ vô danh tiểu tốt.

Nghe vợ nói nức cười trong bụng, Tràng đã sáng mắt trước xảo

quyết của cộng sản nhưng làm gì bây giờ, trong thế chẳng đặng
đừng chưa có lối thoát, Tràng lặng thinh. Bà vợ say sưa tiếp :

- Anh xem như thằng Vách, chỉ có nghề bán chạp phô bên Cali, nổi
danh như cồn trong nháy mắt bằng cách treo cờ đỏ và hình ông Hồ
trong tiệm. Để rồi xem, mai kia nó cũng "ngựa chàng đi trước vồng
nàng theo sau" vinh quang trở lại quê hương. Đó là những người biết
thời biết thế, anh không nghe người ta thường nói "đi với Bụt thì mặc
áo cà sa, đi với ma thì mặc áo giấy". Hay nhất trong thời buổi bây giờ
phải bắt cả hai tay, vuột tay này còn tay kia chứ đứng hẳn một bên
coi chừng sa lầy đấy anh ! Anh có thấy con đường tiến thân của anh
được chính phủ bên này đề nghị ngăn và gọn không ? Phải chấp
nhận làm bất cứ gì để được nổi tiếng vang danh. Anh xem các minh
tinh màn bạc, muốn nổi danh, phải chịu cời truồng hoặc đóng phim
con heo trước khi leo lên đỉnh danh vọng. Anh đâu phải làm gì cực
khổ. Tiền trợ cấp của Mỹ, tiền lương, tiền bồi dưỡng của chính phủ
bên này anh cất đầy túi, ăn xong đi uống café, lâu lâu nhẩy ra phá
thối, thọt gậy bánh xe một vài lần, tiếng tăm sẽ nổi như cồn mà còn
lập được công trạng lớn với cộng sản bên này, anh còn đòi gì nữa !

Tràng cười mỉm :

- Anh đã sai lầm trong lúc đầu, bây giờ mắc nghẹn rút chân ra không
được. Em xem chẳng những không có cách gỡ mà còn ngậm đắng
nuốt cay tuân theo mệnh lệnh của chúng nó. Còn em, đã trắng mắt
gần mười năm nay mà vẫn chưa tỉnh. Lúc này vẫn còn mơ tưởng
viển vông vào cái bánh vẽ của chúng đưa ra, nào là sửa đổi chủ
trương đường lối cộng sản, thành lập chính phủ hòa hợp trong nay

mai, mở rộng vòng tay đón anh em ruột thịt về xây dựng quê nhà...

Bà Tràng vẫn cố cãi :

- Chính quyền Việt Nam thường lặp đi lặp lại hàng trăm hàng ngàn lần, họ đâu có thể đơn phương nuốt lời.

Quá bức mình nhưng Tràng vẫn nói ra để khỏi ầm ứ trong lòng :

- Em hãy nhớ lại, các hiệp ước quốc tế về đình chiến, ngưng bắn, toàn vẹn lãnh thổ, chúng có tôn trọng không ? Các anh cường quốc to đầu đóng vai sen đầm quốc tế cũng vòng tay đứng ngoài xem cộng sản xua quân qua biên giới nuốt trọn miền Nam và đô hộ còn tàn bạo hơn cả trăm năm của Tây và ngàem năm của Tàu. Có ai phản ứng lên tiếng gì đâu ? Huống hồ gì những lời láo khoét mới đây để bịp quốc tế và moi tiền của "đồng bào ruột thịt". Biết quá nhiều nhưng bây giờ anh phải nhắm mắt chấp nhận tiếp tục làm tay sai, trước tiên để được qua Mỹ, sau đó cũng cầu may, tương lai giữ được cái lon thiếu tá trên cổ áo như em mong muốn. Bây giờ nghe anh hỏi, chấp nhận hay không là việc quan trọng, cho anh biết ý kiến của em để quyết định.

Bà vợ Tràng xuống nước nhỏ nhẹ :

- Thôi đã lỡ mất năm lượng vàng, mình cần qua Mỹ sớm kiếm tiền trả nợ. Cứ âm thầm làm việc theo chỉ thị bên này. Biết đâu gặp vận may, mai kia trở về nếu không được ông này bà nọ thì cái lon thiếu tá của anh cũng còn trên vai. Ráng lên, nghe lời em.

Trở lại xác nhận việc hợp tác, ký một số giấy tờ cam kết xem như phó thác cho số mệnh đẩy đưa, Tràng được đối đãi ân cần bằng nước ngọt, thuốc lá và những cái bắt tay nồng nhiệt :

- Hồ sơ của ông chúng tôi sẽ chuyển gấp qua tổ chức của người Mỹ. Trong thời gian chờ đợi khám sức khỏe, ông sẽ được theo học một khóa huấn luyện trong một thời gian ngắn.

- Địa điểm ở đâu anh ?

- Ngay trong thành phố.

Thoát được những khó khăn kéo dài từ lâu về hồ sơ HO và kết quả ngày hôm nay sẽ đem lại nguồn vui cho gia đình, nhưng Tràng vẫn bận tâm về những suy tư lo lắng đang bắt đầu chớm nở. Ngày đến trình diện theo khóa học đặc biệt, Tràng ngạc nhiên khi lớp học tổ chức cho một người độc nhất. Thầy là một cán bộ chính trị, niềm nở bắt tay khi vừa gặp Tràng :

- Thân chào anh. Theo chỉ thị cấp trên, anh sẽ theo học với tôi trong một thời gian vài tháng để anh thông suốt đường lối, chính sách của chính phủ ta, địa bàn hoạt động, đánh giá đối phương, phương pháp làm việc, tình hình của từng thời điểm một và nguyên tắc báo cáo đột xuất cũng như định kỳ lên cấp chỉ huy trực tiếp của anh.

- Thưa anh, tôi sẽ làm việc đơn độc một mình hay tập hợp thành nhóm ?

- Độc lập một mình, chung quanh còn nhiều đồng nghiệp hoạt động song song nhưng anh không có quyền biết hoặc liên lạc trực tiếp với họ. Sẽ có người chỉ huy và ra lệnh cho anh. Khi qua đến Mỹ anh sẽ

gặp cấp chỉ huy trực tiếp.

- Thưa, tôi muốn biết môi trường và địa bàn hoạt động.
- Trong chương trình học, anh sẽ thông suốt tất cả các vấn đề, nhưng tôi có thể vặn vẹo cho anh hay một cách tổng quát. Địa bàn hoạt động là nơi định cư đông nhất của người Việt trên đất Mỹ, còn thành phố nào trong tiểu bang California thì do cấp chỉ huy của anh phối trí.

- Còn môi trường ?

- Anh đâu phải là một người tầm thường để sắp anh vào trong đám buôn bán kinh doanh cò mồi như anh Vách. Một cựu tù cải tạo rất có uy tín với nhóm người chống đối chế độ ta. Dĩ nhiên bên ngoài anh sẽ nhân danh một người chống cộng, len lỏi vào trong hàng ngũ cựu tù nhân, giật dây, ném đá dẫu tay rồi một lúc nào cần thiết, sẽ ra mặt lôi kéo các anh em đồng đội cũ.

Tràng gật đầu tỏ vẻ thông suốt những lời hướng dẫn căn bản của anh chính trị viên trung ương.

- Anh phải len lỏi và gia nhập nhiều các đoàn thể đồng thời hoạt động thật đặc lực, nhất là những tổ chức có phương tiện truyền thông trong tay.

- Xin anh cho biết rõ mục này.

- Truyền thông chính là phương tiện hữu hiệu nhất để thông tin quảng bá trong đại chúng. Chỉ một hành động nhỏ trên các phương tiện này nhưng có hiệu lực gấp trăm lần những biến cố khác. Anh không thấy chính phủ ta luôn luôn cảnh giác bọn làm báo, làm thơ, viết văn, dù cho chúng viết thật hay lếu lảo đi nữa cũng ảnh hưởng

rất lớn đối với quần chúng. Hiện nay nhà nước đang chú trọng đến bọn này. Bây giờ anh phải khắc phục tìm cách xâm nhập vào cơ sở có phương tiện truyền thông để tuyên truyền, bôi nhọ, phá hoại chúng nó. Hành động phải khôn khéo như con cắc kè, tùy cơ ứng biến, đổi màu sắc thật nhanh chóng cho thích hợp với hoàn cảnh, môi trường...

Trong buổi học cuối cùng, chính trị viên vui vẻ bắt tay hứa hẹn :
- Anh phải phấn đấu thật nhiều trong nhiệm vụ giao phó, lập thật nhiều thành quả tốt. Chính phủ lúc nào cũng tưởng thưởng xứng đáng. Quân hàm cũ trên vai chắc chắn vẫn nằm trong tay anh khi bọn Ngụy chống cộng yếu thế, chấp nhận một chính phủ liên hiệp do ta giàn dựng ra như Mặt trận giải phóng miền Nam ngày trước. Biết đâu với khả năng của anh, ngày anh trở về quê hương trong vinh quang như một người hùng có chức phận có công với nhân dân, với chính phủ và đất nước!

Vừa nhận giấy tờ nhập cảnh, Tràng được công an thông báo, một tổ chức bảo trợ sẵn sàng đón tiếp và giúp đỡ ngay sau khi gia đình Tràng đặt chân đến phi trường Los Angeles và tổ chức này đã lên kế hoạch đưa gia đình Tràng về định cư tại quận Cam.

Đinh Lâm Thanh

Đinh Lâm Thanh

KẺ GIẾT MƯƠN

Vừa nhìn thấy John bước ra, người tài xế vội lái chiếc limousine đến ngay trước cửa tòa nhà Ủy Hội Liên Hiệp Quốc, bước xuống mở cửa, cúi đầu kính cẩn:

- Kính chào ông chủ, xin mời.

John gật đầu đưa chiếc cặp cho tài xế, bước vào an vị chỗ ngồi của chủ nhân. Người tài xế trao lại chiếc cặp cho John, nhẹ nhàng đóng cửa, bước lên xe và từ từ lái ra khỏi khu vực. Trong lúc xe đang quay đầu tìm hướng ra phi trường quốc tế Kennedy, một giọng nói phát ra từ hệ thống âm thanh trang bị trong xe:

- Chào ông Smith, đừng ngạc nhiên, tôi có chuyện quan trọng cần nói với ông!

Người tài xế kinh ngạc, bấm kính đảng sau lưng xuống và quay đầu chờ lệnh. Sau vài giây suy nghĩ, John khoát tay ra hiệu tài xế tắt

ngay các hệ thống âm thanh và điện thoại. Nhưng tuyệt nhiên giọng nói vẫn rõ ràng ra lệnh:

- Đừng vô ích, làn sóng vô tuyến được nối trực tiếp điện thoại của tôi. Bây giờ nghe kỹ đây, tiếp tục cho xe chạy và phải tuân theo lệnh của tôi. Không được ngừng hoặc dùng điện thoại cầm tay liên lạc với cảnh sát. Nếu không tuân lệnh, xe sẽ bị nổ tan ra từng mảnh tức khắc. Tôi báo để ông hay, dưới gầm xe đã gài một ký TNT, ngòi nổ được điều khiển bởi vô tuyến và đang nằm ngay trong tay tôi.

Hết kiên nhẫn, John hét lên:

- Ông là ai, muốn gì?

- Tôi là ai và muốn gì thì chốc nữa sẽ biết. Bây giờ ông chỉ biết tuân lệnh. Trái ý chiếc xe sẽ bị nổ tức khắc.

John chưa biết xử trí ra sao, giọng người trong máy tiếp tục:

- Bây giờ quay đầu xe lại, lấy hướng bắc và chạy đến trước cổng chính của trường đại học Columbia. Nếu nghe và hiểu rõ thì chớp đèn xe ra hiệu.

Người tài xế lại quay đầu ra phía sau chờ lệnh. Sau vài giây dẫn đo, John gạt đầu và ra hiệu chớp đèn hai lần. Một tiếng trả lời từ trong loa ở các cánh cửa:

- Được lắm. Cho xe chạy tiếp bao giờ đến đó sẽ có lệnh sau.

- Tại sao ông bắt tôi?

- Không phải bắt mà mời ông.

John cười gằn:

- Mời? Tôi đâu quen biết gì với ông. Tại sao?

Giọng nói vẫn bình thản:

- Có nhiều việc liên hệ đến mạng sống của ông. Im đi, đừng hỏi nhiều.

Chừng hơn mười phút sau, xe đã đến trước cổng chánh trường đại học. Giọng nói tiếp tục:

- Ông thấy bên tay phải có nhiều chỗ trống, hãy ghé xe vào ngay đó, không được tắt máy.

Để xem phản ứng ra sao, John ra dấu cho tài xế tiếp tục lẩn bánh thêm vài thước, vượt qua hẳn hai chỗ trống, tức thời giọng nói vang lên:

- Dừng lại, thụt lùi vài thước và ép ngay vào.

Cả tài xế lẫn John bây giờ biết chắc rằng xe họ đang bị theo dõi chặt chẽ. Không cách nào hơn là phải tuân lệnh. Sau khi xe đã vào trong vị trí, giọng nói tiếp tục:

- Bên kia đường khoảng chừng một trăm mét, dưới chân tấm bảng quảng cáo xe hơi, ông có thấy chiếc xe Ford màu xám bạc không? Nếu thấy rõ thì ra hiệu bằng hai lần chớp đèn.

Cả hai người quay đầu một lượt về hướng tay phải, sau khi nhận ra được vị trí xe Ford màu xám, John gật đầu cho phép tài xế báo hiệu bằng hai lần chớp đèn. Chỉ vài giây sau, một tiếng nổ lớn tung chiếc xe Ford lên cao, vỡ ra hàng trăm mảnh. Chưa kịp hoàn hồn, hai người đều nghe tiếng cười phát ra:

- Mạng của hai ông cũng như vậy nếu chống đối và không biết ngoan ngoãn nghe lời. Bây giờ thì sẵn sàng làm theo lời tôi chưa?

John chỉ còn phản ứng nhẹ:

- Nhưng mà...ông mời hay bắt cóc tôi?

Giọng nói gằn từng tiếng:

- Hiểu cách nào cũng được. Cho xe đi theo lệnh tôi!

Tài xế cho xe ra đường, giọng nói tiếp tục ra lệnh:

- Bây giờ quay đầu xe trở xuống hướng đông nam, đến phi trường quốc tế J. Kennedy sẽ có lệnh tiếp.

Chiếc lymousine quay về hướng đông, vượt qua cầu, dùng xa lộ chính xuyên qua quận Queens để đến phi trường Kennedy. Suốt quãng đường không một lời đối thoại nào khác, John cần yên lặng để tìm cách đối phó với những gì sắp xảy ra. Khi xe vào phạm vi phi trường, lệnh từ các loa phát ra:

- Quay qua phía tây, lấy hướng thẳng ra ngoại ô Nassau.

Tôi nhắc lại một lần nữa, xe sẽ bị nổ tung bất cứ lúc nào nếu sử dụng điện thoại di động, dừng lại hay phát ra một dấu hiệu cầu cứu nào.

Để chứng tỏ xe bị kiểm soát một cách chặt chẽ, giọng nói ra lệnh:

- Bop, dập tắt ngay điều thuốc, tháo kiềng đen xuống. Tài xế đang lái xe, không được vô lễ với chủ.

John và tài xế đảo mắt một vòng quan sát tình hình, không có xe theo dõi phía sau hay cản đầu đường trước.

Tiếng người trong loa tiếp tục:

- Ông Smith, khỏi phải mất công tìm kiếm làm gì. Ông kính thưa hình, hệ thống thu tiếng và chất nổ đã được gài sẵn trong xe ông từ trước. Hơn nữa, ông được theo dõi bởi vệ tinh qua hệ thống định vị. Tọa độ chính xác của xe ông trên màn hình vô tuyến chỉ sai biệt

chừng nửa mét. Tất cả động tĩnh của cá nhân ông tôi đều thấy rõ ràng.

John muốn trắc nghiệm lời nói trên, ông đặt câu hỏi với tài xế:

- Anh đã bỏ xe lúc nào?

Tài xế chưa kịp trả lời, tiếng cười lớn đã phát ra:

- Ha ha...nhân viên của tôi thi hành mệnh lệnh dễ dàng như trở bàn tay, dù tài xế đang có mặt ngay cả trong xe.

Xe vừa qua khỏi công viên Hyde, giọng nói lên tiếng:

- Gia tăng tốc độ và cứ tiếp tục chạy tiếp.

Tài xế làm theo chỉ thị, hai người tiếp tục giữ yên lặng trên suốt quãng đường khoảng chừng năm chục cây số.

Khi xe đi bằng qua cách rừng, giọng nói lên tiếng:

- Bây giờ nghe đây, giảm tốc độ, chạy chậm và chuẩn bị quẹo tay mặt để vào rừng bằng con đường nhỏ. Nếu nhận ra, báo hiệu bằng hai lần chớp đèn.

John gật đầu ra hiệu cho xe chậm lại và ép vào lề khi nhận ra con đường mòn trước mặt. Xe dừng lại, máy vẫn nổ.

Giọng nói lại tiếp tục:

- Cho xe chạy vào đường mòn, khoảng chừng một cây số, trong đó một xe khác đang chờ ông.

Cả John và tài xế đều ngần ngại, nhưng đã ở vào thế này không còn cách để chọn lựa. John trầm tĩnh gật đầu cho lệnh làm theo yêu cầu. Vào rừng được một quãng, xe buộc phải dừng lại trước mặt một chiếc xe thùng lớn và dài bằng container 40 feet đang mở rộng cửa

sau. Không có bóng dáng một người nào, chỉ có lệnh phát ra:

- Ông ngồi yên, tài xế cho xe chạy thẳng vào trong thùng.

Vừa dứt tiếng, chiếc cầu tự động sau thùng xe từ từ phóng ra, đầu hạ xuống đất để chiếc limousine có thể chạy lên.

Tài xế bây giờ mất bình tĩnh ra mặt nhưng điều này không lạ gì với John, bất cứ cuộc bắt cóc nào, nạn nhân không bao giờ biết được lộ trình. Xe nhỏ chui vào ngụy trang trong một xe lớn để di chuyển là một hình thức bình thường. John có ấn tượng đây không phải cuộc bắt cóc làm tiền hay với lý do chính trị nào mà có lẽ, theo nhận xét đầu tiên của John, chỉ là một lỗi mớ trong giới giang hồ với nhau. Suy nghĩ như vậy, John gạt đầu cho xe chạy lên chui vào thùng xe. Liên sau đó, tiếng nói tỏ vẻ hòa nhã:

- Cảm ơn ông Smith, tôi thành thực xin lỗi ông với lỗi mớ bắt buộc và thiếu lịch sự này.

John lên tiếng:

- Bây giờ ông cho tôi biết ông là ai và với lý do nào bắt tôi?

- Còn quá sớm để nói chuyện này.

Không để John nói thêm, giọng nói ra lệnh tiếp:

- Bây giờ các ông phải ngồi yên và giữ yên lặng trong xe. Chuyện ông muốn biết sẽ được giải quyết trong vài giờ tới.

Sau câu nói, cánh cửa sau xe đóng lại, chung quanh toàn một màu đen đưa bàn tay ra trước mặt hoàn toàn không nhìn thấy. John nghe tiếng máy nổ và đoán biết được xe đang chạy thụt lùi trên một quãng đường bằng thời gian chiếc limousine rẽ phải vào rừng. Sau

đó xe đổi chiều, sang số và chuyển bánh nhanh chóng trên đường lớn.

Xe tiếp tục giữ tốc độ như vậy trong một thời gian gần hai tiếng đồng hồ rồi chạy chậm lại, sang số, quẹo về hướng tay mặt và đi xuống dốc, cuối cùng dừng hẳn. Khi cánh cửa sau thùng xe được mở ra, tài xế cho John biết:

- Có lẽ họ đưa chúng ta xuống một bãi đậu xe trong lòng đất.

John định hỏi, nhưng giọng nói đã lên tiếng trước:

- Chúng ta sẽ làm việc với nhau tại đây. Tôi chỉ mời một mình ông Smith. Bop sẽ được tiếp đãi riêng trong thời gian ông Smith làm việc. Bây giờ xin lỗi một lần nữa, nhân viên của tôi sẽ gặp ông.

Ánh sáng của hai chiếc đèn bấm chiếu thẳng vào mặt John và Bop, tiếp đến hai miếng vải đen bịt chặt mắt hai người lại trước khi dẫn ra khỏi xe.

Được dìu đi bộ chừng trăm bước và sau khi qua khỏi vài cánh cửa, John bị đẩy vào một phòng rộng. Tăm vải đen bịt mắt được tháo ra, sau vài giây thích nghi với ánh sáng, John thấy mình đang ở trong một phòng khách lớn. Trước mặt, một bàn giấy trên đó chỉ có màn hình lớn của máy vi tính, một tập giấy trắng và cây viết sheaffer bằng vàng. Bên cạnh, một bàn tròn có đủ các loại rượu cùng những ly dùng riêng cho từng loại một. Kế bên trái, một phòng vệ sinh đã mở sẵn cửa.

Trong phòng chỉ có mình John, cánh cửa sau lưng đã được khóa lại. Bây giờ thì John chắc rằng người ta mời ông ta thực sự. John tiến

đến lấy chai Scotch rót đầy một ly Glenfiddich rồi trở về ngồi xuống ghế dành cho khách trước bàn viết.

Màn hình máy vi tính trên bàn được bật sáng, trong đó hiện lên một văn phòng lớn thật sang trọng với những trang bị hiện đại, những kệ sách lớn, bàn ghế bằng da, hệ thống vô tuyến truyền hình và đồ dùng điện tử. Đặc biệt không có chủ nhân trong ghế. Một giọng nói lịch sự phát ra từ ghế bành:

- Chào ông Smith, thật hân hạnh đã mời được ông đến đây.

John hơi lớn tiếng:

- Trước hết phải cho biết ông là ai và mời tôi với mục đích gì?

Trong màn hình vẫn một giọng ôn tồn:

- Đã đến đây trước sau gì cũng biết, xin đừng vội nóng.

- Thế thì vào đề ngay. Tôi không rảnh để mất thời giờ với ông.

Tiếng cười nhẹ tiếp tục câu chuyện:

- Mất hay không là do tôi định đoạt, ông có được ra về nhanh chóng và bình yên hay không cũng tùy theo thái độ của ông. Hãy nhớ kỹ, tất cả đều tùy thuộc vào quyết định của tôi!

Trong thế bị động, John bưng ly rượu uống một hơi và giữ thái độ yên lặng

Vẫn giọng nói bình thản:

- Tôi biết ông còn rõ ràng hơn chính ông tự biết ông.

- Láo!

- Hãy bình tĩnh, tôi biết ông từ thời thơ ấu. Cha mẹ ông chết sớm, cơ quan từ thiện đã gửi ông vào viện mồ côi lúc chưa đầy sáu tuổi. Ông là một người chăm chỉ, vượt qua bao gian nan, tự lực cánh sinh để

thành tài. Tốt nghiệp đại học lúc mới 25 tuổi. Tôi còn biết ông rất giàu có, tiền của gia tài hiện tại không phải do công ty bình phong đem lại cho ông đâu! Thừa ông chủ tịch tập đoàn thương mại QBK!. John không ngờ đời tư của ông bị lộ trần. Chưa kịp phản ứng, giọng nói tiếp tục:

- Tôi biết tiền ông có hàng chục triệu là do những việc làm mờ ám khác của ông. Không một ai có thể nghi ngờ, kể các cơ quan tư pháp cũng như cơ quan an ninh của Mỹ, Ý Đại Lợi.... Chỉ một mình tôi nắm trọn vận mệnh đời ông mà thôi.

Phản ứng tự nhiên bắt buộc John trả lời:

- Tôi không làm và không biết chuyện mờ ám gì như ông vừa đề cập đến.

- Ha, ha... ngay cả số tiền khổng lồ của ông sau ba lần giết mướn, từ bắn tỉa, nổ bom và chích chất độc vào nạn nhân...ông chuyển đi đâu tôi đều rõ.

Ngừng giây lát giọng nói tiếp:

- Chúng ta thuộc giới giang hồ, tôi khuyên ông nghiêm chỉnh nói chuyện với nhau.

John cự tuyệt:

- Tôi không cần phải hợp tác với bất cứ ai.

Bây giờ giọng nói không còn giữ bình tĩnh:

- Việc đó tùy ông. Nhưng phải nhớ rằng, mạng sống của ông đang nằm trong tay tôi. Tôi không phải nhọc công làm gì, chỉ cần cung cấp tài liệu có sẵn trong tay cho cơ quan tư pháp, chắc chắn ông sẽ vào ngay nhà đá và đợi ngày lên ghế điện. Hãy xem đây!

Vừa dứt lời, màn hình vi tính chuyển qua một trang khác, trong đó chiếu cảnh một người đàn ông đang chĩa mũi súng có máy nhắm vào một nạn nhân vừa bước ra từ xe hơi. Hình được phóng đại, John giật mình khi nhận ra người đàn ông hóa trang cầm súng chính thật là ông ta. Cảnh tượng cách đây trên năm năm đang diễn ra một cách sống động trước mắt.

Bây giờ không còn cách nào khác hơn, John đặt câu hỏi:

- Bây giờ ông muốn gì ở tôi?

Giọng nói tỏ ra bằng lòng:

- Thế mới phải chứ! Việc tôi yêu cầu ông là giết chết một người, hay đúng hơn một gia đình.

- Nếu tôi không nhận?

- Tất cả hậu quả sẽ đổ xuống đầu ông!

John đổi lại thế ngồi:

- Đối với tôi, việc giết người đều do tôi đưa ra điều kiện.

Tôi chỉ chấp thuận giết những nhân vật tối quan trọng, thứ lem nhem tôi không thèm. Tại sao ông không nhờ đến những người khác, thiếu gì những tay giết mướn sẵn sàng thi hành lệnh của ông.

- Những tay khác không đủ bản lĩnh để hoàn thành nhiệm vụ, tôi cần người có kinh nghiệm, chỉ cần ra tay một lần, nạn nhân phải chết tức khắc. Không còn cơ hội để cơ quan an ninh phanh phui manh mối.

John cười:

- Chỉ cần bắn một phát đạn chì vào ngay não bộ thì xong ngay!

Tiếng cười phụ họa:

- Ở trường hợp này khác hẳn. Phải giết trọn gia đình trong một ngày do tôi chỉ định. Tôi, người ra lệnh, ông là kẻ thi hành.

- Tôi không chấp nhận. Ông muốn làm gì thì làm!

- Tại sao?

- Từ trước đến nay, tôi nghiên cứu sự việc trước xong rồi mới đặt điều kiện. Ông không đủ tư cách để đặt điều kiện với tôi

Một phút yên lặng, giọng nói đề nghị:

- Ông cho tôi biết điều kiện của ông, ngoài vấn đề tiền.

-??

Không đợi John thắc mắc, giọng nói tiếp theo:

- Đặc biệt vụ giết người này sẽ đem về cho ông một số tiền lớn. Ông chỉ cần nói thêm điều kiện khác của ông mà thôi.

John chậm rãi:

- Thứ nhất, nạn nhân là người hoàn toàn không liên hệ cũng như không quen biết với tôi. Thứ hai, phương cách giết người do tôi nghiên cứu và thi hành. Thứ ba, thời gian ra tay do tôi định đoạt. Thứ tư, tùy theo giá trị của nạn nhân, giá tiền thù lao tối thiểu từ năm triệu dollars trở lên.

- Ba trong bốn điều kiện có thể chấp thuận. Ngoại trừ điều kiện thứ ba, thời gian thi hành phải rơi đúng vào ngày tôi quyết định.

- Tại sao vậy?

- Sau này ông sẽ biết.

- Thời gian ra tay còn được bao lâu?

- Trên sáu tháng.

- Được.

John đặt lại câu hỏi:

- Bây giờ ông cho biết tên tuổi nạn nhân, tiền thù lao.
- Đến giờ phút này chưa thể cho ông biết tên nạn nhân, nhưng tôi biết chắc chắn, kẻ bị giết là một người hoàn toàn xa lạ đối với ông. Ông chưa bao giờ tiếp xúc lần nào. Tên tuổi sẽ cho biết sau khi đã thỏa thuận với nhau.
- Vấn đề tiền bạc?
- Mười triệu dollars, đưa trước ba triệu, bảy triệu sẽ nhận liền sau khi nạn nhân chết và phải chết tức khắc không kịp trăn trối một điều gì.
- Tại sao phải chết không kịp ngáp?
- Tôi không muốn có một đầu mối nào do nạn nhân để lại.

Trong nghề, ông dĩ nhiên cũng muốn như vậy.

- Được.
- Tôi cần nói thêm, sau khi đã nhận một phần tiền, ông trở nên người của nhóm tôi. Mọi hành động đều được theo dõi và có thể bị ám sát bất cứ lúc nào, nếu ông phản bội.

John vờ đặt câu hỏi:

- Ông không sợ tôi quỵt ba triệu của ông hay sao?
- Không bao giờ, với một số tiền nhỏ như vậy không ăn nhằm gì đối với ông. Tôi đã biết ông từ thuở nhỏ, theo dõi hành động của ông trong mười năm qua. Tôi biết ông là người thông minh can đảm và có tài qua những vụ án động trời do ông gây nên. Hồ sơ tội phạm được khép lại vì không kiểm ra thủ phạm, cơ quan an ninh đã bắt lầm người khác hoặc được ghép vào việc khủng bố. Phần ông vẫn bình yên qua mặt được tất cả mọi người, sống ung dung như một

thượng khách trong giới kinh doanh, đi đây về đó, có người đưa kẻ đón hầu hạ.

John chen vào:

- Ông đã biết tay tôi, thì tôi cũng có thể giết ông bất cứ lúc nào.
- Cũng có thể, nhưng hiện giờ tôi đang nắm cán dao. Tôi rút lúc nào thì ông đứt tay lúc đó !
- Ví dụ...thì chuyện gì xảy ra?
- Ông không biết tôi là ai, trong khi đó tôi rõ đường đi lối về của ông.

John cũng không vừa:

- Để rồi xem. Chuyện kiến ăn cá cũng thường xảy ra.
- Ông hù tôi? Nói thật, đối với tôi không quan trọng. Một khi ông biết tôi rồi, tôi tin ông sẽ quỳ xuống xin làm đệ tử.

John cười khinh:

- Để rồi xem mèo nào cắn mèo nào.

Không đợi tiếng trả lời, John trở lại vấn đề:

- Phải giết cả gia đình? Gồm những người nào và liên hệ thế nào với nạn nhân?
- Nạn nhân, vợ và con trai 10 tuổi. Đừng hỏi thêm gì nữa !

Suy nghĩ một hồi John lên tiếng:

- Tôi cần ít thời gian để suy nghĩ thêm một vài chi tiết.
- Nghĩa là chúng ta đã đồng ý trên nguyên tắc?
- Đúng.
- Tốt, từ nay gọi tôi là Big Mike.

Trước khi chia tay Big Mike lặp lại:

- Tối nay đúng 10 giờ đêm, ba triệu dollars sẽ nằm ngay tại cửa nhà

của ông. Nhắc lại để ông rõ, luật giang hồ không bao giờ tha thứ cho kẻ phản bội. Những chi tiết sẽ bổ túc sau qua internet. Nhớ nắm lòng site internet... phải vào mật mã thứ nhất... và mật mã thứ hai... để vào nói chuyện với nhau. Mỗi mật mã chỉ sử dụng một lần. Sau mỗi lần đàm thoại, ông sẽ được cung cấp mật mã tiếp theo. Bây giờ xin mời ông qua phòng bên dùng bữa trước khi nhân viên tôi đưa ông và tài xế về lại chỗ cũ.

Một cánh cửa tự động mở ra, bên trong là phòng ăn sang trọng. Trên bàn thức ăn đầy đủ dành cho một người ăn cùng các loại rượu đắt tiền. Trước ghế ngồi một mảnh giấy có viết hàng chữ, 'chúc ông ngon miệng, ăn xong vui lòng gọi để chúng tôi đưa ông về'. Tinh thần căng thẳng, thể xác mệt mỏi nhưng những thức ăn ngon đã giúp John lấy lại thăng bằng mau chóng.

Sau khi dùng bữa John được trả về cũng bằng phương cách như lúc bị đưa vào đây. Một người đàn ông to lớn mặt che kín, bước vào cúi mình xin phép John để bật mắt, rồi dẫn theo đường cũ trở lại chiếc limousine.

Vừa ra đến xe, người tài xế đưa tay tháo miếng vải đen che mặt và ân cần hỏi thăm John:

- Ông vẫn bình yên, thưa ông chủ.

John bình thản:

- Không sao. Chúng đã làm gì anh?

- Thưa không, tôi được nghỉ ngơi và ăn uống đàng hoàng.

- Còn ông chủ

- Đừng hỏi nhiều, ra khỏi khu vực này trước đã.

Chiếc xe lớn bắt đầu chuyển bánh. Sau một thời gian hai người được trả về chỗ cũ trong rừng.

Giọng Big Michael vang lên:

- Cám ơn ông Smith. Hẹn gặp lại.

Tài xế lùi xe xuống đất và trở đầu chạy ra đường chính. John bấm nút đưa kính lên cao, ngăn đôi phạm vi tài xế và chủ nhân, ngã đầu về phía sau nhắm mắt ngủ.

Đối với John những sự việc vừa xảy ra không làm nao núng con người ông ta, trừ giây phút lúc đầu, ông hơi bối rối chút đỉnh khi chưa phân định rõ ràng sự việc và chưa biết phải xử trí ra sao.

Bên ngoài John là một người trí thức giàu có trong ngành thương mại, đã thực hiện những hợp đồng quốc tế lớn từ Âu Mỹ sang Á. Di chuyển xứ này qua xứ khác thường xuyên như đi chợ. Hội họp từ đông qua tây, tiếp xúc với đủ mọi thành phần trong xã hội. Lợi nhuận thương mại đem lại những số tiền đủ cung cấp cho John một cuộc sống vương giả, nhưng kết quả này không đem lại một hứng thú nào. Đây chỉ là bình phong để che đậy con người thật ông ta, một người có dòng máu lạnh hoàn toàn, không một chút tình cảm trong tim. Từ hồi trẻ thơ John đã nhẫn tâm giết gia súc không thương tiếc. Ông càng cảm thấy thỏa mãn và sung sướng khi con vật quần quai run rẩy từ từ chết trên tay sau khi bị ngắt chân, vặn đầu, cắt đuôi, mổ bụng một cách thích thú. John không tha bất cứ loại thú nào ông bắt được, từ những con thú nhỏ như dún, chuột đến gà, vịt chó mèo nuôi trong nhà hay cửa hàng xóm. Ông thích thú khi thấy chính tay

mình đã kết liễu cuộc đời chúng, bôi máu của chúng lên tay chân thân mình và đem khoe thành tích với đám bạn. Lớn lên ông là người không có trái tim, không biết rung động, chỉ biết tiền, máu và chém giết ! Có lần bắt gặp một người chết đuối đang cố vùng vẫy kêu cứu, ông ta nhảy xuống chẳng những không vớt lên mà còn dùng chân đạp xuống một cách thích thú cho đến lúc nạn nhân chìm hẳn.

xxx

John, một thanh niên đẹp trai khỏe mạnh, hàng chục cô gái sẵn sàng ngã vào tay, nhưng tuyệt nhiên ông chưa bao giờ ôm một cô gái nào vào lòng chứ đừng nói đến chuyện yêu thương! Đôi lúc vì nhu cầu sinh lý, ông đi tìm đối tượng để giải quyết một cách bình thản như hai con thú làm bốn phận theo luật tự nhiên rồi ném tiền xuống giường như vào quán uống ly rượu. Không tình cảm, sẵn dòng máu lạnh trong người, thích bạo lực và chết chóc, John đã dấn thân vào việc giết người vừa thỏa mãn thú tính, có tiền lại vừa có cơ hội đấu trí với các cơ quan điều tra. Sau lần bắn gục nạn nhân thứ nhất ông cảm thấy sung sướng, ngửng mặt lên trời cười thỏa mãn, tối về nhà uống cạn một chai champagne để tự khen thưởng mình.

Không biết cha là ai, mẹ theo tình nhân bỏ rơi từ hồi còn bé. John lớn lên trong cô đơn, thiếu hẳn tình thương ruột thịt. Khác với những trẻ em cùng tuổi, John tự vươn lên trong tủ nhục, trong cô đơn để tạo cho mình một cuộc sống vững vàng. Một thanh niên thông minh

tốt bụng, ngay từ hồi nhỏ John đã vượt qua tất cả bạn cùng lứa tuổi trên ghế nhà trường cho đến ngoài đời. Tốt nghiệp ưu hạng ngành luật và ngành kinh tế thương mại, giữ một vị trí tốt trong một công ty lớn rồi tiến đến chức vị chủ tịch tập đoàn. John đọc nhiều sách gián điệp, sách nói về tội phạm cũng như những vụ án giết người trong lịch sử và nghiên cứu những phương thức giết người. Để tránh những dấu vết mai sau, John không ghi danh theo bất cứ khóa học chính thức nào về hóa trang, bắn súng, chất nổ hay điện toán. Tìm hiểu lý thuyết, John nghiên cứu tại các thư viện hoặc mua những loại sách cần thiết, sau khi đọc xong John liệng chúng ngay vào thùng rác không thương tiếc. Phần thực hành, John vào rừng, ra biển hay đến những cách đồng hoang tự tập bắn súng với ống nhắm, ráp nối kíp nổ, kiểm chứng các hệ thống điện tử không giây. Ngoài ra, ông còn nghiên cứu cách hóa trang thành rất nhiều nhân vật, nhái tiếng nói và điệu bộ của một cá nhân nào đó để đội lốt một khi cần thiết. Việc hóa trang John không chú trọng nhiều vào các chi tiết như đội tóc, mang râu, mang lông mày giả mà chú ý rất nhiều thay đổi hình dáng, màu da và nhất là khuôn mặt. Nghiên cứu tròng mắt giả với các màu sắc đặc biệt và những mẫu nhựa mềm để gắn trong má, mũi, răng, miệng cũng như biến đổi toàn diện khuôn mặt và tuổi tác của mình được John áp dụng triệt để. Khi hành sự, John không cần mang găng tay, ông dùng một loại keo trong xịt sơ qua một lớp mỏng trên lòng bàn tay và các đầu ngón. Khi lớp keo khô, xúc giác vẫn giữ được bình thường nhưng tuyệt nhiên không một dấu vết nào để lại. Nhờ bí quyết này, những nhân chứng khi diễn tả cho cơ quan

điều tra về vóc dáng mà họ thấy đều khác hẳn với con người thật của John. Cho đến lúc này tên ông ta bao giờ cũng được gạt khỏi danh sách những người bị tình nghi theo dõi.

Trong nhà ở hay tại văn phòng làm việc, người ta sẽ không bao giờ tìm được những dấu vết, những sơ hở nào có thể liên quan đến nguyên nhân hay bằng chứng của tội phạm. Ngay đến khẩu súng có ống nhắm tối tân, John đã dùng tên giả điều đình và mua lại từ một tay anh chị trong giới giang hồ. Thi hành xong thủ đoạn giết người, súng được tiêu hủy ngay lập tức.

xxx

John đã giết ba người. Nạn nhân thứ nhất ông Tom Bishop, một chính khách tầm cỡ lớn, đang dẫn đầu trong các lần thăm dò dư luận trước cuộc bầu cử của tiểu bang. Sau khi thỏa thuận để bắt tay vào việc, John nghiên cứu và chuẩn bị trên ba tháng. Nghiên cứu tính tình, thói quen, sở thích, lộ trình đi về của nạn nhân...Khả năng, số cận vệ, khả năng an toàn xe hơi. Tiếp đến nghiên cứu hiện trường cũng như xạ trường làm thế nào chỉ cần một viên đạn xuyên thẳng vào não bộ và nạn nhân phải chết tức khắc. Cuối cùng phải tìm mua một súng tối tân thích ứng với xạ trường. Việc này không khó, chỉ cần hóa trang đổi tên tuổi và mua lại súng của đám giang hồ như vậy vết tích nguyên thủy của khẩu súng cũng như lý lịch người mua không liên hệ gì với John trong trường hợp cơ quan điều tra lập biên bản với đám giang hồ này.

Sau khi quyết định xong ngày giờ địa điểm, John đã hoá trang thành một người thợ máy với những đặc điểm của những người thuộc nhóm chính trị có khynch hướng đối lập với Tom Bishop. John đã bắn nạn nhân ngay trước văn phòng làm việc lúc ông ta vừa bước ra xe. Chỉ một viên một, nạn nhân chết liền tại chỗ. Trong lúc những người đi đường đang xôn xao bàn tán và cảnh sát bận rộn những thủ tục cần thiết thì John cũng có mặt tại đây nhưng với bộ âu phục và dáng dấp của chủ tịch một công ty đang trên đường ngang qua. Điều buồn cười, chính John được cảnh sát mời để bổ túc thêm vài chi tiết với tính cách nhân chứng như những khách qua đường khác!

Nạn nhân thứ hai, một tên trùm khét tiếng trong giới buôn bán vũ khí bạch phiến, sống tại Naple. Ông thường có mặt tại Mỹ, ở trong một khu biệt thự lớn thuộc vùng biển Floride. John được móc nối với giá năm triệu dollars để thanh toán tên trùm này. Chương trình hành động, phương thức thanh toán nạn nhân đều do chính John quyết định. John hạ sát tên này tại Ý thay vì ngay trên đất Mỹ với nhiều lý do an ninh cũng như việc điều tra của cơ quan tư pháp hầu để tránh rắc rối cho John và tổ chức đã thuê mướn ông ta. John nắm trong tay một phần tư tiền mặt, số còn lại sẽ thanh toán tiếp sau khi nạn nhân đã chết thực sự. Ngụy tạo một hợp đồng thương mại mục đích làm bình phong để John có lý do đến Naples. John sẽ tiếp xúc và thương lượng với một công ty quốc tế qua chương trình 'dầu lửa đổi thức ăn'. John đến đây ngôn chính danh thuận dưới tên một nhà thương mại, ngụ tại khách sạn năm sao, đi mercedès có tài xế riêng. Trả tiền vụ án này là nhân vật đứng đầu một tổ chức quốc tế buôn

lậu về bạch phiến và vũ khí. Chính quyền Ý và Mỹ đã có hồ sơ của nhóm này nhưng có thể một vài lý do nào đó, họ còn âm thầm điều tra bổ túc thêm để nắm trọn ổ một lần. Tổ chức yêu cầu John phải ra tay trước khi nhóm này bị các tổ chức an ninh và cảnh sát quốc tế vây bắt.

Khi được cung cấp đầy đủ tin tức nạn nhân, John biết ngay người ta mượn tay ông ta để loại bỏ một mắt xích quan trọng trong đường giây. Chủ nhân tổ chức thuê mướn John không tiết lộ danh tánh và yêu cầu John gọi ông ta bằng Jim một cách thân mật. Sau một thời gian nghiên cứu, John khám phá ra hai đối thủ đã liên hệ làm ăn với nhau từ lâu và đã có nhiều tranh chấp, lưỡng gạc cướp giật lẫn nhau. Jim muốn mượn tay John để trừ khử một đối thủ lợi hại ngoài lãnh thổ nước Mỹ. Dù phải mất một số tiền khá lớn nhưng giết được đối thủ một cách dễ dàng và nhất là an toàn cho Jim khi Interpol, FBI và cơ quan tư pháp của Ý mở cuộc điều tra.

John lưu lại Naples trên ba tuần lễ, tiếp xúc với nhiều người trong giới thương mại với mục đích đánh lừa cơ quan điều tra sau này, nhất là những người có trách nhiệm trong hợp đồng cũng như những nhân vật trong chính quyền địa phương qua nhiều bữa tiệc business thân mật và trong các cơ hội tiếp tân. Nạn nhân thuộc giới thương lưu, nhiều người biết qua tên Filippo Giordano, sống trong một khu đất biệt lập trên ngọn trên đồi trông xuống biển.

Đây là khu đất nằm lưng chừng giữa ngọn đồi, được bao bọc bởi bức tường vây kín bốn hướng. Lối vào độc nhất bằng một cửa lớn trang bị hệ thống điện tử, kiểm soát bởi toán an ninh canh gác ngày đêm

trong phòng trực. Gần như nạn nhân ít ra khỏi khu vực này. Văn phòng làm việc, hồ tắm, phòng chiếu phim đều được trang bị bên trong. Những cơ hội ra ngoài như hội họp, đi phi trường... ông đều lên xe ngay từ trong hầm nhà. Xe được bọc thép và trang bị hệ thống kính đặc biệt chống tầm đạn trên hai trăm thước. Vấn đề an ninh được đảm vệ sĩ thi hành gắt gao. Trước khi chủ nhân bước lên, nhân viên mở thùng xe, thùng máy và dùng kính phản chiếu kiểm soát từ dưới làn xe trở lên. Khi xe dừng, ba vệ sĩ xuống trước lấy thân bao che để chủ nhân bước xuống. Một người quá cẩn thận như vậy chắc chắn trong người ông lúc nào cũng có áo giáp chống đạn. Chỉ còn cái đầu là mục tiêu nhưng gặp phải đám vệ sĩ quá giàu kinh nghiệm, chúng dùng đầu mình để bảo vệ đầu chủ, bằng cách phối hợp cách đi đứng với nhau làm sao đầu của chúng lúc nào cũng che khuất một phần lớn đầu ông ta. Rất khó dùng súng trường trang bị máy nhắm. Viên đạn chưa chắc trúng ngay trán nạn nhân mà có thể sẽ gim vào đầu của một vệ sĩ bên cạnh, như vậy dùng súng bắn tỉa không khả thi trong trường hợp này. Giải pháp đặt bom nổ cũng khó khăn, chung quanh ông ta lúc nào cũng hiện diện vài ba vệ sĩ. Trong nhà có hàng chục nhân viên an ninh và một đàn chó, chắc chắn không thể đến gần nạn nhân hoặc tính chuyện gài chất nổ trong khu vực nhà ở hay bàn giấy. Phương pháp đầu độc cũng khó khăn trong trường hợp này, không vào được nhà bếp riêng do một người thân tín phụ trách, hơn nữa khi thức ăn được bày lên trong phòng nằm kế bên chỗ làm việc, nhân viên phục vụ hầu bàn có bốn phận phải nếm tất cả các món ăn trước mặt ông ta.

Sau khi nghiên cứu tỉ mỉ, John đã chọn phương pháp giết ông ta bằng cách sử dụng một chất hóa học cực độc để nạn nhân phải chết tức khắc và không còn cách nào có thể cứu chữa. Chiếc xe hơi của nạn nhân sẽ được John sử dụng làm cơ sở căn bản để giải chất độc. Đã quyết định, John hướng trọng tâm vào việc nghiên cứu lộ trình di chuyển, nơi rửa xe, địa điểm bơm xăng và nhất là garage bảo trì định kỳ chiếc limousine của nạn nhân đang sử dụng. Những khó khăn cần phải vượt qua và phải nghiên cứu thêm khi quyết định chọn chiếc limousine: Trước tiên John không thể đến gần xe, lịch trình di chuyển của nạn nhân rất hạn chế, xe được rửa bởi tài xế và nhân viên trong khuôn viên tòa nhà, thời gian xe ra ngoài bơm xăng rất ngắn, hơn nữa mỗi lúc ra đường dù không có chủ nhân, trong xe lúc nào cũng hiện diện tối thiểu hai người. Như vậy không thể chọn lúc xe ra ngoài rửa hay bơm xăng để thực hiện ý định. Cuối cùng phải hướng trọng tâm vào lúc xe đi bảo toàn định kỳ tại garage.

John yêu cầu khách sạn thuê bao một chiếc limousine màu đen thay thế chiếc Mercedes ông đang đi. Hai ngày sau đó, lúc đang di chuyển trong khu vực có garage đặc biệt dành riêng cho loại xe này, John đã kín đáo nhét một đồng xu vào hệ thống kính tự động ngăn đôi buồng lái và chỗ ngồi của chủ nhân. Tài xế đề nghị đổi xe khác nhưng John từ chối và cho lệnh kiểm garage để giải quyết vấn đề nhỏ nhất này. Khi đến đây chuyên viên cho biết phải mất tối thiểu một ngày để hoàn tất công việc. Như vậy sự việc đã xảy đúng kế hoạch của John nhưng bề ngoài ông tỏ vẻ giận dữ, yêu cầu tài xế đi taxi về hãng lấy xe khác đến thế. Mười lăm phút chờ xe khác đến cũng đủ thời gian

để John ghi nhận những gì phải làm....

John đã giết chết nạn nhân bởi chất độc cực mạnh bằng cách chích vào cơ thể. Trước tiên, John sử dụng một túi nylon hình thức giống hệt loại túi thường dùng để truyền máu vào cơ thể bệnh nhân. Thể tích chừng 250 ml được nối với hai ống nhựa trong suốt có độ dài khác nhau, chừng nửa thước và một thước. Hai đầu ống gắn hai kim chích thật dài 5cm thường dùng trong y khoa. Chất cyanure đựng trong túi nylon, một khi túi bị sức nặng cơ thể nạn nhân ngồi lên trên, chất độc sẽ được bơm ngay vào thịt, lan vào các mạch máu nhỏ đưa về tim. Nạn nhân sẽ chết tức khắc nếu lượng chất độc được bơm vào trong cơ thể chừng chục phân khối.

Túi nylon và mũi kim thứ nhất gắn ngay trong lớp nệm, dưới chỗ ngồi của chủ nhân, mũi nhọn hướng lên trên. Kim thứ hai gắn trong nệm phần dựa lưng, mũi nhọn hướng thẳng vào vị trí tim của người ngồi. Khi nạn nhân, với sức nặng gần cả trăm ký lô, vừa ngồi lên, chiếc kim dưới ghế sẽ đâm thẳng vào bàn tọa. Nạn nhân ngã ra sau, mũi kim thứ hai đâm ngay sau lưng xuyên đến tim phổi. Chất độc sẽ theo ống nhựa đi vào thẳng vào mông, mũi kim thứ hai quan trọng hơn sẽ bơm thẳng chất độc vào ngay tim. Dù với phương tiện cấp cứu khẩn cấp tối tân nào, một khi cyanure de mercure đã vào đến tim thì không còn phương cách nào cứu nổi.

Túi nhựa đựng hóa chất chắc chắn không thể bị khám phá bởi máy rà kim loại. Đối với các loại chó, đa số được huấn luyện với mùi thuốc nổ, bạch phiến, bom, lựu đạn... nhưng John muốn được tuyệt đối an toàn, ông ta đã bôi vào túi nhựa một hóa chất hoàn toàn không thích

hợp khứa giác của chúng. Duy chỉ một điều rất quan trọng, John đã cẩn thận đề phòng những bất trắc có thể xảy ra vì đám cận vệ sẽ kiểm soát xe rất kỹ trước khi chủ nhân ngồi vào... John nghiên cứu và thực hành nhiều lần, từ việc cắt đường chỉ may bên mép miếng da, móc vừa đúng một phần thể tích miếng mousse tương ứng với túi nhựa, kéo ống truyền chất độc ra phía sau lưng, gắn chiếc kim thứ hai có hướng đâm thẳng vào tim, dán lại vết cắt giữa hai mép da, đường chỉ may được phớt nhẹ một lớp keo trong lên trên để chỉ may không rơi rớt mà vẫn nằm nguyên vị trí cũ. Quan sát bằng mắt hay bằng tay đám cận vệ không thể khám phá ra được các vết chỉ bị cắt, John tin chắc chỉ một mình nạn nhân sẽ lãnh trọn hai mũi kim này vì không một ai được phép ngồi vào chỗ dành riêng của chủ nhân.

Biết được thời gian tu bổ định kỳ và ngày giờ xe nạn nhân nhập xưởng. Trước tiên, John hóa trang thành một nhân viên giao hàng trong bộ y phục chuyên nghiệp, mang kiếng đen, râu giả và nhất là trong miệng trong mũi đã độn nhiều miếng nhựa để biến thành một người ồm với hai gò má đưa lên cao, răng hô, mũi bò, cầm bạnh với giọng nói ngọng pha tiếng Mỹ tây cơ. John sử dụng một xe thùng gắn số giả, đến giao phụ tùng đúng vào lúc nhân viên tại đây nghỉ ăn trưa. Thực ra John có thể đột nhập vào garage một cách dễ dàng nhưng phải dàn cảnh đủ mọi cách để có thể giải thích khi bị bắt gặp cũng như đánh lừa những hình ảnh thu được bởi camera. Kế hoạch diễn tiến tốt đẹp trong vòng mười lăm phút, từ việc đặt túi nhựa dưới nệm đến hoàn tất các vết chỉ. Trong garage không có người trực, tất

cả đều kéo nhau qua quán café bên cạnh.

Sáng hôm sau lúc quan sát cổng biệt thự nạn nhân, John thấy xe cấp cứu hụ còi chạy về hướng bệnh viện. John ung dung dùng taxi đến phòng cấp cứu, biết đích xác danh tánh và nạn nhân đã tắt thở, John dùng điện thoại gọi về Mỹ báo tin rằng hợp đồng đã ký xong.

Nạn nhân thứ ba bị ám sát bằng chất nổ. Đây là phương pháp John đã áp dụng sau khi nghiên cứu chương trình làm việc, lộ trình di chuyển thường nhật và các sở thích của nạn nhân. Will Hutton là một nhân vật quan trọng của tiểu bang, mỗi lần di chuyển đều có cảnh sát mặc sắc phục hộ tống. Khi được móc nối, người trả tiền chấp nhận dễ dàng tất cả điều kiện do John đề nghị. Ngược lại họ tuyệt đối không cho biết lý do phải thủ tiêu người này. Điều đó không quan trọng, đối với John số tiền thưởng và cách giao tiền là yếu tố quyết định. Dù nạn nhân thuộc thành phần nào John cũng hào hứng nghiên cứu và tìm cách thủ tiêu, càng khó ra tay càng tạo thêm nhiều say mê.

Sở thích của nạn nhân, thú câu cá bằng du thuyền tại vùng vịnh Mexcico. Mùa câu năm nào cũng vậy, nạn nhân thường đem bộ tham mưu nhẹ ra khơi vài ba ngày có khi đến cả tuần lễ, gồm chánh văn phòng, thư ký riêng, chuyên viên truyền thông điện toán và hai vệ sĩ thân tín. Muốn giết nạn nhân bằng chất nổ bắt buộc phải hy sinh những người đi theo.

Sau khi nghiên cứu lần chót, John chuẩn bị chất nổ với một số lượng lớn đủ khả năng làm vỡ chiếc tàu ra từng mảnh và các người trên tàu

đều tan xác, không còn một người nào sống sót trước khi các đội cấp cứu đến kịp. Tránh tuyệt đối các sơ hở, John đã bay qua Thụy sĩ, tự mình tìm mua hai điện thoại di động cùng các loại thẻ gọi đặc biệt. Hai điện thoại cầm tay với ba băng tần xử dụng được tại các lục địa Âu-Á và Mỹ có thể tìm thấy dễ dàng tại các khu chợ trời, nơi bán hàng ăn cắp. Thụy sĩ, xứ sản xuất và bán tự do các loại thẻ này, sau mỗi lần gọi, chỉ cần bấm một nút nhỏ, có thể xóa tất cả dấu vết lưu lại trên thẻ, trong máy và nhất là trong hệ thống bộ nhớ của những phương tiện đã truyền cuộc điện đàm qua vệ tinh. Gần đây nhiều tổ chức khủng bố quốc tế đã xử dụng các loại thẻ này để thông tin liên lạc và thực hiện những cuộc khủng bố.

Nguyên tắc đơn giản, xử dụng luồng điện của chiếc điện thoại cầm tay để kích lửa ngòi nổ đặt trong khối thuốc. Khi có người gọi đến, chiếc điện thoại đổ chuông chính là lúc luồng điện phát ra kích vào ngòi nổ. Cuối cùng chỉ cần đặt thuốc nổ trong các bình chữa lửa. Để bảo đảm kết quả, chất nổ sẽ giấu trong hai bình chữa lửa cạnh phòng lái và nhà bếp, chúng phải nổ cùng lúc tạo ra hai lực ngược chiều, không còn một cái gì có thể còn nguyên vẹn, chiếc tàu phải tan ra hàng trăm mảnh vụn.

John cửa đôi bình chữa lửa đặt thuốc ngòi nổ và điện thoại vào một túi nhựa sau khi đã nối liền các mối dây ngòi nổ với hai cực âm dương của điện thoại. Antenne chiếc điện thoại hàn dính liền với bình thuốc để tăng khả năng bắt sóng. Bình chữa lửa được hàn lại bằng phương pháp hàn nguội và sơn đúng theo màu nguyên thủy, bảo đảm không còn vết cưa hay sơn dù chỉ một sơ hở nhỏ. Cuối cùng

John bơm trở lại vào bình các hoá chất chữa cháy, đề phòng lúc cần vệ kiểm soát khả năng hoạt động của bình chữa lửa, bột vẫn phun ra một cách bình thường nếu chốt an toàn được rút ra.

Giai đoạn cuối cùng quan trọng hơn cả, John trong vai một người khách bình thường đến thăm viếng các quan cơ sở cho mượn du thuyền, nghiên cứu các loại bình chữa lửa, hóa chất cần bản, cách vận hành cũng như nơi đặt để. Tuyệt đối John không đặt câu hỏi hay có hành động nào gây sự chú ý cho người bán hàng cũng như khách đang có mặt.

Đến mùa câu biển người ta tụ tập về đây. John dưới một tên khác, khuôn mặt cũng như cách phục sức đã thay đổi, ông thuê một khách sạn cách xa bến đậu của du thuyền, hàng ngày thả bộ đến đây trông chừng, nhận diện đám cận vệ sẽ xuất hiện để tiếp nhận tàu, chuẩn bị, kiểm tra an toàn và xuống hàng cho chủ nhân. Khi biết được đích xác chiếc du thuyền nạn nhân sẽ xử dụng, John nghiên cứu bố trí trước để thừa lúc nhân viên an ninh bỏ thuyền vào quán rượu, ông sẽ tráo hai bình chữa lửa ngay.

Tối hôm đó, sau khi nhân viên an ninh rời thuyền vào quán rượu, John từ xa trên hai trăm thước, vai mang hai bình cứu hỏa lặn sâu xuống nước. Mười lăm phút sau John đã kín đáo leo được lên thuyền, vội vàng tráo hai bình mới vào hai vị trí cũ đã định sẵn, cẩn thận kiểm soát một lần chót trước khi rời thuyền với hai bình cứu hỏa thật. Ngày sau, nạn nhân cùng đoàn tùy tùng đã ra khơi, John lên sân thượng một quán rượu gọi một chai scotch, châm lửa điều thuốc rồi

lấy điện thoại trong túi từ từ bấm liên tiếp hai số... Chỉ nghe được hai tiếng chuông đổ, sao đó bị cúp hẳn.

John thở phào nhẹ nhõm khi ngoài khơi hai tiếng nổ lớn tiếp nhau, ngọn khói bốc cao tận mây xanh.

Trong quán rượu khách hàng xôn xao bàn tán, John đem chai rượu và chiếc ly vào trong quầy, ngồi trước màn hình tivi để đợi tin sốt dẻo. John không cần thông báo cho người mướn vì trong chốc lát đài CNN sẽ tạm ngưng chương trình để thông báo tin này.

Sau đó chừng mười lăm phút bản tin đầu tiên các cơ quan truyền thông cho biết quân khủng bố đã đặt chất nổ trên du thuyền làm thiệt mạng mười người trong đó có ông Will Hutton.

- Thưa ông chủ, đến nhà rồi, kính mời.

Nghe giọng nói tài xế, John bừng tỉnh khi xe đã vào hẳn trong sân.

Chủ không trả lời, người tài xế vội hỏi tiếp:

- Thưa ông chủ, ông có sao không?

- Không sao, cảm ơn Bop.

Vừa bước vào phòng, John cho lệnh:

- Chiều nay tôi không ra ngoài, anh yêu cầu nhà hàng giao thức ăn đến đây. Anh ăn chung với tôi trước khi về, sáng mai trở lại.

- Dạ, xin cảm ơn.

Bữa cơm tối thật thịnh soạn do nhân viên nhà hàng đem đến phục vụ nhưng không quyến rũ được John sau một ngày thần kinh căng thẳng. Chốc nữa theo thỏa thuận, tiền sẽ được giao trước cửa nhà.

Nếu việc thuê mướn xảy ra theo chiều hướng tốt đẹp, ngày mai phải

bắt tay ngay vào việc theo những giao ước đã thỏa thuận với Big Michael.

Người tài xế vừa từ giã ra về, tiếng chuông điện thoại tại phòng khách đổ liên hồi, John vừa cầm lên, giọng quen thuộc của Big Mike lên tiếng trước:

- Chào ông Smith, đúng mười giờ đêm ông ra cổng lấy chiếc valy giao hàng như đã thỏa thuận. Kiểm hàng xong, ông vào site internet với hai mật mã mà tôi đã cho ông sáng nay để làm việc.

John đưa tay nhìn đồng hồ, còn hai phút nữa, ông tắt đèn phòng khách đứng sát vào cách cửa để quan sát cổng chánh ra vào. Không thấy động tĩnh gì, John định chừng năm phút sau sẽ ra cổng. Nhưng điện thoại tiếp tục đổ chuông, ông vừa cầm máy lên, đầu giây vẫn giọng của Big Mike:

- Bây giờ ông có thể ra cổng để lấy vào!

- Ông cho tôi biết số điện thoại của ông được không?

Bên đầu giây kia không trả lời, chỉ nghe tiếng cúp máy.

John mở cửa bước thẳng ra cổng, một valy lớn màu đen để ngay tại cánh cửa sắt, John bình tĩnh xách lên đưa vào phòng khách. Ông an tâm không nghi ngờ chiếc valy có thể hại ông lúc này, đây là một cuộc làm ăn sòng phẳng. Hơn nữa nếu Mike có ý hại ông thì chuyện đã xảy ra trong sáng nay, không cần phải dàn cảnh mang chiếc valy này đến tận nhà.

Vào đến phòng khách, chẳng cần do dự John mở ngay chiếc valy không khóa ra. Trong đó đựng toàn dollars giấy 100, liếc sơ qua John cũng tính được ba triệu như đã thỏa thuận. Ông ta đóng chiếc valy

lại và đến ngồi trước máy vi tính. Vào site và qua hai lần mật mã, trên màn hình hiện ra khung cảnh một phòng khách như John đã thấy sáng nay trong lúc bị bắt cóc. Vẫn bàn giấy rộng lớn với chiếc ghế da nhưng không có chủ nhân. Giọng Mike phát ra từ máy vi tính:

- Hoan hô ông Smith. ông bằng lòng với số tiền?
- Cám ơn ông.
- Ông đã thấy những đề nghị hợp tác đứng đắn giữa chúng ta và tôi là người giữ lời hứa.
- Vâng.
- Tốt, ông nghe thật kỹ những chi tiết sau đây. Nạn nhân là ông Rick Jackson, lãnh đạo an ninh tiểu bang X. Phải giết một lượt với vợ và đứa con trai mười tuổi, đúng vào ngày hai mươi một tháng tám, nghĩa là ông còn thời gian gần năm tháng để thảo kế hoạch và thi hành lệnh của tôi.

John định đặt thêm vài câu hỏi, nhưng giọng nói đã cản lại.

- Cho đến bây giờ ông chỉ có quyền biết đến đây, liên lạc lần sau ông phải dùng ám số mới gồm tám số là ngày tháng năm sinh của mẹ ông. Chắc ông còn nhớ?

Vừa nói xong, màn hình của máy vi tính biến mất. John thử vào lại web một lần nữa với ám số cũ nhưng bị từ chối.

xxx

Lý lịch và mục đích những người bị giết trước đây không gây thắc mắc nhiều cho John, chỉ cần nghiên cứu sơ qua đời tư và những thói

quen thường nhật của nạn nhân để lập chương trình hành động. Miễn làm sao nạn nhân chết đúng theo yêu cầu, nhận được tiền đầy đủ và các cơ quan điều tra khó lòng phanh phui manh mối là được, ông không thắc mắc gì hơn. Thật vậy, đã giết ba người tính đến giờ này nhưng John chưa gặp một rắc rối nào với các cơ quan điều tra của Mỹ, Ý và Interpol.

Vụ thứ nhất thật may mắn vì một người đàn ông bất bình thường bị bắt lầm, xuyên qua chi tiết trùng hợp những gì người qua đường và nhân chứng khai báo như y phục, hình dáng, đặc điểm cá nhân... Người này đầu đuôi khai bất nhất lại không đủ phương tiện tài chánh để mướn luật sư giỏi đành phải chịu tội thay cho ông ta.

Án mạng thứ hai xảy ra tại Ý, không một dấu vết cũng không liên hệ gì có thể nghi ngờ một người ghé qua đây vài ngày để ký hợp đồng. Lần chót mới đây, người trả tiền mướn John nắm trong tay quyền lực quá lớn, có lẽ đã hướng dẫn các cơ quan điều tra cũng như báo chí quay hướng điều tra để đổ lên đầu bọn khủng bố.

Nhưng lần này, có nhiều chi tiết bắt buộc John phải suy nghĩ và tìm hiểu cả hai đối tượng, người bỏ tiền ra mướn và nạn nhân. Cả hai nhân vật này đều xa lạ với John, nhưng tại sao Big Michael biết quá rõ về ông ta, từ cuộc sống riêng tư đến những việc làm ăn bí mật. Có thể ông ta thật sự có liên hệ gia đình với John hay chỉ đơn thuần là một lãnh tụ cao tay trong giới rửa tiền, mua bán vũ khí và bạch phiến quốc tế, đã bám sát John từ hàng chục năm qua. John bỏ ngay nghi vấn thứ nhất cho rằng ông này là người có liên hệ gia đình, vì John không có bà con thân thích ngay từ hồi còn nhỏ. Nhưng ví dụ, nếu có

một người nào đó mà John đã quên thì chắc chắn họ cũng không bao giờ biết rõ ruột gan ông ta một cách tường tận như vậy. Nghi vấn thứ hai khả dĩ có thể tin được phần nào, trong giới giang hồ, để tin tưởng và dùng người cho một mục đích tối hậu nào đó, các tay trùm thường dày công tìm hiểu về gia thế, khả năng, tính tình, việc làm trước khi giao một nhiệm vụ trọng đại. Có thể John đã được chọn trong trường hợp này.

Bấy lâu John thường tự hào qua nhiều lần giết người nhưng vẫn được an toàn, các cơ quan điều tra chưa có một nghi vấn nào đặt ra với ông ta. Nhưng nay thì John giật mình, trên đời không có gì bí mật cả. Sanh mạng John bây giờ không nằm trong tay cơ quan cảnh sát mà chính tổ chức đã mướn ông ta. Dùng đòn lợi hại này để sai khiến John bắt ông phải phục tùng. Nhưng có điều lạ, tổ chức này không đưa ra yêu sách, dọa nạt bắt John phải thi hành lệnh mà đã đề nghị trả một số tiền ngoài dự đoán.

John vẫn thừa biết, dù nạn nhân là một nhân vật quyền thế nằm trong tay các cơ quan an ninh hàng đầu tiểu bang, nhưng với một giá nào đó Big Michael cũng có thể giết được Rick Jackson một cách dễ dàng, nhưng tại sao ông ta không muốn tự mình xuống tay hạ thủ kẻ địch mà phải dựa vào John. John đánh giá việc giết Rick đã được nhen nhúm từ lâu và quyết định thuê ông ta ra tay còn một ẩn số nào đó, được nghiên cứu dẫn đo từ nhiều năm qua.

Vấn đề quan trọng, gây thắc mắc cho John là phải giết cùng lúc đứa con trai mười tuổi và bà vợ của nạn nhân vào đúng ngày hai mươi mốt tháng tám. Hai yếu tố này có thể giúp John tìm được nguồn gốc

manh mối Big Michael cũng như động lực nào đã đưa đến mối thù không đội trời chung giữa Big và Rick bằng một cuộc thanh toán đẫm máu. John bắt tay vào việc nghiên cứu báo chí cũ cũng như các bản tin ngày 21 tháng 8 trước đây qua các đài truyền thanh truyền hình, tìm hiểu hoạt động giới buôn lậu và những thế lực che dù trong bóng tối. Cuối cùng ông ta tạm có một giải đáp.

Big Mike chỉ là bí danh đàn em thường gọi của Michael Schiano, cũng là tên giả trong giới giang hồ, một trùm quốc tế khét tiếng của hơn thập niên về trước trong giới buôn lậu và rửa tiền. Băng nhóm của Big Mike công khai lộ hành được tại các xứ nghèo, dưới các chế độ quân phiệt độc tài hoặc tại các xứ kém mở mang ở Phi châu thì dễ hiểu. Nhưng trên đất Mỹ, bọn chúng vẫn ngang nhiên từ nhiều năm qua, John cho rằng đã có ô dù che chở từ những nhân vật có quyền lực.

Nghiên cứu qua hàng trăm tin tức tai nạn, bắt cóc, ám sát, chết chóc... xảy ra trên đất Mỹ ngày 21 tháng 8, cuối cùng John nghi ngờ một tai nạn thương tâm, có thể có nhiều liên hệ mật thiết với Big Michael.

Ngày 21 tháng 8 cách đây mười năm, một trận hỏa hạn nhỏ lại tiểu bang miền đông nam Mỹ đã thiêu rụi khu rừng nằm sát ven biển, trong đó một gia đình mang tên William Harford, gồm hai vợ chồng và một đứa con mười tuổi bị cháy thành tro. Bắt đầu từ điểm này, John để trọn thời gian vào việc tìm kiếm. Cuối cùng ông đã gặp được những ngôi mộ trong một nghĩa trang của thành phố mang tên Harford với ngày sanh, ngày chết phù hợp những gì ông mong muốn.

John dùng một số tiền lớn để mua chuộc người quản thủ nghĩa trang, bí mật cung cấp những gì liên quan đến những ngôi mộ này. Chỉ một thời gian ngắn, John đã nắm được kết quả khi người quản thủ nghĩa trang báo tin ông ta thấy một người thường đến đây đặt hoa tưởng niệm trên các ngôi mộ mang tên Harford.

Lúc đầu John thất vọng khi quan sát người đàn ông thường đến đây không phù hợp với mẫu người theo dự đoán của ông. Ông ta vóc người bé nhỏ trong lúc Big được đàn em gọi như vậy có nghĩa Big có thân mình to lớn. Hơn nữa ông ta thuộc thành phần nghèo khó, đem hoa đặt xuống trên mộ rồi vội vã ra về. Người này đến tưởng niệm người quá cố nhưng không một chút gì tha thiết với những người đang nằm ở dưới. Từ những dữ kiện này, John quyết đoán đây có thể một sự dàn cảnh để che mắt những ai còn bám theo vụ án hay làm thay công việc của những thân nhân, vì một lý do nào đó không thể tự mình ra mặt viếng thăm. Như vậy những gì ông khám phá ra phải có một liên hệ mật thiết giữa hai người mang tên Schiano và Harford. John quyết định phải trực tiếp với người thường đến viếng mộ đặt hoa.

Đứng xa quan sát từ lúc người đàn ông vào nghĩa trang cho đến lúc xong bốn phận và chuẩn bị quay gót ra về, John thản nhiên tiến lại đặt tiếp thêm ba bó hoa trên phần mộ xem như không ai bên cạnh. Hành động này gây ngạc nhiên tột độ cho ông ta vì từ mười năm qua, chỉ một mình ông đảm trách công việc thăm viếng. Không để ông này phản ứng, John lên tiếng trước:

- Chào ông, ông là... thân nhân của William?

Sau vài phút ngỡ ngàng, người đàn ông ấp úng chưa kịp trả lời, John tiếp ngay:

- Tôi, anh họ của bà Harford, xin lỗi ông cho biết quý danh.

Người đàn ông ấp úng một hồi:

- Tôi liên hệ bên gia đình William.

John nắm lấy cơ hội:

- Sao từ lâu tôi không nghe nói đến. Tôi cũng vừa gặp vài người trong gia đình nạn nhân, họ cho biết từ cả chục năm nay không có ai đến đây viếng thăm.

Thấy trước có những điều bất lợi nếu kéo dài câu chuyện, người đàn ông xin từ giả vì còn nhiều việc phải làm. John không thể để cơ hội trôi qua, quay qua nhìn thẳng vào mắt người đàn ông, dẫn mạnh từng tiếng:

- Tôi đã theo dõi từ lâu, ông không có chút liên hệ nào với những người nằm dưới này. Ông phải cho tôi biết thực ra ông là ai !

Người đàn ông đáp liều:

- Là người quen biết.

- Vô lý, không ai tin được những gì ông nói. Nếu ông chỉ là một người quen biết, không bao giờ có chuyện thăm viếng đều đặn những người nằm đây.

Không cần mất thêm thời giờ, John rút trong túi lấy ra một xấp tiền bằng giấy 100 đưa ngay trước mặt ông ta:

- Tôi muốn biết sự thật, ông là ai.

Người đàn ông vẫn ngoan cố:

- Tôi là người quen biết, ông muốn gì?

- Đơn giản, ai thuê mướn ông đến viếng thăm đặt hoa thường xuyên?

- Đây là chuyện riêng tư, ông có quyền gì?

- Quyền của tiền bạc và của cái này.

Nói xong John rút từ túi quần ra khẩu súng lục có gắn đầu hàm thanh, tiến đến sát ông ta, dí súng vào hông:

- Tiền hay chết? Tôi biếu ông mười ngàn dollars để trả lời đúng một câu hỏi.

Ông ta liếc nhìn xấp tiền và súng, ngập ngừng:

- Tôi sợ.

- Sợ ai, người mướn ông phải không? Tôi sẽ giữ bí mật hoàn toàn cho ông.

- Ông muốn biết gì?

- Ai đã mướn ông làm việc này. Tôi chỉ cần đơn giản biết tên địa chỉ, thế thôi.

- Thú thật tôi không biết rõ tên tuổi, địa chỉ.

John đưa súng lên dí mạnh vào cổ:

- Buồn cười ai tin được lời ông !

- Thực tình như vậy. Người ta đã thương lượng với tôi và trả tiền trong một quán rượu.

- Thương lượng như thế nào?

- Mỗi tháng, tôi mua ba bó hoa lớn đem ra mộ. Thế thôi.

- Còn tiền bạc?

- Đưa trước sáu tháng tiền hoa và tiền công.

John nôn nóng:

- Tôi không cần chi tiết, làm cách nào để biết mặt kẻ đưa tiền.

Ông ngập ngừng:

- Người đưa tiền chỉ là tài xế.

John bực mình:

- Làm sao anh khẳng định như vậy.

- Người chủ luôn ngồi trong xe không bao giờ vào quán.

- Còn bao lâu nữa đến ngày lãnh tiền?

- Thứ bảy này.

- Tại đâu?

- Quán rượu trước mặt nghĩa trang này lúc ba giờ chiều.

John bằng lòng:

- Tôi sẽ có mặt tại đây, nếu nhận ra tôi, đừng có bất cứ một phản ứng hay thái độ nào. Ông nghe rõ?

- Thưa ông, tôi hiểu.

- Được rồi, anh cầm mười ngàn dollars, cứ tiếp tục như không có chuyện gì xảy ra, tôi sẽ biếu thêm tiền cho ông, yên chí đi.

John hóa trang thành một người khách đến trước một giờ để theo dõi tình hình trong quán. Vừa vào John nhận ra người đàn ông trong nghĩa trang đã có mặt tại đây, ngồi một mình trong góc, trước mặt chai scotch với hai cái ly. Đúng giờ hẹn, một chiếc xe hơi màu đen dừng lại trước cửa, tài xế xuống xe vào quán và đi thẳng đến phía người đàn ông đang ngồi đợi. Người tài xế không cần bắt tay, kéo ghế ngồi và tự nhiên rót rượu cho mình. Uống xong ly rượu, tài xế trao gói giấy cho người đàn ông, John biết những gì người này nói đều đúng sự thật. John đứng dậy ung dung ra quán, kín đáo nhìn số

xe rồi băng qua đường đánh lạc hướng người ngồi trong xe.

Tìm hiểu qua số đăng bộ, John biết chủ nhân chiếc xe màu đen tên Harry Whitney ở tại số...đường... Đối với John, chừng đó đủ kiện đủ cho phép ông biết được những gì bí ẩn chung quanh Big Michael và Rick Jackson

Câu chuyện trở lại từ đầu, dưới tên giả Michael Schiano, Big cầm đầu nhóm buôn lậu tại Mỹ. Hàng chục vụ nhập bạch phiến, buôn bán vũ khí, rửa tiền phi pháp đã trót lọt an toàn nhờ bí mật hợp tác với Rick Jackson, một người đứng đầu trong ngành cảnh sát. Hai người hợp tác bí mật dưới hình thức thông qua kế hoạch, bảo đảm an toàn nơi giao nhận và lộ trình chuyển vận hàng hóa. Rick lấy bốn mươi phần trăm tiền lời tận tay của Big. Không một ai ngoài hai người biết sự việc và nghi ngờ bất cứ điều gì. Chỉ một lần vì lý do kỹ thuật, Big và Rick phải hy sinh tức khắc mấy đàn em có mặt trong chuyến hàng để cắt đứt hoàn toàn đường giây điều tra của cảnh sát. Trong nghề này dù anh em ruột thịt cũng không thể tin cậy nhau được huống gì giữa hai người xa lạ, nhất là việc hợp tác vì đồng tiền giữa tướng cướp và cảnh sát. Trước mặt họ vẫn trung thành hợp tác bảo vệ nhau nhưng sau lưng mỗi người đều thủ sẵn trong người khẩu súng đã lên đạn. Người nào ra tay trước sẽ nắm được phần thắng cho mình. Sau khi kiếm được những số tiền lớn, Rick đã xuống tay thủ tiêu Big trước để bảo vệ an toàn tuyệt đối cho mình, chấm dứt những liên hệ mờ ám đồng thời trừ hậu họa bất trắc cho con đường sự nghiệp của mình đang lên như điều gặp gió.

Trong cuộc sống bình thường ngoài đời, tên thật của Big Michael là William Harford, một nhà kỹ nghệ giàu có. Ngoài ngôi nhà đồ sộ tại trung tâm thành phố còn một ngôi nhà nghỉ mát ở ven rừng sát bờ biển. Gọi nhà nghỉ nhưng ngôi nhà này được kiến trúc bằng gỗ theo lối xưa, hai tầng lầu với mười lăm phòng riêng biệt. Cuối tuần hai vợ chồng và đứa con trai thường về nghỉ ở tầng trệt và ngủ ở lầu một. Phần trên trang hoàng đủ tiện nghi dành để sẵn cho bạn bè mỗi khi họ theo đến đây.

Tối 21 tháng 8 trước đây mười năm, sau khi kiểm chứng chắc chắn William hiện đang có mặt trong nhà cùng Mary vợ William và đứa con trai, Rick đã bố trí bắn William chết liền tại chỗ trước khi châm lửa đốt khu rừng chung quanh nhà và phóng hỏa trực tiếp vào các cửa ra vào để không một ai có thể thoát ra ngoài. Rừng thông nhạy cháy, lửa vừa bùng lên đã lan nhanh khu này qua khu khác trong nháy mắt. Nhà xây bằng gỗ thông bắt lửa phụt cháy từ dưới lên trên ngay từ lúc que diêm vừa chạm vào mấy thùng xăng mỗi rưởi chung quanh nhà. Bên trong một người đàn ông chết cháy ngay trong phòng khách. Vợ William từ lầu một kéo tay đứa con trai tìm lối thoát nhưng ngọn lửa đã vây kín bốn phía và cháy sập cầu thang.

Đội cứu hỏa phải mất thời giờ để mở đường xuyên qua ngọn lửa, khi vào đến sân nhà họ không còn hy vọng gì để cứu nạn nhân bị kẹt lại trong đó. Ngôi nhà đã sập hoàn toàn. Ngày hôm sau người ta tìm được ba nhúm xương và tro của hai người lớn và một trẻ em. Cốt tro được an táng trong nghĩa trang của thành phố với ba mộ bia mang tên Harford William, Mary và Tom.

Các biên bản tư pháp, vệ sinh đều nghiêng về tai nạn và cho phép chôn cất thi hài để tránh ô nhiễm. Hồ sơ cảnh sát dưới quyền Rick từ từ khép lại đưa vào khu lưu trữ.

Nhưng số William chưa chết, tối hôm đó bận việc không về nhà, ông ta đã điện thoại nhờ người em ruột đến ngủ lại qua đêm trong trường hợp cần thiết còn có người bảo vệ cho vợ và con trai. Ngay đêm đó William đã hay tin, khi ông ta về đến nhà thì lính cứu hỏa và cảnh sát đã dập tắt được ngọn lửa, nhưng vợ con và người em trai đã cháy thành tro. William biết ngay đây không phải tai nạn, chính một bàn tay nào đó đã dàn cảnh để thủ tiêu ông ta. Trực giác cho ông biết ngay chính Rick muốn xóa sổ ông ta, nhưng không hiểu tại sao phải ra tay độc ác giết hại cả gia đình.

Sau khi âm thầm theo dõi việc an táng em và vợ con, William trốn qua Ý sống ẩn dật tại đây hai năm. Trong thời gian này ông đã nhờ phẫu thuật thẩm mỹ thay đổi hoàn toàn khuôn mặt, các dấu chỉ tay và mang tên mới rất lương thiện: Harry Whitney. Dưới tên mới Big trở lại Mỹ và tiếp tục con đường cũ, Ông ta kín đáo quy tụ các đàn em ngày trước, nhưng tuyệt đối không một ai biết được quá khứ nguồn gốc ông ta. Những bộ hạ thân tín thường gọi ông một cách thân mật Big Michael, trong giới giang hồ thì người ta biết đến Michael Schinano. Big phải dùng hai tên mới, một chính thức cho cuộc sống thường nhật, làm việc cưới vợ sinh con... và một xử dụng trong giới giang hồ. Đối với ông cũng như tất cả mọi người William Harford đã chết hẳn

Trá hình dưới một nhà kỹ nghệ, sản xuất các loại thực phẩm đóng

hộp, Big dưới tên Harry Whitney cưới người vợ thứ hai và đã có một đứa con gái năm tuổi. Mỗi hạn ngày xưa phải thanh toán bằng bất cứ mọi giá, nhưng Big thương bà vợ sau và đứa con gái, không muốn tự mình trực tiếp nhúng tay vào hay ra lệnh cho đàn em thi hành vì trước sau gì cơ quan cảnh sát cũng tìm ra manh mối. Hơn nữa Big không muốn vì một sơ hở nào đó gia đình ông sẽ bị hy sinh một lần thứ hai. Big quá thừa tiền, lý lịch trong sạch dưới tên Whitney và muốn hưởng trọn vẹn hạnh phúc những ngày còn lại với vợ đẹp con thơ, Big phải dùng tay John Smith để đấu trí và trả thù Rick. Phải giết trọn gia đình một lượt gồm vợ và con như Rick đã hại gia đình ông trước. Quyền lực tiểu bang giờ đây đang nằm gọn trong tay Rick nhưng ông hy vọng với mười triệu dollars và trí thông minh của John, việc giết gia đình Rick không gặp khó khăn gì.

John vào site internet với ám số ngày sanh tháng đẻ của mẹ ông như Big đã xác định lần cuối, John tiếp xúc được với Big dễ dàng:

- Chào Big Mike. Tôi muốn tiếp chuyện với ông.
- Chào John, có chuyện gì mới lạ không?
- Tôi đã nghiên cứu và biết rõ Rick, hôm nay thông báo để ông hay, chương trình chúng ta sẽ tiến hành tốt đẹp, không gì trục trặc.
- Rất tốt. Đúng ngày quy định?
- Vâng ngày 21 tháng 8 là ngày sinh nhật đứa con trai. Cơ hội tốt để ra tay nhưng tôi chưa thể cho ông biết chi tiết.

Big cười dễ dãi:

- Chết thế nào không cần thiết, điều quan trọng là ba người phải chết

tức khắc cùng lúc với nhau.

- Tôi biết rất rõ nguyên do ông yêu cầu.

Big lớn tiếng ngạc nhiên:

- Ông biết rõ lý do?

John chậm rãi:

- Vâng, còn nhiều hơn thế nữa.

- Nghĩa là?

- Ông biết tôi một nhưng bây giờ tôi biết ông hai. Nghĩa là từ những hoạt động trong quá khứ, việc hợp tác với Rick. Rick dàn cảnh hỏa hoạn để đốt gia đình ông thành tro. Phải không ông Schiano? ông Harford hay Whitney cũng vậy !

Nghe John nêu đích danh ba tên của mình nhưng Big vẫn bình tĩnh không lên tiếng, John tiếp tục:

- Em ruột ông đã chết thay ông đêm đó. Ông trốn qua Ý giải phẫu thẩm mỹ để thay hẳn hoàn toàn bộ mặt thật của ông và đổi tên mới, hai năm sau quay trở lại Mỹ quyết rửa hận, phải không ông Harry Whitney?

Big ngắt ngang:

- Bây giờ ông muốn gì?

- Không muốn gì cả, chúng ta đã thoả thuận với nhau, tôi sẽ hoàn tất những gì đã hứa. Trong giang hồ, tôi hiểu luật chơi và tôn trọng lời nói của mình.

Không đợi Big lên tiếng, John tiếp tục:

- Bây giờ thì ông thấy ai trên ai? Ai là người nắm sanh mạng của ai.

Tôi độc thân, ông còn bà vợ đẹp đứa con gái xinh xắn và một gia tài

vĩ đại. Như vậy ông phải chịu ở thế dưới do tôi chỉ huy, bây giờ ông đã nằm ngay lưỡi dao do tôi cầm cán. Hơn nữa, nghe kỹ đây, trường hợp ông bán đứng tôi bây giờ, chưa chắc gì ai tin và phải qua nhiều thủ tục mới trối được tay tôi. Ngược lại tôi chỉ cần cho Rick biết ông còn sống thì chắc chắn ông sẽ bị thủ tiêu ngay tức khắc !

- Tôi nhắc lại một lần nữa, còn điều kiện gì đưa ra hãy nói ngay.

- Không, chỉ cho ông biết, đời người chưa nhắm mắt thì đừng vội nói ai đã hơn ai. Cá thì ăn kiến nhưng có lúc kiến lại ăn cá một cách ngon lành !

Big xuống giọng:

- Cám ơn ông, người hiểu biết và chơi đúng luật giang hồ.

- Không có gì, chúng ta làm ăn với nhau và sẽ bảo vệ nhau. Ông an tâm.

Trước khi chấm dứt, John nhả Big:

- Ông ghi nhận để ám số để lần tới vào internet nói chuyện với tôi. Site..., ám số chính là 6 con số trong hộp đồng hồ ghi điện tại nhà ông. Xin chào ông !

Sau khi ra khỏi internet John bằng lòng vì đã trị được Big một đòn thật đau. John không muốn phản bội Big Michael nhưng phải dẫn mặt trước để tránh trường hợp Big có thể bất thần cho lệnh đàn em thanh toán John.

Nhiều đêm không ngủ, John suy nghĩ một phương cách giết ba người làm sao thật gọn, không cần phải hy sinh thêm người nào như vụ ám sát bằng cách cho nổ thuyền trên vịnh Mễ tây cơ. Giết Rick là chuyện đương nhiên, đời có vay có trả nhưng với bà vợ xinh đẹp và đứa con

gái vô tội thì kể ra cũng tàn nhẫn. John tự nhiên không hiểu sao ông hơi dẫn đo khi phải ra tay với một bé gái. Có lẽ lần đầu tiên trong đời tình cảm của ông đã bắt đầu thức dậy sau khi chứng kiến cảnh vợ Big đón con ở trường học. Hai mẹ con ôm chầm lấy nhau, đứa bé gái thật đẹp, vô tư, vừa đi vừa nhảy múa theo chân mẹ bước lên xe. John không yêu ai, không thích trẻ con nhưng hình ảnh hai mẹ con trước mắt đã làm cho John băn khoăn về cái chết sẽ do chính ông ta giáng xuống đầu hai người xấu số này. Sau đó không hiểu bởi động lực nào, John thường lén đến trường để chứng kiến cảnh mẹ con âu yếm nắm tay nhau ra xe, dù chỉ trong vài chốc lát, nhưng vẫn phảng phất một chút xao xuyến trong lòng. Dần thành thói quen, mỗi khi rảnh John hay đến trường, ngồi yên trong xe đợi đứa bé ra trường. Từ từ John cảm thấy thương hại đứa nhỏ, nó chẳng tội tình gì phải chết chung một cách oan ức với cha nó. Đời nó còn dài, một tương lai tươi sáng phải để yên cho nó sống. Nhưng giết cha nó, đời nó sẽ khổ, biết đâu sau này lớn lên sẽ đi bụi đời. Những dẫn vật kéo dài từ ngày này qua ngày khác và lớn dần trong suy tư. Đến một ngày John quyết định phải tha chết cho đứa bé và mẹ nó nhưng đối với Big không thể bỏ qua được, phải thi hành những gì đã cam kết dù có rủi ro cũng phải chấp nhận. Biết chắc không thể nào thuyết phục được Big thay đổi ý định. Phải đặt Big trước một chuyện đã rồi và để bảo đảm an toàn cho bản thân John cần nghiên cứu thêm một kế hoạch...

Rick sẽ tổ chức lễ sinh nhật con trai mười tuổi vào ngày 21 tháng 8 tại nhà hàng lớn của thủ đô tiểu bang. Thời điểm và nơi chốn đã ấn

định. Ngày đó các lực lượng an ninh sẽ được tăng cường và tổ chức canh phòng chặt chẽ. Dù đến với tư cách khách mời danh dự cũng không cách gì mang theo phương tiện giết người. Súng tiểu liên nhỏ phải được đưa vào nhà hàng từ những ngày trước, nghĩa là những ngày nhân viên an ninh chưa đến nghiên cứu, lục soát và canh gác. May mắn John đã lên vào ban đêm và giấu được súng trong hệ thống thông hơi của phòng vệ sinh. Một bánh sinh nhật lớn cho năm trăm khách mời sẽ được nhân viên an ninh kiểm tra, sau đó đưa vào phòng lạnh đặc biệt do nhân viên an ninh canh giữ cho đến lúc cắt. Bánh sinh nhật, chính là nơi giấu súng an toàn để có thể đưa đến gần nạn nhân. Để bảo toàn chất lượng và vệ sinh, nhà hàng sẽ chọn chính người thợ làm bánh trông xem về kỹ thuật đồng thời trách nhiệm đưa ra trình diện quan khách. Kế hoạch của John, hóa trang thành người thợ làm bánh này đột nhập vào nhà hàng trước đó vài tiếng đồng hồ, ông có thể thi hành được kế hoạch.

John đã tìm dịp nói chuyện và chụp được hình James, người thợ được đề cử làm chiếc bánh sinh nhật, trách nhiệm phẩm chất và đem ra trình giữa buổi tiệc.

Ngày 20 tháng 8, John lên máy tiếp xúc với BigMichael:

- Cho ông hay tất cả đều được sắp đặt đúng theo kế hoạch.
- Nghĩa là thi hành đúng vào ngày mai? Ngay lúc Rick tổ chức sinh nhật cho con trai?
- Đúng, sau khi xong việc tôi sẽ báo cho ông hay. Ông cho tôi số điện thoại riêng để nếu cần có thể liên lạc dễ dàng.
- Được, ông ghi nhớ lấy, không được viết ra giấy.

- Vâng, tôi nghe.

- Số...

- Cảm ơn Big Mike.

Chấm dứt chuyện với Big, John xuống hầm lấy chiếc valise ra xe và chạy thẳng đến nhà thờ.

Nhà thờ giờ này vắng không một bóng người, John xách chiếc valise vào thẳng tòa giải tội, dùng điện thoại cầm tay gọi cha xứ:

- Alo, ông là linh mục?

- Vâng chính tôi. Cha Peter.

- Thưa cha, tôi muốn xưng tội!

Đầu giây kia nghe cha Peter ngập ngừng:

- Sao xưng tội giờ này? Tôi có chương trình hằng tuần.

- Thưa cha, tôi gấp lắm.

- Được ông cứ đến nhà thờ bấm hai lần chuông tôi sẽ ra ngay.

- Tôi hiện đang đợi cha trong tòa giải tội!.

Rất ngạc nhiên nhưng bốn phận của một linh mục, ngài gấp cuốn sách đứng dậy bước nhanh qua nhà thờ. Đến tòa giải tội ngài thấy một người đang quỳ sẵn bên trong:

- Nhơn danh Cha và Con và Thánh Thần. Có phải ông là người vừa điện thoại cho tôi?

- Đúng vậy, thưa Cha.

- Ông muốn xưng tội?

- Đúng.

Sau vài câu kinh đọc thầm trong miệng, cha Peter hỏi:

- Trước khi xưng tội, ông đã suy xét tội lỗi của mình và đã thật lòng

ăn năn về những lỗi lầm đã phạm?

John đáp không suy nghĩ:

- Suy xét thì có, nhưng ăn năn thì không!

Hơi ngạc nhiên trước câu trả lời, nhưng cha Peter vẫn ôn tồn:

- Nếu ông muốn được tha thứ, trước hết phải ăn năn việc làm sai trái của mình và hứa sẽ không còn tái phạm nữa.

- Thưa Cha, có sai trái hay không thì chưa rõ, nhưng phải chừa không tái diễn nữa thì không được!

- Sao vậy ông?

- Vì ngày mai tôi còn phạm lại tội này.

Vị linh mục thật thà:

- Thực ra có nhiều tội, người đàn ông đã thề hứa khi vào tòa giải mà vẫn tái phạm liên sau đó. Nhưng ông biết, lòng Chúa nhân từ, Ngài đều tha thứ nếu mỗi lần đến đây biết nhận lỗi sám hối ăn năn.

John phấn khởi:

- Như vậy tốt lắm.

- Thế ông đã phạm tội gì?

- Giết người, và ngày mai còn phải giết thêm một người nữa!

Nghe đến đây, cha Peter hốt hoảng:

-Ồ không! tưởng là những tội bình thường của điều răn thứ sáu.

Không ngờ...

John thắc mắc:

- Điều răn thứ sáu là tội gì?

- Thứ sáu chớ làm sự dâm dục...

Sực khám phá ra điều gì, linh mục hỏi:

- Như vậy chắc ông không phải người có đạo?.
- Tôi không phải người công giáo, thưa Cha.
- Làm sao giải tội cho ông bây giờ !
- Thì cứ xem tôi như người có đạo vậy!
- Phép giải tội là một đặc ân Thiên Chúa dành cho người đã chịu phép rửa tội.
- Sao rắc rối quá vậy, cứ rửa tội trước cho tôi rồi giải tội sau có mất gì đâu.

Lần đầu tiên trong đời gặp một trường hợp quá đặc biệt cha Peter ôn tồn tìm hiểu:

- Thưa ông, trường hợp của ông quá đặc biệt, xin vui lòng cho tôi biết rõ thêm phần nào.

John trình bày:

- Thưa Cha, tôi không theo đạo nào cả. Trong đời đã ba lần giết người và ngày mai còn giết người thêm một lần nữa.
- Ông có thù oán sâu đậm với những nạn nhân?
- Không ! nghề của tôi là giết mướn. Ai thuê tiền thì ra tay.
- Tại sao lần này ông....hối hận và muốn xưng tội?
- Nói hối hận và muốn xưng tội cũng không đúng.

Vị linh mục hết kiên nhẫn:

- Thưa ông, thế ông muốn gì?
- Muốn có cơ hội gặp riêng cha để phó thác một việc.
- Tại sao chọn tôi?
- Tôi nghe người ta nói luật giáo hội áp dụng với các linh mục rất chặt chẽ.

- Nghĩa là?

- Các linh mục sau khi ngồi giải tội cho con chiên đều bắt buộc phải giữ bí mật cho đến chết những gì họ đã tiết lộ cho linh mục, phải vậy không cha?

- Đúng vậy.

- Tốt, như vậy tôi chọn cha để phó thác một việc.

Cha Peter thẳng thắn trả lời ngay:

- Tôi không nhận, vì không muốn cùng ông nhúng tay trực tiếp hay gián tiếp vào tội ác cũng như bao che những gì ông đã, đang và sẽ làm.

- Thưa cha không đúng vậy.

-?

John nói nhỏ:

- Ngày mai tôi được lệnh giết một gia đình gồm hai vợ chồng và một đứa con trai mười tuổi. Nhưng tôi đã đổi ý, có thể chỉ giết một mình người cha và tha tội chết cho hai mẹ con.

Vị linh mục mỉm cười:

- Ông nói vậy không nghe được chút nào, giết hại người ta mà ông bảo tha tội chết.

John cắt ngang:

- Cha hiểu làm sao cũng được, tùy cha.

- Rồi sao nữa?

- Người ta đã đưa trước ba triệu dollars cho tôi, bảy triệu còn lại sẽ giao ngay sau khi bắn gục nạn nhân.

Cha Peter dứt khoát:

- Không thể được ! Như vậy tôi đã gián tiếp giết người.
- Thưa cha, việc ám sát đã được thỏa thuận và tính toán kỹ càng.
Cha nhận giúp tôi hay không, tôi vẫn giết người như thường.
- Có cách nào để tránh việc này không?
- Không, nếu không thi hành tôi sẽ bị giết. Nghĩa là trước sau gì cũng phải có án mạng. Nạn nhân hay chính tôi, một trong hai người phải chết theo hợp đồng !

Cha Peter cố gắng thuyết phục:

- Cố gắng liên lạc với người trả tiền yêu cầu hủy bỏ xem sao.
- Chắc chắn không được.

Cha Peter im lặng, không còn lời nào có thể thuyết phục được John.

John nóng lòng lên tiếng:

- Tôi nhờ cha làm một việc thiện.

Cha Peter nghe nói đến việc thiện, hỏi ngay:

- Việc gì tôi có thể làm được cho ông?
- Tôi đem sẵn theo đây ba triệu tiền mặt ứng trước vụ sát nhân. Nếu ngày mai bất trắc tôi chết, nhờ cha giao số tiền này cho một người. Trường hợp tôi thành công sống sót, tôi sẽ tự tay đem thêm để đủ số mười triệu, và cũng chỉ giao lại cho người này.

- Tôi chưa hiểu, xin nói rõ:

- Đây là số tiền người ta muốn tôi giết nguyên gia đình ba người. Nhưng tôi sẽ giết một mình người cha, số tiền này nhờ cha cất kỹ và chỉ giao cho người con trai khi nó trưởng thành. Đây là sự tin tưởng tuyệt đối của tôi với một linh mục.

- Sao không giao cho mẹ nó mà phải qua tôi?

- Tôi sợ mẹ nó lấy số tiền này và sẽ tái giá, đời nó sẽ khổ sau này.
- Để tiền lại cho ai?
- Con nạn nhân, ngày mai cha sẽ biết nạn nhân là ai.

Bây giờ cha Peter bắt đầu hiểu sự việc:

- Giết cha lấy tiền thưởng để lại cho con nạn nhân?
- Đúng vậy.
- Tại sao?
- Tôi bắt buộc phải nhúng tay vào việc này.
- Bây giờ ông thấy hối hận?
- Cũng không đúng hẳn.

Cha Peter suy nghĩ một hồi:

- Thật khó nghĩ. Ông để tôi xin ý kiến ngài tổng giám mục.
- Không ý kiến gì cả. Cha đã nhận tiền thì phải thi hành đúng theo lương tâm và giáo luật. Valise đựng ba triệu dollars đang nằm dưới chân và tôi để lại đây.

Nói dứt câu, John đứng dậy vội vã bước ra tòa giải tội, đặt cha Peter trước một chuyện đã rồi.

Cha Peter đứng dậy chưa kịp phản ứng gì, John đã ra khỏi cửa. Ngài cúi xuống bàn quỳ, chiếc valise lớn đang để lại đó. Biết làm sao bây giờ, cha Peter đành xách vào trong cung thánh và mở ra xem. Valise đầy ắp tiền giấy. Ngài đóng lại để vào tủ khóa cẩn thận rồi quay ra trước bàn thờ, nhìn lên tượng Chúa than thở:

- Lạy Chúa, người ta đã đặt lên vai con một thánh giá quá nặng. Con phải làm sao bây giờ?

Hôm sau, ngày sau 21 tháng 8, John thức dậy thật sớm cài trang thành James người thợ bánh, lái xe qua nhà vợ con nạn nhân trước khi đến nhà hàng.

Khu vực ra vào nhà hàng đã được phong tỏa và kiểm soát chặt chẽ. John vào bằng cửa sau dành riêng cho nhân viên và người giao hàng. Thu hồi khẩu súng tiểu liên dấu kín trên hệ thống thông hơi xong John vào phòng vệ sinh kiên nhẫn đợi James. Gần đến tối, James vừa bước vào đã bị John đánh thuốc mê với một liều lớn, chỉ vài giây James bất tỉnh được John dựng ngồi yên trên bàn cầu. John khóa trái cửa phía trong, nhảy ra và ung dung trở vào phòng đang chứa bánh sinh nhật.

Thừa lúc nhân viên an ninh đi vệ sinh, John dấu súng vào trong chiếc bánh và lắp lại bằng kem, chỉ chừa một lỗ nhỏ vừa đúng để ngón tay trở vào bóp cò.

Công việc xảy ra tốt đẹp. Đến giờ cắt bánh, John châm mười ngọn nến, khi đèn điện trong phòng tiệc đều tắt John đẩy xe bánh ra giữa phòng. Rick, vợ và đứa con đang tươi cười nhìn chiếc bánh vĩ đại đặt biệt làm riêng cho dịp lễ. John đẩy xe đến thật gần Rick hướng mũi súng vào ngay đầu và bóp cò. Năm viên đạn vọt ra khỏi nòng súng đâm ngay vào giữa trán nạn nhân. Rick gục ngay tại chỗ. Số đạn còn lại trong nòng súng dành riêng cho vợ con nạn nhân, John hướng mũi lên trần nhà bắn xối xả, cốt gây náo loạn quan khách đảm an ninh và phục vụ để tiện đường thoát thân. Cởi bỏ bộ áo trắng phục vụ, John thoát nhanh khỏi nhà hàng bằng lối sau. Cảnh sát siết chặt vòng vây thì John đã thoát ra được bên ngoài, ông ta vào trong một

chiếc xe cách đó vài trăm thước để quan sát việc cấp cứu.

Mười phút sau John điện thoại cho Michael:

- Công việc xong xuôi, nhưng có một việc...

Big vội cắt ngang:

- Việc gì?

- Tôi chỉ giết một mình Rick.

Big hét lên trong điện thoại:

- Vợ con nó sao?

John thản nhiên:

- Tôi tha chết.

Tiếng hét càng dữ dội hơn:

- Ai cho phép?

- Chính tôi.

- Tôi sẽ giết ông tức khắc.

John chặt lưỡi:

- Đừng vội, ông không giết được hay nói đúng hơn ông không bao giờ dám đụng một sợi lông chân của tôi.

Big phát điên trong máy:

- Để xem, đồ khốn nạn. Tôi sẽ giết ông ngay !

- Khoan đã, ông giết chết tôi, ông đâu biết chỗ vợ con đang ở.

- Sao, ông nói gì?

- Tôi đã bắt cóc vợ con ông sáng nay, ngay lúc ông vừa lên xe đi làm.

Bây giờ đến lượt Big hoảng hốt:

- Ông đã làm gì vợ con tôi?

- Ông an tâm không có gì nguy hiểm. Vợ con ông là khách của tôi.
- Ông nói láo.

John lấy máy ghi âm, bấm nút cho Big nghe giọng nói của vợ và con gái ông. Vợ Big xác nhận đang ở trong một ngôi nhà đầy đủ tiện nghi và được đối xử như thượng khách. Bà còn khuyên ông đừng lo lắng gì, bà sẽ được tự do sau khi John lên máy bay.

- Với mục đích gì? Ông cần đòi thêm bao nhiêu?

John bình thản trả lời:

- Một, để ông không thể phản bội bằng cách thanh toán hay bán đứng tôi cho cảnh sát. Hai, buộc ông phải giao đủ số tiền bảy triệu còn lại. Ba, để tôi an tâm lên đường ra khỏi nước Mỹ. Mục đích không phải đòi thêm tiền bạc gì cả !

- Lấy gì bảo đảm an toàn cho vợ con tôi?

- Lời nói của tôi.

Big hoài nghi:

- Không thể tin một người như ông. Tại sao ông không thi hành lệnh tôi giết sạch cả gia đình?
- Tôi thấy chỉ cần giết Rick đã đủ. Vợ con nó vô tội. Giết hai người này không ích lợi gì?
- Tại sao ông đổi ý?
- Chuyện riêng của tôi.

Hai người im lặng vài giây, John lên tiếng trước:

- Chắc ông vừa nghe bản tin ngắn và biết chắc chắn Rick đã chết. Đối với tôi xem như hết chuyện. Đúng 12 giờ khuya nay, ông giao nốt số tiền còn lại. Sáng mai trước khi bước chân lên phi cơ, tôi sẽ

cho ông địa chỉ để ông đón người nhà về.

- Không được, phải thả ngay vợ con tôi trước khi nhận số tiền còn lại.

John cười:

- Tôi đã nói, bây giờ chính tôi ra lệnh chứ không phải ông.

Cứ tin tôi, tôi giữ vợ con ông vì lý do an toàn cho tôi mà thôi.

- Làm sao tin được.

- Con người dù xấu xa đến đâu cũng có lúc vì một lý do nào đó họ trở nên lương thiện, hay ít ra cũng làm được một vài việc gì tốt đẹp

- Với ông thì lý do gì?

- Tôi đã không nỡ tâm giết chết vợ con Rick thì chắc chắn không làm gì phương hại đến vợ con ông. Tin tôi đi.

Big xuống nước:

- Tôi tin tình cảm trong con người ông đã thức tỉnh, xin ông hãy thương đứa con gái của tôi.

- Được tôi sẽ giữ lời.

Ngày sau trước khi ra phi trường, John ghé qua nhà thờ để chiếc valise đựng bảy triệu trong tòa giải tội, mở điện thoại gọi cha Peter:

- Thưa cha, tôi là người hôm qua đã nói chuyện với cha.

Bây giờ cha ra tòa giải tội nhận gấp chiếc valise đựng tiền. Chừng một giờ nữa, tôi sẽ gọi lại để nói chuyện rõ ràng hơn.

Không đợi cha Peter lên tiếng, John đã cúp máy.

Làm thủ tục xong, John gọi cha Peter:

- Thưa cha, tôi xin tiếp câu chuyện.

- Được ông cứ nói.

- Tôi sẽ lên máy bay trong chốc lát, vĩnh viễn đi xa và không bao giờ trở lại đất Mỹ. Tôi sẽ thay họ đổi tên làm lại cuộc đời mới thật lương thiện. Tôi hứa với cha không bao giờ giết người nữa. Từ nay tất cả mọi người sẽ không kiếm ra tôi kể luôn cả cha. Mong cha giúp cho đứa trẻ. Nó chính là con trai của Rick Jackson.

Cha Peter sung sướng:

- Như vậy ông bắt đầu sám hối ăn năn về tội lỗi mình đã phạm?
- Cũng có thể một phần như vậy.
- Nếu ông thực tình ăn năn sám hối và sẽ từ bỏ những xấu xa ngày trước thì trên nguyên tắc tôi có thể tha tội cho ông. Hy vọng ở một nơi nào đó, khi tâm hồn nổi loạn ông nên đến với thánh đường, nơi đó ông sẽ tìm được sự an lành trong tình thương của Thiên Chúa.
- Cám ơn cha.

Chiếc phóng thanh thông báo cho những hành khách có chuyến bay đi Thượng hải chuẩn bị ra cổng số.. John gọi cho Big:

- Chào Mike, tôi đã lên máy bay. Vợ con ông hiện đang ở tại số... đường... .thành phố... Ông đến đón về. Nhớ đừng làm khó gì những người tôi đã thuê để hầu hạ phục dịch cho vợ con ông. Tôi đã thanh toán tiền bạc sòng phẳng với họ. Nếu ông muốn biếu thêm thì tùy ông. Chào Big Mike.

John tắt máy, nhìn ra ngoài cửa sổ, máy bay đã lên cao. John lim dim đôi mắt tự hỏi: Không lẽ hình ảnh hai mẹ con Rick đã thay đổi hoàn toàn *cuộc* đời của mình chăng?

Đinh Lâm Thanh

Đinh Lâm Thanh

Kiếp Nào Yêu Nhau

Mùa hè 1972, Quang cùng đơn vị lên Pleiku yểm trợ chiến trường Tây Nguyên theo kế hoạch hành quân của quân đoàn. Ban chỉ huy đóng ngay bên cạnh bộ tư lệnh, ngoài giờ làm việc cũng như những lúc không bận công tác khẩn cấp, Quang gần như có mặt thường xuyên ngoài phố, từ các nhà hàng phòng trà đến quán café, bia rượu. Chuyên viên ngành tiếp vận nhưng Quang thường kết thân với tất cả anh em đủ binh chủng đến tăng phái cũng như về dưỡng quân sau thời gian dài hành quân từ vùng tam biên.

Quang yêu Pleiku hơn Đà Lạt. Thủ đô lính với những đường dốc bùn lầy đất đỏ, phố xá thô sơ nghèo nàn nhưng thật ấm cúng, thiết tha, sâu đậm và thiêng liêng như tình yêu quê mẹ đối với bất cứ những ai đã một lần ghé qua. Thành phố nhỏ, quanh quẩn chỉ vài con đường ngắn, đi dăm phút đã về chốn cũ, nhưng quyến rũ với những quán ăn, quán bia phòng trà mang hình ảnh lính ồn ào náo nhiệt nhưng thật hiền hòa như tình người địa phương. Cuộc sống bình thản không vội vã, không hoảng sợ, mặc dù các trận đụng độ ác liệt đang sát bên cạnh và pháo địch thường xuyên rót vào khu vực phi trường nằm

kế cận trung tâm thành phố. Ở đây người dân xem hình ảnh chiến tranh như một cái gì gần gũi quen thuộc trong đời sống hằng ngày. Họ mở rộng vòng tay chào đón các đoàn quân vội vã đi ngang, đôi lúc dừng lại vài giây lát ăn vội bữa cơm, uống ly café nóng hay chỉ kịp mua gói thuốc rồi tiếp tục lên đường.

Trời về chiều sương mù phủ xuống thành phố một màu trắng nhạt trông trời đất như đang quện vào nhau, phố xá thưa dần bước chân, sinh hoạt còn lại là những quán ăn náo nhiệt, phòng trà ấm cúng và những quán café trữ tình là nơi tiếp tục mở cửa để sưởi ấm những chiến binh trở về từ mặt trận, tìm quên mệt mỏi, trút bỏ đau thương và xóa tan những hình ảnh chết chóc. Pleiku đất đỏ sương mù không có gì quyến rũ nhưng bất cứ người nào đã rời khỏi nơi đây đều mang theo trong lòng những kỷ niệm sâu đậm, phải chăng là nhờ phố xá không xa nên phố tình thâm hay những nàng thiếu nữ da trắng, má đỏ môi hồng, tóc em ướt và mắt em ướt nên em mềm như mây chiều đông đã trói chặt bước chân người lãng tử. Pleiku, thành phố lính, thành phố của những chàng trai khoác áo chiến binh một khi rời khỏi đây đều vương vấn một mối tình.

Quang cũng không thoát khỏi thường tình của một chàng trai hai mươi lăm tuổi.

Từ khi gặp được hai người bạn, Quang không còn lang thang những ngày cuối tuần, chàng tìm đến với Yên và Phúc, cả hai đang dạy ban văn chương tại trường trung học. Phúc, một thi sĩ nổi tiếng, thường tổ chức những buổi đọc thơ cuối tuần và trong dịp này, ánh mắt của một nữ sinh ban văn chương đã hấp hồn chàng ngay trong buổi đầu

gặp gỡ. Yên và Phúc cho biết, nàng tên Dung, con của một công chức cao cấp của tỉnh. Dung ngây thơ, trong sáng với mái tóc dài phủ xuống lưng, làn da trắng như tuyết, mắt nâu màu hạt dẻ mở lớn, ngơ ngác như nai, đôi gò má núm đồng tiền lúc nào cũng đỏ ửng và làn môi hồng cười lộ đôi hàm răng trắng. Nàng lãng mạng yêu thơ, thích nhạc, cởi mở, nhưng nàng trong sáng quá. Đã là bạn với Yên và Phúc xem như đứng vào hàng thầy cô hoặc chú bác. Đời binh nghiệp, khoác chiếc áo trận nay đây mai đó, trên lưng vồn vện chiến balô, cuộc sống bấp bênh chưa biết thương tật sống chết bất chợt đến giờ nào, nhiều lần tự vấn lương tâm nhưng Quang không thể tiến tới dù biết Dung có thể ngã vào vòng tay Quang một khi chàng tỏ tình. Chàng đành ôm mối tình câm và hy vọng một ngày nào đó. Ngày được lệnh di tản, thu xếp xong công việc Quang vội vã đến đón Dung đi theo đoàn xe đơn vị rời Pleiku chạy xuống Quy Nhơn, nhưng đã trễ, gia đình đã tự túc khởi hành từ lúc sáng sớm. Từ đó Quang mất hẳn liên lạc với Dung, cho đến mùa thu năm 1978 Quang gặp lại nàng trong trại tỵ nạn ở Mã lai. Đến lúc này Quang mới biết mặt cha mẹ Dung và người em gái, cả nhà đối xử thật tốt với Quang nhưng đối với nàng hình như đang bị một cái gì ngăn trở. Trao đổi bình thường Dung rất nhiệt tình nhưng khi đề cập đến vấn đề tình cảm thì nàng lẩn tránh và không bao giờ cho biết rõ lý do. Chừng sáu tháng sau, Quang được tòa lãnh sự Mỹ cấp giấy nhập cảnh, lúc đến chào từ giã lần đầu tiên Dung ngã vào người Quang nức nở khóc. Quang vỗ về an ủi và hứa qua đến Mỹ sẽ tìm đủ mọi cách để sống gần nhau. Nhưng Dung chỉ lắc đầu từ chối và không một lời giải thích gì thêm.

Dung không trả lời Quang mặc dù Dung đã nhận được gần hai chục lá thư kể từ lúc Quang đặt chân lên đất Mỹ và sau đó cắt hẳn liên lạc với Quang khi gia đình nàng lên đường định cư tại một nước thứ ba.

Sau ba năm vừa làm vừa học, Quang ra trường với mảnh bằng kỹ sư vi tính và ổn định ngay với một chức vụ quan trọng trong công ty phần mềm của người Mỹ. Sau đó một năm Quang kết hôn với Chi, con gái út của một gia đình nổi tiếng giàu có từ trước, đến định cư giữa năm 1975. Chi tốt nghiệp ngành địa ốc và được gia đình giúp vốn để mở một văn phòng lớn tại quận Cam.

Một cặp vợ chồng thật lý tưởng và xứng đôi, Quang đẹp trai, cao lương và được xã hội ưu đãi. Chi điều hành một hoạt động hái ra tiền một cách dễ dàng. Họ có đời sống vật chất thật cao, hai ngôi nhà đáng giá cả triệu, vợ chồng mỗi người một chiếc xe đua, chi tiêu không bao giờ tính toán đến tiền bạc. Hai người kết hôn đã lâu nhưng vẫn chưa có con. Có lần Quang đưa Chi đến một bệnh viện chuyên nghiệp sản khoa, ở đây bác sĩ cho biết họ cần một thời gian theo dõi để biết nguyên nhân từ người vợ hay do người chồng. Nghe qua, hai người đều cho rằng con cái chưa quan trọng trong lúc này đối với một cặp vợ chồng trẻ, hơn nữa họ đang cần thời giờ dành cho việc kiếm tiền quá dễ dàng và nhanh chóng. Nhìn bên ngoài đôi vợ chồng sống thật đầm ấm hạnh phúc, nhưng đi sâu vào đời sống riêng tư, cũng như gia đình khác, vẫn có những khúc mắc thầm kín. Chi, con người của thực tế, suốt ngày chỉ có con số, tính toán lúc nào cũng nằm sẵn trong đầu. Quang thì thờ ơ với tiền bạc, thường lái câu

chuyện qua thơ văn mỗi khi chuyện trò với vợ. Do đó đối thoại giữa hai người thường đi vào bế tắc. Vì tôn trọng đời sống riêng tư của nhau, sau bữa cơm tối, vợ theo dõi báo chí, thị trường địa ốc, tin tức vật giá trong ngày. Quang một mình đọc sách nghe nhạc, đến chừng mệt mỗi hai người vào phòng thì giấc ngủ giờ đó quyến rũ hơn những vấn đề khác. Hai người đều quên rằng việc ái ân giữa vợ chồng cũng đòi hỏi có sự hòa hợp, hai người phải tạo cơ hội và khuyến khích lẫn nhau để đi đến tận cùng của yêu đương. Không thể một người sẵn sàng trong lúc người kia chưa chuẩn bị.. Những trục trặc nho nhỏ đưa dần đến sự lạnh nhạt hay nhàm chán cuối cùng đi đến quên lãng bốn phận vợ chồng.

Bận công việc, bận xem sách đọc báo, vào giường ngủ không cùng lúc cùng giờ là những lý do đã tách rời đời sống vợ chồng Quang. Từ chỗ không hòa hợp trong nhiều khía cạnh, việc gởi chận từ đó vắng dần nhưng hai người vẫn một mực yêu thương và tôn trọng lẫn nhau. Giữa hai vợ chồng chưa bao giờ lớn tiếng về bất cứ một bất đồng nhỏ nào nhưng những khác biệt trong cuộc sống thường nhật cứ lớn dần trong im lặng.

Cho đến một ngày Quang tâm sự với Chi:

- Em à, cuộc sống chúng mình đầy đủ, tình yêu hai đứa trọn vẹn nhưng anh vẫn thấy có một cái gì càng ngày càng ngăn cách chúng ta.

Chi đáp không suy nghĩ:

- Có lẽ đúng vậy, bên ngoài ai cũng ganh với vợ chồng mình đủ mọi phương diện, nhưng giữa chúng ta có thật sự hạnh phúc hay không?

Tình yêu thuần túy chưa hẳn là điều kiện chính để tạo hạnh phúc mà phải có sự hòa hợp trong cuộc sống chung đặng giữa vợ chồng.

- Anh đồng ý với em nên muốn cùng em hôm nay phân tách để chúng ta cùng tìm một lối thoát.

Chi hơi ngạc nhiên:

- Lối thoát gì?

- Anh nói lối thoát có nhiều khía cạnh: Tổ chức lại cuộc sống, cho ra đời một đứa con, bỏ bớt những đam mê suy tư hay công việc cá nhân để dành nhiều thời giờ cho nhau. Nếu những phương cách trên không thể cứu vãn thì trả lại tự do ban đầu cho nhau.

Vài phút suy tư, Chi đặt hỏi lại:

- Nghĩa là nếu các giải pháp trên không đưa đến tiến bộ nào trong đời sống riêng tư chúng ta thì ly dị?

Quang gạt đầu:

- Có thể như vậy, để trả lại sự tự do cho nhau còn hơn ràng buộc để gây đau khổ.

- Đồng ý với anh. Bây giờ theo ý anh, tổ chức lại cuộc sống như thế nào? Suốt tuần hai đứa đi làm, về đến nhà chỉ còn lại chút thời giờ lo ăn uống rồi chuẩn bị đi ngủ. Cuối tuần đi chợ mua sắm để chuẩn bị cho tuần tới. nếp sống Mỹ đã vạch cho chúng ta chương trình làm việc, sinh hoạt, ăn ngủ như chiếc máy không thể thay đổi gì được ngoại trừ trường hợp thất nghiệp hay đã nghỉ hưu.

- Em có nghĩ chúng ta nên có con?

- Em cũng muốn con, nhưng có lẽ chưa phải lúc này. Và lại chưa biết trường hợp của chúng ta thế nào, phải mất một thời gian khám

nghiện chữa trị mới biết. Còn phương cách thứ ba?

- Đời sống tinh thần rất quan trọng, không thể gạt qua một bên hoặc từ bỏ hẳn trong cuộc sống phàm tục. Mỗi người cần phải có một chí hướng, một đam mê, dù tốt hay xấu, mới thấy cuộc đời mình có ý nghĩa, từ đó họ sẽ ham sống và hăng say trong công việc. Trong cuộc sống lứa đôi, cũng khó buộc người bạn đời của mình phải dứt bỏ đam mê của họ nhất là những đam mê hữu ích và vô hại.

Chi lơ lửng đặt câu hỏi:

- Nếu vậy, ly dị là giải pháp tốt nhất?
- Có thể như vậy, có nhiều lý do và hình thức ly dị đặc biệt cho mình.
- Lý do?
- Vì hai đứa mình vẫn thương yêu và kính trọng nhau, ly dị để trả lại, có thể tạm thời, tự do cho nhau.
- Sao gọi là tạm thời?
- Anh nghĩ rằng có thể một ngày nào đó, khi chim mỗi cánh hoặc hai đứa đều nhận thấy sự cần thiết của nhau trong đời thì " châu về hiệp phố ".
- Cũng có nghĩa là tình yêu cũng như thể xác con người, cần nghỉ hè để lấy lại thăng bằng hay tân trang vô dầu mỡ kiểm tra kỹ thuật như cái máy?

Quang cười lớn:

- Gián đoạn công vụ thì đúng hơn.
- Anh nghĩ thế nào cũng được, nhưng tại sao quan niệm như vậy?
- Tình yêu cũng như một món đồ, có thể nhàm chán và bị bỏ quên nhưng một ngày nào đó bắt gặp lại, nó sẽ trở nên mới và quý giá.

Con người cũng thế, đã là của riêng và thường xuyên ở sát bên cạnh, đôi khi mình không hoặc chưa biết giá trị thật của người bạn đồng hành. Hai người cần phải cách xa một thời gian và phải va chạm những gì mình hằng mơ tưởng, lúc đó mới thấy được cái đáng yêu và giá trị của những gì mình đã có trong tay mà từ lâu chưa biết hay không biết đến.

- Như vậy ý anh muốn tình yêu chúng mình cần phải trải qua một thời gian gián đoạn xem như thời kỳ thử thách mới có thể nhìn thấy giá trị tiềm ẩn bên trong. Em đồng ý, nhưng nếu một trong hai người tìm được một nguồn hạnh phúc mới?

Quang cười:

- Thì cầu chúc hạnh phúc cho nhau.

- Còn người kia?

- Không thể trở về bến cũ thì kiếm con đò khác. Đàng nào hai người cũng tạo được hạnh phúc mới, như vậy vấn đề ly dị chính là một giải pháp đẹp cho nhau trước một tình yêu vợ chồng gò bó không lối thoát.

Chi im lặng một lúc rồi trở lại đề nghị của Quang:

- Anh nói hình thức ly dị đặc biệt là thế nào?

- Chắc em công nhận với anh, suốt trong thời gian chung sống giữa chúng ta, tuy có những cách biệt nhưng chưa bao giờ gây gổ về chuyện gia đạo, tiền bạc, cũng như cho đến giờ này chưa có một hình bóng người nào trong đời sống tình cảm của anh cũng như của em. Như vậy chúng ta ly dị trong sự hiểu biết và tình yêu thương.

- Nghĩa là?

- Ra tòa ly dị không tranh chấp, không phân chia tài sản và cũng không quy trách nhiệm cho ai. Anh chỉ lấy lại ngôi nhà của anh cho mượn và về đó ở.

- Việc có gì để xin ly dị?

- Trục trặc chăn gối. Đây là lý do hữu hiệu và nhanh chóng nhất.

Bạn bè đều nhận được lời mời dùng cơm thân mật tại nhà vợ chồng Quang. Không người nào thắc mắc gì vì trong đám bạn bè của Quang cũng như Chi đều có thói quen luân phiên dùng cơm tại nhà này hay nhà khác. Nhưng hôm nay, khi tất cả đến đây họ nhận được ba chuyện lạ, số khách mời đông hơn thường lệ trong đó có những người không quen thân lắm, các món ăn đều được nhà hàng mang đến phục dịch và vợ chồng Quang ăn mặc thật chỉnh tề như ngày đại lễ.

Mở đầu câu chuyện Vinh vào đề trước:

- Có gì lạ mà hôm nay ông bà trịnh trọng vậy?

Chi cười bí mật:

- Chút nữa sẽ biết, bây giờ cứ tự nhiên, hôm nay là ngày đại lễ.

Tất cả vào bàn vui vẻ với nhiều món ăn đúng như lời Chi vừa nói.

Cuối bữa tiệc, Quang đưa ra một thùng rượu champagne đã ướp lạnh, Chi bưng chiếc bánh ba tầng theo sau, Quang kéo Chi vào lòng :

- Hôm các bạn phải uống hết thùng rượu này mới được ra khỏi nhà.

Ngày vui của hai vợ chồng tôi.

Tất cả vỗ tay chúc mừng. Có nhiều người lên tiếng hỏi:

- Có chuyện gì vui tuyên bố ngay đi !

Chi rót rượu cười tươi:

- Phải qua xong một vòng rượu trước chúng tôi sẽ nói lý do sau.

Xong đợt rượu đầu tiên, Chi đứng dậy, Quang ép sát vào người và vòng tay qua lưng Chi, rồi trịnh trọng:

- Hôm nay là ngày chúng tôi chính thức ly dị với nhau !

Tất cả đều chưng hửng trước câu tuyên bố của vợ chồng Quang. Mọi người để ly rượu xuống, căn phòng rộng lớn với trên hai chục người khách hoàn toàn trở nên im lặng. Bỗng có tiếng trong nhóm khách:

- Đừng đùa, coi chừng xảy ra chuyện thật thì mệt lắm !

Chi tươi cười lặp lại:

- Đã suy nghĩ và bàn tính với nhau từ lâu, hôm nay chúng tôi quyết định mời các bạn đến đây dự lễ ly dị !

Vừa dứt lời Chi cười nhếch nhếch trên ngón áp út và trao lại cho Quang, đồng thời lấy trong bóp xách tay tờ phán quyết cho phép ly dị của toàn án. Hai người quay lại ôm nhau hôn môi một cách nồng nàn thắm thiết như nụ hôn lần đầu họ đã trao cho nhau ngày cưới. Bây giờ thì khách mời ngẩn ngơ và không cách nào hiểu được hai người đang diễn một hoạt cảnh gì. Các bà ngạc nhiên tột độ, miệng há hốc, mắt nhìn không chớp vào hai vợ chồng Quang, trong lúc các ông vỗ tay cổ vũ.

Khi hai người buông nhau, Quang cười với khách:

- Đây là nụ hôn chia tay của tình vợ chồng tôi, có thể là vĩnh viễn và cũng có thể là giai đoạn.

Kha đánh tan bầu không khí đang căng thẳng:

- Tại sao làm vậy? Chúng ta tất cả đều bạn thân, chúng tôi không hiểu, hai người có thể cho một vài giải thích.

Vợ chồng Quang đồng cười:

- Dĩ nhiên, chúng tôi không dấu gì, nhưng để chúng tôi trình bày xong các bạn cứ đóng góp ý kiến. Tôi nhắc lại là đóng góp ý kiến cho vui thôi chứ chúng tôi đã quyết định và chuyện đã rồi không thể quay lại.

Chưa ai có ý kiến gì, Chi trình bày trước:

- Chúng tôi ly dị vì yêu thương nhau thì đúng hơn. Ra tòa không tranh chấp, không phân chia tài sản, vẫn quý mến nhau và có thể một ngày nào đó sẽ quay trở lại sum họp với nhau.

Từ ngạc nhiên này đến thắc mắc khác đã thúc đẩy khách mời tranh nhau nhiều câu hỏi. Quang và Chi không che dấu một điều gì, hai người trình bày những gì đã thảo luận và tính toán với nhau từ trước. Những lời giải thích tuy chưa chấm dứt nhưng đã chia người nghe thành hai nhóm, các ông đa số ủng hộ ngược lại các bà phần đông ra mặt chống đối. Nhưng dù ủng hộ hay chống đối, trong tình cảnh này tất cả đều cảm thấy mùi vị champagne quen thuộc bỗng trở nên đắng nghét ở trong cổ họng, họ được mời đến để chứng kiến một đổ vỡ, không biết nên vui hay buồn cho hai người bạn trước một quyết định quá mới và táo bạo.

Kể từ ngày ly dị, Quang trở thành người đàn ông độc thân vui tính, quay về ngôi nhà cũ của chàng, cơm nước ngày hai bữa tại các tiệm ăn, tối về đọc sách nghe nhạc đến khuya, nhiều lúc ngủ ngay tại

phòng khách hay trong phòng làm việc. Sáng dậy trễ, vừa đủ thời gian làm vệ sinh cá nhân tối thiểu rồi vội vàng lái xe vào sở. Cuối tuần Quang không từ chối bất cứ một cuộc họp mặt nào của bạn bè. Quang muốn tận hưởng lại những giây phút tự do của một người đàn ông độc thân giàu có và đẹp trai. Đã gần năm mươi tuổi nhưng trông Quang vẫn còn thật trẻ, mái tóc màu đen nguyên thủy, thân mình cao lớn khỏe mạnh, việc làm tốt, nhà cao, xe đẹp. Chàng đúng là mẫu người lý tưởng của hai thế hệ đàn bà, nhưng Quang chưa nghĩ đến vấn đề đi thêm một bước.

Chi và Quang vẫn thường gặp nhau, trong quán ăn, các buổi dạ hội, các lần họp mặt tại nhà bạn bè. Họ đối xử với nhau thân tình như hai người bạn, ngồi chung một bàn, nhảy với nhau vài bản nhạc, từ giả ôm nhau hôn như những người bạn thân. Chính lối đối xử với nhau sau này chứng tỏ cho bạn bè những gì Quang và Chi đã nói ra trong ngày lễ ly dị.

Đã nhiều lần, bạn bè lợi dụng những bữa cơm thân mật hay những dịp họp mặt để giới thiệu Quang một vài người bạn gái, nhưng Quang đã dứt khoát báo trước rằng chưa phải lúc. Nhưng lần này Quang nhận đến dùng cơm tối với một số bạn tại nhà vợ chồng Vinh để gặp Lan, một người đàn bà chưa chồng, đã quá tuổi thanh xuân, rất đẹp, thùy mị và trí thức theo lời giới thiệu của bà Vinh. Quang uống rượu vào hạng tồi nhất trong đám bạn, nhưng mỗi khi đã uống thì uống tới lúc say gục ngay tại chỗ. Nhưng chỉ cần một giấc ngủ vài giờ đồng hồ Quang sẽ trở lại tỉnh táo như không có chuyện gì xảy ra. Bữa cơm tối ngoài gia chủ, Quang và Lan còn bốn cặp khác, không ai

lạ ngoài những người bạn quen thuộc từ lâu. Hình như đã có sự sắp xếp ngầm từ trước, khi Quang đến Lan đã có mặt, tất cả đều ép Quang ngồi cạnh Lan. Đúng như lời bà Vinh, Lan khoảng chừng ngoài ba mươi. Con gái đẹp, thông minh ở tuổi này thường bị xếp vào loại cao số. Qua xã giao, Quang phải đánh giá nàng thuộc hạng người có học và con nhà nề nếp, nhưng có lẽ vì một lý do thầm kín nào đó nàng còn độc thân đến giờ này. Dù tự cho mình cao giá, nhưng không một người con gái nào dại dột bỏ mất cơ hội để kéo dài tuổi đời của mình thành gái lỡ thì, có lẽ vì lý do này Lan nhận lời mau mắn khi bà Vinh đề nghị đến gặp Quang. Quang không muốn đường đột đi vào đời tư của Lan chàng chỉ quanh co chuyện mưa nắng từ đầu cho đến giữa bữa ăn thì nghe Lan than nhức đầu chóng mặt rồi ối mưa ngay tại chỗ. Vợ chồng Kha cho biết nàng bị trúng gió, các bà đưa Lan vào tạm phòng trong đánh gió xức dầu và đề nghị Quang đưa về nhưng chàng ngại và từ chối để nhờ vợ chồng Kha đưa về tiện hơn.

Bữa cơm vừa xong thì Quang đã say mèm, nằm gục xuống bàn. Tất cả không lạ gì chuyện say rượu của Quang, họ vục vào phòng ngủ để chàng ngủ thoải mái đến sáng hôm sau.

- Dậy đi anh, uống làm gì quá mức để say không biết trời trăng gì cả. Nghe giọng nói, Quang vừa tỉnh, biết có ai đang đắp nước đá trên đầu, chàng mở mắt ra, một người con gái đang ngồi bên cạnh mỉm cười:

- Nhận ra em không?

Quang ú ớ:

- Cô là ai?
- Thùy Dung đây, anh nhớ lại xem.

Quang tỉnh hẳn, chàng ngồi dậy nhìn kỹ người con gái bên cạnh, đưa tay cầm lấy tay nàng:

- Thùy Dung, anh nhớ ra rồi. Hồi hôm sao đến trễ vậy.
- Đến thì anh đã say, em vào đây chờ anh tỉnh để đưa về. Đây là nhà anh chị Vinh.

Quang mang giày và cùng Dung mở cửa ra, gặp ngay Vinh đang ở phòng khách:

- Thôi chào, cô Dung đến đưa tôi về nhà. Cám ơn bữa cơm và gửi lời cám ơn chị giùm tôi.

Hai người ra xe, Dung dành tay lái và bảo Quang dựa đầu ra sau ghế.

- Em biết đường không? Quang hỏi.

Dung cười:

- Còn rành hơn anh nữa.
- Em từ tiểu ban nào đến mà bảo rành hơn anh?
- Ngay bên cạnh nhưng anh không biết.
- Tại sao không gặp anh?
- Vợ anh kèm bên cạnh ai dám đến !

Dung tự lái xe thật vững và rành đường như người địa phương.

Không cần hướng dẫn Dung vẫn về đến nhà bằng đường tắt. Đến nơi Dung cho thẳng xe vào nhà chứa và đi ngay vào phòng khách, tắt hệ thống báo động thông thạo như chính chủ nhà.

Treo chìa khóa lên vách tường, Dung bảo Quang:

- Anh tắm cho khỏe, người hôi mùi rượu em không chịu được.

Quang nghe lời như chiếc máy, tắm xong quay về phòng đã thấy Dung đang ngồi ở phòng khách trên người đang mặc bộ đồ của Quang. Nàng đưa tay gọi:

- Đến đây anh. Đi quá vội chưa mang theo đồ dùng, anh cho mượn tạm bộ đồ ngủ.

Quang không trả lời, ngồi xuống bên cạnh choàng tay qua ôm lấy Dung. Nàng gục đầu vào vai Quang thì thầm:

- Em chờ đợi giây phút này đã mấy chục năm.

Quang không còn nghe gì ngoài hơi thở dồn dập của hai người, chàng bỗng Dung vào phòng

Đã lâu thiếu đàn bà và trong lúc không tự chủ được lòng, Quang đã chiếm đoạt trinh tuyết của một người con gái, mặc dù nàng đã đến và tự nguyện hiến dâng. Nhìn Dung đang ngủ yên, gương mặt trong sáng, đậm nét thơ ngây tuổi học trò, chàng cảm thấy ân hận việc xâm phạm quá vội vã. Quang cúi xuống hôn vào đôi môi đang hé mở:

- Không ngờ em còn con gái, anh xin lỗi và sẽ cưới em làm vợ.

Dung trở mình nhướng mắt nhìn Quang mỉm cười:

- Cảm ơn anh, nhưng em không muốn ràng buộc.

- Anh đã ly dị với vợ anh.

- Em biết, nhưng em ao ước được sống với anh một thời gian thì em đã mãn nguyện.

Quang ngạc nhiên:

- Bây giờ đâu còn gì cản trở chúng ta. Tại sao?
- Nhưng em không thể, một ngày nào đó anh sẽ hiểu.

Hai người sống thật hạnh phúc như đôi vợ chồng trẻ mới cưới.

Quang đi làm, trưa trở về dùng cơm với Dung, tối hai người đi tiệm.

Cuối tuần Quang lấy máy bay lần lượt đưa Dung đi vòng quanh nước Mỹ. Trong dịp lễ tạ ơn, chàng đã lấy những ngày nghỉ trong năm để đưa Dung trở lại Sài Gòn rồi cùng nhau lên Pleiku thăm thành phố thân yêu ngày trước. Suốt ngày dạo phố, nghe nhạc phòng trà, ngồi quán café. Ngày cuối họ trở lại thăm căn nhà xưa và ngôi trường cũ. Trước khi lên phi cơ vào Sài Gòn, Dung yêu cầu Quang đưa nàng đến thăm lần chót chiếc hồ lớn mà nàng gọi là Hồ than thở mỗi khi nhắc đến những kỷ niệm Pleiku. Dịp này Quang đặt câu hỏi:

- Sao em gọi là hồ than thở?
 - Vì em thường ra đây một mình để nói chuyện với chính mình.
 - Em đã than thở gì?
 - Em đã nguyện sẽ yêu anh suốt đời. Cứ mỗi lần như vậy, em ném xuống hồ một viên đá. Hãy nhìn kỹ, anh sẽ thấy ở dưới toàn là đá do em liệng xuống.
 - Em có biết hồ này sâu không? Người ta thường gọi là hồ không đáy mà.
 - Biết, nhưng đá của em liệng xuống đến nay đã ngập đến mặt hồ !
- Lời tỏ tình thật văn hoa và tha thiết, Quang sung sướng ôm chặt Dung vào người hôn lên mái tóc và dìu nàng bước lên bờ. Trước khi lên xe, hai người quay lại nhìn mặt hồ lần cuối, bỗng Dung đề nghị:
- Anh hãy ném xuống hồ một viên đá.

- Để làm gì em?

- Viên đá anh ném xuống sẽ nằm yên giữa hồ chung với hàng ngàn hàng hàng vạn viên do em đã ném xuống, có nghĩa là em đã ôm được anh vĩnh viễn trong lòng đúng theo ước nguyện từ ngày mới gặp và yêu anh.

Sau chuyến về từ Pleiku, Dung càng ngày càng tỏ ra buồn bã, không còn những tiếng cười giòn tan mỗi lần trò chuyện. Quang ngày đêm gạ hỏi nhưng Dung chỉ lắc đầu không trả lời. Cho đến một hôm nàng khóc suốt đêm, Quang lo lắng ôm nàng vào lòng mơn trớn vỗ về. Cuối cùng nàng ngồi dậy gục đầu vào vai Quang thổn thức:

- Đã đến lúc em phải xa anh.

Như trúng phải luồng điện Quang giật mình nhìn thẳng vào mắt Dung, hai tay lắc mạnh đôi vai, hỏi tới tấp :

- Tại sao? Tại sao? Anh đã làm gì em buồn?

Tiếng khóc của Dung càng lớn:

- Đã đến lúc em phải ra đi, một ngày nào đó anh sẽ hiểu.

- Không, anh muốn em nói ngay bây giờ.

- Không được anh, em không thể làm gì trong lúc này.

- Cho đến lúc nào?

- Khi anh đến thăm em thì anh sẽ hiểu.

Dung đưa ngón tay che miệng Quang:

- Đừng hỏi nhiều, em không có quyền tiết lộ bất cứ gì bây giờ.

- Ai cấm em?

- Bí mật.

Biết không thể đòi hỏi gì hơn một khi Dung đã dứt khoát, Quang

thều thào:

- Anh sẽ đưa em về nhà.
- Em cho anh địa chỉ để đến thăm em sau.

Nói dứt câu, nàng đứng dậy lấy trong túi áo Quang cuốn sổ tay và ghi địa chỉ của nàng và dặn:

- Em đi rồi anh hãy mở ra xem sau.

Trước khi trời sáng, Dung quay qua ôm chặt lấy Quang:

- Yêu em lần cuối đi anh. Yêu thật nhiều, thật nồng nàn, thật say đắm để em làm hành trang mang theo. Còn em, em sẽ để lại cho anh một vết sẹo để đời.

Vừa dứt câu Dung hôn vào môi và mắt vào tai vào cổ Quang, cuối cùng ghé răng cắn vào vai Quang hai cái thật mạnh rồi đứng dậy bước nhanh về phía cửa. Quang chưa kịp phản ứng, chỉ kịp ú ớ vài câu và chạy theo ra đến đường nhưng Dung đã đi xa.

Quang tỉnh dậy và ngạc nhiên khi thấy mình vẫn còn nằm ở tại nhà Vinh. Chàng ngồi dậy định thần, vươn vai thở một hơi dài và cảm thấy trong người khỏe hẳn. Không tin vào nhãn quang của mình khi nhìn thấy đồ vật trong phòng và những gì đã xảy ra, chàng thử bấm mạnh hai đầu ngón tay cái và trở vào nhau, cảm thấy đau, chứng tỏ mình đang hoàn toàn tỉnh táo. Bước xuống giường không kịp mang đôi giày, Quang mở cửa bước ra phòng ăn, vợ chồng Vinh đang dùng điểm tâm, hai người vội để ly café xuống reo lên:

- Chào anh Quang, tỉnh dậy đã khỏe hẳn chưa? Ngủ gì gần một tuần nay làm chúng tôi hết hồn.

Bây giờ đến lượt ngạc nhiên:

- Anh chị nói tôi ngủ?
- Vâng, anh ngủ ngon lành một tuần nay.

Quang lắc đầu:

- Không thể được, hoàn toàn không thể?
- Tại sao?
- Sau khi hết say, tôi đã về nhà gần cả năm nay mà !

Hai vợ chồng Vinh trố mắt nhìn Quang:

- Anh đã tỉnh hẳn chưa hay vẫn còn say ngủ?

Quang ngồi xuống cạnh hai vợ chồng:

- Chuyện gì đã xảy ra?
- Chúng tôi phải hỏi anh mới đúng.

Quang lấy ly café của Vinh uống một hơi:

- Tôi đã về nhà tôi ngay đêm hôm đó.

Vợ Vinh lắc đầu, Vinh nhìn Quang thương hại giải thích:

- Anh đã ngủ mê gần một tuần nay, chúng tôi sợ quá nên đã nhờ anh Khoa đến bắt mạch, đo huyết áp cho anh nhiều lần nhưng sức khỏe của anh thật hoàn toàn và ở trong trạng thái bình thường của một người khỏe mạnh đang ngủ say. Cuối cùng chúng tôi quyết định đưa anh vào bệnh viện, nằm tại đây hai ngày. Sau khi khám tổng quát rồi qua chuyên khoa tâm thần, các bác sĩ xác nhận anh ở trong tình trạng hôn mê nhưng không kiếm được một triệu chứng lạ nào, chỉ cần vào nước biển để giữ thẳng bằng điều hòa cơ thể. Cuối cùng chúng tôi đưa anh về lại đây vì cần có người bên cạnh chăm sóc. Khoa đến đây hai lần một ngày để trông chừng anh nhưng vẫn không

có chuyện gì xảy ra. Giấc ngủ thật yên lành, mặt mày tươi rói, miệng lâu lâu mỉm cười nhưng đang trò chuyện cùng ai.

Quang vẫn lắc đầu:

- Tôi không tin chuyện xảy ra như vậy.

Vinh đưa tay chỉ tờ lịch treo tường:

- Nhìn kỹ và cố nhớ lại, tối thứ bảy tuần trước, sinh nhật vợ tôi là ngày 9 tháng 4, anh và một số anh em đến đây ăn cơm với chúng tôi, hôm nay là 16 tháng 4, nghĩa là đúng một tuần, làm gì có chuyện một năm.

Vợ Vinh hỏi lại:

- Anh nói anh đã tỉnh lại và về nhà, bây giờ giải thích cho chúng tôi.

Quang vẫn một mực:

- Đồng ý hôm sinh nhật chị Vinh, tôi say thật đến ngã gục xuống bàn chẳng hay biết trời trăng gì cả. Nhưng sau đó, chính cô Dung đến và đưa tôi về nhà.

Vinh trả lời:

- Cô Dung nào, hôm đó chẳng có ai tên Dung. Ngoài những cặp vợ chồng bạn bè anh đều quen biết, chỉ có cô Lan là người chúng tôi muốn giới thiệu với anh. Nhưng cô Lan trúng gió ói mửa, vợ chồng anh Khoa đã đưa cô ta về. Sau đó không còn một người lạ nào trong nhà ngoài những người bạn thân của chúng ta.

- Chuyện xảy ra hoàn toàn trái ngược với anh chị kể.

Vợ Vinh ghé tai chồng nói nhỏ:

- Có thể anh Quang bị ám ảnh một chuyện gì, bây giờ thì nên gửi anh đến một bác sĩ tâm thần.

Quang đáp ngay:

- Tôi thật tỉnh táo và sáng suốt nói chuyện với anh chị, không cần bác sĩ.
- Được anh kể chúng tôi nghe chuyện của anh.

Quang chậm rãi:

- Sau khi gục tại chỗ, tôi vẫn còn nhận định được anh chị và mấy anh em đưa vào phòng, cởi giày, áo ngoài và đặt nằm trên giường sau đó chị thoa dầu gió cho tôi. Chừng nửa tiếng sau thì Dung xuất hiện, nàng xin lỗi đến trễ và xin phép anh chị đưa tôi về nhà. Lúc đầu anh chị ngại, nhưng sau nhiều lần giải thích, anh chị đồng ý để Dung đưa về nhà tôi. Chính nàng lái xe tôi và dìu tôi vào nhà một cách an toàn. Dung đã ở lại với tôi, nối lại mối tình đầu thật trọn vẹn với nhau gần một năm. Sau đó chúng buộc lòng phải chia tay để nàng trở về nhà. Vợ chồng Vinh không thể tin vào những lời Quang vừa thốt ra, Vợ Vinh vẫn ôn tồn:

- Anh bị một chuyện gì ám ảnh nặng.

Vinh ngăn vợ:

- Khoan kết luận vội vã như vậy, bây giờ xin anh Quang nói rõ thêm về cô Dung được không?
- Được, chuyện đơn giản như thế này. Tôi và Dung quen nhau tại Pleiku, nhưng thật sự chưa ai mở lời nói chuyện yêu đương trước. Pleiku mất, chúng tôi mỗi người di tản xuống Quy Nhơn. Ba năm sau kể từ ngày mất nước, tôi vào Sài Gòn và vượt biên bằng đường biển. Tình cờ gặp lại nhau trong trại tị nạn Mălai, lần này tôi tỏ tình trước, Dung vẫn vui vẻ nhưng không đáp lại tình yêu của tôi. Sau đó tôi đi

Mỹ và mất hẳn liên lạc với Dung cho đến bây giờ không.

Vinh trầm ngâm giây lát:

- Như vậy chẳng có gì quan tâm cũng không phải vấn đề tâm thần. Chỉ là giấc mộng bình thường. Nhưng tôi vẫn thắc mắc, anh ngủ say một giấc dài mặc dù đã nhiều lần đánh thức bằng đủ mọi hình thức, di chuyển vào bệnh viện, trải qua nhiều gian đoạn khám nghiệm mà anh vẫn không hay biết.

- Đối với tôi là một thời gian dài, chúng tôi sống trọn vẹn cho nhau như đôi vợ chồng mới cưới trong căn nhà thân yêu của tôi.

Vợ Vinh không tài nào hiểu được những lời Quang vừa trình bày:

- Anh có vết tích nào chứng minh những lời anh nói:

- Có chứ.

Quang rút trong túi quần cuốn sổ tay ra:

- Chính Dung đã tự tay biên địa chỉ của nàng vào đây.

Vừa nói Quang lật trang chữ D ra đưa cho hai vợ chồng xem, ở gần cuối trang giấy, ba giòng chữ đậm nét rõ ràng và bay bướm của một người đàn bà: Nguyễn Thùy Dung, đường Södertälje, Thụy Điển. Vinh nhìn Quang dò xét:

- Thật không hay địa chỉ cô nào trước đây?

Quang sức nhớ ra, hớn hờ:

- Còn đây hãy xem. Chính Dung đã cắn vào vai tôi mấy lần, nàng nói để sẹo bắt tôi phải nhớ nàng suốt đời.

Vừa nói Quang vừa mở nút áo chemise xuống, rút cánh tay phải ra ngoài đưa ra trước mặt vợ chồng Vinh. Đúng là những vết răng đều đặn và nhỏ nhắn của một người đàn bà đã cắn vào vai, còn lộ

nguyên hình các dấu răng ứ máu bầm. Vợ Vinh bắt đầu mất bình tĩnh, vì Quang đã ngủ say một tuần, vợ chồng bà theo sát một bên làm sao những vết cắn có thể xuất hiện trên thân thể của Quang. Đến chừng bà Vinh phát hiện ra những vết son môi còn dính trên cổ, ngay dưới hai trái tai của Quang, thì hai tay bắt đầu run bà chỉ ngay cho chồng:

- Anh xem này.

Vinh đã nhìn tận mắt dấu răng và các vết son còn tươi, chưa xác định được sự việc thì Quang tiếp:

- Nàng khóc suốt đêm qua, hôn và cắn tôi nhiều lần trước khi chia tay.

Quang rút trong túi ra chiếc khăn tay còn ẩm và tiếp tục:

- Nước mắt nàng ướt cả chiếc khăn, anh chị xem đây !

Hai vợ chồng Vinh không còn gì để hỏi thêm, tin chuyện hoang đường thì chưa chắc nhưng nghi ngờ những lời Quang thì không thể được. Chính hai vợ chồng là người ở sát bên cạnh Quang từ ba ngày nay sau khi Quang trở về từ bệnh viện. Chỉ một mình Kha là người đàn ông duy nhất đến chăm sóc. Vết cắn, môi son và nước mắt trong khăn tay là những chứng thật không thể giải thích.

Vinh đặt câu hỏi:

- Anh định đi tìm nàng?

- Vâng, tôi sẽ lấy thêm ngày nghỉ để qua Thụy Điển một tuần lễ.

Södertälje là một thành phố nhỏ nằm về phía nam Stockholm chừng hơn một giờ xe hơi. Quang đưa tấm giấy ghi địa chỉ Dung cho người

tài xế taxi xong, Quang dựa đầu vào nệm sau nhắm mắt ngủ vì quá mệt sau mười bốn giờ bay. Quang không báo tin trước mục đích dành cho Dung một ngạc nhiên lớn. Đang dật dờ ngủ thì taxi dừng ngay trước một chiếc cổng lớn, Quang vừa bước xuống lại vội mở cửa lên trở lại và hỏi người tài xế:

- Sao ông đưa tôi đến nghĩa trang?

- Thì đúng theo địa chỉ trong giấy.

Người tài xế đưa tờ giấy lại cho Quang, chàng giật mình so lại địa chỉ tại chỗ thì đây đúng là địa chỉ của nghĩa trang thành phố. Thân mình tay chân chàng tự nhiên đồng loạt nổi da gà, nhưng chính tình yêu đã biến đổi sự sợ hãi thành một động lực giúp chàng bình tĩnh và can đảm, mạnh dạn tiến vào bên trong tìm mộ Dung, vì nghĩ rằng nàng đã chết và xác thân đang an giấc tại nơi đây.

Người quản lý nghĩa trang đưa Quang qua nhiều lối đi cuối cùng đến trước một ngôi mộ. Bức ảnh in trên bia đá rất rõ nét, hình một người con gái chừng ba mươi tuổi, khuôn mặt trong sáng, mái tóc dài với nụ cười hồn nhiên của tuổi thanh xuân. Bên dưới bức ảnh hai hàng chữ khắc sâu trong bia đá, Cô Nguyễn Thùy Dung, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1954 tại Pleiku Việt Nam, tử ngày 19 tháng sáu năm 1982 tại Södertälje Thụy Điển.

Ngồi bất động trước mộ Dung, một người đàn ông dù bản lãnh nhưng Quang không thể cầm được những giọt nước mắt đang chảy dài xuống má. Những hình ảnh ngây thơ trong sáng ngày đầu gặp gỡ tại Pleiku, kể đến, gương mặt phiến muộn ưu tư trên đất Mã lai cũng như cảnh âu yếm mặn nồng của Dung đã mang lại cho Quang trong

ngày tái ngộ tại Mỹ đều lần lượt hiện về trước mắt Quang. Dung vẫn là người con gái ngày xưa, nàng đã giữ nguyên vẹn mỗi tình đầu và tuyết trinh của thân xác để hiến dâng cho chàng dù âm dương cách biệt. Thân xác nàng nằm đây, nhưng có lẽ hai mươi ba năm qua linh hồn nàng đã dài công tu luyện, mong hoàn tục một thời gian, để được phép trở về dương thế cho trọn tình với Quang. Nhìn gương mặt, nụ cười trên bức hình, Quang nghĩ rằng giờ đây chắc nàng đã toại nguyện.

Quay ra ngoài mua bó hồng thật lớn, trở lại đặt ngay ngắn, cúi xuống hôn trên phần mộ và bức ảnh:

- Anh sẽ trở lại với em.

Người quản lý nghĩa trang cho Quang danh tánh và địa chỉ thân nhân của Dung. Nhìn thấy tên của một người đàn ông, Quang khựng lại giây lát, nhưng đã quyết tâm tìm hiểu Dung, chàng nhất quyết đi taxi đến.

Vừa bấm chuông xong, một người đàn bà còn trung niên ra mở cửa e ngại hỏi bằng tiếng Thụy Điển:

- Thưa ông ông kiếm ai?

Quang không hiểu gì, chàng nói ngay tiếng Việt:

- Thưa bà, bà là người Việt nam?

Hai mắt người đàn bà sáng lên, vồn vã hỏi ngay:

- Thưa, ông cần gì? Tôi là người Việt.

- Tôi tên Quang từ xa đến, xin lỗi bà tên Nghĩa?

- Nghĩa là tên chồng tôi.

Quang ấp úng:

- Xin lỗi bà, bà có một thân nhân tên Thùy Dung an táng trong nghĩa địa thành phố

Bà Nghĩa nhìn Quang, dè dặt trả lời:

- Đó là chị tôi nhưng liên hệ gì với ông.

Quang mừng ra mặt, một lần nữa chàng lặp lại:

- Tôi tên Quang, quen với Thùy Dung cách đây trên ba chục năm tại Pleiku.

Bà Nghĩa mừng rỡ reo lên:

- A tôi nhớ ra rồi. Mời ông vào nhà.

Vừa dẫn khách vào vừa nói:

- Tôi tên Trang, em gái của Thùy Dung. Lúc chị tôi còn sống lúc nào cũng nhắc đến ông. Nghe mãi tên nên đã nhập tâm, tôi làm sao quên được nhưng lâu quá thú thực không nhìn ra người.

Vừa ngồi xuống ghế, Quang vội vào đề:

- Xin bà vui lòng cho tôi biết rõ về Dung.

- Dĩ nhiên, tôi sẽ kể rõ cuộc đời của chị tôi vì đây cũng là ý nguyện của người quá cố. Đã từ lâu tôi ao ước gặp ông nhưng chim trời cá biển biết đâu mà tìm. Nay có lẽ duyên số của chị tôi vẫn còn nên đã đẩy đưa ông từ xa đến. Chuyện còn dài, ông ở lại đây với vợ chồng tôi vài bữa. Bây giờ dùng café cho ấm lòng, chồng tôi cũng sắp về đến.

- Cám ơn bà cứ để tôi tự nhiên.

Bà Nghĩa cười:

- Ông là người tình muôn thuở của chị tôi, xem như trong nhà, xin

gọi nhau bằng anh em có lẽ thân mật hơn và chắc chắn chị tôi sẽ vui lòng.

- Vâng, nếu ông bà cho phép.

Trang ngồi xuống đối diện với Quang:

- Anh từ đâu đến và tại sao kiếm ra chúng em dễ dàng vậy?

- Chính Thùy Dung cho anh địa chỉ, nhưng địa chỉ của nghĩa trang chứ không phải ở đây.

Đến lượt Trang ngạc nhiên tốt độ. Hai mắt mở lớn, miệng ấp úng:

- Không thể, không thể chị em chết đã hai mươi ba năm. Ngoài vợ chồng và hai đứa con em không còn một ai quen thân với Dung cũng như biết được phần mộ của chị em. Trước khi đến Thụy Điển anh đã liên lạc thăm dò đường sá?

- Không, anh tưởng Thùy Dung còn sống, căn cứ theo địa chỉ đã cho, anh đến Stockholm và dùng taxi đến thành phố này.

- Taxi đưa anh đến ngay nghĩa trang?

- Đúng như vậy, anh ngập ngừng vài giây nhưng sau đó anh tin là sự thật.

- Anh cho biết rõ thêm.

- Anh đã gặp Dung, sống hạnh phúc với nhau gần một năm trời tại Mỹ, nhưng bạn bè cho biết thì thời gian khoảng chừng một tuần.

- Em chưa hiểu !

- Trong một cơn ngủ say kéo dài một tuần, Thùy Dung đã về chung sống với anh. Trước khi chia tay nàng đã ghi lại địa chỉ trong cuốn sổ tay của anh.

Trang với giọng run run:

- Anh cho em xem cuốn sổ.

Nhìn vào, sắc mặt Trang biến đổi, Trang đứng dậy lấy tập thơ biên tay đưa cho Quang xem, đúng một tuồng chữ không sai một nét nhỏ nào.

Ông Nghĩa mở cửa bước vào, sau lời giới thiệu, ông mở lời trước:

- Anh đã đến đúng theo ước nguyện của người quá cố. Dung đã trở với vợ chồng em trước khi nhắm mắt.

- Qua đây hoàn toàn do sự hướng dẫn của Thùy Dung, có lẽ còn những bí ẩn nào đó Dung đã nhắc lại với anh?

- Chuyện còn dài, anh phải ở lại đây vài ngày.

Nghĩa dành làm bếp để vợ nói chuyện với Quang. Trao cho Quang cuốn album hình xong Trang bắt đầu vào chuyện kể:

- Chị Thùy Dung đã phải lòng anh trong những lần đầu gặp gỡ tại nhà cô giáo Yến. Hồi đó mặc dù em còn nhỏ nhưng cũng nhận biết anh cũng yêu chị em, nhưng tại sao không chịu tỏ tình và giữ im lặng để chị em phải đau khổ với mối tình câm. Em còn thuộc bốn câu thơ chị thường đọc cho em nghe:

Chỉ cần một tiếng Yêu

Ngày xưa em vẫn đợi

Tiếc gì anh không nói

Để mất nhau suốt đời

Uống xong hớp trà, Trang tiếp:

- Rồi quả đất tròn, chị Dung gặp lại anh trong trại tị nạn. Đây là thời gian thuận lợi nhất để hai người kết hợp nhưng chị em đã đau khổ chạy trốn mối tình tha thiết của anh. Sau khi anh lên đường định cư,

Chị Dung ốm nặng nằm bất động một chỗ cả tuần lễ. Thế rồi một buổi tối trước khi ngủ, chị Dung cho em xem một tập thơ, trước khi đốt thành tro và rải xuống biển, gồm nhiều bài thơ tình chị viết riêng cho anh và cho mỗi tình cảm của chị.

Quang xin phép hỏi:

- Anh không hiểu chuyện gì xảy ra nhưng trong thời gian còn ở trong trại tị nạn, anh đã nhiều lần tỏ tình và ước ao kết hôn với chị em trước ngày lên đường đến nước thứ ba. Em có biết lý do tại sao chị em vẫn một mực từ chối không?

Trang kể tiếp qua nước mắt:

- Bây giờ em mới có dịp trình bày với anh. Sau khi thi xong phần hai tú tài, chị Dung tự nhiên bị bệnh nhức đầu kinh niên. Cha mẹ em đã chạy chữa khắp nơi nhưng các bác sĩ không kiểm ra bệnh chứng. Cuối cùng phải vào tận Sài Gòn nhờ các bác sĩ nước ngoài chữa trị, ở đây khám phá ra chị Dung bị chứng ung thư hệ thần kinh não bộ. Dù với các phương tiện tối tân nhưng các bác sĩ phải đành khoanh tay, không thể giải phẫu để lấy cục bướu ra. Họ cho hay việc giải phẫu chưa biết kết quả đi đến đâu nhưng trước mắt, may mắn lắm thì nạn nhân sẽ sống sót nhưng toàn thân bất toại, nếu rủi ro thì không cứu được mạng người. Lúc đầu gia đình dấu kín chuyện này nhưng cuối cùng chị Dung cũng biết. Từ đó chị ít trò chuyện và không tiếp xúc với bất cứ ai. Cho đến một ngày gặp lại anh trong trại tị nạn. Điều này cũng đủ để giải thích thái độ chị Dung đối với anh trong thời gian này. Ba tháng sau ngày anh lên đường qua Mỹ, phái đoàn Thụy Điển đến Mã lai và chỉ nhận người tị nạn thuộc diện nhân đạo, nghĩa là họ

chỉ nhận những gia đình có người đang mang trong người chứng bệnh nan y để đưa về Thụy Điển chữa trị. Gia đình em quá mừng, hy vọng cơ hội duy nhất để dành lại mạng sống của chị Dung đang tàn dần theo thời gian. Nhưng số trời đã định, ở đây cho biết ngày ra đi của chị Dung gần kề, họ khuyên gia đình nên làm những gì vui lòng cho người xấu số trong những ngày còn lại. Chị ra đi một cách nhẹ nhàng không đau đớn, trước khi nhắm mắt chị Dung còn tỉnh táo nói nhỏ với vợ chồng em, hãy cố gắng tìm và chuyển lại anh thông điệp cuối cùng của chị: Dung vẫn một đời yêu anh.

Nghĩa muốn tạm ngưng câu chuyện tại đây, xen vào hỏi Quang:

- Xin lỗi, chưa hỏi gì về anh. Gia đình, công việc ra sao?
- Anh đã li dị, không con cái và còn tiếp tục đi làm. Thế còn hai bác?

Trang cho biết:

- Cha mẹ em đã qua đời, hiện giờ chỉ còn vợ chồng em và hai đứa con. Chúng nó đã lớn và có gia đình.

Suy nghĩ một hồi, Quang đề nghị:

- Anh đề nghị hai em việc này, xem có tiện không?
- Anh cứ nói.
- Anh muốn xin phép hai em cho anh được đưa hài cốt chị Dung về Mỹ.

Một đề nghị ngoài dự đoán, vợ chồng Nghĩa nhìn nhau không ai lên tiếng trước. Quang giải thích thêm:

- Anh cũng độc thân không còn ai ràng buộc trong cuộc sống cũng như tình cảm. Anh muốn mang đưa Dung về ở gần anh. Mỗi năm hai em có dịp qua thăm như vậy cũng tiện.

Nghĩa nhường lời cho Trang:

- Em nghĩ thế nào?

Trang đáp trong do dự:

- Nằm ở đây có cha có mẹ đường nào cũng ấm cúng hơn.

Quang thuyết phục:

- Dù chưa giao ước cưới hỏi, nhưng ý nguyện của Dung muốn được sống bên anh. Kiếp này đã dở dang, âm dương có cách trở nhưng tình yêu không ai có thể ngăn cản một người sống yêu thương một người chết bên kia thế giới. Sự cách biệt thể xác đâu ảnh hưởng đến tình yêu trong tâm hồn. Anh muốn cùng Dung ngày đêm có nhau, như tình cảm của một người chồng trung thành vĩnh viễn với vợ mặc dù nàng đã chết.

Trang yên lặng, một lúc sau nàng đáp:

- Nếu anh đã nặng tình với chị Dung thì em đành nghe theo. Ngày mai chúng ta nghiên cứu việc bốc mộ. Dù hơn hai mươi ba năm, em nghĩ xương cốt vẫn còn nguyên. Vậy anh muốn hỏa thiêu một lần nữa để anh đưa về dễ dàng không?

- Được vậy rất tốt cho việc di chuyển và vấn đề vệ sinh cũng như kiểm soát hải quan.

Trước khi chia tay về phòng, Trang trao cho Quang một hộp giấy:

- Chiếp hộp này chị Dung dặn em, một ngày nào tìm được anh thì trao tận tay. Em chưa bao giờ mở ra xem.

- Quang cảm ơn đem hộp giấy vào phòng ngủ.

Một ngày sau khi trở lại Mỹ, Quang tìm đến một nhà điêu khắc và

nắn tượng nổi tiếng tại Los Angeles để đặt làm một pho tượng bán thân bằng thạch cao. Chàng đưa bức ảnh bán thân của Thùy Dung và đề nghị nhà nghệ sĩ cố gắng làm thế nào để khuôn mặt phải có hồn và giống y theo bức ảnh, kích thước đúng với vóc dáng thật của một người con gái Á Châu. Quang còn đề nghị khoét một lỗ ở phần sau lưng pho tượng để có thể đặt vào đó chiếc bình nhỏ đựng tro của người quá cố. Chừng mười ngày sau Quang đem bình đựng tro đến yêu cầu để vào sau lưng và niêm kín pho tượng.

Quang sửa sang phòng làm việc của chàng thành phòng riêng dành cho Dung thật đầy đủ tiện nghi. Pho tượng thạch cao được trang trọng để trên một bệ cao đối diện với bàn làm việc. Phía dưới chân tượng chưng bức ảnh bán thân, tập nhật ký và cuốn băng nhựa do chính Dung tự thu tiếng nói và hai bài hát: Còn một chút gì để nhớ để quên và Kiếp nào có yêu nhau. Hằng ngày sau giờ tan sở về đến nhà, việc trước tiên Quang vào phòng trò chuyện với Dung, nghe lại giọng nói và hai bài hát. Mỗi lần trò chuyện Quang đều thấy Dung hiện về với mình. Mặt pho tượng đổi sắc, sống động như Dung đang gồi trước mặt, hai má ửng hồng, ánh mắt linh động, miệng mỉm cười chia sẻ buồn vui với chàng. Từ đó Quang không còn tha thiết với bạn bè, ít lui tới với ai và từ chối luôn những viếng thăm của khách dù quen hay lạ. Xong công việc ở sở vội quay về nhà và suốt ngày sống âm thầm với nguồn hạnh phúc riêng tư. Cuộc đời của Quang bây giờ chỉ sống với hình bóng mờ ảo của Dung và hai bài hát phát ra từ cuốn băng nhựa.

Vào một buổi tối mùa thu, trên đường về chàng ghé qua siêu thị mua chai champagne và ổ bánh để kỷ niệm một năm chung sống với Dung. Nhưng về đến nhà, mở cửa vào chàng không còn nghe tiếng hát quen thuộc đón chàng như thường lệ. Quang chạy ngay vào phòng Dung, nhìn pho tượng, chàng thấy Dung bây giờ chỉ là một khối thạch cao vô tri giác, khuôn mặt không còn sống động, ánh mắt hết long lanh và nụ cười đã cũng tắt hẳn. Chàng với tay lấy cuốn băng nhựa để vào máy, không còn nghe tiếng nói Dung cũng như tiếng hát thường lệ. Lấy cuốn băng nhựa ra, hàng chữ của Dung ghi trên đó vẫn còn, Quang thử lại một lần nữa băng dàn máy ngoài phòng khách nhưng không còn một âm thanh nào khác, cuốn băng nhựa đã hoàn toàn bị xóa bỏ. Quang quay trở lại phòng Dung, lên tiếng hỏi nhiều lần nhưng chung quanh chàng không một tiếng động.

Quang nằm vật ra giường thì điện thoại đổ chuông. Không buồn nhắc máy, vì đã từ lâu, điện thoại đối với chàng chỉ dùng để gọi mỗi khi cần thiết mà thôi, chưa lần nào nhắc máy trả lời kể từ ngày rời Thụy Điển. Nhưng điện thoại vẫn tiếp tục đổ chuông đến hơn năm phút, Quang miễn cưỡng nhắc lên:

- Alô, tôi nghe !

Đầu giây kia tiếng nói quen thuộc của Chi:

- Anh khỏe không, em đây.

Quang trả lời nhát gừng:

- Có gì cứ nói nhanh, anh đang bận.

Giọng Chi nhỏ nhẹ:

- Mời anh dùng cơm tối được không?
- Anh đang có chuyện buồn
- Em biết !

Quang định cúp máy, tiếng Chi úp mở ở đầu giây:

- Đi ăn cơm với em thì chuyện gì đâu cũng vào đó.
- Ô hay, chuyện riêng tư của anh, em xen vào làm gì?
- Để giải quyết cho anh !

Quang bực tức:

- Nói đi.

Chuyện dài lắm, anh không muốn đi ăn với em, nhưng muốn nghe em nói bây giờ không?

- Được nhưng vẫn tắt trong vài ba câu.

Đường giây kia Chi cười:

- Cô vợ ma bỏ rồi phải không?

Quang nghe đến lạnh xương sống, ngồi bật dậy hai tay run run giữ chặt ống nói, chàng giật mình không hiểu vì sao Chi biết được chuyện vừa xảy ra chưa đầy một tiếng đồng hồ.

Quang lắp bắp:

- Làm làm sao Chi biết?
- Hôm qua cô ta báo mộng cho em.

Quang hỏi dồn:

- Rồi sao nữa nói tiếp đi.
- Đêm qua em không ngủ được, đến gần sáng vừa chập chờn nửa tỉnh nửa mê, em thấy một người đàn bà, một cô gái thì đúng hơn, xưng tên là Thùy Dung đến ngồi ngay đầu giường ngỏ ý muốn nói

chuyện với em. Cô cho hay nợ tình của cô ta đối với anh đã chấm dứt và yêu cầu em nối lại tình vợ chồng với anh để cô ta yên lòng ra đi. Chuyện đại khái có thế.

Quang năn nỉ:

- Em có thể cho anh biết rõ thêm?
- Em đã đặt nhiều câu hỏi và được trả lời đầy đủ. Cô ta cho biết yêu anh từ tuổi mười tám nhưng vì một chứng bệnh nan y không thể chung sống với anh và đã qua đời hai mươi ba năm nhưng hồn nàng vẫn theo sát bên anh như hình với bóng. Chuyện ly dị giữa anh và em do chính cô ta xếp đặt, xui khiến để hai đứa mình phải tạm chia tay trong một thời gian. Tiếp đó vì không muốn anh rơi vào tay một người khác, nàng đã phá đám việc giới thiệu cô Lan cho anh tại nhà ông bà Vinh. Dung đã xin lỗi em vì muốn dành anh làm của riêng để yêu và được yêu như lời nguyện. Bây giờ thì thời hạn đã hết cô Dung phải trở về với cát bụi.
- Tại sao Dung yêu cầu em trở lại đời sống vợ chồng với anh?
- Cô ta yêu anh, không muốn anh cô đơn trong lúc tuổi đã hai phần ba đời người. Cô Dung cho em hay, anh là một người chồng hiếm có trên đời, sức khỏe rất tốt không thể sống thiếu đàn bà.
- Chỉ yêu cầu đơn giản vậy thôi?
- Cô Dung hứa sẽ nhồi đắp hạnh phúc cho hai đứa mình, không còn quấy rối tạo ra những xung khắc cách biệt, nhàm chán trong việc sống chung, nhất là hạnh phúc gối chăn như trước kia nữa. Bây giờ anh nghĩ thế nào?
- Cho anh một thời gian.

Chi dứt khoát:

- Không còn chần chờ nữa, em sẽ trở lại sống với anh và chấp nhận sự hiện diện của Dung giữa chúng ta như một vị thần hộ mạng để bảo vệ tình yêu hai đứa mình.

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 1

Mỗi lần vợ làm thịt heo, bà thường dùng con dao nhọn lẹ làng lóc hết toàn bộ mỡ cũng như da, tôi thấy miếng thịt chỉ còn lại một tí nạc nhưng không dám phản đối, chỉ nhẹ nhàng nhắc chừng rằng, lóc hết mỡ và da thì ăn chẳng còn mùi vị gì của miếng thịt. Bà nhìn tôi lắc đầu căn nhắc, trong người đủ thứ bệnh mà lúc nào cũng đòi mỡ, thích mặn lại còn hảo ngọt nữa. Ăn ba cai thứ này vào cho nhiều rồi đổ bệnh năm đó, ai lo?

Cứ đem mấy chứng bất trị như mỡ trong máu, huyết áp cao và tiểu đường của tôi ra hăm là bà thẳng ngay. Tôi im lặng không còn lý gì để bảo vệ ý kiến của mình. Nhưng khi bà đi vắng một vài bữa, tôi ghé qua khu 13 Paris xách về một ký ba rọi, để nguyên da và mỡ, rửa sơ sài và luộc chín bằng một tí muối, xắt ra từng miếng nhỏ bằng nửa ngón tay cái rồi bày ra bàn, trịnh trọng ngậm từng miếng một

vào miệng, nhai từ từ, không bia không rượu, cốt để nhớ lại mùi vị miếng thịt heo trong tù cải tạo của Cộng sản cách đây đúng ba chục năm. Nhưng đã nhiều lần tôi không thể tìm được hương vị cũ của ngày trước.

Thịt heo Tây bên này đã dở, khi làm bếp lại lóc hết các phần phụ thuộc, dù kho nấu cách nào cũng không tìm mùi vị như heo tại quê nhà. Thật vậy, ở bên này nuôi heo kỹ nghệ, tắm rửa hằng ngày, chích ngừa từ lúc mở mắt chào đời rồi phải khám nghiệm gắt gao trước khi đưa lên bàn mổ. Heo được nuôi ăn đúng tiêu chuẩn đầy đủ chất bổ nhưng miếng thịt vẫn không ngon bằng heo tại các vùng quê Việt Nam. Ở quê nhà, heo không cần chích ngừa khám nghiệm, đa số mổ lậu chẳng cần đóng dấu thú y. Thịt chỉ cần luộc với nước sông nước hồ gì cũng thơm một cách ngon lành. Mỗi lần về quê tôi cứ dặn người nhà mua cho được thịt heo nuôi theo lối cổ điển, nghĩa là nuôi chuồng, nước tiểu phân rác lúc nào cũng ngập lên tới bụng nhưng khi ăn miếng thịt luộc bao giờ cũng thơm ngon quyến rũ...

Đôi lúc bà con tại Việt Nam ngạc nhiên nhìn tôi ngậm thật lâu miếng thịt trong miệng, vừa nạc vừa xương vừa bầy nhầy mỡ, rồi trịnh trọng nhai từ từ như để thưởng thức món cao lương mỹ vị tưởng như suốt đời chưa bao giờ biết tới. Người anh họ hỏi nguyên nhân, tôi chỉ trả lời vắn tắt rằng, thịt heo ta ngon hơn thịt của Tây rất nhiều.

Nhưng là tây ta gì đi nữa, heo nuôi theo lối cổ điển hay kỹ nghệ tân tiến thì vẫn thua miếng thịt mỡ trong trại tù cải tạo, đã trên ba mươi năm tôi vẫn nhớ rõ ràng, vừa béo vừa thơm và ngon một cách lạ lùng không sách vở nào diễn tả nổi.

Trong khoảng gần ba tháng tập trung tại Trảng Lớn, mỗi ngày tù được phát hai nắm cơm gạo mốc trộn bobo ăn với muối bột. Dù chưa lao động đúng mức nhưng người nào mắt cũng lơ lơ, tay chân bủn rủn, bụng thóp lại, người xuống cân trầm trọng. Lúc khăn gói lên đường trình diện đi học tôi cân bảy chục ký, bây giờ không biết còn lại chính xác bao nhiêu nhưng bộ mặt hốc hác, hai gó má nhô lên như chiếc sọ người, tay chân nhô gân xanh và bộ sườn hiện ra rõ từng chiếc xương, rất tốt cho việc dạy môn cơ thể học cho các em học sinh. Các chất dinh dưỡng cần thiết cần thiết đã rũ nhau ra đi không thương tiếc cho tấm thân tù tội của tôi. Nhớ lại những bữa ăn thịnh soạn thừa mứa ngày trước, bây giờ chỉ có nắm bobo với muối ngày này qua ngày khác, tôi cứ tiếc rỏ hoài. Đầu óc tôi lúc nào cũng nghĩ đến cục đường, miếng cá hay tí thịt... tự nhiên nước miếng cứ liên tục chảy ra đầy miệng. Nhiều lúc thấy xấu hổ, không ngờ mình đã thèm ăn đến độ phải nuốt nước bọt liên hồi.

Lúc dời xuống Long Khánh, tiểu đoàn tù gồm có 4 khối, trên một ngàn người chen chúc nhau trong tám dãy nhà tôn của tiểu đoàn 18 quân y cũ. Toàn bộ khu trại chỉ có một cái giếng cạn, sâu chừng trên mười thước, mỗi lần kéo lên được vài chục lít nước phèn đỏ như máu trộn lẫn với rác rến, lá cây và xác chuột chết, nhưng tù không được dùng theo lệnh quản giáo, chỉ được phép để nấu cơm và nước uống. Cũng nhờ vùng Long Khánh đang ở vào mùa mưa, lâu lâu trời ban cho một trận để tù cải tạo có cơ hội tắm và hứng nước uống. Mỗi lần mưa rào trút xuống, tất cả đều nhào ra sân, thân mình trần truồng

như nhộng, râu tóc bù xù, mặt ngửa lên trời há miệng hứng nước vừa uống vừa súc miệng. Đánh răng và tắm rất tận tiến theo kiểu bộ đội, một tay đút ngón trỏ vào chà hai hàm răng thế bàn chải, một tay tranh thủ kỳ cọ liên tục từ trước ngực ra sau lưng rồi từ trên xuống dưới vì cơn mưa thường ngừng bất chợt. Cả ngàn con người tổng ngồng chen lẫn trên khoảng trống bằng sáu sân đánh bóng chuyền, như một bầy vượn, hò hét vui mừng nhảy múa khi gặp nước sau một thời gian dài chịu đựng hơi hám ngứa ngáy và nóng bức. Doanh trại nằm trong khu vực gần như không có cây cối, Khối tù tôi khoảng chừng hai trăm chen chúc nhau trong hai dãy nhà nằm sát một hàng rào bằng cây dâm bụt. Phía bên tay trái một khu đất trống, sau lưng, một kho đạn thật lớn của một đơn vị trực nào đó thuộc sư đoàn 18 bộ binh để lại. Đứng trong cửa sổ phòng giam có thể nhìn thấy nhiều loại đạn súng cối, M72, các thùng đạn đại liên và lựu đạn còn vất bừa bãi chung quanh ụ đất gồm nhiều cành cây khô và cỏ chết. Hai ngày sau khi chúng tôi đến, một vệ binh có nhiệm vụ gác, túc trực ngày đêm phía sau căn nhà tù để canh chừng chúng tôi nhảy rào đồng thời bảo vệ an toàn cho kho đạn. Không biết mấy chú ngõ này đêm làm gì mà ngày tôi thấy chúng thường dựa gốc cây mít ngủ, hết ngủ lại ôm diều thuốc lào kéo liên tục. Tôi cứ phập phồng lo sợ tai nạn thế nào cũng xảy ra vì bọn ngu này, mỗi lần kéo xong hơi thuốc chúng vút bừa bãi đóm xuống chân trong lúc chung quanh kho đạn một số cành cây gãy nằm ngổn ngang với lá khô lẫn lộn với đám cỏ chết, chạy dài từ sau lưng phòng giam chúng tôi đến tận ụ đất. Với gần một ngàn tù cải tạo của bốn khối, mặc dù không được ăn

uống gì nhiều nhưng vấn đề vệ sinh bắt buộc phải tuân theo thói quen tự nhiên, sắp hàng đi cầu mỗi sáng. Một dãy nhà cầu công cộng được lệnh dựng lên cho trại. Kiến trúc rập theo khuôn mẫu hiện đại tiên tiến của miền Bắc: Không mái, không vách che hai bên cũng như sau và trước! Gồm hai chục hố sâu chừng 100 cm, dài 60 cm và rộng 50 cm nằm kế cận, cách nhau chừng 40 cm. Ở trên bắc ngang hai thanh cây nhỏ, phía sau mỗi hố được khoét rộng thêm, vừa đủ cho một người có thể chui xuống hốt phân hằng ngày. Mỗi buổi sáng sắp hàng làm phận sự, dù đang trong cảnh tù tội nhưng tất cả không thể nhịn cười khi nhìn cảnh vượn thành phố đi đại tiện tập thể. Bốn chục người làm nhiệm vụ một lượt trên hai chục miệng hố, thân mình trần truồng như giộng, lông, râu tóc bồm xồm. Anh ngồi xuôi anh ngồi ngược như một bầy chim đói đã nhổ sạch hết lông, đậu thành hàng dài trên sợi giây điện. Một người vừa bước ra có anh khác vào thế chỗ liền. Mỗi ngày đầu ai cũng ngắt một vài lá dâm bụt để kết thúc mỗi chuyến đi cho đúng phép vệ sinh, do đó hàng rào dâm bụt sau ba ngày trơ trụi chẳng còn một ngọn lá nào. Hết lá, không còn phương tiện nào khác, hầu hết đi cầu xong tất cả vui vẻ đứng dậy rất tự nhiên chẳng cần thắc mắc gì. Nhưng cũng có một vài anh cẩn thận, lúc nào cũng thủ sẵn trong sợi giây thung quần xà lỏn một cây que như chiếc đũa, mục đích để làm phận sự thay giấy đi cầu và sau mỗi lần đại tiện xong xuôi, lại cẩn thận nhét kỹ vào chỗ cũ để xử dụng tiếp cho những lần sau.

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 2

Anh em cải tạo thường ở trần ngày cũng như đêm, trên người chỉ chiếc quần xà lỏn. Bộ áo quần mặc theo lúc ra đi được xếp lại cẩn thận để dành lúc ra tù trở về thành phố hoặc những lúc cần thiết như đi làm lý lịch, lên hội trường nghe nhồi sọ, bị quản giáo kêu lên làm tự kiểm, thì bắt buộc dĩ phải khoác thêm chiếc áo lên người. Quần xà lỏn mặc suốt ngày đêm, không có nước giặt và thường xuyên bị ẩm vì mồ hôi muối. Tội nghiệp những miếng vải giảm dần tuổi thọ, mục và rách như trái xơ mướp. Có nhiều anh quần xà lỏn rách hết phần dưới chỉ còn lại một ít vải chung quanh lưng quần, mặc vào trông như các cô mang trên người chiếc mini jupe kỳ lạ sexy! Cũng có anh đành xé chiếc quần dài ra thành miếng nhỏ, quấn ngang phần dưới bụng như chiếc khố của người dân tộc thiểu số. Quản giáo kêu lên buộc làm tự kiểm, kết tội đi học tập cải tạo mà ăn mặc kiểu đóng khố hoặc đưa nguyên của 'quý' ra ngoài theo kiểu dân ô của bọn Mỹ-Ngụy là ngoan cố, chống đối cách mạng! Có anh thành thật trình bày, chỉ đem theo đồ dùng đúng mười ngày theo cách mạng đã hứa, nay quần bị mục nát chẳng còn gì để quấn cho kín 'phần dưới',

thì cũng bị quản giáo khệp vào tội ăn nói 'linh tinh' và có ý bôi xấu chế độ.

Xuống đến đây tù được thêm một món ăn mới. 'Không có gì quý hơn trái su su', anh em tù đã thay câu nói vàng ngọc của già Hồ để lại mỗi lần nghe kêu đi lãnh cơm! Khẩu phần mỗi bữa của từng người gồm một phần tám trái su su nấu nước muối và gần một chén bobo. Ăn uống như vậy phân đâu sản xuất được bao nhiêu để tưới rau. Báo cáo của đội rau, mỗi ngày chỉ thu hoạch chừng non một thùng, tù lại bị kiểm điểm sản xuất phân xanh không đủ tiêu chuẩn cho vườn rau cải thiện của bộ đội và quản giáo ! Anh bạn nằm bên tôi, ngày mai đến lượt chui xuống cầu tiêu hốt phân, không biết là mơ hay tỉnh mà cứ than vãn hoài. 'Không cho ăn mà cứ đòi phân cho nhiều, lấy gì mà ẹ ra đây Hồ ơi. Ngày mai lấy đâu cho đủ tiêu chuẩn để nạp lên quan thầy đây, Hồ ơi là Hồ' !

Một thời gian sau, tù được phép viết thư về xin gia đình tiếp tế và trong đợt đầu tiên, mỗi người được phép nhận hai ký. Ngày phát quà tập thể, bọn quản giáo tập hợp tù ở giữa sân và kêu tên từng người lên nhận về để lại dưới chân mình. Khi đã phát đủ, quản giáo ra lệnh cho mở ra cùng một lượt để chính trị viên, quản giáo và vệ binh canh chừng kiểm soát. Bọn chúng lúc đầu trở mắt ngạc nhiên những món hàng gửi đến nhưng sau đó ra lệnh tù sắp tất cả quà ngay ngắn lại dưới chân mình và đứng nghiêm để nghe lệnh. Chúng quát tháo:

- Đã vào đây rồi mà các anh vẫn còn giở trò qua mặt cách mạng, tìm cách thông tin liên lạc và móc nối với bọn CIA bên ngoài!

Không ai hiểu chúng muốn nói gì. Tất cả đang ngơ ngác thì tên chính

ủy tiến đến lấy một cuộn giấy đi cầu đưa lên cao:

- Thế này là thế nào ? Các anh định dùng loại giấy này để thông tin ra ngoài với bọn giặc. Tôi cho các anh biết đừng hòng qua mặt cách mạng. Bọn Mỹ-Ngụy đã dùng các cuộn giấy như thế này gắn trên các máy để đánh điện cho nhau, bây giờ gia đình các anh gởi vào để các anh tiếp tục viết tin lên gởi ra ngoài. Cách mạng đã thông suốt ý đồ, nhìn thấy trong tim trong óc các anh. Đừng tưởng rằng khi cách mạng khám phá hành động gián điệp, các anh chỉ cần nuốt vào bụng hay bỏ giấy vào nước nó bầy ra là có thể qua mặt phi tang cách mạng một cách dễ dàng được đâu!

Tất cả đứng yên không ai dám cười, chừng phút sau một anh tù trưởng khối giải đầu vòng tay thưa:

- Dạ thưa anh cán bộ, giấy này dùng để ...đi cầu ạ!

Tên chính ủy nạt lớn:

- Đừng lếu láo!

Nói xong hắc hăm hăm quay trở về ban chỉ huy tiểu đoàn.

Gói quà nhỏ đầu tiên, gia đình người nào gởi cũng giống nhau. Theo thứ tự ưu tiên : cuộn giấy đi cầu, đôi dép râu, vài chiếc quần xà lỏn, bịch thuốc lào, ít cục đường, lon muối sả, lon muối đậu phộng, guigoz thịt kho mặn. Gia đình anh nào khá giả còn thêm gói café, hộp sữa đặc. Đêm đó, trong trại lần đầu tiên mới nghe được tiếng cười của mấy anh tù đang uống café, kéo thuốc lào hoặc vừa nuốt xong miếng đường trong miệng.

Sáng hôm sau thức dậy, đang sắp hàng đi đại tiện anh em tù rất đổi ngạc nhiên và không biết chuyện gì sẽ xảy ra khi thấy vệ binh đi

vòng vòng kiểm soát chung quanh cầu tiêu cộng cộng, có vệ binh còn nhặt một vài miếng giấy vệ sinh rải rác bên các miệng hố. Sau đó chừng nửa giờ, keng đánh tập hợp tù ngoài sân, chính tên chính ủy hôm qua lại trở xuống, mặt hầm hầm, miệng la lớn :

- Thật là phí phạm, chế độ tư bản các anh còn bày nhiều trò rởm đời trong việc đi cầu xí. Cách mạng chiến đấu quanh năm suốt tháng trong rừng đâu cần giấy xanh giấy đỏ để đi ỉa mà đánh đâu thắng đó. Các anh có biết ngoài Bắc, trẻ con không có giấy để đi học trong lúc các anh trong Nam lại dùng để chùi đít!

Anh em cải tạo lần này không nhịn được, cười ồ lên. Phía sau cùng có anh tù nào đó lên tiếng, tất cả đều nghe rõ:

- Thế mà hôm qua hôm kia lên lớp cán bộ cứ oang oang cái mồm lên rằng, miền Bắc không thiếu một thứ gì. Tủ lạnh thì đi đầy đường không còn lỗi cho xe hơi, cà rem thì dư thừa phải phơi khô để xuất khẩu!

Cả bốn khối tù không nín được, tới đâu cũng phải cười để giải tỏa những ấm ức mấy lâu nay.

Một quản giáo, tay chụp ngay bá súng lục bên hông, chen vào đám tù tiến xuống phía sau, quá giận, lắp bắp đứt quãng:

- Thằng...thằng nào...phản động, thằng phản động nào vừa mới lên tiếng, ông bắn bỏ mẹ bây giờ!

Tất cả tù đứng yên, tên quản giáo đi vòng vòng nhìn vào mặt và tra khảo từng người một nhưng không tìm được thằng nào vừa phát ngôn bừa bãi. Kết quả cả tiểu đoàn tù phải học tập tự kiểm liên tục một tuần vì một câu nói cực kỳ phản động!

Trong thời gian bị nhốt ở Long Khánh, vì có sự hiện diện của dân chúng chung quanh khu vực sư đoàn 18 bộ binh cũ, tù may mắn không đi lao động bên ngoài mà chỉ xoay quanh những công tác đắp đường, làm vệ sinh, trồng rau cải trong khu vực. Ngày nào cũng tám tiếng làm việc, không có nước tắm giặt, đa số anh em bắt đầu nổi ghê trong người. Không thuốc, thiếu dinh dưỡng và nhất là vấn đề vệ sinh cá nhân, bệnh ghê lan tràn rất nhanh. Bộ chỉ huy trung đoàn tù giải quyết bằng cách cho luân phiên ra ngoài tắm, nhưng mỗi khi ra khỏi hàng rào phải ăn mặc chỉnh tề và tuyệt đối không được nhìn ngang liếc dọc, ra dấu làm hiệu hoặc liên hệ với dân địa phương. Nơi được phép tắm là một con mương nhỏ cũng nằm trong phạm vi thuộc khu vực sư đoàn 18 bộ binh cũ. Chiều ngang khoảng chừng gần ba mét, nước lên chỉ đến quá đầu gối một chút. Tù sắp thành hàng, áo quần đã toàn bộ tuột ra, đếm số từng đợt hai chục người và sẵn sàng đợi lệnh nhảy xuống đồng loạt. Trên hai bờ đất, vài ba quản giáo và hàng chục vệ binh súng cầm tay chia vào đám tù. Mỗi toán chỉ được phép tắm trong vòng một hai phút rồi phải bước lên nhường chỗ cho toán khác nhảy xuống. Mỗi lần ra tắm chúng tôi cũng gặp vài ba người đàn bà quanh quần chung quanh khu vực, đang cúi mình giả vờ làm cỏ, mặc dù chung quanh con mương không có khu ruộng lúa hay một vườn rau cải nào. Anh em tù nhận biết ngay là những người đàn bà kiếm cách xâm nhập vào khu vực để dò la tin tức người thân. Đám vệ binh lớn tiếng đuổi nhiều lần nhưng không kết quả, sau cùng chúng bắn chỉ thiên vài phát súng, mấy người đàn bà mới từ từ nhích ra xa. Chỉ trong một thời ngắn tin tức

được đồn ra ngoài, hàng ngày các bà các cô xuất hiện nhiều chung quanh khu vực con mương. Chính điều này anh em tù không được ra ngoài tắm mương mỗi tuần mà chỉ còn cách lạy Trời mưa xuống...

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 3

Một buổi trưa sau giờ ăn, kho đạn sau lưng nhà phát nổ, nguyên do vì đám cỏ khô nơi vệ binh ngồi gác bốc cháy rồi lan nhanh từ gốc cây mít vào đến ụ đất. Các loại đạn trong kho phát nổ làm rung động cả vùng Long Khánh. Nguy hiểm nhất là các đạn súng cối 60, 80, súng chống xe tăng M72, lựu đạn và mìn claymor bị sức ép tung lên cao và bay qua các khu vực tù đang ở, rơi xuống rồi mới phát nổ. Tiểu đoàn tù chúng tôi ở gần kho và lãnh nhiều mảnh đạn bay thẳng từ kho, xuyên thủng một số mái tôn, rớt xuống ngay chỗ nằm. Nguy hiểm nhất là những trái lựu đạn và súng cối rơi xuống ngay sân là lúc chúng tôi đa số đang ở ngoài.

Vừa nghe tiếng nổ tất cả vội vàng nhảy xuống hố cá nhân và hệ thống giao thông hào đã có sẵn. Hố chỉ chui xuống được một hai người, giao thông hào ai nhảy xuống trước thì nằm dưới, xuống sau nằm chồng trên như lớp cá mè. Anh em nào nằm trên, không ít thì

nhiều cũng bị mảnh đạn hay đá sỏi đâm trúng trên lưng. Kết quả có mấy anh em tù bị chết vì mảnh đạn và hơn mấy chục người bị thương.

Vụ nổ kho đạn làm chấn động từ miệt Long Khánh đến các tỉnh Biên Hoà, Gia Định và thủ đô Sài Gòn, thân nhân từ các vùng lân cận rầm rộ kéo về dò la tin tức. Cộng sản vội vàng di chuyển toàn bộ tù Long Khánh đi nơi khác. Bốn khối của tiểu đoàn chúng tôi đi Kà Tum bằng xe vận tải molotova của Liên xô. Trung đội (A) tôi bị chia làm đôi, tôi lên chiếc xe cuối cùng với khoảng hơn một chục người và các dụng cụ nhà bếp gồm khoảng trên một chục chảo gang lớn và nặng, đường kính hơn cả mét, loại chảo dùng để nấu canh nấu cơm thường sử dụng trong ban hỏa thực thời trước.

Molotova là loại xe chở quân của Cộng sản, nhỏ hơn GMC của miền Nam, bốn bánh cao lênh nghênh dùng để băng rừng, lội nước, không thích hợp với việc chuyên chở trên các tuyến đường bằng phẳng. Xe chở quá nặng, tài xế ngủ gục, xe đảo qua đảo lại trên đường cái nhiều lần. Tôi cầu xin tai nạn đừng xảy ra. Trường hợp tai nạn nếu không bị xe đè thì hơn chục chiếc chảo cũng cắt đôi người ra. Và điều chúng tôi lo ngại đã đến, khi ngang qua ven đô Sài Gòn, ngã tư xa lộ Đại Hàn, xe chở chúng tôi mất thăng bằng và đâm đầu xuống hố, quay một vòng rồi nằm ngửa đưa bốn bánh lên trời. Tôi và đồng bạn tù may mắn bị hất văng ra trước khi xe lật. Trước lúc mê man, tôi nhận ra mình còn sống và chừng vài phút sau đó không hay biết gì thêm. Đến lúc tỉnh, thấy tất cả anh em đang nằm ngòi la liệt dưới đất, máu chảy xuống nền xi măng từng vũng kéo dài từ cửa ra vào

đến tận nơi chúng tôi. Đầu đau như búa bổ, máu chảy ra từ đầu, mũi và hai tai, tôi đưa tay sờ quanh người, biết mình may mắn vẫn còn nguyên vẹn. Bên cạnh mấy người bạn nằm yên như chết, có người bị chảo gang chặt đứt lỗ tai, có người bị đứt cánh tay nhưng không dám lên tiếng hỏi thăm ai sống ai chết hay bị thương thế nào. Ba vệ binh đang chia súng vào chúng tôi sẵn sàng bóp cò nếu có một phản ứng nhỏ nào. Định thần một lúc mới nhận ra đây có thể là nhà thương (sau này mới biết là bệnh viện Chợ Rẫy) và thấy một số người lấp ló nhìn chúng tôi từ phía xa. Tên quản giáo nói vọng vào với mấy y tá:

- Nhìn cái gì? Đây là những tên cướp cực kỳ nguy hiểm, cách mạng vừa bắt được ngoài chợ, chúng tôi đưa vào tạm vào đây đợi xe đến chở đi.

Người bạn nằm cạnh tôi còn tỉnh, giả vờ rên để gây chú ý các y tá đồng thời đưa ba ngón tay lên trên vai mình. Tức thời nghe tiếng người phía trong hồi thúc thông báo cho nhau:

- Không phải là bọn cướp mà sĩ quan cải tạo!

Sau câu xác định của người nào đó, tôi nghe tiếng chân người hấp tấp đi chuyển chung quanh và một người đàn ông mặc áo blouse trắng tiến đến gần tên quản giáo thưa:

- Thưa ông, dù họ là những tên cướp, xin ông cho phép chúng tôi băng sơ cầm máu, để vậy mấy người sẽ chết tại đây.

Không hiểu tại sao, tên quản giáo suy nghĩ một lúc rồi gật đầu nhưng vẫn ra lệnh nhắc chừng:

- Tôi yêu cầu không được trò chuyện hỏi han bất cứ chuyện gì. Bọn

chúng là những tên trộm, giết người cướp của rất nguy hiểm.

Vừa được lệnh, gần như y tá, bác sĩ khu cấp cứu kéo đến đứng bít kín cả cửa ra vào. Riêng mấy cô y tá và một nam bác sĩ, tôi đoán như vậy, đã vào tận nơi chúng tôi đang nằm. Tôi được hai y tá săn sóc, một người tận tình băng từ đỉnh đầu xuống quá hai lỗ tai, chỉ chừa một con mắt để nhìn, còn người kia cố tình lách qua lách lại che khuất quần áo và tên vệ binh đang đứng gần tôi, cúi sát hỏi nhỏ :

- Anh là sĩ quan cũ?

Tôi gật đầu không nói thêm một câu nào.

Cô y tá nói tiếp:

- Anh cho biết địa chỉ sáng mai tôi sẽ thông báo người nhà.

Cô y tá kéo tôi vào sát người cô, vừa chùi vết máu hai bên cổ, tai và sau ót vừa lắng tai nghe tôi:

- Vợ tôi tên ở số... đường Ngô Tùng Châu Gia Định, ngay ngã tư Xóm Gà.

Tôi nghe cô lặp lại hai ba lần mục đích để mấy người y tá chung quanh cùng nhau ghi nhận. Tên quần áo ra lệnh cho y tá phải khẩn trương và bước ra ngay sau khi xong việc. Một cô nhét vào túi tôi gói gì đó còn cô kia lấy đôi dép nhện đang mang trên chân mình mang vào chân tôi rồi hai người hấp tấp lui ra.

Chừng một giờ sau, tên quần áo ra lệnh cho tất cả mọi người lui xa chỗ chúng tôi đang nằm và bắt chúng tôi tự động dìu nhau ra sân để lên xe đi tiếp.

Sau khi tắm bọt sau được buông xuống, trong xe tối đen như mực.

Tôi lần tay vào túi lôi ra gói giấy mò mẫm và nhận ra trong đó một

khúc bánh mì, mấy chiếc bánh ngọt và một ít tiền. Thật cảm động, lúc đó cũng khoảng bốn giờ sáng nhưng họ đã cố gắng kiếm được miếng bánh, ít kẹo và tiền để cho chúng tôi. Tôi nói nhỏ cho mấy người bạn bên cạnh hay, các anh cho biết họ cũng nhận được những thứ như vậy.

Đến sáng xe dừng lại, tắm bọt được kéo lên, chúng tôi thấy mình đang đứng trước mấy dãy nhà tranh ở sâu trong rừng và vệ binh dẫn chúng tôi vào một căn nhà trống thuộc bộ chỉ huy trung đoàn tù.

Mười phút sau những người bạn cùng cảnh ngộ phải chia tay mỗi người đi về một trại khác nhau. Nhóm chúng tôi bốn người được một vệ binh dẫn băng qua rừng, đi bộ một đoạn đường chừng hai cây số đến trước một dãy nhà khác. Sau này chúng tôi biết đó là ban chỉ huy tiểu đoàn tù, và bốn chúng tôi bị chia ra cho bốn khối khác nhau. Khi tôi được dẫn về khối thì anh em tù đang lao động trong rừng. Vệ binh đưa tôi về lán (căn nhà bằng tre lợp lá dài khoảng 20 mét dành cho một B chừng 50 tù) nằm gần nhà bếp và bảo ngồi đợi, khối trưởng và B trưởng sắp xếp chỗ ngủ cũng như công việc cho ngày hôm sau. Trong lúc chờ, một ông tù già bệnh hoạn được làm việc nhẹ như nấu ăn, nuôi heo cho khối... đem đến một miếng cơm cháy và ít muối bột, bảo tôi ăn cho đỡ đói. Trả lời thắc mắc của tôi, ông cho biết tên Rạng, nguyên là thượng sĩ già đã đến tuổi hưu, nhưng cố nán thêm một thời gian ngắn đủ thâm niên để lên chuẩn úy. Quá xui cho ông già, cặp quai chảo vừa gắn lên cổ áo cũng là lúc khăn gói lên đường đi tù chung với mấy anh em sĩ quan trẻ. Cũng may ở đây thấy ông già lụm khụm, ốm như con mằm nên đã ân huệ cho ông

công việc nhẹ nhàng: Anh nuôi tù kiêm luôn nuôi lợn của bộ đội. Tiếp đến các anh làm trong tổ mộc tổ rèn đến thăm hỏi đủ thứ chuyện bên ngoài, lúc đó họ mới hay vụ nổ kho đạn ở Long Khánh và tôi biết được tên trại tù của tôi là CàTum nằm sâu trong rừng rậm.

Đến chiều đoàn tù lao động trở về, nghe có người bị thương vì lật xe và được chuyển đến đây nhưng không ai dám vồn vã thăm hỏi, khi ngang qua chỉ đưa tay vẫy chào một người bạn bất hạnh mới đến, vì họ thấy lúc đó trên đầu tôi vẫn còn quấn mấy lớp băng trắng dính máu. Một người trong đám tù tách đám đông chạy lại ôm tôi mừng rỡ :

- Ông thầy. Trời xui đất khiến mình gặp nhau tại đây, thật vui vẻ. Như vậy từ nay ông thầy có bạn rồi.

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta nhưng chưa nhận ra ai, nên hỏi lại:

- Anh biết tôi?

- Em học với thầy năm 1966, thầy nhớ không?

- Ở đâu, lớp mấy?

- Đệ nhất A, La-San Bá-Ninh, Thầy cùng dạy chung với hai sư huynh Casimir và Raymond.

- Bây giờ thì nhớ ra rồi, Yên phải không ? Mấy 'mai' mà vô đây ?

- Dạ hai, em sẽ đổi với thằng bạn để thầy ăn cơm và làm việc chung một tổ với em.

- Thầy bà cái quý gì nữa! Đã vào đây cá mè một lứa thì mầy tao cho tiện.

- Thôi xin phép gọi bằng anh.

Cũng may trong lán có sẵn chiếc giường tre của một anh tù vừa được

chuyển đi trại khác. Yên thấy tôi vui vì khỏi bận tâm về chỗ ngủ, anh vừa cười vừa nói:

- Nằm dưới thangka Khánh và kẻ thangka Huân đôi khi điên người lên được. Chưa có chỗ trống anh nằm tạm đây vài bữa, có thangka nào đi thì anh qua chỗ mới.

- Gì vậy?

- Để tối anh sẽ hay.

Vừa đau đầu vừa râm người vừa mệt nhưng không cách nào chớp mắt vì anh chàng Khánh nằm trên cứ lải nhải:

- Chuyển này tao về, tao sẽ bỏ. Nhất định tao sẽ bỏ!

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 4

Trong đêm cứ nghe anh lặp đi lặp lại cả chục lần. Sáng hôm sau gặp anh đang rửa mặt tại giếng, tôi hỏi anh lý do, anh không trả lời thangka câu hỏi của tôi mà chỉ lặp bập trong miệng câu nói cũ. Lần này về, tao sẽ bỏ!

Một người bạn đứng bên cạnh nói với tôi:

- Mới nghe thấy lạ tai chứ tội tôi chán quá, chán quá... Hẳn cứ tưởng bỏ đòi bỏ người ta, chứ thật ra người ta đã bỏ nó từ khuya hay bị

nhà nước quản lý mẹ nó rồi còn gì mà cứ đòi bỏ với không.

Tôi rất khó ngủ, nhiều lúc vừa chợp mắt đã bị dựng dậy bằng câu nói này. Một lần được chia vào làm việc trong tổ rau với Khánh, tôi tâm sự với anh ta:

- Quên đi Khánh, chắc chắn người ta bỏ anh rồi, bận tâm làm gì nữa.

Thân tù tội mình đâu ra gì mà đòi bỏ người ta!

Khánh nhìn tôi lắc đầu:

- Không anh, tôi chuyển này về nhất định phải bỏ.

Hết can đảm nghe tiếp, tôi hơi xẵng giọng:

- Bỏ cái gì?

Anh nhìn tôi một hồi rồi thú thật:

- Tôi sẽ bỏ, sẽ bỏ vô!

- Tôi không hiểu.

- Trước đây chỉ để ở ngoài mà thôi, lần này về nhất định sẽ bỏ vô không 'gìn vàng giữ ngọc' và nương tay với em nữa!

À bây giờ tôi là người đầu tiên hiểu câu chuyện của anh, đành khuyên một câu:

- Biết còn không để đến phiên anh. Tôi chắc chắn thằng khác đã bỏ vô từ khuya rồi!

Kể từ lúc tâm sự với tôi, Khánh không còn lải nhải mỗi đêm chuyện cũ nhưng lại bắt đầu câu khác:

- Ngu quá không bỏ vô. Tiếc quá, tiếc quá!

Anh em trong lán khám phá ra bí mật của Khánh, họ đồng thanh chê:

- Mày ngu như con bò cái!

Tôi cãi lại:

- Người ta nói ngu như bò đực chứ có ai nói ngu như bò cái đâu.

Yên nằm bên cạnh cười lớn:

- Té ra anh cũng thật thà, bò đực thì ngu thật nhưng 'cu' của nó đâu có ngu, gặp bò cái là nó đứng dậy cõi liền!!!. Như vậy thằng Khánh còn ngu hơn bò đực có đúng không? Bò đực gặp bó cái là nó biết 'bỏ vớ' tức khắc, không 'ong' 'đơ' gì hết !

Kể từ hôm bị chê, Khánh thấy mình còn thua con bò đực và không còn lảm nhảm hằng đêm nữa.

Một tối đến giờ ngủ, có người lên tiếng:

- Ông thầy đã trị được thằng Khánh bây giờ tính luôn thằng Huân cho anh em nhờ.

Vừa dứt câu nói, cả chục người lên tiếng phản đối ngay:

- Chuyện thằng Khánh thì được nhưng chuyện ăn phở của thằng Huân thì không nên. Lâu lâu phải để nó kể nghe cho đỡ buồn.

Một giọng khác ở cuối lán:

- Nghe xong nước miếng tràn đầy họng, ức thấy mẹ!

Bây giờ Huân mới lên tiếng:

- Đã nghe chùa mà còn lộn xộn, hôm nay tao kể tặng ông thầy mới đến. Thằng nào không nghe thì bịt tai lại.

Mấy anh nằm gần tôi đồng thanh:

- Ừ kể nhanh lên còn ngủ sớm.

Huân vừa lên tiếng, 'Phở đây', và bắt chước gõ vào thanh giường tre giống như phở xe ngày trước, nhiều người đồng thanh:

- Đẹp phở xe đi, ăn phở gà ở Hiền Vương hay phở xe lửa, phở tàu

bay ở Lý Thái Tổ xem bộ ngon hơn.

- Nghèo mà ham, nhưng muốn thì tao cho ăn.

Huân nuốt nước bọt rồi cất giọng:

- Đang ở tù tại Kàtum, tao được cách mạng ưu ái cho đi phép một tuần. Thấy tao về, con vợ nó mừng hết lớn nhưng tao chưa làm ăn gì vội, thèm phở quá, bay ra ngay đường Lý Thái Tổ chơi luôn một lèo hai tô trước đã.

Có tiếng anh nào đó phía cuối lán:

- Dốc tổ mẹ. Ông mà về phép thì ông 'làm' vài quả với vợ trước, còn chuyện ra Lý Thái Tổ ăn tô phở thì hạ hồi phân giải.

Ồn ào lại nổi lên giữa hai phe, 'làm' trước hay ăn trước! Lập luận nhóm nào cũng đúng. Không làm trước thì ức mà không ăn trước thì thèm. 'Làm' và 'ăn' là hai hành động mà bất cứ anh tù nào ngày đêm đều mơ ước. Không có đối tượng thì 'làm' tay, không có gì thì ăn 'hàm thụ'. Cứ mỗi lần nghe đề cập đến hai vấn đề này trông anh nào cũng thần thờ mảy mặt, nước miếng trào ra rồi những cuộc tranh luận lại nổi lên, ai cũng cho quan niệm của mình đúng. Ở trong tù chỉ có muối và bobo, đã ăn hàm thụ mà anh nào còn thích 'làm' tay nữa thì chắc chết sớm. Nếu sống sót trở về, thứ thiệt ở ngay bên cạnh cũng chẳng nên cơm nên cháo gì! Rồi anh này tố giác anh kia là vua độc 'thủ', đêm nào cũng đi mây về gió nên người chỉ còn bộ xương cách trí, mắt thì lơ đờ như mắt cá dờ sống dờ chết trên bờ.

Yên nằm cách tôi vài giường, bực mình gất lớn:

- Tất cả im đi! muốn ăn phở hay quán giáo xuống nó dũa cho mà nghe bây giờ ?

Anh trung đội trưởng tù yêu cầu Huân:

- Tiếp tục đi mày, tao đang thèm đây.

Huân dẫn anh em ăn phở trong bóng tối, anh lên giọng:

- Bồi, cho mấy tô phở đặc biệt. Nhớ lấy thật nhiều thịt ít bánh! tô lớn, nước trong. Tái, gân, nạm, gân, sụn, ngẫu pín, bò vò viên gì bỏ vô hết. Một chén lớn nước béo và một đĩa hành trần. Các loại rau, giá, quế, gò gai cũng đem ra. Thứ nào ông cũng ăn ráo! Sao lâu quá vậy? Trong lúc chờ phở, đem tạm ra ngay tô xí quách gặm chơi cho đỡ buồn. À.. tô xí quách đây rồi. Trời ơi, xương còn dính quá nhiều thịt. Cầm lên ngay, đưa vào miệng cạp một miếng, nước thịt ngọt lịm thấm vào từ đầu lưỡi đến tận chân răng, rồi chạy ngay xuống cuống họng! Um, ôi chao, tất cả vị, xúc, thính, khứu, thị giác trong người đều tê mê khoái cảm. Này, chẳng thèm để ý khách trong tiệm làm gì, cứ cầm cục xương gặm từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài như mấy chú cẩu, thế mà ngon đấy phải không các bạn!. À, còn hơn chú cẩu nữa, đưa đầu cục xương vào miệng, hút mạnh một cái, tủy chạy vào miệng nghe một cái ọc....Um, chao ôi, đã ơi là đã!

Khánh nằm trên tôi ngắt ngang:

- Thôi ngưng lại đi mày, tao hết chịu nổi.

Mấy người khác phản đối:

- Chưa ăn mà, mới gặm xương khai vị, tiếp tục đi Huân.

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 5

Nghỉ một lát, Huấn tiếp tục:

- Phở đây! Phở đây! Nhưng khoan ăn, hãy nhìn khói đang bốc lên rồi từ từ cúi xuống, mặt sát miệng tô, hít một hơi thật dài để thấy hương vị của tô phở. Mùi thơm, ngọt, béo, bùi của tủy xương, của thịt, của mỡ ninh chung với hồi, quế, hành trộn lẫn với hương vị đặc biệt của bánh phở tươi trụng nước sôi, mùi thơm đặc biệt của nước mắm, tiêu hành bột ngọt. Ngon khôngbạn ? Nước miếng chảy ra đầy miệng rồi phải không? Nhưng khoan ăn, nếm thử xem mặn lạt trước đã, rồi vắt miếng chanh, thêm tí nước mắm nhỉ, rắc một ít tiêu, xong chưa?

Nếm thử lại một lần nữa nếu chưa vừa ý? Phải ngắt cọng ngò gai, vài lá quế cho đủ gia vị. Đủ chưa? Cũng chưa hả, thì phải thêm vài khoanh ớt mới đúng điệu! Bây giờ mời tất cả ăn....ngòam ngòam...

Sao, có thấy thịt tái mềm không? Mấy miếng nạm bùi không? Gân có nhai sần sật không? Bò vò viên có ngọt và dai thịt không? Nếu ngon thì há miệng thật lớn, đừng sợ xấu, ai nhìn cũng mặc. Muốn ăn ngon thì phải tự nhiên với tất cả tâm tình, gắp mỗi thứ một ít cho vào miệng, nhai từ từ để cho bánh, thịt, rau nhuyễn ra rồi gắp thêm

khoanh ớt bỏ vào nhai tiếp...như vậy mới thưởng thức trọn vẹn cái bùi béo của miếng thịt, cay thơm của gia vị rồi từ từ mà nuốt, đừng có vội mà mất ngon!

Nước miếng trong miệng tôi trào hẳn ra ngoài, đưa tay vừa chùi vừa nuốt trong lúc tai nghe liên tục những tiếng nuốt ừng ực của các bạn tù đang nằm chung quanh. Kể đến đây, Huấn ngưng lại và đề nghị:

- Tối mai, ai muốn ăn hủ tiếu Mỹ Tho, Nam Vang hay mì Quảng thì 'đăng ký' trước.

Huấn chưa dứt câu thì nghe tiếng ồn phía cuối lán rồi tiếng chân chạy gấp rút. Yên kêu tôi:

- Theo em gấp, mau lên.

- Gì vậy?

- Chia phần.

Chẳng hiểu gì nhưng tôi vẫn đứng dậy chạy theo Yên, thì ra chạy theo đập răn chia phần. Rừng KàTum có rất nhiều răn. Ngày đêm chúng thường bò vô nhà bắt chuột, có con treo tòng teng trên cây hoặc phóng nhanh bang qua đường. Mỗi lần xuất đầu lộ diện, những con răn này hiền hay dữ không cần biết nhưng số trời đã định sẵn là chết một cách tức tưởi không kịp ngáp khi vô phước gặp tù cải tạo. Thịt bị chặt ngay tại chỗ thành từng khúc nhỏ chia đều cho những ai tay cầm gậy đang có mặt tại đây. Tôi cũng được điểm danh ghi tên nhưng cuối cùng bị loại vì không có 'vũ khí' trên tay!. Yên nói ngay với tôi:

- Ngày mai, việc trước tiên anh phải kiếm cây gậy để ngay đầu giường, bất cứ lúc nào nghe răn là phải vác gậy theo. Đến nơi dù răn

đã chết rồi cũng phải chen vô đập thêm một cái mới ăn tiền. Mặc dù trên đầu vẫn còn quấn mấy vòng băng trắng nhưng chỉ thị của quản giáo tôi vẫn phải đi lao động bình thường như những người khác, nhưng anh đội trưởng âm thầm giao việc nhẹcho tôi : Phụ bếp và nuôi heo của cán bộ. Phụ bếp thì sướng, đã ở trong mát mà ngày ngày còn kiếm được miếng cơm cháy, nhưng nuôi heo thì không kham nổi. Ông già Rạng thấy tôi còn yếu cho đi hái rau muống, về lột phần tốt đưa lên cho ban quản giáo, phần cứng ở dưới xắt ra nấu cho heo ăn. Công việc này xem ra cũng có lợi, vì xắt rau cho heo cũng dúm vào túi được vài gốc rau già, tối về anh em trong tổ 'cải thiện' với nhau. Nhưng rồi có anh nào thối mồm thối miệng bá cáo lên, tôi bị kêu lên làm tự kiểm là ăn bớt rau của nhân dân trong khi làm phận sự và bị tổng ra làm việc trong đội rau. Công việc của tôi đơn giản, hốt phân các nhà cầu của tù cũng như cán bộ, hòa thêm nước, quậy cho đều, chiết ra nhiều thùng rồi đem đi tưới. Sau nhiều lần lấy nước dưới suối nhỏ để pha với phân người, tôi nảy ra việc câu cá bằng cách dùng thép uốn cọng kẽm thành lưỡi câu, rút chỉ trong ống quần xe giầy và móc trùn thả ngằm dưới nước. Cá ở chung với tù cải tạo, nghe nhồi sọ riết cũng trở thành khôn, chúng nó ăn hết của tôi mấy chục con giun đất rồi vui vẻ cám ơn quay đi. Nhưng một hôm, một con cá trê (mè) lớn, da vàng hực to bằng bắp tay, có lẽ chưa thông suốt đường lối cách mạng nên lưỡi câu đã sâu vào sâu trong bụng, tôi kéo lên một cách dễ dàng. Đang hí hửng xách con cá trở lên suối thì một quản giáo trông thấy, hằm nhìn tôi gằn giọng:

- Ai cho anh bắt con cá này?

- Dạ thưa anh, cải thiện để ăn thêm.

Tên quản giáo trần tráo:

- Như vậy cho rằng cách mạng bỏ đói các anh phải không? Đã có ai chết đói trong lúc học tập cải tạo chưa?

- Nhưng thưa anh, chính các anh cho phép cải thiện mà.

- Cải thiện là phải trồng thêm rau cải ăn thêm chứ không được phép lợi xuống suối bắt cá.

Tôi chưa kịp nói gì thêm, hăn tiếp:

- Chim trên trời, cá dưới nước là tài sản của nhân dân. Muốn bắt muốn câu phải có phép của cách mạng. Nhất là các anh trong dạng cải tạo, các anh không có quyền.

Nếu tôi kính cẩn dâng cho nó thì yên chuyện, nhưng tiếc quá, công trình bắt giun, đặt câu, rình rập cả tháng mới chớp được một con, bây giờ đưa cho nó thì không thể chấp nhận. May mắn lúc đó một toán tù đi ngang có quản giáo và vệ binh áp tải nghe được đầu đuôi, biết đã bể chuyện, nó cho phép đem về ăn nhưng phải làm tờ tự kiểm. Cá đưa về bốn người trong tổ ăn cùng mâm hợp tác với ông già Rạng mục đích xin mấy miếng cơm cháy để nấu cháo cá! Đến tối tất cả mọi người đã ngủ, cháo chia ra làm năm phần và rồi mạnh ai nấy lén ăn trong bóng tối. Đang ăn, ông già Rạng nói nhỏ vào tai tôi, cách nay không lâu, toán làm gỗ trong rừng bắt được con trăn dài trên sáu mét, hí hửng vác về cũng bị quản giáo dũa cho một trận tả tơi. Sau đó cả toán được ân huệ của cách mạng, gần hai chục người chia nhau cái đầu, phần còn lại là tài sản của nhân dân phải khiêng lên dâng cho ban chỉ huy trại giam!

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 6

Khi tôi lên đây, công việc tổ chức nơi ăn chốn ở cho quân giáo, vệ binh cũng như tù đều do anh em hoàn tất. Bây giờ chú trọng vào việc khai phá rừng để trồng khoai mì, ngô, đậu và đi rừng đốn cây tốt lấy gỗ, cây xấu làm củi, rút mây đan giỏ, làm bàn ghế. Những hoạt động nhỏ lao động tại khối cũng quan trọng không kém, tổ rèn, tổ mộc, tổ trồng trọt cải thiện. Sướng và được ưu tiên nhất là toán thợ mộc được làm việc ít giờ. Cán bộ tha hồ lợi dụng đưa gỗ về đóng tủ giường bàn ghế cho tù trung, tiểu đoàn xuống quân giáo và ngay cả vệ binh. Tổ rèn thì sản xuất đủ các dụng cụ, không biết đưa đi đâu nhưng xuất lò bao nhiêu cũng không vừa nhu cầu của từng tên một. Chỉ có tổ làm vườn cải thiện thì chẳng nghe khen thưởng gì mặc dù hằng ngày phải móc phân người tươi rau, cắt tỉa rửa sạch xong đem dâng cho nhà bếp của chúng. Sau một thời gian không thể gánh nước tưới cây vì kết quả của vụ lật xe, tôi được chuyển qua tổ đan mây.

Một hội trường thật lớn, cột bằng gỗ lợp tranh do tù xây cất để chứa trên một ngàn người mỗi khi lên lớp nhồi sọ chính trị. Nếu tình hình

quốc tế không có gì quan trọng hay không rơi vào các dịp dịp lễ thì chương trình lên lớp chia thành nhiều đợt. Ngược lại, chính trị bên ngoài có gì thay đổi, tù là nạn nhân bị nhét vào tai vào đầu trước sau như một, những bài học ấu trĩ ngu xuẩn và láo khoét mà trước đây cộng sản dùng làm giáo điều tuyên truyền cho dân chúng miền Bắc. Tôi nhớ một lần, tù được miễn lao động để lên hội trường học tập khẩn cấp. Bài học ngày hôm đó không gì khác hơn việc tâng bốc anh em Miền Cọng hết mình. Nhưng ngay hôm sau, cũng chính tên chính trị hôm qua lại hùng hổ mặt sát anh em hữu nghị này không thiếu một danh từ bỉ ổi nào trong tự điển. Mới khen nức nở hôm qua là anh em hữu nghị, nay lại cho là đồ theo chân đế quốc, bóc lột dân chúng đáng để cho nhân loại phỉ nhổ. Anh em tù chẳng hiểu đâu ra đâu. Sau này mới biết chỉ một chuyện nhỏ, cơm chẳng lành canh chẳng ngọt giữa hai anh em cộng sản mà chỉ nội trong một đêm cộng sản Hà Nội đã trở mặt, từ anh em hữu nghị ruột thịt ra kẻ thù không đội trời chung.

Thực phẩm nuôi tù không gì hơn ngoài bobo với muối nhưng nhờ có cải thiện lâu lâu cũng được một ít rau cải do chính mình sản xuất. Đôi lúc ra ngoài lao động thỉnh thoảng cũng kiếm được tí thịt. Nói thịt cho ngon lành chứ thật ra là những con sâu, giun, dế, cào cào, bò cạp hoặc may mắn bắt được rắn mối, các kè... thứ nào cũng ngon cả. Đã đi tù cải tạo thì con gì nhúc nhích được là ăn, chỉ trừ con dao, con đực rựa không gặm được đành chịu. Đi ngang gặp cây lá gì cũng bỏ vào miệng thử, không mùi không vị có thể dùng nấu canh, nếu tìm được thứ gì chua hay ngọt thì khỏi cần nấu nướng, nhai ngay tại chỗ

cho đỡ đói. Trong thời gian này, một anh tù bắt mỗi làm quen với vệ binh nhờ mua ký đường, chuyện này gây nghi ngờ cho quản giáo biết rằng trong chúng tôi có người vẫn còn giấu vàng trong người. Do đó, một hôm cả khối được lệnh tập hợp với tất cả vật dụng cá nhân. Lệnh phải đem hết ra bày ở giữa sân từng món một không sót một vật gì. Lúc đầu chúng tôi đoán khám xét để chuyển trại, nhưng sau một hồi sĩ và chính trị viên và quản giáo buộc tội chúng tôi còn giấu vàng, giấu dollar trong người để mưu đồ trốn trại. Lúc bấy giờ không còn cách gì qua mặt được bọn chúng, anh em nào có trong người đành phải đưa nạp những khâu vàng 24 và dollar bấy lâu giấu trong gấu quần. Chính trị viên và quản giáo không cho thấy cũng như không công bố số vàng và dollar đã tịch thu bao nhiêu mà chỉ cho biết sẽ dùng số tiền này để mua lợn nuôi, mục đích cho anh em cải tạo tha hồ thịt sau này. Chưa biết được ăn thịt heo sau này hay không nhưng đau khổ trước nhất là phải bớt phần ăn của tù, thêm người để nuôi và tắm rửa heo hằng ngày. Mỗi lần đi ngang chuồng, anh nào đi trước cũng đưa tay nhẹ nhàng vớt những hạt cơm cháy còn sót lại trong máng để cải thiện thành nồi cháo lỏng. Hành động này đến tai quản giáo, nạn nhân được kêu lên nhận lỗi làm tự kiểm. Bực mình, anh em trong nhóm tôi bàn với nhau tìm bắt bò cạp, không phải nướng ăn tại chỗ mà đem về thả vào chuồng. Cả đàn heo đua nhau chết ngay trong ngày hôm đó. Sáng hôm sau, đội tù được gọi lên lãnh thịt, ai cũng mừng thầm chuyện này sẽ no nê một bữa. Nhưng khi anh nuôi Rạng xách thịt về, gồm một ít bầy nhầy da và mỡ không đủ cắt chia mỗi người một miếng nhỏ bằng ngón tay út trẻ

con. Mười con heo to lớn mập mạp là do tiền của công sức mồ hôi của tù cải tạo, chỉ bị bò cạp cắn một miếng mà thịt biến mất đâu hết, còn lại chừng vài ký bầy nhầy được quản giáo ân huệ cho trên hai trăm khổ chủ của khối. Đâu đủ để chia cho mỗi người một miếng nhỏ, anh em tù quyết định nấu canh để còn thưởng thức được chút mùi mỡ thịt heo. Đã vậy ăn chẳng ngon lành gì vì sau đó bọn chúng ra lệnh tập hợp lên lớp để nghe bài học, các anh giết chết lợn là ăn cắp của nhân dân thì phải đền lại cho cách mạng! Tức hộc máu nhưng đã lỡ nuốt vô bụng rồi, chỉ còn cách đi cầu ẹ ra để trả lại cho chúng.

Dịp sinh nhật già Hồ, anh em được nghỉ một ngày. Trước hôm đó, tù được lên lớp để nghe đi nghe lại cái lý lịch thần thánh của 'vị cha già dân tộc' và được nghe một tin 'hồ hởi' là tù chúng tôi sẽ được ăn một bữa thịt lợn thỏa thích. Không khí trong trại trở nên náo nhiệt lạ thường, không phải 'hồ hởi phấn khởi' vì ngày sinh của già Hồ mà chính là chiều nay sẽ được ăn một bữa thịnh soạn.

Đi đâu, ngồi đâu cũng nghe anh em tù đề cập đến bữa cơm chiều nay. Thịt heo chỉ là món ăn tầm thường ngày trước nhưng sao bây giờ thấy quý giá và cao sang quá. Đã một năm trời ngày đêm mơ tưởng một miếng thịt. Đây chỉ là một ước ao tầm thường của một người tù nhưng dưới chế độ cộng sản, thịt cá là hàng xa xỉ phẩm, dân chúng chưa có ăn hưởng hồ gì mấy người tù bị lột quyền công dân. Ngày lên đường đi cải tạo, vì tin lời đường mật của cộng sản, trên người chỉ đem theo có bộ áo quần, đôi dép, cái bàn chải đánh răng. May mắn vợ bỏ thêm vào xách tay lon thịt kho sả thì cũng vừa

đủ dùng trong thời gian hứa hẹn. Mười ngày trôi qua, măn khóa trở về đâu chẳng thấy, cuộc đời từ đó phải tuân theo hòng súng và lao động tận lực trong vòng kẽm gai. Đầu thì bị dôi sọ và miệng chỉ biết bobo, gạo mốc, củ mì, trái su, muối bột... Cá, gà, bò, heo xem như thực phẩm của vua chúa, thứ tù tội có bao giờ dám nghĩ đến. Thế mà chiều nay, theo lời quản giáo, sẽ được một bữa no nê thỏa thích, tất cả đều nôn nóng chờ đợi một vài miếng thịt lợn!

Chưa đến giờ nhưng tất cả đều tập trung trong nhà ăn cũng là nơi sinh hoạt hằng đêm của đội tù. Cứ bốn người thân thiết ngồi thành một mâm. Chiếc muống và cái lon guigoz là hai vật quý nhất, theo sát trong người suốt cuộc đời đi tù, nhiều anh xoi lỗ chiếc muống mang trước ngực và lon guigoz thì đeo ở vai. Vào bàn xong, muống cầm tay đợi, lon guigoz mở sẵn nắp nhưng tất cả đều thất vọng khi được chia mỗi mâm bốn miếng thịt nhỏ, cắt đều đặn chưa bằng ngón tay cái.

Tất cả tám con mắt trong mâm đều đổ dồn vào bốn cục thịt nhỏ nấu nước muối, đang nổi lều bều trong cái thau. Bàn bên cạnh lớn tiếng không đồng ý lối cắt thịt của anh nuôi vì có miếng lớn miếng nhỏ, miếng xương, miếng thịt. Cuối cùng bốn người đồng ý bốc thăm bằng cách quay đĩa. Một anh đưa ra một hộp thiếc tròn nhặt được ngoài rẫy, dùng làm chén ăn cơm rồi để chiếc đĩa lên quay một vòng, đầu đĩa quay về ai thì người đó có quyền chọn trước.

Riêng mâm của tôi, Yên lên tiếng:

- Em kính thầy! mời thầy chọn trước!

Hai anh Bé và Tâm cùng mâm tiếp lời:

- Kính lão đặc thọ!

Không biết ba anh em kính hay chơi xỏ thầy, thôi tôi đành chọn cục xương cho ra vẻ đàn anh!

Cục xương chắc chắn là vấn đề tranh chấp trầm trọng nhưng tôi đã 'tình nguyện' giải quyết, còn lại ba người thỏa thuận chơi trò đen đỏ bằng cách quay đĩa cho công bằng. Phần nước luộc thịt thì dùng muống chia đều ra bốn phần.

Tôi không ăn phần của tôi vội, lấy trong túi ra miếng giấy nhựa gói miếng xương dính một tí thịt và mỡ cho ngay vào túi quần. Yên thắc mắc hỏi:

- Sao anh không ăn?

- Hôm nay có cơm, ăn với nước luộc thịt cũng quá ngon, miếng thịt để dành tối ngậm mà thưởng thức.

Nhìn quanh, đám tù giải quyết miếng thịt thật gọn. Có người nhai từ từ trong miệng, cổ kéo dài giây phút sung sướng mà loài người đã xếp vào hạng nhất của một trong bốn cái khoái, một lúc sau mới nuốt. Ngược lại, mấy anh ngồi cạnh tôi, vừa bỏ miếng thịt vào miệng chưa kịp nhai đã vội vàng nuốt trửng, miếng thịt xuống đến dạ dày nhưng yết hầu ở trước cổ mỗi người vẫn còn hoạt động lên xuống theo nhịp nước bọt đang trào ra.

Tôi lên mặt thầy đời:

- Các anh không biết thưởng thức là gì, nuốt một cái ực làm sao biết được cái ngon!

Anh bạn cùng bàn vừa nuốt nước miếng vừa trả lời:

- Thèm quá ông ơi, muốn ngậm lâu lâu một chút nhưng không thể

kèm chế cái miệng.

Bữa cơm hôm nay được tiếng là sẽ ăn uống phủ phê nhưng chẳng có gì hơn, ngoài chén cơm không độn bobo, miếng thịt bằng đầu ngón tay và một chén canh nước luộc thịt có mùi mỡ và bột ngọt. Nhưng dù sao không khí cũng khác hẳn, nhiều tiếng cười, tiếng nói ồn ào sau khi rời nhà ăn của khối. Anh em vui vẻ thật sự, nhưng chắc chắn không phải lý do được nghỉ lao động một ngày hay hân hoan đón mừng tuổi thọ ông già, mà chính là chén cơm trắng và miếng thịt mỡ đang nằm trong dạ dày của từng người một.

Đinh Lâm Thanh

Miếng thịt

Chương 7 (chương kết)

Tối đó, tất cả khối phải lên hội trường để tiếp tục nghe về 'cuộc đời và sự nghiệp' ông già thêm một lần nữa sau khi được nhà nước ân huệ một miếng thịt mỡ. Anh bạn ngồi bên cạnh cứ than vào tai tôi: 'Biết rồi nói mãi khổ quá, tha cho con về ngủ đi 'già' ời! Tôi mong chấm dứt sớm để còn về lán thưởng thức miếng thịt đang nằm trong túi. Mắt thì nhắm, tai chẳng thèm nghe, đầu chỉ nghĩ đến miếng thịt, lâu lâu tôi đưa tay sờ vào túi quần kiểm soát để chắc rằng miếng thịt

vẫn còn đó. Nhưng vừa đụng vào miếng giấy nylon thì miệng tôi lại đầy nước bọt.

Khi được quản giáo tha tội cho về ngủ thì trời đã khuya, chắc vì ảnh hưởng tí mỡ trong cơ thể, anh em tù yên lặng lên giường, không ồn ào đòi ăn hàm thụ món này món kia như thường lệ. Tôi cẩn thận lấy miếng thịt trong giấy nylon ra từ từ để vào miệng. Cảm giác đầu tiên, đầu lưỡi như bị tê hần vì qua một năm không được miếng cá miếng thịt tươi nào trong miệng. Mùi thơm, ngọt, béo của thịt chạy dài từ lưỡi lên tận trên óc nảo rồi xuống tới tim, gan, phèo, phổi, dạ dày... Tôi như ngất ngây trong sung sướng và cảm khoái trong người, tưởng như hạnh phúc độc nhất cuộc đời không gì hơn ngoài miếng thịt.

Thật ra không phải miếng thịt mà là cục xương dính một ít thịt và mỡ, anh em 'nể tình' nhường cho tôi chọn trước. Nhìn bốn miếng thịt lều bều trong thau, tôi biết ngay miếng nào nhỏ, miếng nào lớn như đầu cam đảm gắp miếng thịt lớn vào chén mình khi anh em nhường trước với câu 'kính thầy'. Nhưng thật ra cục xương mới đáng đồng tiền bát gạo trong lúc này, tôi không dám nhai mà ngậm yên trong miệng, đợi nước miếng trào ra hòa lẫn mùi mỡ, mùi thịt, mùi xương rồi mới nuốt phần nước, dùng lưỡi chặn miếng xương lại. Như vậy tôi có thể kéo dài thời gian thưởng thức miếng thịt ân huệ của ngày lễ trong vài tiếng đồng hồ. Răng của tôi rất chắc, nhiều lần không cảm được lòng, định nhai nát ra rồi ực một cái cho sướng miệng. Nhưng không dám, sợ sẽ chấm dứt quá nhanh cơn mê thích thú của một người đói cả năm nay, ngày đêm mơ ước thèm thường. Năm ngậm

miếng thịt mà lòng tái tê ngao ngán. Chỉ là miếng mỡ không ra gì nhưng kể từ ngày cọng sản vào cưỡng bức miền Nam nó trở nên quá vĩ đại và quý giá vô cùng.

Thời gian sau đó, người ta cho phép gia đình thăm nuôi. Thật là trở trêu, dưới chế độ cọng sản, nhà nước bắt đi khổ sai nhưng lại để thân nhân gia đình phải gồng gánh cơm gạo, cá thịt, thuốc men đi nuôi tù. Nhưng suy nghĩ cho kỹ cũng nên 'cám ơn' nhà nước vì không có gia đình thăm nuôi chắc chắn anh em tù cải tạo, nếu không chết vì đói thì cũng không còn sức để bò về đến nhà sau ngày phóng thích. Tù trong các tỉnh chung quanh Sàogòn được vợ con thân nhân hàng tháng tay xách vai gánh thăm nuôi, nhờ vậy những bầu vượn đói của Xã hội chủ nghĩa đã lấy lại sắc thái và phong độ con người. Những bộ xương cách trí nhờ miếng ăn của người thân đã bắt đầu trở lại có da có thịt. Thực phẩm thăm nuôi không gì ngoài ký đường, lít gạo, con khô, lon thịt, thùng mì nhưng dưới chế độ cọng sản là những món ăn cao sang của những gia đình thuộc chế độ cũ cũng như anh em tù cải tạo. Có đói rồi mới thấy chén cơm trắng, gói mì khô, cục đường đen, miếng cá mặn hay tí thịt mỡ nó quý giá làm sao, nhưng trong hoàn cảnh cùng cực anh em tù đã biết chia sẻ cho nhau đó là điều cảm động của tình nghĩa 'huynh đệ chi binh' vẫn còn lại trong lòng những sĩ quan cũ. Một trường hợp gần như ngoại lệ, anh Thọ được thăm nuôi thường xuyên, mỗi lần người nhà lên, anh cần thêm một người thật khỏe ra gánh hộ vào. Gia đình anh chắc chắn đã bị cướp lột sạch từ đầu đến chân qua những lần đánh tư bản mại sản, nhưng có lẽ người nhà đã khôn khéo cất giấu được

phần nào, nay vẫn còn sức nuôi anh theo lối công tử ngày xưa. Ngoài những thức ăn căn bản, quà của anh lúc nào cũng có vài ký café hạng sang với đường phèn, hộp sữa đặc, chục nem chua, đòn chả lụa, gói khô bò, vài ký lạp xường. Bù lại những ngày đói khổ, miệng Thọ lúc nào cũng ngậm cục đường hay đang nhóp nhép nhai sống miếng khô bò khúc lạp xường. Nhưng Thọ là người tốt bụng với anh em. Trong lán, một B chừng hơn năm chục tù, người nào cũng được ít ra một lần thưởng thức một vài thứ thuộc loại đại xa xỉ phẩm của chế độ cộng sản.

Một hôm lao động ngoài rừng, anh em trong tổ đập được con rắn, đang nổi lửa để nướng thì Thọ đi đến, tay cầm mấy khúc lạp xường, vui vẻ hỏi chúng tôi:

- Cho ké được không?

Nghe vậy ai dại gì từ chối, đổi miếng thịt rắn nướng để thưởng thức hương vị của khúc lạp xường. Thọ đưa tay vẫy kêu thêm mấy anh em đang nghỉ bên gốc cây trước mặt. Tất cả đứng dậy tiến về phía chúng tôi trong đó có thêm Sửu, người có nhiệm vụ canh gác và kiểm soát công việc của chúng tôi hôm nay, nhưng tất cả anh em không ai phản đối sự có mặt của anh vệ binh này. Thật ra tất cả đều thương, anh ta hiền và dễ chịu hơn tất những người khác. Ít la lối hoặc lên tiếng chửi bới chúng tôi mỗi khi có vấn đề. Mỗi lần dẫn chúng tôi đi làm việc, anh thường vác súng, mũi chúi xuống đất chứ không chia thẳng về chúng tôi. Ra đến nơi làm việc thường kiểm bóng cây, yên lặng ngồi nghỉ để mặc anh em tù làm việc tự do, không hồi thúc kiểm soát không nạt nộ như những vệ binh khác. Vừa

ngồi xuống, Sửu lên tiếng trước:

- Hôm nay em có dịp đến từ giã các anh.

Một người trong chúng tôi vội hỏi:

- Tạo sao?

- Em bị 'điều' về Bắc.

- Tại sao vậy?

Nhìn quanh một hồi, Sửu nói đủ vừa nghe:

- Bị kiểm điểm quá lơ là, không đạt tiêu chuẩn của một người vệ binh gác tù.

Tôi trả lời thay cho các anh em :

- Chúng tôi hiểu.

Rồi tôi tiếp tục :

- Nhưng tại sao anh dễ dãi với chúng tôi ?

S Sửu đáp không suy nghĩ :

- Các anh cũng hiền và dễ thương, chứ có gì khác lạ đâu.

- Tại sao anh nói vậy ?

- Trước đây còn ngoài miền Bắc, chúng em được học tập kỹ càng rằng các anh là những tên trộm cướp của giết người không gớm tay, đi đến đâu hiếp dâm đàn bà con gái đến đấy. Bắt được chúng em là mổ thịt móc gan ăn sống, còn cắt tai bộ đội xỏ giày đeo đầy cổ đầy ngực ?

Một anh bạn ngắt lời :

- Anh tin không ?

- Học tập mỗi ngày, nghe hoài làm sao chúng em không tin được, nhưng bây giờ những gì chúng em thấy thì ngược lại...

Dù là tù đang đối diện với kẻ địch trước kia nhưng chúng tôi ai cũng mỉm lòng qua câu nói của Sửu. Tôi thấy tội nghiệp, lấy cây bút bà vợ mới đem lên gắn vào túi áo của Sửu :

- Thân đi tù, gia tài chúng tôi chẳng có gì để tặng anh. Về Bắc cố gắng đi học, hy vọng mai kia anh sẽ dùng cây viết này để ghi lại những gì anh đã thấy tận mắt tại miền Nam này. Sửu nhìn cây viết, 'dạ' một tiếng nhỏ. Thọ đưa mời Sửu một khúc Lạp xưởng. Ngập ngừng một lúc, anh ta ăn thật ngon lành. Yên lên tiếng hỏi :

- Ngon không anh Sửu ?

S Sửu thật thà trả lời :

- Suốt cả cuộc đời, từ khi lớn lên cho đến lúc vào Nam đánh giặc, chưa bao giờ chúng em biết được mùi vị miếng thịt chứ đừng nói gì đến cục dồi này!

Đinh Lâm Thanh

Sỏi đá

*(Thay thế truyện Viên Ngọc đã in thiếu một phần trong tuyển tập
Tình Mua Cuối Chợ)*

Tiêm mở cửa bắt đầu chín giờ nhưng Phước phải có mặt từ sáng sớm

để làm vệ sinh, quét dọn nhà hàng, lót bàn, đặt muống dừa, châm đầy các chai tiêu muối, nước mắm, xì dầu...

... tiếp đến, phải vào trong phụ các việc lật vớt theo lệnh của những người có trách nhiệm nấu ăn. Lúc nào đông khách, Phước được rời bếp ra làm bồi bàn phục vụ ở ngoài. Đây là những điều căn bản của hợp đồng miệng, thỏa thuận giữa chủ và Phước trước khi bắt tay vào việc. Nhà hàng có đến bốn nhân viên phục vụ thực khách nhưng ba người là bà con giòng họ với chủ, đến trễ về sớm và không bao giờ nhúng tay vào công việc vệ sinh hay phụ bếp, tất cả đều xô qua đẩy lại cuối cùng rơi vào tay Phước. Phước chấp nhận thua thiệt nhưng phải bám víu lấy công việc, dù cực khổ nhưng để gánh một phần khó khăn cho gia đình vừa mới đặt chân đến Mỹ. Hôm đến xin việc, Phước không giấu hoàn cảnh hiện tại của mình và cho biết anh là một trong bốn người con đã lớn tuổi, độc thân, tốt nghiệp đại học Sài Gòn, theo gia đình qua Mỹ theo chương trình HO. Tất cả bốn anh chị em đều không muốn tiếp tục đi học mà chấp nhận làm bất cứ gì để giúp đỡ gia đình. Ông bà chủ thương tình chấp nhận ngay nhưng vào đây rồi, cái nhãn HO bị đám nhân viên người cũ và nhất là con cháu của chủ xem thường bắt nạt, kiểm soát đẩy những công việc nặng lên vai Phước. Nhiều lúc bất bình muốn thôi ngang nhưng nghĩ đến cha mẹ Phước vẫn nhắm mắt bám lấy. Những lúc nản chí, Phước cũng dọ hỏi tìm một vài nơi khác, hy vọng sẽ được đối xử thoải mái hơn nhưng khi tiếp xúc, nghe gốc người HO mới qua tất cả đều e ngại từ chối khéo.

Thực ra gia đình ông Bảo không gặp khó khăn trong vấn đề tài

chánh, với số tiền trợ cấp lúc đầu cho những người trong gia đình tính ra cũng đã khá. Trong lúc đó tất cả đều ở chung một nhà, tổ chức ăn uống cần kiệm theo lối Việt Nam và bốn người con đều đi làm thì có thể nói, số tiền tiết kiệm hàng tháng tính ra còn cao hơn những gia đình định cư đã lâu. Đối với những người cũ, cuộc sống đua đòi và nhất là phải thanh toán hụi chết hàng tháng về khoản nợ nhà, nợ xe, có bao nhiêu tháng nào chi trọn tháng đó không dư được một đồng. Nhưng ông Bảo có vẻ buồn khi vừa đặt chân đến đất Mỹ. Ông nguyên là một cựu sĩ quan cấp tá với hàng trăm nhân viên làm việc dưới quyền. Ông hy vọng qua Mỹ là cơ hội thoát khỏi chế độ kèm kẹp của cộng sản đồng thời sẽ tìm lại được những ân tình thầy trò, bạn bè ngày trước. Nhưng thực tế không đem lại trọn vẹn những điều mơ ước. Thật vậy ở Việt Nam ông Bảo đã chán ngấy việc tiếp xúc, đụng độ với cán bộ cộng sản ngay từ trong các trại tù cho đến phường khóm trước ngày bước chân lên máy bay. Qua đây, cũng nghe bạn bè nhắc nhở, phải đề cao cảnh giác với bọn nằm vùng đang len lỏi móc nối giật giây phá rối trong cộng đồng người Việt và nhất là trong số cựu tù nhân chính trị. Bệnh trong người trước sau cũng lộ ra bên ngoài còn biết cách để tránh, bọn này mặc ngay trên người chiếc áo chống cộng của cựu tù nhân chính trị thì biết đâu để đề phòng cảnh giác. Đành rằng chỉ một số rất nhỏ, khó nhận dạng để lộ mặt và thẳng tay trừng trị cho hả giận. Nhưng nghĩ lại, ba tên nằm vùng chỉ là chuyện nhỏ, thứ chuột ghẻ này chẳng làm nên cơm cháo gì. Điều thất vọng đối với ông Bảo là hoàn cảnh, cuộc sống tình cảm và cách đối xử với nhau bên này. Giờ giấc làm chủ quyết định

tất cả sự việc. Hẹn với ai cũng phải điện thoại xin trước, ngay với việc đến thăm con cháu. Làm một chuyện gì không thể nói xong là bắt tay vào ngay mà phải tùy thuộc thời gian cho phép hay không. Ngày mới đến, gặp bạn bè mừng tuổi chưa nói hết vài ba câu đã vội vã chia tay hứa một dịp khác. Hối hận lúc nào thì ai cũng ngập ngừng trả lời để rồi xem sẽ điện thoại cho biết sau. Lúc đầu ông Bảo hơi bức mình về sự lạnh nhạt này nhưng sau đó mới biết rằng đời sống Âu-Mỹ phải tính từng giây phút một. Gặp lại đàn em ngày trước hay bạn bè cũ, tay bắt mặt mừng một hai lần rồi dần dần cũng biến mất vì cuộc sống riêng tư. Điều này có thể chấp nhận, nhưng còn một vài vấn đề khác vẫn ám ảnh ông hoài. Cùng là tỵ nạn, người đến trước hay kẻ qua sau cũng cùng chung một hoàn cảnh. Ngày đầu đặt chân lên vùng đất tự do ai cũng rách nát như nhau, cũng sắp hành lãnh tem phiếu hàng tháng và làm bất cứ gì để gầy dựng lại cuộc đời. Bây giờ nhà cao cửa rộng với cuộc sống vương giả, những người qua trước đã vội quên quá khứ đau buồn của mình mà còn khinh thường những người qua sau theo diện nhân đạo. Gia đình không nghe ông Bảo thổ lộ bao giờ những đau buồn trong lòng nhưng thấy ông mất ngủ từ ngày qua đây. Một hôm Phước được một người bạn kể lại rằng, anh ta gặp ông Bảo đang sắp hàng mua thức ăn trong một cửa tiệm. Khi trả tiền ông Bảo đưa tem phiếu ra thanh toán, người bán hàng lạnh lùng hỏi, ông có tiền mặt không, ở đây không nhận loại tem này ! Ông Bảo nhìn cô bán hàng một cách thương hại và nhẹ nhàng trả lời rằng, trước đây cô có dùng tem phiếu để mua thức ăn không ? Nhớ lại xem ! Vừa dứt câu ông Bảo cẩn thận xếp tấm tem

phiếu để vào túi và quay nhanh ra cửa tiệm.

Kể từ ngày đó ông Bảo ít liên lạc với bạn bè cũ đã qua trước. Có một lần cả gia đình ngồi uống trà buổi tối, mẹ Phước khuyên ông, đến được xứ tự do dù có đau buồn gì nữa cũng nên bỏ qua. Các con đã chịu khó làm việc kiếm tiền giúp gia đình thì nên hưởng phúc được ngày nào hay ngày đó, để tâm chuyện đời làm gì cho phí sức. Ông Bảo cảm động trước lời khuyên của vợ nhưng vẫn thổ lộ tâm tình một lần chót với gia đình rằng, nếu ngày trước ông cũng mau chân rút chạy như những đồng đội khác thì giờ này đâu có thua gì ai ở đây, con cái đứa nào cũng khoa bảng, trở thành ông này bà nọ đâu phải làm bồi, rửa chén cắt cỏ như bây giờ. Ông tiếc rằng giờ phút cuối đã ở lại cầm chân địch để cho đồng đội có rộng thời giờ an toàn lên máy hay xuống tàu thủy. Ông đã nín thở hàng chục năm trong tù để đánh thức lương tâm và lòng nhân đạo của thế giới, để giúp họ hướng tình cảm về những người đã bỏ nước ra đi vì tự do, để mở mắt cho những người ngây thơ trên thế giới biết thế nào là cộng sản và cũng để lấy lại công đạo cho hàng triệu người đã hy sinh cho mảnh đất thân yêu Việt Nam, cho tự do hạnh phúc của con người mà cộng sản thường tuyên truyền bóp méo sự thật. Ông Bảo lặp lại với gia đình, ông chỉ buồn cho những người qua sau đã thất thiệt mà còn bị những người may mắn qua trước xem như những kẻ ăn xin. Phước đã có lần nhắc nhở ông Bảo, với tiền lương bốn người con làm việc, biết tiết kiệm, không đua đòi, không phung phí, chỉ trong một thời gian chắc chắn sẽ ổn định hơn một số gia đình đến định cư tại đây từ trước. Các người con nhất loạt khuyên ông Bảo như vậy, không ai

nghĩ đến việc tiếp tục học và dứt khoát làm việc để tạo một căn bản vững chắc cho gia đình. Những việc tầm thường như phụ bếp, lật rau, làm bồi bàn. Dù trong lãnh vực nào các người con cũng gặp nhiều khó khăn trong công việc nhưng họ đều giấu kín gia đình. Điển hình nhất là Phước, anh cố vượt qua, vui vẻ chấp nhận để đem lại nguồn vui cho gia đình và nhất là lấy lại thăng bằng tinh thần cho ông Bảo.

- Thưa cô dùng gì ạ ?
- Phở đặc biệt, tô nhỏ và ly café sữa đá.
- Dạ.

Phước vừa quay lưng, cô gái gọi giật lại :

- À quên, thêm một chén hành trần.
- Thưa, lấy nước béo không ?

Cô gái hơi xẵng giọng :

- Mỡ thì không !

Phước buồn cười trong bụng, con gái ăn hành trần không lo hôi miệng mà lại sợ mỡ trong lúc thân hình ốm như con khô.

Khác với thường lệ Phước đưa ra một chén đầy ắp hành lá đập dập trung trong nồi nước lèo. Phước nhớ lời mẹ thường nói, con gái ăn hành không tốt, người đã hôi nách mà còn phát triển tâm tính hung bạo của một người đàn ông và nhất là vấn đề tình dục thường bị căng thẳng. Đứng sát bên trong, Phước liếc mắt quan sát, hôi nách hay căng thẳng tình dục thì không biết được nhưng phảng phất tính tình của một người đàn ông nhìn qua cũng thấy một phần nào. Từ

đó cứ mỗi lần cô gái đến Phước không hỏi mà lúc nào cũng kèm theo tô phở một chén đầy hành trần. Cho đến một hôm cô gái từ chối chén hành, Phước ngay miệng hỏi :

- Thưa cô hôm nay không dùng hành ?
- Ô hay, dùng hay không là chuyện của tôi. Khi nào tôi yêu cầu thì anh đem ra.

Bực mình vì giọng nói, nhưng công việc bắt buộc Phước vẫn cười rất tươi :

- Thưa cô vâng, khi nào cô cần xin cứ kêu.

Vừa quay lưng trở đi, cô gái gọi giật trở lại :

- Này anh, tôi hôm nay trong người không vui, xin bỏ qua.
- Thưa cô không có gì, tôi đã quen những chuyện thế này từ lâu.

Cô gái vừa xé bao giấy đựng đĩa vừa cười vừa hỏi :

- Anh không nổi nóng lên trước những câu thiếu lịch sự của khách ?
- Thưa cô, nghề nghiệp bắt tôi chấp nhận những chuyện như thế này.

- Tôi xin lỗi anh. Tôi tên Nga, còn anh ?

- Thưa cô, người ta gọi tôi là bồi bàn.

Nói xong Phước quay qua tiếp chuyện với khách bàn kế cận.

Lúc ra quầy tính tiền gặp lúc Phước đi ngang qua, Nga níu tay Phước nói nhỏ :

- Xin lỗi anh, không biết anh có giận tôi vì câu nói hồi nãy ?
- Cô yên tâm, tôi không bao giờ biết giận khách hàng.

Nga nhìn Phước mỉm cười :

- Tôi mời anh café xem như tạ lỗi, chịu không ?

- Cám ơn cô, tôi làm việc suốt ngày ít khi nào rảnh. Xin hẹn một dịp nào đó.

Một năm sau, hết trợ cấp đặc biệt của chính phủ dành cho những gia đình định cư theo diện HO nhưng may mắn bốn người con chịu khó làm việc đều đặn và liên tục, cuộc sống gia đình đã ổn định. Ông Bảo bắt đầu tham gia họp mặt vào các hội đoàn, mẹ Phước tìm lại được những mặt thiết với bạn cũ. Đến lúc phải nghĩ đến tình cảm riêng tư của mình, Phước nghỉ một ngày trong tuần để có thời giờ dành cho mối tình vừa chớm nở với Nga. Sau gần hai tháng quen biết và chỉ trao đổi vài câu ngắn gọn trong quán ăn, hai người đã chính thức mở rộng vòng tay ôm lấy nhau. Trong dịp lễ Valentin vừa qua, trên sàn nhảy Nga đã siết chặt vòng tay, ôm lấy vai người tình và thú thật lòng mình với Phước. Đối với Nga không biết là cuộc tình thứ mấy nhưng với Phước, chàng chưa thực lòng yêu ai dù đã hai mươi bốn tuổi. Có lẽ trong thời gian còn tại Việt Nam Phước quá bận tâm vào việc học, chuyện buồn gia đình trong lúc ông Bảo đang trong vòng tù tội. Qua bên này, thực tế cuộc sống buộc Phước dồn hết thời giờ vào công việc để giúp gia đình. Bây giờ cuộc sống tạm ổn thì Nga đến với chàng, chính nàng sẵn đón và ngã vào tay Phước. Buổi gặp đầu tiên do Nga hẹn, đi uống café với nhau xem như để giải hòa lỗi lầm nhỏ với chàng trong tiệm ăn lần trước. Tiếp đến những lần hẹn hò tại các phòng trà khiêu vũ vào mỗi chiều chủ nhật, cho đến ngày lễ tình nhân Nga đã thú thực lòng mình.

Tình yêu đến với Phước không đam mê không vồn vã như những thanh niên mới yêu lần đầu. Chàng chỉ gạt đầu và hôn nhẹ lên má

tóc khi nghe Nga vừa tỏ tình. Nụ hôn hờ hững để chấp nhận miễn cưỡng một thực tại đã đến, tình yêu không trông chờ không háo hức mà Phước đã phân vân kể từ lúc quen thân với Nga.

Nga nhỏ hơn Phước ba tuổi, con thứ nhì của một gia đình có hai chị em, định cư tại Mỹ từ lâu, học hành đã dừng lại ở nửa chừng và sắc đẹp cũng không được xếp vào hạng chim sa cá lặn. Nhưng những điều này không quan trọng, Phước rất thực tế, muốn tìm một tình yêu chân thành để đi đến hôn nhân. Người vợ không cần phải đẹp, giàu sang hay đỗ đạt cao. Phước muốn một người con gái bình thường hợp với hoàn cảnh, số phận và gia thế của chàng. Nhìn chung hình dáng bên ngoài, Nga cũng thuộc mẫu người hợp với Phước nhưng một điều làm chàng đắn đo suy tư, đó là quan niệm quá chú trọng cuộc sống vật chất của Nga. Nàng thường tỏ vẻ buồn khi nhắc đến công việc bồi bàn của Phước và ước mong Phước sẽ trở nên một người đàn ông khoa bảng như thiên hạ. Phước đã nhiều lần giải thích, không có nghề nào xấu mà chỉ có con người xấu mà thôi. Trong sinh hoạt hằng ngày mỗi người một việc để phục vụ đời sống con người. Không lý guồng máy xã hội chỉ toàn những ông bà khoa bảng thì lấy ai làm những công việc tầm thường để phục vụ những nhu cầu căn bản của đời sống. Có lần vừa nghe Phước trình bày xong Nga nổi nóng và trả lời thẳng Phước rằng nàng không muốn người ta kêu nàng bằng bà bồi bàn ! Phước không buồn, nhưng câu nói của Nga đã xác định rõ ràng cái tầm thường trong quan niệm hôn nhân của đa số con gái thời nay, đặt tiền tài danh vọng làm điều kiện tiên quyết trước khi đưa tay đón nhận chiếc nhẫn.

Vẫn biết Nga bị thu hút trước vóc dáng đẹp trai, tính tình hiền lành của một thanh niên chưa từng trải. Nhưng những lợi điểm của Phước chưa hẳn là điều kiện để đem lại vinh dự cũng như đáp ứng đòi hỏi của một người con gái đang đặt nặng vấn đề vật chất. Phần bị mặc cảm của một người đến sau thua thiệt phần bổ ngỗ trong mối tình đầu, Phước không can đảm dứt khoát để chấm dứt những liên hệ mật thiết với Nga hầu tránh những cơn đam mê càng ngày càng lún sâu vào vũng lầy xác thịt, cũng như hậu quả nếu có, sẽ ràng buộc hai người với nhau qua những lần vụng trộm trong khách sạn. Đang phân vân đắn đo tìm một lối thoát thì Nga đã kịp thời giải tỏa Phước bằng những vòng tay níu chặt, bằng những giọt nước mắt của một người bại trận và yêu cầu Phước ra mắt trình diện với gia đình nàng. Phước ăn mặc đơn giản như những ngày đi làm, bình thản theo Nga đến thăm và dùng cơm gia đình. Cả nhà quan sát kỹ Phước từ lối phục sức, phong cách con người đến những lời đối thoại cần thiết lúc đầu. Ông Thân, bố của Nga cũng thuộc mẫu người xưa, thủ cựu nhưng khá dễ dãi sau những câu đối đáp chân thành mộc mạc của Phước. Người chị và bà Thân lúc đầu niềm nở khi nghe Phước hoạt động trong lãnh vực nhà hàng, nhưng sau đó hai người sa sầm nét mặt ngay lúc Phước đính chính rằng, chàng đang làm bồi trong một quán ăn. Trong suốt bữa cơm hôm đó, câu chuyện chỉ xoay quanh công việc, tương lai của người rể cần phải có để gia đình có thể nhìn lên, nở mày nở mặt với bạn bè và nhất là xứng đáng với người con gái quý giá của gia đình. Phước không hứa hẹn một thay đổi hay một tương lai tốt đẹp nào để có thể xứng đáng với lòng ưu ái của người

chị và bà mẹ Nga. Trước khi ra về, bà Thân an ủi bằng Phước cách ban một ân huệ là chấp nhận nói chuyện rõ ràng với mai mỗi trước khi tiếp đón gia đình Phước đến thăm. Bà còn nhấn mạnh, vì mến tính nết của Phước nên bà chịu nói chuyện với mai mỗi và phải qua mai mỗi, chứ bà không chấp nhận chuyện đi tắt, mà nhà trai phải tuân theo thủ tục cưới hỏi của ông bà để lại. Phước đem sự tình kể rõ cho gia đình. Ông Bảo có vẻ bức mình nhưng giữ thái độ dè dặt, im lặng để nghe ý kiến của vợ. Bà Bảo vì thương Phước, bỏ ngoài tai thái độ khinh người của gia đình Nga, miễn làm sao vui lòng con. Bà góp ý với chồng rằng, hỏi vợ là bốn phận phải lo cho con, miễn làm sao chúng nó biết yêu thương sống hạnh phúc với nhau trọn đời, dù họ có khinh khi gia đình mình đi nữa cũng phải bấm bụng. Thời buổi bây giờ đồng tiền và danh giá ngự trị trên tất cả lễ, nghĩa, đạo lý và tình người, mình cũng phải châm chế cho con nó vui lòng. Bà Bảo nhắc đi nhắc lại nhiều lần, miễn là con Nga yêu biết thương sống trọn vẹn cho thẳng Phước thì đôi lúc gia đình cũng phải nhắm mắt làm ngơ. Nhưng ông Bảo vẫn giữ thái độ im lặng một thời gian. Bà vợ nói riết, cuối cùng ông cũng chấp thuận để bà tìm một người mai mỗi đến nói chuyện, tìm hiểu những yêu cầu, điều kiện do gia đình nhà gái đưa ra.

Vừa xong ngụm trà, bà Thân vào đề :

- Chị mai, chẳng hay chị chỉ quen biết hay có bà con thân thích xa gần gì với gia đình cậu Phước ?
- À, gia đình chúng tôi là bạn ngày trước ở Việt Nam.

- Thế gia đình bà cũng qua theo diện HO ?
- Đúng vậy, nhưng qua trước gia đình ông bà Bảo mấy năm.

Bà Thân dò xét :

- Chắc mới qua sau này đời sống cũng chật vật khó khăn ?
- Dạ phải thưa bà, đi tù trên chục năm, về phải mất thời gian chạy lo thủ tục, qua đến bên này cha mẹ thì quá tuổi con cái phải ra đi làm.
- Xin lỗi bà, hôm nay bà đến thăm hay có mục đích

Bà mai tiếp lời :

- Thực ra đến để xin ý kiến ông bà về việc hai cháu Phước và Nga.
- À, chuyện đó con gái tôi đã trình qua và cháu Phước cũng đã đến ra mắt.

Ngập ngừng giây lát, bà mai tiếp :

- Thưa, ông bà thấy thế nào ạ ?
- Trai gái lớn lên đến tuổi nào đó thì việc hôn nhân cũng phải tính. Nhưng việc dựng vợ gả chồng tất nhiên cha mẹ phải nhúng tay vào. Đối với chúng tôi, việc hôn nhân con cái không thể để tự chúng nó tự tung tự tác tấp chỗ này cặp chỗ kia được !
- Dạ tôi cũng nghe ông bà Bảo lặp lại ý kiến của ông bà, cũng vì lý do đó, tôi được ông bà Bảo nhờ qua thăm dò ý kiến.
- Vợ chồng tôi cũng không khó khăn gì, nhưng đâu phải ra đó, những cái gì ông bà cha mẹ dạy phải tuân theo mong bà và gia đình cậu Phước thông cảm.

Bà Thân rót thêm nước trà vào tách vừa nhìn khách dò xét vừa đẩy đưa :

- Thưa bà, xem như vậy có tiện không ạ ?

- Dạ dĩ nhiên là như vậy, nhưng thời buổi bây giờ cũng mong ông bà thông cảm, xí xoá phần nào cho mấy đứa nhỏ kéo tội nghiệp.

- Bà nói tội nghiệp rồi miễn cho mấy đứa nhỏ, tôi không đồng ý, đi lấy vợ phải làm cái gì cho ra hồn chứ. Cũng phải mai mối, lễ hỏi lễ cưới không rình rang nhưng cũng phải đẹp mặt cho hai họ.

- Tôi nói tội nghiệp là nếu ông bà đề nghị gì thì chúng nó cũng phải chạy tiền vay nợ để tổ chức cưới hỏi rình rang nhưng rồi phải công lưng trả nợ năm này qua năm khác

Nhìn thẳng khách, bà Thân sửa lưng bà mai :

- Tôi nói tổ chức làm thế nào cho đẹp mặt hai họ chứ đâu yêu cầu rình rang. Tôi biết gia đình cậu Phước nghèo mới chân ướt chân ráo qua Mỹ, cậu ta thì làm bồi lấy gì bảo đảm để vay mượn. Tiền của đâu để làm rình rang ! Nhưng bà cũng phải nghĩ cho con gái gia đình tôi, cũng cành vàng lá ngọc đâu phải của thúí của hôi để cho cưới chạy làng !

Bà mai nhỏ nhẹ :

- Dạ thưa bà tôi không dám có ý nghĩ như vậy, tôi chỉ xin một sự giảm thiểu nếu được, để cho gia đình nhà trai đủ khả năng lo liệu.

- Nếu bà đã nói vậy thì vợ chồng tôi sẽ nhân nhượng phần nào nhưng các lễ vật cần thiết cũng như thủ tục bắt buộc phải có.

- Dạ xin ông bà vui lòng cho biết.

Bà Thân gọi ông chồng ra để những yêu cầu của bà tăng thêm phần giá trị. Vừa ngồi xuống, ông Thân mở lời :

- Tất cả đều do vợ tôi định đoạt, nghe qua mong bà chuyển lời đến gia đình nhà trai rồi cho chúng tôi biết kết quả. Phần chúng tôi cũng

đã bàn tính với nhau xong xuôi.

Tiếp lời chồng, bà Thân nhấn mạnh từng điểm một :

- Thì cũng đại khái vài ba trăm xuất, trình cho thân nhân bạn bè của nhà gái. Những phần phụ thuộc cho cô dâu, để hai đứa tự nhiên mua sắm lo liệu cho nhau, phần chúng tôi chỉ cần một chiếc nhẫn đính hôn để hôm lễ trình ra cho đẹp mặt gia đình nhà trai.

- Thưa cho biết chính xác bao nhiêu xuất và mỗi xuất gồm những gì. Riêng về nhẫn đính hôn, xin cho biết rõ loại nào

Bà Thân trả lời không suy nghĩ :

- Chắc nghề mai mối, bà đã biết rõ mỗi xuất gồm những thứ gì rồi. Chúng tôi cần năm trăm xuất và nhẫn đính hôn thì cỡ chừng ba carats tối thiểu.

Vừa nghe qua, bà mai đã thấy xây xẩm mặt mày, nhưng vẫn bình tĩnh làm hết nhiệm vụ :

- Thế còn tiệc cưới ?

- Gia đình chúng tôi bà con bạn bè đông, phải chọn một nhà hàng lớn ở vùng này để có thể chứa hết khách mời. Riêng phần nhà gái cũng chừng bốn trăm chỗ. Nghi thức gồm có lễ cáo biệt ông bà tại nhà gái, ký giấy hôn thú tại tòa thị chính và theo tôn giáo thì tại chùa như vậy tránh được những điều thiếu sót đáng tiếc.

Nghe bà mai thuật lại chi tiết từ đầu chí cuối, ông Bảo bực mình trả lời ngay với mấy người đang có mặt :

- Về Việt Nam cưới vợ là xong chuyện !

Bà Bảo nhướng mắt nhìn chồng :

- Ô hay, lấy vợ cho nó chứ đâu phải cho ông mà hấp tấp vậy !

Ngoài miệng trách chồng nhưng trong thâm tâm bà Bảo cũng bất mãn thái độ quá đáng của một gia đình sống bên này lâu năm mà đầu óc còn thành kiến giai cấp, lòe loẹt khoe khoang bên ngoài. Bà mai bình tĩnh hơn :

- Hay họ làm khó để từ chối khéo việc cầu hôn của cháu Phước ?
- Có thể như vậy.

Ông Bảo trả lời câu hỏi xong quay qua nhìn con :

- Nghĩ thế nào, chuyện tình cảm do con chọn lựa, nhưng điều kiện nhà gái đưa ra, như con đã thấy, không thích hợp với khả năng gia đình chúng ta. Con cần xét lại lòng mình và quan trọng nhất là tính tình của Nga trước khi cho cha mẹ biết quyết định cuối cùng của con. Như vậy, tất cả đều bất mãn thái độ của nhà gái nhưng đồng ý dành cho Phước trước quyết định hệ trọng của đời chàng. Phước thưa với ba mẹ :

- Thưa cho con xin một thời ngắn để đặt thẳng vấn đề với Nga, dù sao chính nàng là mẫu chốt quan trọng trong tình yêu cũng như thách thức của gia đình nàng.

Bà Bảo đồng tình :

- Làm như vậy đúng để sau này Nga không trách cứ gì con cũng như gia đình không ân hận đã hối thúc con chấp nhận một quyết định ngoài ý muốn.

Sau nhiều đêm suy nghĩ, Phước hẹn Nga vào một buổi chiều chủ nhật. Nga đến với vẻ mặt bình thản, dường như đã chuẩn bị một tính toán trong đầu. Vừa gặp Phước, Nga cười một cách tự nhiên :

- Sao anh, ông bà cụ có đồng ý với ba mẹ em không ?

Phước ngập ngừng :

- Đồng ý nhưng rất khó thực hiện ?

Nga hỏi ngay :

- Vấn đề tài chánh ?

- Đúng vậy, như em biết khả năng gia đình không thể cáng đáng nổi một đám cưới linh đình như những gia đình giàu có ở đây.

Đợi một lúc không thấy phản ứng của Nga trước những thổ lộ chân tình của mình, Phước mập mờ đưa ra đề nghị để dò xét :

- Hay mình cứ sống chung với nhau một thời gian, đặt hai gia đình trước một việc đã rồi như một số lớn thanh niên nam nữ hiện nay.

Sau đó chuyện gì đến sẽ đến.

Nga la hoảng lên :

- Đâu được anh, như vậy anh xem gia đình em ra gì nữa !

- Không anh vẫn trọng gia đình em nhưng hoàn cảnh không cho phép anh thực hiện những yêu cầu, có thể nói, hơi quá đáng với hoàn cảnh của anh.

Nga xẵng giọng :

- Như vậy anh cho rằng gia đình em đòi hỏi quá đáng ? Con người em không xứng đáng để tổ chức một đám cưới linh đình mà phải cưới hỏi chup giựt chui rúc như gái lữ thì hay thứ đứng đường đứng chợ ?

Phước không còn cách gì giải thích, hai tay ôm lấy đầu xuống nước phân trần :

- Em nghĩ lắm oan ức cho anh.

- Không lắm hay oan ức gì nữa, nếu gia đình anh không chấp nhận

những điều kiện của gia đình em thì... đường ai nấy đi !

Phước giật mình không ngờ Nga đưa ra một đề nghị dễ dàng như vậy. Nếu không phải một lời hờn dỗi thường tình giữa hai người yêu nhau thì đúng là bằng chứng Nga không yêu thương Phước thực tình. Nàng đến với chàng có lẽ vì những đòi hỏi của tinh thần cũng như thể xác đang bộc phát dữ dội ở lứa tuổi của nàng. Nhưng Phước vẫn thắc mắc, tại sao Nga yêu cầu chàng ra mắt gia đình để đi đến việc hợp thức hóa tình yêu giữa hai người. Nhưng qua hành động và những lời nói bộc lộ vừa rồi trong lúc tâm thần Nga không ổn định, chứng tỏ việc lựa chọn của nàng vẫn chưa ngã ngũ. Vậy tình yêu hay danh vọng, yếu tố nào mà Nga cần phải chọn để có một quyết định dứt khoát, tiến đến một cuộc hôn nhân chính thức, hợp thức hóa mối tình nam nữ trong hạnh phúc, hay, sẽ kết thúc một cách đau thương rồi chia tay mỗi người một ngả ? Thật Phước không thể hiểu được trong đầu Nga đang suy tính gì.

Phước cố gắng tìm hiểu một lần nữa :

- Em bình tĩnh cho anh hay, em nói thực tình hay chỉ là những lời hờn dỗi ?

Nga vẫn bình thản :

- Không, em nói thật. Chia tay, giữa hai người em là kẻ thua lỗ.

- Em chấp nhận ?

- Chứ làm sao bây giờ !

- Như vậy, cho anh nói hỏi, em không yêu anh ?

Nga thẳng thắn :

- Yêu thì được làm vợ thì không ?

- Tại sao ?

- Em nói anh đừng buồn, em không muốn đời em bị đóng khung trong ba chữ bà bồi bàn .

Phước không buồn vì câu nói tàn nhẫn vừa qua, chàng đưa tay choàng qua vai Nga vỗ nhẹ nhẹ :

- Anh hiểu em và cảm phục em đã nói ra những lời thẳng thắn. Mỗi người đều có một số mạng khác nhau, tất cả đều được an bài. Muốn thay đổi, cần phải có thời gian dài, một môi trường thích hợp và một ý chí sắt đá..

- Sao anh không tìm cách vươn lên ?

- Anh sẽ cố gắng vươn lên nhưng hoàn cảnh hiện tại chưa cho phép. Không thể đến đích bằng con đường tắt một sớm một chiều như trở bàn tay.

- Như vậy anh sẽ cố gắng đi học trở lại ?

- Anh chưa nghĩ đến điều này, tất cả hoạt động dù ở ngành nghề nào cũng cần thiết để xã hội sinh hoạt hằng ngày. Đặt nặng vấn đề khoa bảng, lấy ai làm những công việc bình thường nhưng rất cần thiết cho đời sống.

Nga mãi lắng nghe không có phản ứng trong lúc Phước muốn chấm dứt câu chuyện đau lòng, kéo dài chẳng đi đến đâu, chàng hỏi nhỏ Nga :

- Chúng ta xa nhau, em không giận anh ?

- Không.

- Và cũng không ân hận những gì về tình yêu trong thời gian qua của hai đứa mình ?

- Cũng không !

- Như vậy cảm ơn em nhiều.

Phước cho gia đình biết quyết định của mình cũng như nội dung đã trao đổi với Nga. Ông bà Bảo thở ra nhẹ nhõm. Cả nhà khuyên Phước nên về Việt Nam cưới vợ để khỏi rắc rối. Phước gật đầu cho qua chuyện. Tuy nhiên trên cương vị người lớn, ông bà Bảo vẫn nhờ bà mai, một lần nữa, chuyển tiếp lời cáo lỗi của gia đình nhà trai.

Sau khi điện thoại lấy hẹn, bà mai đến thì ông bà Thân đã chờ sẵn ở phòng khách. Tất cả đều biết trước nội dung cuộc gặp nhưng gặp nhau, câu vào đề của bà Thân vẫn vui vẻ :

- Chào bà mai, chắc hôm nay đến báo tin vui cho mấy cháu ?

Im lặng vài giây, bà mai ngập ngừng :

- Dạ hôm nay tôi rất buồn đến để chuyển lời cáo lỗi của gia đình nhà trai.

Bây giờ bà Thân đổi ngay thái độ :

- Cháu Nga đã cho chúng tôi biết rồi. Thôi thế đỡ mất mặt cho gia đình tôi.

Bà mai vẫn nhỏ nhẹ :

- Thưa bà, bà nói như vậy hơi quá lời.

Ông Thân thấy tình hình không êm đẹp, đứng dậy đi vào phòng trong, bà Thân vẫn còn hậm hực :

- Tôi đâu nói gì đụng chạm đến gia đình nhà trai đâu. Quyết định sớm như vậy đỡ kệt cho chúng tôi. Trong lúc chưa ngã ngũ việc cưới hỏi với cậu Phước thì một số kỹ sư bác sĩ đang sắp hàng nối đuôi để xin bước chân vào nhà này.

- Xin chúc mừng ông bà. Một lần nữa, xin thay mặt ông bà Bảo thành thực xin lỗi vì không thể đáp ứng yêu cầu của ông bà nên buộc lòng chúng tôi xin rút lại đề nghị đã đưa ra lần trước. Nếu không còn gì, xin phép ông bà tôi cáo từ.

Thực ra Phước chưa muốn về Việt Nam, vì tất cả liên hệ thân thích gần đều đang định cư ở nước ngoài. Hơn nữa tiền dành dụm chưa được bao nhiêu trong lúc đời sống đang chập chững lấy lại thăng bằng. Một chuyến cưới vợ xa, nếu không đưa đến nợ nần thì cũng tiêu tan số tiền đã khổ công dành dụm trong suốt thời gian qua. Nhưng gia đình thấy Phước buồn, ông bà Bảo không những khuyến khích về Việt Nam cưới vợ mà còn mở hầu bao cho thêm một số tiền tạm gọi là lớn để phụ vào việc cưới hỏi. Phước ngần ngại nhưng ông bà khuyến khích rằng cứ cầm lấy, xem như một phần nhỏ cha mẹ phải đóng góp trong việc hôn nhân của con cái. Thấy Phước không phản đối, bà Bảo vội vã liên lạc với người em họ, cho biết ý định của Phước trong chuyến về Sài Gòn sắp tới. Do đó, ngay khi Phước đặt chân xuống phi trường, gia đình ông Thung đã có sẵn kế hoạch kiếm cho người cháu một cô vợ hiền thực nết na theo ý của bà chị bên Mỹ. Ngay trong buổi cơm chiều, ông bà Thung đã đặt câu hỏi về mẫu người vợ Phước muốn chọn. Vừa nghe Phước đề nghị, một người vợ không cần đẹp, không cần giàu sang và cũng không cần học thức cao rộng làm gì, chỉ cần một người con gái nhu mì biết đảm đang công việc gia đình và thương yêu chồng con.

Vừa nghe qua, ông bà Thung cười lớn :

- Tưởng gì chứ chuyện bình thường như vậy quá dễ dàng, cháu tha hồ lựa chọn.

Phước do dự :

- Cháu không có quan niệm phải cân nhắc lựa chọn mà nghĩ rằng nếu mình tốt phước thì duyên số sẽ đến dễ dàng.

Ông Thung gật đầu đồng ý quan điểm của Phước nhưng cũng cho hay :

- Không dẫn đo lựa chọn nhưng cũng phải ra ngoài tiếp xúc tìm hiểu, không lẽ ngồi nhà chờ người ta ra mắt ứng thí ?

- Thưa chú cháu không dám có ý như vậy, nếu duyên trời đã định thì dù tránh đường nào cũng không khỏi.

Bà Thung tiếp lời :

- Nói chơi cho vui vậy chứ chú cũng đã sắp xếp trước cho cháu.

- Thưa, thế nào ạ ?

- Sau được điện thoại mẹ cháu, chú con nói với đồng nghiệp trong sở biết ý định của cháu muốn về cưới một cô gái Việt nam làm vợ, lập tức có hai ba mối đã liên hệ thăm hỏi chi tiết. Chú con cũng xem mắt sơ qua vài ba cô

Phước hướng về chú Thung :

- Chú thấy thế nào ?

- Trong đám này có một người con ông trưởng phòng của chú xem ra khá nhất. Gia đình họ đã biết cháu về ngày hôm nay. Nghỉ cho khỏe, tối mai mình đến thăm xã giao.

Bà Thung căn dặn thêm :

- Cháu nên ăn mặc chỉnh tề một chút, kiểu quần bò áo bỏ ra ngoài

không thích hợp với cách thức đi xem mắt vợ bên này. Lại nữa, cháu lựa xem cái gì quý đem từ Mỹ về để làm quà.

Phước sức nhớ ra :

- Chết, cháu quên ba cái vụ linh kinh này, cháu chỉ đem về một ít quà để chú thím dùng trong gia đình.

- Không sao, ở đây thiếu gì, mua ở đây cũng được nhưng cứ bảo rằng cháu đã mang từ Mỹ về !

Câu chuyện xoay quanh vấn đề cưới vợ gả chồng giữa Đông và Tây là đề tài chính trong suốt bữa ăn. Trước khi chấm dứt, ông Thung bất ngờ hỏi Phước:

- Cháu có muốn tiếp xúc trước với người bạn gái mà cháu sẽ gặp vào chiều mai không ? Nếu cần chú có thể điện thoại xin phép xếp của chú trước.

- Thưa chú cháu nghĩ không cần thiết. Cứ đến nhà thăm xã giao, gì cũng gặp mặt trao đổi vài ba câu như vậy đủ đối với lúc đầu. Theo ý cháu, để dò xét thái độ nhà gái trước như thế nào, lỡ ra câu chuyện không đi đến đâu cũng không gây khó khăn nhiều cho con gái nhà người ta.

Bà Thung xen vào, trả lời tiếp đề nghị của chồng :

- Phước nói đúng đó ông. Đâu cần gì hấp tấp, đừng để người ta đánh giá cháu mình ngang hàng với những đám Việt kiều chụp giựt. Buổi hẹn xã giao được ấn định từ bảy giờ tối và dùng cơm chung do chủ nhà khoản đãi. Phước đi cùng ông bà Thung. Nhà gái, không biết có bao nhiêu người đứng rình xem phía trong nhưng ra mặt tiếp đón chỉ có hai ông bà Tùng, bố mẹ của cô Mỹ Hà. Ông bà Tùng gốc người

miền Bắc vào Nam sinh sống chừng hai chục năm nay, nghĩa là gia đình dọn vào Nam lúc Mỹ Hà vừa được một tuổi theo lời của bà mẹ. Khi người cậu của Phước bắt tin cho hay cháu trai là Việt kiều Mỹ sẽ về Việt Nam cưới vợ, ông được cung cấp đầy đủ danh tánh, khả năng, tài đức, gia thế của nhiều cô gái trong đó có Mỹ Hà. Do đó ông Thung đã có sẵn trong tay lý lịch người bạn gái mà họ đang đến thăm. Mỹ Hà trong lối phục sức thời trang lịch sự kín đáo, bước ra chào ông bà Thung và Phước. Vừa dứt vài câu, Mỹ Hà đã vội xin phép vào bếp. Nhưng lúc vào bàn Phước được sắp ngồi kế cạnh hai mẹ con bà Tùng. Ông Tùng chỉ kín đáo quan sát Phước qua những câu đối đáp xã giao thông thường nhưng ngược lại bà vợ bám sát Phước từng cử chỉ một, từ lời ăn tiếng nói đến những vật dụng trên người như đôi giày, chiếc đồng hồ đeo tay. Đầu thì câu chuyện chỉ xoay quanh sự khác biệt khí hậu mưa nắng, giờ giấc, cuộc sống khác nhau giữa hai lục địa cách nhau gần hai mươi giờ bay. Nhưng rồi bà Tùng hình như sốt ruột, ngắt ngang và hướng hẳn câu chuyện vào mục đích chính mà gia đình bà cần biết. Những câu thăm hỏi về hai gia đình đều nằm trong chiều hướng bình thường của việc tìm hiểu nhau giữa hai gia đình sắp trở thành sui gia. Phước trình bày một cách trung thực những cái khó khăn và thua thiệt của một gia đình định cư qua sau những người khác, ông bà Tùng tỏ vẻ cảm thông và cổ vũ Phước phải can đảm và hy sinh cho gia đình thêm nữa. Nhưng đến lúc Phước trả lời câu hỏi của bà Tùng về nghề nghiệp của mình thì hai ông bà mở to đôi mắt ngạc nhiên tột độ.

Bà mẹ Mỹ Hà còn sợ mình nghe lầm nên vẫn hỏi lại lần thứ hai :

- Cậu nói cậu làm bồi nhà hàng ăn ?

- Dạ thưa đúng vậy.

Bà Tùng vẫn chưa tin Phước nói thật :

- Cậu nói đùa cho vui chứ từ trước đến giờ Việt kiều ai về đây cũng không bác sĩ, kỹ sư thì cũng ông này ông nọ. Sao cậu lại không chịu học hành đỗ đạt như người ta lại làm gì cái nghề hèn mọn đó.

- Dạ thưa bác, bên Mỹ nghề nào cũng tốt cả.

Không đồng ý việc đánh giá cháu mình, bà Thung vừa cười vừa trả đũa :

- Làm bồi bàn bên Mỹ nhưng lương và tiền tip của cháu cũng cao hơn lương trong sạch của một ông tổng giám đốc bên này.

- Nhưng dù lãnh bao nhiêu đi nữa cũng là một nghề thấp hèn làm việc bằng tay chân cực khổ.

Ông Thung thấy tình thế không thuận tiện, một bên là cháu một bên là xếp lớn, ông không muốn mất lòng ai nên chêm vào một câu cầu an :

- Mới qua, ai cũng vậy. Lúc đầu phải dành trọn thời gian để xây dựng đời sống vật chất. Khi đã ổn định xong xuôi đâu đó lại bắt tay vào việc học. Người mình chân ướt chân ráo qua bên đó buổi đầu ai cũng như ai, nai lưng ra làm việc kiếm cơm thuê nhà. Mấy cậu Việt kiều khoa bảng mà ông bà gặp chắc họ đã qua được giai đoạn khó khăn lúc đầu. Tôi thì chưa qua bên đó, nhưng ai về cũng cho biết việc lấy bằng cấp ở Mỹ rất dễ dàng nếu có chí đeo đuổi đến cùng. Cháu tôi qua mới vài ba năm mà đã tạo được đời sống ổn định, bây giờ về đây lập gia đình, xong xuôi sẽ tiếp tục việc học đang dở dang thì đâu

khó khăn gì.

Không khí buổi cơm đãi khách trở nên ngượng ngập, Ông Tùng tìm cách đưa những lời đối thoại trở lại những chuyện mây gió nắng mưa và hồi thúc người nhà đem hai đĩa trái cây lên để chấm dứt bữa ra mắt làm quen.

Trên đường về bà Thung an ủi cháu :

- Đừng buồn, bên này người ta còn quan niệm lệch lạc về nghề nghiệp. Hơn nữa có lẽ lần đầu người ta nghe một thanh niên Việt Kiều đã nói thật và bằng lòng công việc tầm thường của mình ở xứ ngoài.

Ông Thung phụ họa :

- Bà nói tôi cũng đồng ý, từ xưa đến nay thường nghe người ta nói đến lớp trẻ về Việt Nam đều là bác sĩ kỹ sư, không thì cũng xuất thân khoa bảng từ các trường đại học nổi tiếng của Mỹ. Gả con ai cũng muốn kiếm người rể danh giá.

Bà Thung chắc lưỡi tiếc rẻ :

- Biết vậy cháu đừng nói thật.

Phước không đồng ý câu nói bà Thung :

- Thưa cháu không bao giờ che giấu công việc mà hân hạnh về việc làm của mình. Bồi bàn ở các xứ văn minh cũng phải qua một khóa học một hai năm trời, cũng tốt nghiệp lãnh bằng cấp chứ đâu phải là nghề chẳng đáng đứng theo quan niệm của người Việt. Cháu yêu thích vì một nghề dễ thương lương thiện, làm việc trong bóng mát mà lợi nhuận ngoài tiền lương còn được chia phần tiền tip của khách hàng. Bưng một thức ăn đưa đến khách hàng cũng là một nghề

thuật, một hành động cần phải khéo léo, cần một kinh nghiệm lâu năm cũng như công việc của một người thợ làm móng tay hay sửa xe hơi, một y tá hay một bác sĩ. Có khác chăng là kiến thức hiểu biết, thời gian học nghề và môi trường hoạt động khác nhau nhưng tất cả chung qui đều có một mục đích chung là phục vụ đời sống con người. Thú thật cháu không buồn vì người ta đánh giá nghề nghiệp mình mà ngược lại cháu vui, thà biết ngay từ lúc đầu như vậy để tránh những phiền toái bức mình sau này.

Hôm sau từ sở về, ông Thung cho biết ngay rằng xếp ông đã thăng thưởng từ chối. Gia đình ông lấy làm tiếc không thể chọn một người rể không có tương lai nghề nghiệp vững chắc !

Thông báo xong ông Thung vẫn cười vui vẻ rồi vỗ vai Phước :

- Cháu yên chí, trong cái xui lại gặp cái hên.

Bà Thung mau mắn :

- Hên gì ?

- Thì một mối khác vừa bắn tin cho hay, họ không cần gì ở chú rể tương lai. Tiền bạc, gia thế, công danh tất cả đều không quan trọng. Họ chỉ muốn một chàng rể là Việt kiều có quốc tịch Mỹ, thế thôi !

Vừa nghe qua Phước lắc đầu không ý kiến, chàng lặng lẽ vào phòng trong lúc bà vợ hăm hở hỏi tới :

- Như vậy cháu Phước gặp may. Nào, nói rõ đầu đuôi nghe ông.

- Thì cũng bạn chung sở, anh ta có người bà con nghe đâu làm lớn tại Sài Gòn này mà gia đình chỉ có cô con gái. Họ muốn kiếm một Việt kiều gả chồng, mục đích để sau này cả gia đình có thể định cư một

cách chính thức tại Mỹ.

Bà Thung gật gù :

- Tôi cũng nghe qua có nhiều trường hợp như vậy. Việt kiều trẻ về cưới vợ đã không tốn kém mà còn ẵm được của hồi môn đem theo. mình cũng thử xem sao.

- Bà nói nghe hay không, cưới vợ cho thằng Phước chứ đâu phải cho tôi. Việc quan trọng là nó có chịu đi thử một lần nữa không.

Bà Thung háy chồng :

- Chuyện ! muốn ăn thì lặn vô bể. Để tôi nói với nó xem sao.

- Bà để thư thả vài bữa xem sao, nó vừa bị cú sốc vừa rồi, trai đứa nào không tự ái.

Nể lời ông bà Thung, Phước một lần nữa khăn gói đi xem mặt vợ tương lai. Trái với trường hợp vừa qua, gia đình này thuộc loại quyền thế và giàu có. Họ tiếp khách không vồn vã như đa số gia đình có con gái muốn được lấy chồng Việt kiều mà trịch thượng đánh giá người trình diện như một kẻ đến dự thí. Trong buổi gặp mặt đầu tiên, chỉ có vài ly trà đơn giản thay bữa cơm thịnh soạn, con gái không được chính thức ra chào. Hiện diện tại phòng khách chỉ có hai ông bà chủ nhà, với phong cách kẻ cả của người ăn trên ngồi trước, đang ra lệnh cho người hầu phục dịch châm nước pha trà đãi khách. Sau vài giây quan sát Phước, họ gật đầu tỏ ý hài lòng hình dáng bên ngoài của người đến cầu hôn. Mở đầu câu chuyện, chủ nhà lên tiếng trước :

- Ông bà và cậu cứ gọi tôi là ông Thuận cho tiện, đừng gọi chức vụ làm gì thêm phiền toái.

- Rất hân hạnh cho cháu, Phước đáp nhỏ.

Bà Thuận tiếp lời :

- Thế cháu năm nay được bao nhiêu ? Tôi quen tính theo người Việt, tuổi con gì vậy cháu ?

Phước thật thà :

- Dạ con gì cháu không biết nhưng tuổi tây tính ra gần hai mươi lăm tuổi.

- Đến tuổi này mới đi hỏi vợ, thế trước đó có rắc rối gì không ?

- Dạ chẳng có gì, vì hoàn cảnh gia đình trước ngày định cư và qua Mỹ trẻ nên cháu chỉ chú tâm đến công việc làm ăn.

Ông Thuận gật đầu :

- Rất tốt, tôi nói thẳng, gia đình chúng tôi không cần gì cả, miễn cậu đã có quốc tịch hay thẻ xanh thường trú của Mỹ.

Bà Thung xen vào :

- Gia đình qua Mỹ theo diện HO nên đã có thẻ xanh thường trú sau đó chừng hơn một vài tuần gì đó.

- Được, tôi vẫn tắt đề cậu cho tôi biết ý kiến. Con gái tôi tuổi xấp xỉ cậu, đã có một con nhưng tình trạng vẫn độc thân. Có thể nói đẹp nhất nhì thành phố này. Vợ chồng tôi muốn cậu làm hôn thú với con gái tôi.

Cả ba người không hiểu ý ông Thuận, chưa ai kịp lên tiếng hỏi thì bà vợ tiếp lời chồng :

- Nghĩa là làm giấy hôn thú chứ không phải cưới hỏi chính thức như vợ chồng.

Tỏ vẻ thông cảm, ông Thung nhìn ông bà chủ nhà :

- Chúng tôi hiểu ý định của ông bà. Xin cảm ơn, nhưng thực tình, mục đích cháu nó muốn cưới một người vợ.

Phước cũng góp ý với người cậu :

- Thưa đúng vậy, ý định của cháu muốn lấy một người vợ để ăn đời ở kiếp với nhau chứ thực tình không muốn tạm bợ qua ngày hay có một dụng ý nào khác.

Nhìn từ người này qua người khác, cuối cùng bà Tùng nói nhỏ :

- Bù lại chúng tôi xin biếu một số lớn ngoại tệ, như vậy cũng sòng phẳng.

Đến đây, ông bà Thung đều hướng về phía Phước chờ đợi. Phước tỏ vẻ thông cảm :

- Cháu cảm ơn nhiều, cháu thì nghèo, tiền bạc rất quý đối với cháu nhưng mục đích kiếm người vợ ăn đời ở kiếp với nhau chứ không bao giờ nghĩ đến vấn đề mua bán đổi chác trong hôn nhân.

- Không phải hôn nhân thật sự đâu cháu, đây chỉ làm thủ tục để hai mẹ con ra đi chính thức. Qua đó sau một thời gian theo luật định sẽ ra tòa xé giấy hôn thú.

- Dạ cháu hiểu nhưng cháu không nhận.

Ông Tùng đứng dậy tiến đến trước mặt và đặt tay lên vai Phước :

- Cháu là một thanh niên liêm sĩ và khí khái thật hiếm có. Con gái chúng tôi vì một hoàn cảnh đặc biệt không thể kết hôn với cháu được. Chúng tôi rất lấy làm tiếc và mong ông bà cũng như cậu bỏ qua.

Khác với thái độ ban đầu, chủ nhà tiễn khách ra đến cửa. Trước khi bắt tay từ giã, ông bà Tùng ân cần :

- Vợ chồng tôi rất hân hạnh mời ông bà cùng cậu đến dùng bữa cơm gia đình xem như chúng ta làm quen kết thân với nhau.

Phước đáp lời thay :

- Dạ rất hân hạnh, cháu về đây bạn bè cũng nhiều, cho phép cháu xem lại và sẽ điện thoại đến ông bà sau.

- Được chúng tôi đợi.

Trả lời để làm vui lòng chủ nhà nhưng rồi Phước không liên lạc gì với ông bà Tùng kể từ ngày đó.

* * *

Về đến Sài Gòn gần cả tuần nay nhưng mãi bận rộn chưa có thời giờ đi thăm người quen. Hôm nay trong người mệt mỏi nhưng Phước vẫn hẹn hai người bạn cũ tại quán café mà trước đây ba người thường có mặt. Long và Thảo, bạn học cùng lớp từ thời còn trung học, xem như những người thân nhất còn lại sau ngày mất nước. Thảo ngoan ngoãn trở thành công nhân viên nhà máy, chấp nhận những công việc nặng nhọc để lấy số lương chết đói nuôi gia đình. Nhưng có còn hơn không, như Thảo thường nói, vì gia đình Thảo bị chế độ liệt vào cận bã xã hội, không còn cách nào khá hơn dưới chế độ mới này.

Long thì khôn ngoan, nhanh nhẹn và tháo vát hơn, anh len lỏi được vào những đường giây trung gian chạy mỗi, tiền bạc không cố định nhưng cũng tạo được một cuộc sống tương đối sung túc cho gia đình. Nhận được điện thoại, Thảo bỏ xưởng chạy đến thì Phước và Long đã có mặt. Mừng tủi ôm nhau một hồi, Phước vào đề trước :

- Ba thẳng mình phải uống một trận, xin lỗi, tao về đã mấy ngày hôm nay mới hẹn ra đây với tụi bây.

- Mới đi mấy năm đã nghĩ đến về thăm bạn bè tại tao cảm động.
Nhưng sao không báo trước để ra đón mà đến hôm nay mới ra trình diện ?

Phước cười xin lỗi :

- Tao có gia đình ông cậu lo lắng cho mấy bữa nay. Hôm nay đi bụi đời với tụi bây một đêm. Có đứa nào trở ngại không ?

Long trả lời ngay :

- Tao thì mày đã biết, chỉ lo cho thằng Thảo, chẳng những nổi tiếng có hiếu với vợ mà còn nằm dài xuống đất ăn roi nữa là đằng khác !

Thảo đưa hai tay lên trời :

- Hôm nay để bà tự do một đêm, tao tới bến luôn.

Phước hỏi lại :

- Thiệt không, hay ngày mai về nhà lại đưa cái mông vô chịu đòn trước !

Xong một hơi bia, Thảo khà một tiếng :

- Mông dít vô trước vô sau gì cũng được, miễn hôm nay đi bụi với bọn mày một chuyến cho thỏa chí.

Xong chầu bia thứ nhất, nhìn kỹ người bạn trước, Long khen :

- Đúng là lên thiên đàng, không biết mày làm gì bên đó mà mập, trắng và đẹp trai ra. Bên này, thú thật, tao cũng chẳng thiếu gì nhưng lúc nào cũng vậy, trông như thứ đói cơm kinh niên, đen thui đen thui như ở kinh tế mới trốn về !

- Tao qua bên đó cũng làm thuê vác mướn như người ta, chẳng làm nên tích sự gì cho ra hồn.

- Thế công việc trong mấy năm qua ?

- Bồi bàn.

Thảo hỏi lại :

- Thiệt không mầy ? Qua đó để làm bồi bàn !

Phước xác nhận :

- Thật, nghề kiếm ra khá tiền, làm việc trong bóng mát và không trách nhiệm gì cả. Ai kêu thì mình ghi, bếp đưa thì mình bưng. Hết giờ khách về thì dọn dẹp sơ sài là xong việc.

- Thế mầy không nghĩ đến chuyện học tiếp ?

- Chuyện đó sẽ tính sau, bây giờ là việc lấy vợ.

Long sức nhớ :

- Nói chuyện lấy vợ, tao quên hỏi gia đình mầy thế nào ?

- Cũng bình thường, cảm ơn. Nói thật với tụi bây, tao về chuyện này cố ý lấy vợ.

Long vỗ mạnh vào vai Phước rồi cười lớn :

- Tưởng chuyện gì chứ lấy vợ tại đây thì dễ như trở bàn tay.

- Mầy lằm rồi Long ơi, tao vừa đau đầu vừa bực mình chuyện vợ con.

- Tại Mỹ hay ở đây ?

- Cả hai.

Phước thật tình kể lại ba lần trật vuột vừa qua rồi kết luận, chẳng còn ham muốn lấy vợ người Việt thêm rắc rối cuộc đời, thà lấy con Mỹ trắng Mỹ đen gì đó chắc yên thân hơn.

Thảo cười lớn :

- Chắc tại mầy rắc rối chê khen kén chọn quá chứ gì ?

- Hoàn toàn không, tao đâu muốn kiếm vợ đẹp, học giỏi hay giàu có làm gì. Nói thật, cỡ học giỏi giàu có thì tao với không tới. Còn vợ đẹp

thì ai không thích, nhưng lấy nó về Mỹ một thời gian, không bị thăng khác dự đi thì sau khi đủ lông đủ cánh nó cũng kiếm đường bay xa cao chạy. Thú thật tao muốn kiếm một em nào cũng được, độc thân càng tốt, không còn lệ thuộc vào gia đình cha mẹ để tránh phiền hà rắc rối như tao đã gặp.

Long đùa :

- Vậy thì chỉ còn cách vào viện mồ côi kiếm đứa trẻ và trử vài tấn gạo là vừa.

Thảo mở tiếp lon bia để trước mặt Phước :

- Nói gì mà thăm vậy, mầy đẹp trai, học giỏi, công dân Thiên đàng sao ăn nói nghe tủi lòng quá. Để tao lo liệu cho.

- Chán lắm rồi.

- Nhắm nhò gì, thanh niên con trai sao bi quan yếm thế còn hơn mấy ông già chống gậy. Ê, mà nói thiệt, sắp xuống lỗ mà vẫn lấy được vợ mười tám hai mươi một cách ngon lành. Đừng có bi quan. Ở Việt Nam này chỉ cần ba thứ là qua hết các cửa ải.

Phước thật thà :

- Thứ gì ?

- Tiền, Quyền và Thế.

- Tiền, Quyền tao biết nhưng Thế là thế nào ?

Long cười lớn :

- Một lực lượng thứ ba cũng vô cùng lợi hại mà hiện giờ tại Việt Nam cũng có hàng triệu người trở nên giàu có, quyền hành thâm hậu, đôi lúc còn qua mặt luôn tiền bạc nữa là đằng khác.

- Tao chưa hiểu.

- Nói nôm na, thế là đường giầy của bọn ô dù, trung gian, chui lòn, ăn có, dẫn mối, lợi dụng, bắt chẹt, bịp bợm, lừa đảo đi từ trưng ương xuống địa phương. Xã hội siêu việt ở đây, cứ tính trung bình một người giàu có quyền lực thì có đến ba người ở thế đi theo ăn có. Dân Việt Nam thông minh lắm, nhưng không ai còn ngây thơ nghĩ đến những gì lợi ích cho nước cho dân nữa, chẳng được xơ múi gì trong thời buổi này mà còn thêm rắc rối đủ chuyện. Một số người này chỉ chú tâm nghiên cứu những phương cách làm ăn không cần vốn, lừa lọc sao cho hay, quỵt sao cho giỏi là có thể trở thành triệu phú tỷ phú. Mầy cũng đã biết, xã hội mới bây giờ đẻ ra nhiều bộ óc siêu việt, chuyên phát minh những trò ăn vội để lừa lọc dân chúng và kể luôn cả cơ quan nhà nước một cách rất tinh vi. Chúng có mặt đầy đường, xuất chiêu hành nghề thật tài tình mà khả năng chỉ cần theo vài buổi học bổ túc tại chợ cầu ông Lãnh. Nhưng một điều quan trọng là chính bọn chúng đang nắm phần lớn những hoạt động hậu trường của nền kinh tế giả tạo hiện giờ.

Thảo giải thích tiếp :

- Xã hội ở đây bây giờ chỉ đào tạo và sản xuất được loại người như vậy mà thôi. Bất cứ ai muốn giàu sang phú quý thì phải đi theo con đường của những phần tử này.

Phước cũng biết quá nhiều trước ngày ra đi nhưng không ngờ chỉ vài năm sau tình trạng đã tăng theo cấp số nhân, phát triển một cách mau chóng đến độ chóng mặt.

Phước không muốn nghe tiếp hoạt cảnh cuộc sống hiện tại, chàng yêu cầu chuyển đề tài :

- Thôi bỏ qua chuyện thời sự. Uống xong, kiểm chỗ ăn rồi lấy một phòng ngủ, ba đứa vắt chân lên nhau chuyện trò cho thoải mái.

Long nheo mắt :

- Mấy cần gái không ?

- Tao thì không, tụi bây cần thì kêu đi.

Long nhìn Thảo vẻ mặt thương hại :

- Tao thì ai đi đâu tao theo đến đó, chỉ tội nghiệp cho thằng Thảo, sáng mai vợ nó ngủi được mùi lạ thì cuộc đời nó tàn theo mây khói.

Quay quay nhìn Thảo, Phước bàn ra :

- Thôi lấy phòng tụi mình nằm nói chuyện cũng vui rồi.

Sau bữa cơm tối, ba người vừa về đến khách sạn, Thảo trở lại vấn đề hôn nhân của Phước :

- Theo quan niệm của mày, bọn tao có thể kiếm cho mày một cô vợ đúng ý. Muốn không?

- Ở đâu ?

- Trong đám các cô gái bị đưa đi gả chồng xứ ngoài.

Phước vừa nghe qua đã cười nhạt :

- Hết chỗ rồi sao đi lấy đồ đóng hộp xuất khẩu.

Long vừa ra khỏi phòng tắm, sốt sắng kéo chiếc ghế ngồi xuống gần mép giường góp chuyện :

- Đúng, tao đồng ý đề nghị của thằng Thảo. Để tao giải thích cho nghe. Tao cũng biết chút đỉnh trong đường giây này. Thật tội nghiệp, đa số là gái nhà quê nhưng con nhà lành, cũng có nhiều cô thật đẹp, có học đàn hoàng vì hoàn cảnh mà chấp nhận ra xứ người lấy chồng, mặc dù không biết sẽ đi đến đâu, tuổi tác mặt mũi chồng ra

sao. Một khi ra đi là phó thác cho số mạng, may nhờ rủi chịu..

Thảo thương hại :

- Mà rủi thì nhiều. Mấy ai gặp may khi rơi vào tay bọn Đài Loan buôn người.

Phước nghe câu chuyện có chiều thích thú, ngồi xuống giường bên cạnh Thảo :

- Tội nghiệp những cô gái, ra đi là chấp nhận thương đau. Những cô gái trong hoàn cảnh này đáng yêu hơn đa số đồng đa đồng đánh bên Mỹ, đặt điều kiện vói vĩnh đủ chuyện. Tao thấy có lý khi tìm vợ chốn chợ đông trong đám gái bị xuất khẩu này.

Long hăng hái :

- Nếu mày muốn tao sẽ giúp.

- Mày có thể làm được gì trong vụ này Long ?

- Tao có thằng bạn thân, đúng hơn là đàn anh, có liên hệ làm ăn trong nhiều vụ khác nhau. Chính nó là một trong những đầu mối điều hành hoạt động xuất khẩu người, trong đó việc bán gái cho Đài Loan và Đại Hàn là khâu chính.

Thảo tiếp lời :

- Mày nói rõ cho thằng Phước nghe.

- Tao sẽ bàn qua với thằng bạn trước, có thể công việc sắp xếp như sau : Dàn cảnh để Phước nhập vào bọn chúng, tham dự việc tuyển lựa gái, từ lúc đưa từ dưới quê lên, huấn luyện, khám nghiệm, lột xác, tô điểm đến lúc lột truồng trưng bày thành hàng trong khách sạn cho người mua đánh giá. Nhưng Phước phải giữ một điều bí mật tuyệt đối, không được tiết lộ là Việt kiều muốn kiếm vợ trong đám chị

em đã mua về để xuất khẩu. Nếu lộ diện là người nước ngoài sẽ bị tụi nó kiểm chuyện rút ruột không biết tới giá nào. Phước phải đóng vai một người địa phương nằm trong đường giây tổ chức buôn gái để trà trộn theo sát các giai đoạn của bọn phù thủy. Khi đã chấm được người nào, bọn tao tạo cơ hội để hai người có thể gặp nhau. Sau đó sẽ tìm cách bồi hoàn tiền và tách riêng cô ta ra. Một tổ chức khác sẽ hoàn tất thủ tục giấy tờ xuất cảnh và sẽ được phỏng vấn để lấy chồng Mỹ. Điều quan trọng, Phước phải có đủ giấy tờ theo yêu cầu của tòa Lãnh sự ở đây.

Phước hỏi thêm :

- Mày vừa nói bồi hoàn tiền, bao nhiêu, tao chưa rõ lắm :
- Mày phải biết việc đẩy gái ra bán xứ ngoài nằm trong chính sách xuất khẩu của nhà nước, như xuất khẩu trâu bò gà vịt. Đừng nhầm lẫn với việc xuất khẩu lao động. Vì xuất khẩu lao động công nhân còn có cơ hội trở về. Tao ví xuất khẩu gái như trâu bò gà vịt không quá đáng đâu nhé, vì người ra đi không bao giờ có ngày trở lại. Một hệ thống tổ chức quy mô từ trên xuống dưới, từ trung ương đến địa phương với một số nhân lực đáng kể. Cứ tính trăm ngàn gái đưa đi hàng năm thì có hàng triệu người ăn theo làm giàu trên thân xác của những người sa cơ thất thế. Vì đồng tiền để cứu cha nuôi mẹ mà con cái chấp nhận bán thân không cần biết đến hiện tại cũng như tương lai. Tao nói không sai đâu, một cô gái bán đi, gia đình hưởng gì đâu chưa thấy nhưng bọn buôn người đã làm giàu trước trên thân xác. Tổ chức chính quyền nhận tiền trước của khách đặt hàng, sau đó thu tiền định kỳ theo kế hoạch trông người trăm năm. Tổ chức trung gian

và bọn cò mỗi mỗi lái thì chụp giựt ăn có bất cứ lúc nào và dưới hình thức nào. Tính ra giá bán một gái ra nước ngoài lên đến hàng chục triệu nhưng thực tế nạn nhân và gia đình chẳng kiếm được chẳng bao nhiêu. Trên đây tao nói tiền bồi thường là một khi dẫn gái ra khỏi nhà, bọn buôn người dúi vào tay gia đình một số tiền nhỏ xem như trả tiền mua đứt món hàng, sau đó cộng thêm, rồi nhân hai nhân ba đủ thứ tiền phụ thuộc từ trung gian, cò mối, bảo vệ, di chuyển, ăn ở, áo quần, huấn luyện, lột xác, trang điểm đến phí tổn trình diễn. Nếu vì một lý do nào đó cô gái phải bồi hoàn số tiền phí tổn thì trọn đời cũng không bao giờ xong nợ. Dù nạn nhân đã chết, có đâu thai trở lại nhiều lần để tiếp tục xuất khẩu thêm nữa cũng không đủ khả năng thanh toán món tiền chuộc do bọn chúng đưa ra. Nhưng đừng lo, bạn tao sẽ dùng quyền và thế để giảm bớt gánh nặng cho mày. Cứ để yên bọn tao lo. Mày đừng xía vô sẽ hư chuyện.

* * *

Sau một ngày huấn luyện những chi tiết căn bản, người bạn của Long, ông Bá, trao cho Phước một xe gắn máy và một điện thoại cầm tay có nhiệm vụ thay thế tạm thời một người của tổ chức trong đường giây điều hành buôn người. Qua việc sắp xếp, Phước được tham dự những chuyến lùng kiếm, thương lượng trả giá từ những vùng quê xa xôi, công tác bảo vệ chuyên chở gái theo chương trình huấn luyện khám nghiệm, lột xác, làm đẹp để biến gái quê thành mỹ nhân thành phố đến tham gia những lần trình diễn chào hàng. Trong thời gian này Phước để ý đến một cô gái chừng hai mươi tuổi, gốc từ Thốt Nốt. Bọn buôn người đã trả đúng một triệu đồng để đưa

cô lên xe đưa về Sài Gòn. Nàng tên Phượng, gái quê với vẻ đẹp mặn mà của miền sông Hậu, gia đình quá nghèo, nợ nần hăm dọa đòi tổng cổ gia đình ra khỏi miếng đất nhỏ chừng hơn sào đất. Bà mẹ đành bấm bụng cho con đi ấy chồng xa xứ, hy vọng con sẽ gởi về chút ít hàng tháng trả nợ. Khi Phước báo cho ông Bá anh đã để ý một người, ông ta đổi kế hoạch để Phước có cơ hội theo sát Phượng, đặc biệt chở nàng bằng xe gắn máy cá nhân. Phước vẫn giữ đúng vai trò một nhân viên của tổ chức chỉ âm thầm bám sát tìm hiểu và bảo vệ cho Phượng. Chàng theo dõi từ nơi ăn chốn ở đến các công việc hằng ngày như huấn luyện, ăn mặc, đi đứng, tiếp chuyện, câu khách đến việc uốn tóc, làm móng tay, xử dụng son phấn. Phượng được phân loại trong nhóm A, nghĩa là hạng còn trinh tiết, đẹp, có giá trị thương mại. Những cô gái thuộc nhóm này được nuôi ăn sẵn sóc chu đáo nhất là lột xác làm đẹp để bán giá cao. Vô tình Phước được giao nhiệm vụ phải canh chừng Phượng đừng để bọn côn đồ dụ dỗ, hiếp dâm để bảo vệ trinh tiết của nàng, vì bọn người Đài Loan thường mua trinh giá cao để cầu may trong các hoạt động thương mại của chúng.

Một hôm lợi dụng cơ hội chở Phượng đi thực tập trình diễn, Phước đề nghị nàng ghé vào một quán nhỏ trò chuyện uống nước, Phượng vui vẻ :

- Biết anh tử tế với em nhưng chưa có dịp trò chuyện nhiều, chúng ta kiếm một góc nào thật vắng để tránh việc theo dõi mấy thằng ma cô.
- Anh cũng muốn một cơ hội thuận tiện để nói với Phượng một vài việc.

Phượng vòng tay ôm sát lưng Phước, nhắc chừng :

- Anh xem có ai theo dõi chúng ta không, kiếm một chỗ giấu xe thật kỹ, chúng ta có thể trò chuyện một vài giờ cũng không sao. Có anh bên cạnh tự nhiên em hết sợ bọn chúng.

Hai người vào một quán toàn người Hoa, kêu tạm hai tô mì và bắt đầu câu chuyện.

- Phượng, em biết chấp nhận đi lấy chồng Đài Loan và Đại Hàn là một lầm lẫn không ?

- Em biết chứ nhưng đâu còn đường nào để có được tấm chồng.

Quan trọng hơn nữa, nhờ đó có thể kiếm được chút tiền giúp đỡ gia đình trong lúc hoạn nạn.

- Sao em không chọn trai tráng cùng lứa dưới quê ?

Phượng thở dài :

- Đâu còn ai, người có học đã bỏ quê về thành thị kiếm sống. Trai tráng cùng trang lứa thì đầu tắt mặt tối cũng không nuôi nổi miệng mình làm sao đèo bồng thêm gánh nặng. Muốn có một số tiền để giải quyết món nợ trước mắt và hy vọng kiếm được một ít tiền hàng tháng gửi về nuôi gia đình thì chỉ còn cách đi lấy chồng ngoại quốc.

- Ai hứa với em sẽ trả tiền hàng tháng sau khi lên đường theo chồng về xứ ?

- Chính quyền cũng như tổ chức đưa người đi, họ hứa chắc ăn như bắp với mẹ em.

- Em tin ?

- Đang chết đuối thì bao giờ cũng hy vọng nín được tấm ván.

Phước thấy hoàn cảnh Phượng quá tội nghiệp không muốn khơi thêm

những chuyện đau lòng, nhưng chàng muốn nhân cơ hội để tìm hiểu thêm :

- Em đã biết sơ qua vóc dáng mặt mày thân thể người chồng tương lai ?
- Hoàn toàn chưa, nhưng tổ chức cho biết sẽ chọn cho chúng em những người chồng trẻ, giàu và có địa vị ở nước ngoài, nhất là những cô gái được phân loại A như em chẳng hạn.
- Em có bao giờ nghe nói đến các cô xuất khẩu lấy chồng khi đến xứ người đã bị bọn ma cô buôn người bán vào các động mãi dâm.

Phượng cúi mặt, nước mắt muốn rơi :

- Dạ, khi lên đến Sài Gòn em đã nghe nhiều trường hợp, nhưng làm cách nào, tiền đã nhận, giấy tờ đã ký kết bây giờ chỉ biết xuôi tay phó mặc cho số phận.
- Sao em không nghĩ cách trốn ?
- Trốn đi đâu, ma cô canh chừng ngày đêm có chuyện gì chúng cắt gân tức khắc. Hơn nữa chúng sẽ hành hạ gia đình em dưới quê, tiền đâu để bồi thường.

Phước nắm tay Phượng :

- Anh hỏi thực, nếu bây giờ có một người Việt Nam chịu cưới em, em thấy thế nào ?

Phượng mở tròn đôi mắt lắc đầu :

- Em chưa bao giờ nghĩ đến vấn đề đó.
- Cứ trả lời anh, giả dụ chuyện sẽ xảy ra.
- Thì phước của ông bà giòng họ em vẫn còn.

Vừa trả lời xong câu hỏi, Phượng ngược mắt nhìn Phước :

- Tại sao anh hỏi câu này ?

Phước ấp ứng :

- Anh có một người bạn muốn tìm vợ trong đám gái quê bị nhà nước đóng thùng xuất khẩu.

- Cám ơn anh nhưng em nghĩ chẳng ai thèm để ý đến đám cận bã mà xã hội mới bây giờ muốn đồ đi.

Phước lắc đầu :

- Em nói sai, tại sao gọi là cận bã, đó là những ròng. Đồng tiền đã làm mờ mắt những người thiếu lương tri, đem ngọc bỏ biển trong lúc vô số cận bã thật không giá trị thì giữ lại như những công dân gương mẫu.

Trước khi đứng dậy ra về, Phước ân cần hỏi lại :

- Nếu có một người nào đó thực tình thương và muốn cưới em làm vợ, em có chấp nhận không ?

Phượng rướm rướm nước mắt :

- Dạ, nhưng em sợ

Phước báo cho Long và ông Bá biết quyết định của chàng và Phượng. Ông Bá hướng dẫn tiếp một kế hoạch chi tiết và yêu cầu Phước thi hành thật chính xác từng điểm một. Phượng đã xong giai đoạn lột xác, bây giờ không còn là cô gái quê mùa hôi hám của ngày trước và đã trở thành một người đẹp thành phố. Cô ta phải trốn gấp, chậm lắm là cuối tuần, vì chính quyền địa phương định tổ chức một cuộc xổ số mua vui đặc biệt, chiêu đãi phái đoàn nước ngoài gồm nhiều xiêu thêu người Đại Hàn và Đài Loan trong dịp viếng thăm Việt nam. Các lô trúng chính là trình tiết của một số gái loại A đang đợi

đầu giá xuất khẩu. Nhớ kỹ, trước khi đi Phượng phải viết một tờ giấy cho tổ chức báo cho họ biết là người tình cũ trở lại xin cưới và sẵn sàng bồi thường phí tổn theo giao kèo. Khi Phượng mất tích, Phước phải ẩn mặt một thời gian và Long có bốn phen bao che Phượng tại nhà riêng cho đến lúc làm thủ tục xong tại tòa Lãnh sự Mỹ.

Nói đến đây ông Bá quay lại hỏi Phước :

- Như vậy có gì trở ngại không ?
- Thừa không.
- Anh có sẵn chừng một ngàn dollars để lo việc bồi thường ?
- Dạ không thành vấn đề.
- Như vậy, trong khi trốn tại nhà cậu Long, Phượng nhảu bà cụ dưới quê lên đem tiền bồi thường đến tổ chức.

Phước e ngại :

- Dạ thưa, một ngàn có ít lắm không ?

Long trả lời thế ông Bá :

- Ông Bá là một trong những thế mạnh nhất ở đất Sài Gòn này. Tiền chuộc trong trường hợp cô Phượng sẽ lên rất cao, nhưng với ông Bá, tao nghĩ mọi chuyện có thể dàn xếp ổn thỏa.

Trước lúc chia tay, ông Bá còn nhấn mạnh một lần chót :

- Nhắc chừng cô Phượng phải hết sức thận trọng, bất cứ một sơ suất nào cũng sẽ mang lại những hậu quả không thể lường được. Những chuyện như thế này không phải xảy ra lần đầu, nhiều cô gái sau khi bị lộ đã bị chúng bầy hội đồng rạch mặt, cắt gân chân và đôi khi thủ tiêu mất xác.

Phải gấp rút giải thoát Phượng ra khỏi những lần trình diễn rao hàng

sắp tới. Phước không thể chần chừ khi nhớ lại lần tham dự buổi trình diện gái trong một khách sạn nhỏ tại Chợ Lớn. Chàng rùng mình đến lợm giọng khi chứng kiến cảnh những người con gái trần truồng như nhộng được sắp thành hàng để cho đám đàn ông nước ngoài rờ nắn, khám nghiệm bằng tay từ ngực xuống hông cho đến những nơi thắm kín nhất của người đàn bà rồi cười ré lên trả giá như cảnh mua thịt ở chợ trời.

Dịp may đã đến, ngày hôm sau trong lúc đưa Phượng đến một nơi ở ngoại ô để tập dượt lần chót màn trình diễn thân xác nhằm chuẩn bị chương trình số số và đấu giá sắp đến cho các phái đoàn nước ngoài. Lợi dụng trên đường về Phước đưa Phượng trở lại quán mì của người Hoa để báo tin cho nàng quyết định của mình.

Vừa ngồi xuống một bàn nhỏ nằm sâu trong góc tiệm, Phước cầm tay Phượng thổ lộ :

- Em chịu làm vợ anh không ?

Phượng nhìn Phước không chớp mắt, nàng không tin vào thánh giá của mình và hỏi đi hỏi lại đến lần thứ ba :

- Anh nói thật hay an ủi em ?

- Như anh đã nói với em lần trước cũng trong tiệm mì này. Bây giờ anh lập lại quyết định như lời cầu hôn với em.

Phượng đứng dậy phóng người tới ôm chầm lấy Phước. Nước mắt tuôn ra và nàng khóc thành tiếng thật lớn.

- Em sẽ theo anh trọn đời.

Tiếng khóc càng lớn, thân mình run lên từng cơn theo tiếng nấc trong cơn xúc động. Chung quanh những người Hoa chất phác tò mò

nhìn và họ mỉm cười thông cảm.

Một lúc sau, Phượng hỏi nhỏ vào tai Phước :

- Bây giờ phải làm sao anh ?
- Anh đưa em trốn ngay, tất cả đều được chuẩn bị sắp xếp cẩn thận từ lâu.

Hai người vội vã ra xe, Phước đưa chiếc nón vải lớn để Phượng che bớt khuôn mặt và mái tóc dài vừa bới chải theo kiểu mới. Hai người theo đường tắt nhắm hướng nhà Long để tránh bọn ma cô canh chừng. Vừa đến đã có mặt hai vợ chồng chủ nhà đang chờ sẵn :

- Áo quần của chị, anh Phước đã mua, cứ tự nhiên xem như nhà chị dưới quê.

Phước bây giờ mới nhớ đến việc giới thiệu với nhau.

- Đây anh chị Long, bạn thân của anh và đây, Phượng, người mà tôi đã nói nhiều với anh chị.

Long tiếp lời :

- Bạn bè với nhau cả. Cứ yên chí ở đây cho xong thủ tục giấy tờ. Nhớ không được ra khỏi nhà và ngay cả việc đứng ở cửa sổ nhìn ra ngoài cũng không nên.

Trước khi bước vào trong, Long nhắc chừng :

- Ngày mai tôi đem về các mẫu đơn cần thiết về kết hôn và xuất cảnh. Phước nói với cô Phượng viết thư mời bà cụ lên đây gấp về vụ tiền.

Phượng thắc mắc :

- Là tiền gì vậy anh ?
- Tiền bồi hoàn tất cả chi phí họ đã ứng trước cho gia đình cũng như

chăm sóc cho em trong thời gian qua.

- Trước đây em cũng nghe phong phanh vấn đề này, nhưng lớn lắm đào đâu ra số tiền như vậy ?

- Đừng lo, anh đủ sức.

Phượng vẫn không tin :

- Nếu không đủ thì cứ trốn hoài như vậy sao anh ?

- Anh có sẵn, em yên tâm.

Vợ chồng Long nghe tất cả câu chuyện từ đầu, bây giờ họ lên tiếng :

- Cô Phượng an tâm. Một vài ngày nữa cô sẽ rồi.

Nói xong hai người tránh mặt vào trong để Phước và Phượng tự nhiên. Lúc này Phước mới có thời giờ quan sát kỹ người vợ tương lai. Phượng không còn là cô gái quê mùa ngày trước. Sau khi đã lột xác, khoác lên người bộ âu phục thời trang và trang điểm đúng tiêu chuẩn, Phượng đã trở thành cô gái thành thị đẹp, thùy mỵ. Nhìn Phượng, Phước cảm thấy hạnh phúc và sung sướng vì đã chọn được người vợ hoàn toàn như ý muốn.

Trong buổi cơm chiều có đủ mặt, do vợ chồng Long, vợ chồng Thảo tổ chức để chúc mừng hạnh phúc hai người bạn, Long cao hứng nâng ly rượu nhìn Phước :

- Tụi tao rất vui khi thấy mày lấy được vợ hiền.

Xong rồi quay qua phía Phượng :

- Chúng tôi cầu chúc chị hạnh phúc.

- Cám ơn cũng nhờ các anh chị, em mới gặp được anh Phước.

- Vậy yêu cầu chị thề với chúng tôi một điều.

Phượng vui vẻ :

- Một ngàn điều cũng hứa. Vậy các anh chị nói đi.

Thảo cũng đưa ly lên cao chậm rãi tiếp lời :

- Chúng tôi yêu cầu chị sau khi qua đến Mỹ, dù đời sống thế nào cũng phải trọn tình trọn nghĩa với Phước.

Phượng ngạc nhiên :

- Các anh nói thế nghĩa có nghĩa là gì ?

Bây giờ bà Long và bà Thảo mới nói thẳng ra :

- Chị sắp qua Mỹ định cư vì anh Phước là Việt kiều.

Phượng xỉu ngay xuống bàn vì quá xúc động. Phước vòng tay ngang hông đỡ Phượng ngồi dậy :

- Đúng, chúng ta sẽ về Mỹ và sau khi em có thẻ xanh, anh cùng em đứng ra bảo lãnh mẹ em qua ở chung với chúng ta.

Tất cả mọi người để yên cho Phượng khóc tự nhiên trong niềm vui tốt độ. Một hồi sau, Phượng lau xong nước mắt, vừa cười vừa kể cho cả nhà nghe :

- Ở quê em có ông thầy bói mù, trước đây ông đã nói rằng, số em sướng, sẽ ra xứ ngoài lấy chồng ngoại quốc. Không ngờ ông ấy đoán trúng !

Bà Long cãi lại :

- Ông nói sai !

Tất cả đều hỏi :

- Sai chỗ nào ?

- Phải nói là lên thiên đàng thì mới đúng !

* * *

Taxi ra khỏi khu vực tòa Lãnh sự Mỹ và trên đường về nhà, khi chạy

ngang qua bưu điện Sài Gòn, Phước yêu cầu dừng lại, âu yếm dìu Phượng xuống để vào điện thoại về Mỹ báo tin cho gia đình :

- Alô, thưa ba mẹ, con xin báo tin vui, lần này con đã tìm được một viên ngọc quý.

Đầu giây kia tiếng bà Bảo :

- Ở đâu vậy con ?

- Dạ trong đám người bất hạnh bị nhà nước đưa đi xuất khẩu làm vợ ở xứ ngoài. Hồ sơ thủ tục và phỏng vấn đã xong, chúng con sẽ về Mỹ đúng dự định. Lần này con tin chắc ba mẹ sẽ hài lòng.

Đinh Lâm Thanh

Thằng Tư Chuột

Tư sinh vào năm con chuột nên cha mẹ đặt tên Tý. Thân mình ốm và đen, chân đi khập khiễng, lưng hơi khòm, mặt dài và nhọn, mấy chiếc răng cửa vể ra ngoài với hai chòm râu bên mép trông giống như con chuột biết đi hai chân. Đã vậy, không biết kiếp trước có liên hệ gì với loài động vật này hay không mà Tư lại chọn nghề buôn chuột đồng...để suốt đời bị mang tên 'thằng Chuột' ! Nhưng Chuột sung sướng chấp nhận danh gọi này, cứ mỗi lần nghe ai nhắc nghề nghiệp, Tư thường tự hào về đặc sản chuột đồng do nó thu mua từ tỉnh đem về bỏ mối cho các quán nhậu ở Sài Gòn.

Sinh ra và lớn lên tại xóm lao động trong khu vực Cầu Muối, Tư Chuột theo học chữ vài ba năm vừa đủ làm bài tính cộng, trừ đơn giản và đọc lõm bõm được trang báo lá cải thì bỏ trường đi bụi đời. Cha làm nghề đạp xe xích-lô, mẹ đứng giao hàng sỉ rau cải trong chợ. Ông Bảy muốn Tư lớn lên chạy xe xích-lô máy nhưng mẹ nó thì ngược lại, bà khuyên Chuột cố gắng trở thành người xếp chợ thu tiền chỗ, công việc nhẹ nhàng mà có thể kiếm thêm lợi nhuận do bạn hàng hối lộ. Từ lúc bỏ học, Tư Chuột theo nhóm anh chị của khu vực Cầu Muối, nhờ có ít chữ trong đầu, biết qua vài bài tính nên được đàn anh phân công tác nhàn rỗi hơn những người khác. Công việc nhẹ nhàng như tính toán, xếp đặt công việc hằng ngày cho thuộc hạ trong nhóm theo lệnh của đại ca. Nhưng xui cho Chuột, một ngày kia gặp cảnh 'trâu cột ghét trâu ăn', Tư bị đuổi khỏi chức vụ 'ngồi mát ăn bát vàng', trở thành phu khuân vác sau khi lãnh một trận đòn hội chợ. Bị oan ức nhưng không thể giải thích khi Tư Chuột bị tố cáo ăn xén một số tiền của băng đảng. Nghe lời của một đàn em, đại ca bắt quả tang đúng số tiền thất thoát do ai đó đã nhét vào túi quần Tư. Chuột bỏ băng đảng về tỉnh sống với ông bà ngoại và đổi nghề bằng cách thu mua chuột đồng đem lên Sài Gòn bỏ mối. Sau đó trở lại thủ đô, Tư chọn nghề này làm kế sinh nhai. Một công việc nhàn hạ và kiếm được khá tiền. Chỉ cần mỗi sáng chịu khó thức dậy sớm, Tư theo xe đò xuống tỉnh nhận hàng, chiều lại quay trở lại bỏ mối. Ông bà ngoại thu mua chuột và đóng sẵn vào hai thùng lớn bằng giầy kềm, mỗi thùng có lúc lên đến năm bảy chục con, Tư chỉ việc đưa lên Chợ Lớn cân ký giao cho các quán nhậu là xong việc trong ngày.

Bản tính hiền lành, chăm chỉ làm việc nhưng có thói quen, cứ đến chiều tối Tư Chuột thường ngồi đầu đường góc hẻm nhậu rượu trắng pha cồn cho đến khuya với đám bạn cùng xóm. Làm nghề thu mua chuột đồng từ dưới quê nhưng Tư chưa bao giờ thưởng thức loại đặc sản này. Múi me, trái cóc đến miếng cá khô đều có thể làm mỗi cho vài ba chum đế. Đến lúc men rượu lộ ra mặt, tai ù, hoa mắt và đầu không còn kiểm soát được miệng lưỡi thì Chuột biết dừng lại kịp thời và lẳng lẳng về ngủ để sáng hôm sau tiếp tục xuống Long An, Mỹ Tho nhận hàng về như thường lệ. Nghề buôn chuột đồng nghe không được êm tai nhưng đã đem lại một nguồn lợi đáng kể. Đến vụ mùa, chuột đồng ăn lúa, con nào cũng mập ú, lông vàng óng ả, cân nặng ít ra cũng gần nửa ký. Mỗi chuyến giao hàng sau khi trừ các khoảng phí tổn Tư cũng kiếm được bạc ngàn. Cuộc đời Tư thật sự lên hương là nhờ chuột, nhưng sau đó, phong trào nuôi mèo của nông dân và chiến dịch rải thuốc diệt chuột đã gây trở ngại trầm trọng đến nghề nghiệp của Tư !

Trong thời gian giao hàng cho các quán nhậu ở Chợ Lớn, Tư phải lòng Mảo, một nữ nhân viên hăng bia 33, nhưng không phải nhà máy sản xuất bia mà là một xưởng nhỏ súc vỏ chai do một ông ba Tàu làm chủ. Ở đây chủ thu mua vỏ chai 33 từ các nhà hàng quán nhậu về rửa, súc và giao lại cho nhà máy theo hợp đồng. Một xưởng nhỏ nhưng nhân công cũng trên hai chục người. Hằng ngày Mảo phải súc khoảng năm bảy trăm chai, sắp vào két gỗ và chất lên xe tải. Công việc có vẻ nặng nhưng cũng thoải mái, làm nhiều ăn nhiều làm ít ăn ít tính theo số lượng chai chất lên xe giao hàng.

Lúc đầu Mão không chú ý đến lời tỏ tình của Tư. Dưới mắt Mão, vóc dáng của người đàn ông đã lùn lại xấu mà còn làm nghề 'lái chuột' thì khó lòng chiếm được cảm tình cô nàng chứ đừng nói đến chuyện hôn nhân. Nhưng Tư vẫn áp dụng chiến thuật cố đấm ăn xôi của những anh chàng lì, bám hoài, nói riết để hy vọng có ngày Mão sẽ ngã lòng. Đúng vậy, chờ mãi vẫn không có ai ngoài Tư Chuột đến tỏ tình cầu hôn, sợ phải ở góa nên Mão đã áp dụng câu châm ngôn 'Chồng xấu dễ dạy', miễn cưỡng chấp thuận để ông bà Bảy đem cau trầu đến...

Mão mập, lớn người, so ra cao hơn Chuột gần một gang tay. Nhưng Tư thích mẫu người này và thường nói với bạn bè rằng nó khoái đàn bà cao lớn, có da có thịt, khi ôm thấy 'phê' hơn ôm con khô mẩm... Nghe Chuột xin cưới vợ thì gia đình mừng, ông Bảy hy vọng nhờ tay một người đàn bà, may ra đủ bản lãnh để kèm con ông khỏi hư thân mất nết. Nhưng bà Bảy vừa nghe đến Mão thì đã nhảy dựng lên :

- Mầy gầy như con tép đứng ngang cổ người ta mà đi cưới một con trâu, không sợ nó đè bẹp ruột ra à ?

Tư cười hề hề :

- Có sao đâu má, trời lạnh ngủ ấm chứ sao !
- Mầy nói hay lắm, lấy gì nuôi nổi tấm thân bồ trượng con vợ mầy ?
- Má không biết, đàn bà con gái dù cao lớn mập mạp đến đâu cũng ăn như mèo !

Sực nhớ ra điều quan trọng, bà Bảy chợt hỏi :

- Thế, nó tuổi con gì ?
- Dạ chưa hỏi, nhưng tên Mão !

- Vậy thì chết mẹ mầy rồi ! Tên Mão là tuổi con mèo...mà mầy là chuột thì sống với nhau đâu được. Nó không ăn thịt thì cũng hành hạ mầy không còn manh giáp.

- Má đừng lầm, không ai ăn hiếp được thằng Chuột này được đâu !
Bà Bảy chúm chím cười :

- Ngon lắm ! Không ai ăn hiếp được mầy, nhưng lớn con mập mập như vậy, ngày đêm nó 'dần' mầy cũng toe tua. Coi chừng sớm đi theo ông bà đó con.

- Để má xem rồi ai 'dần' ai ! Chưa đụng độ thì đâu biết tay nào gục trước !

Nói thì hay nhưng sau khi cưới xong về chung sống với Mão tại Chợ Lớn thì Chuột thật sự te tua. Ngoài công việc thu mua và giao hàng hằng ngày, về đến nhà Tư phải làm hết công việc như một người nội trợ giỏi. Từ giặt áo quần, đi chợ, nấu ăn rồi dọn sẵn lên bàn chờ Mão về. Tối đến Chuột còn bị Mão 'dần' đi 'dần' lại nhiều lần mới cho phép nằm yên ngủ. Nhưng Tư cảm thấy hạnh phúc đối với cuộc đời của một người đàn ông Trời bắt xấu mà kiếm được vợ đẹp lại đa tình nữa, dù có làm trâu ngựa kiếp này cũng cam lòng. Kết quả cuộc tình mặn nồng là một năm sau Mão cho ra đời đứa con trai đầu lòng. Gánh nặng lại bắt đầu đổ thêm xuống đầu Tư trong lúc công việc làm ăn càng lúc sa sút.

Cũng vì nông dân nuôi mèo và kế hoạch rải thuốc, chuột biến mất khá nhiều. Số lượng thu mua của từng vụ lúa xuống thê thảm, ông ngoại Tư gửi con cháu đến các quận của tỉnh cũng không đủ nhu cầu cung cấp cho các nhà hàng quán nhậu. Vợ đi làm suốt ngày, những

lúc rỗi rảnh Chuột thường đến các quán café bình dân tán dóc với bạn bè. Trong dịp này Tư gặp một người đứng tuổi thường bám theo làm quen, đồng thời ngỏ lời giúp đỡ Chuột tìm một việc làm vững chắc hơn đi bỏ mỗi chuột đồng. Ông ta cho biết, vì thấy tội nghiệp hoàn cảnh của Tư Chuột nên động lòng trắc ẩn muốn giúp đỡ chứ không có mưu đồ cũng không ăn chặn tiền đầu như những mối lái khác. Thật sự Tư muốn đổi nghề từ lâu, nhưng tiền của không có, chữ nghĩa chẳng ra gì, nếu xin việc mới thì cũng không gì hơn ngoài chuyện làm phu khuân vác ở chợ hay bến tàu.

Tư than thở :

- Cám ơn anh, nhưng tôi đâu đủ sức để lao động chân tay, như làm lục lọi cầu đường hay phu khuân vác ?
- Lầm rồi, tôi sẽ lo cho chú em những công việc ngon lành, đằng hoàng đâu phải làm những chuyện vớ vẩn như chú em nghĩ.

Tư Chuột hớn hờ :

- Thế anh kiếm việc gì cho em ?
- Mà phải theo anh học tập một thời gian cho thành thạo trước khi ra nghề.
- Bao lâu vậy thưa anh ?
- Chừng hơn một tuần thôi. Trong thời gian đi học, chú em sẽ được cấp dưỡng tiền bạc để ở nhà cho gia đình. Công việc thì đã có sẵn, tôi giới thiệu giúp, nhận hay không là việc của chú em.

Tư Chuột chụp lấy cơ hội :

- Dạ, anh đã thương, chuyện ngàn năm một thuở làm sao em dám từ chối.

- Được chú em thu xếp với vợ con, chuẩn bị theo tôi một tuần.
- Dạ bao giờ lên đường ?
- Không lâu đâu.

Tối đến cơm nước xong, Tư bàn với vợ :

- Em à, lúc này bầy chuột thật khó khăn vì nông dân phát động chương trình nuôi mèo và sở nông nghiệp đang cho phun thuốc chung quanh bờ ruộng. Hơn nữa, nhiều người cũng nhảy ra làm ăn theo đường này. Hàng đã khó thu mua mà giá sỉ bị cạnh tranh. Thật khó đeo đuổi việc bỏ mỗi chuột đồng. Anh định bàn với em là sẽ đổi nghề.

Mão hỏi nhanh :

- Nghề gì ?
- Anh phải theo học một nghề nào đó, không lý phải trở lại khuôn vác tại chợ hay đi đào đường đặt cống. Nghề nào cũng khó khăn với anh, làm thế nào vác nổi vài ba chục ký lô hay suốt ngày tám tiếng dầm mưa giải nắng giữa đường !
- Vậy định học gì ? Lâu mau và lương bổng thế nào sau khi học xong ?
- Yên chí, anh được một người tốt bụng đỡ đầu, sắp xếp tất cả mọi chuyện cho gia đình.

Người đỡ đầu trao cho Chuột mười ngàn đồng xem như ứng tiền lộ phí để Tư lo cho gia đình trước khi theo ông ta. Đêm lên đường gồm có thêm mấy người nữa, nhưng sau khi tập trung ở Củ Chi, Chuột bị tách riêng và bắt đầu run khi được hai người trang bị súng hộ tống đi kèm theo. Tư lo sợ hỏi ân nhân :

- Thưa anh, đi...học sao lại vào rừng và...?

Người đàn ông cười, an ủi :

- Khóa học tổ chức đặc biệt trong rừng, chỉ một tuần sẽ xong và chú em sẽ trở về Sài Gòn nhận việc.

- Sao lại học trong rừng ?

- Vấn đề an toàn !

Bây giờ thì Tư Chuột hiểu mục đích của người đỡ đầu nhưng đã lỡ ngồi trên lưng cọp, đi giữa hai người trang bị súng, la lên không ai tiếp cứu, chạy thế nào cũng không thoát, chỉ còn nước giả vờ để tìm kế thoát thân. Nhưng khi vào đến mấy cái chòi nhỏ dưới lùm cây thì Chuột nhận ra đây chính là trường học chính trị của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam mà Tư đã nghe qua một vài người bạn đã bị bắt vào đây. Nếu tỏ ra chống đối hay tìm cách bỏ trốn là tự tìm cái chết, chi bằng, nhắm mắt cho xong chương trình khóa học mà họ dành cho những thanh niên thiếu nữ đã nghe lời đường mật của các bộ năm vùng, bị ép buộc vì một lý do nào đó hoặc bị Mặt Trận Giải Phóng bắt cóc đưa vào đây. Các bài học lý thuyết đều nên cao tình thần yêu nước, bổn phận và trách nhiệm của thanh thiếu niên, phải đứng lên đánh đuổi đế quốc Mỹ và lật đổ chế độ Ngụy Quân-Ngụy Quyền để đem lại tự do hạnh phúc cho Miền Nam. Qua đến thực hành thì học cách chuyển vận và rải truyền đơn, bắn súng, liệng lựu đạn, gài mìn, đặt chất nổ...Trước khi được ra về, học viên phải thề trung thành với Mặt Trận Giải Phóng. Tổ chức trưng các bằng có như hình chụp, sổ tiền nhận trước để gài tất cả học viên trở thành kẻ có tội với chính quyền Việt Nam Cộng Hòa, đồng thời để buộc thành

phần trẻ này phải lệ thuộc và chịu sự chỉ huy của mạng lưới Việt Cộng năm vùng.

Tư Chuột đặt câu hỏi với cán bộ giảng viên :

- Sau khi học xong, việc làm ăn sinh sống của chúng tôi, các anh bố trí như thế nào ?

Một người đội nón cối, mang súng lục trả lời thế giảng viên :

- Các anh sẽ được phân chia công tác, thời gian và nơi chốn sẽ do cán bộ giao liên truyền lệnh. Mỗi công tác sẽ được thưởng một số tiền.

Chuột vẫn thắc mắc :

- Thưa ông, người dẫn dắt tôi vào đây có hứa sẽ tìm công ăn việc làm đàng hoàng cho tôi, bây giờ xin ông cho biết.

Ông ta nghiêm nét mặt :

- Thì bây giờ Mặt Trận Giải Phóng cho các anh đi làm 'cách mạng' !

Thế là cuộc đời của Tư xem như xong, vô tình bị lọt vào bẫy, đưa tay nhận tiền của Mặt Trận và đã vào một khu học tập chính trị để trở thành những tên khủng bố ! Chuột ân hận, đành ngậm đắng nuốt cay, không dám hé môi với cha mẹ cũng như vợ con, chỉ biết làm thêm kiếm tiền đưa về gia đình để khóa lấp nguồn gốc công việc mới. Nhưng đâu yên với mấy người năm vùng, vài ba hôm xuất hiện một nhân vật đến nhắc nhở bốn phận, nhiệm vụ và ứng trước một ít tiền cho công tác sắp đến.

Sứ mạng giao cho Tư thi hành được chính ân nhân ngày trước ra lệnh trực tiếp : Ném một khối chất TNT đã gài ngòi nổ vào giữa chợ Cầu Muối đúng 10 giờ sáng ngày 25 tháng 4 năm 1975. Nghe xong,

Tư choáng váng mặt mày nhưng lệnh đã ban ra không thể không chấp hành. Như vậy, chính Chuột sẽ ra tay giết mẹ mình và hai bà dì ruột đang bán hàng chạy trong khu vực này. Nhưng nếu không thi hành, chắc chắn sẽ bị thủ tiêu vì đó là lệnh của cách mạng ! Suy nghĩ một đêm và Chuột nhất quyết không thể làm một việc độc ác vô nhân đạo, ném chất nổ vào chỗ đông người để giết hại biết bao mạng sống. Tuy nhiên trong cơn cấp bách, Chuột tỏ vẻ thuận phục nhận gói chất TNT, ngòi nổ và hai chục ngàn đồng bạc. Nhận để tránh cấp trên nghi ngờ, nhưng liền sau đó, Tư ghé tiệm thuốc tây mua một chai thuốc xổ. Đến sáng 25.4.1975, Tư uống một hơi hết chai thuốc. Hàng xóm phải chở Chuột vào bệnh viện cấp cứu và công tác đặc chất nổ xem như bị hoãn lại vì lý do kỹ thuật.

Nhưng sáng 30.4.1975, vừa nghe ông Dương Văn Minh ra lệnh cho toàn thể quân nhân các cấp phải buông súng đầu hàng vô điều kiện để ông trao chính quyền lại cho địch thì Tư là người đầu tiên chụp lấy cơ hội kiểm công, tiên phong hô hào đồng bào ra đường đón tiếp đoàn quân Cách Mạng vào tiếp thu thành phố. Chuột giành lá cờ Xanh-Đỏ Sao Vàng và miếng vải đỏ trên tay của một người trong xóm, chạy ra đường Thống Nhất, phất cờ hoan hô đoàn quân chiến thắng. Cánh tay phải cột băng đỏ, tay trái cầm cờ, miệng hô các khẩu hiệu : 'Hoan hô Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam'. Đoàn quân Cách mạng muôn năm. Đảng Cộng sản muôn năm, Hồ Chủ tịch vĩ đại muôn năm ...Chiều trở về xóm lao động, Tư kêu gọi thanh niên thiếu nữ ra làm 'cách mạng', đứng lên tố cáo các thành phần chế độ cũ, thành phần địa chủ bóc lột và những tên ác ôn hút máu đồng bào.

Chỉ trong vòng nửa ngày, Tư Chuột trở thành lãnh tụ lũ con nít còn mặc quần giầy thun, đám bà già trầu và bọn đầu trâu mặt ngựa Cầu Muối. Đoàn quân cách mạng do Tư cầm đầu trang bị soong chảo, thùng thiếc, gậy gộc, tay đeo băng đỏ cầm cờ giải phóng, hùng hổ diễu hành trên các đường chính của Thủ đô.

Chuột được người ân nhân cũ thăm hỏi và khuyến khích tụ tập tất cả du đảng để giữ gìn an ninh cho thành phố, thi hành chỉ thị cấp trên, lùng bắt các quân cán chính ác ôn chế độ cũ đồng thời xúi giục dân lao động đứng lên tố giác những thành phần theo danh sách Cách mạng đưa xuống. Chuột tự cho rằng thời cơ đã đến với nó, một người đã được huấn luyện để trở thành anh hùng cứu nước, là người của Cách mạng, giờ đây là một nhân vật quan trọng của chế độ mới. Qua sáng hôm sau, mấy thằng du đảng khu Cầu Muối tự động tìm đến gặp Chuột gặp đầu tuân phục. Tư sai một thằng đàn em kiểm chiếc nón cối, đôi dép râu và cái bị bằng vải kaki rồi ra lệnh tập hợp những băng đảng từ các vùng Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định về họp bên hông tòa án trên đường Nguyễn Huệ. Trước mặt gần hai trăm đầu trâu mặt ngựa, Chuột vỗ ngực :

- Tao theo Cách mạng năm vùng từ lâu và trong thời gian qua đã thi hành chỉ thị cấp trên, tiếp tay với Mặt Trận, với Đảng để hoàn thành nhiệm vụ cao cả là giải phóng Miền Nam này. Tao đã ra lệnh cho đàn em phá hoại, gây tổn thất cho Ngụy Quân Ngụy Quyền ngay tại thủ đô cũng như các vùng ngoại ô. Giờ đây tao là 'Cách Mạng', tao ra lệnh cho bọn bây đến đây để nhận chỉ thị.

Đám cô hồn các đảng ngổ ngáo ngày trước, giờ đây trước mặt lãnh

tụ mới đưa nào mặt mày cũng xanh như tàu lá. Một tên cúi đầu lễ phép :

- Kính thưa.. đại ca

Chuột nạt lớn tiếng :

- Tao không phải đại ca của tụi bây ! Tao là Cách Mạng, tao có bốn phận thi hành lệnh của chính quyền giữ gìn an ninh, truy lùng những tên phản động và hô hào dân lao động đứng lên tố cáo..

Một tên trùm ngày trước kính cẩn :

- Dạ thưa..tố cáo ai ạ ?

- Để tao đi họp với chính quyền rồi sẽ đưa cho bọn bây danh sách. Tao sẽ phân công cho bọn bây địa bàn hoạt động để khỏi dẫm chân lên nhau.

- Dạ, xin 'Cách mạng' phân chia rõ ràng địa bàn hoạt động không thì tranh nhau trước sau gì cũng đổ máu..

Tư vung tay lên :

- Đứa nào lộn xộn tao bắn bỏ tức khắc.

Cả đám đứng yên không dám có phản ứng. Chế độ cũ chưa giết một thằng du đảng nào nhưng 'cách mạng' đâu có tha, mạng người lương thiện còn rẻ hơn một con vật huống gì những tên du đảng như bọn chúng. Trước khi ra về, Tư Chuột ban hành lệnh thứ nhất :

- Tất cả hãy nghe ! Đây là lệnh của tao : Tất cả các cơ sở, công ty xí nghiệp, thương mại lớn nhỏ, công hay tư của chế độ cũ đều được cách mạng ta quản lý. Bây giờ anh em ta đang làm chủ. Bọn bây, tùy theo địa bàn hoạt động, đến các nơi này tiếp tay với cách mạng để trị an, quản lý và thanh lọc ngay thành phần ác ôn, đuổi chúng ra

khởi tổ chức, phối hợp với các cán bộ cách mạng cơ sở và chờ lệnh của tao !

Tối về đến nhà, vào phòng dựng Mào dậu, Chuột hớn hờ :

- Ta đã làm chủ đất nước rồi !

Thấy vợ đang rầu vì công việc trong xưởng làm, Tư ngồi xuống mép giường :

- Lo gì nữa, công nhân sẽ làm chủ tất cả các nhà máy, cơ sở sản xuất, thương mại...Chúng ta đã dành được từ tay của bọn bóc lột.

Phải hồ hởi phấn khởi lên em !

Mào buồn rầu :

- Làm chủ đâu chưa thấy, chiều nay em có đến xưởng, một thằng làm vệ sinh hốt rác trong xưởng đứng lên kết tội chủ là tư sản mại bản, bóc lột sức lao động rồi đuổi ông ta ra đường, đồng thời tự bầu thành ban quản trị xưởng do chính thằng chó chết đó làm chủ tịch.

- Còn em thì sao ?

- Bọn chúng cũng tập trung em và các người thợ khác vào một phòng, xỉ vả một hồi rồi đuổi về đợi lệnh.

- Đ.m. bọn tép riu ! Để anh trị cho chúng nó một bài học.

Mào hứ một tiếng :

- Anh cũng chạy theo ăn có với bọn du đảng, có gì hơn chúng nó đâu ?

Chuột vỗ ngực :

- Anh là một nhà cách mạng đầy mình ! Bây giờ anh mới cho em hay, anh là người của cách mạng từ lâu nay. Bây giờ anh được cách mạng giao công tác lãnh đạo các 'đoàn thể' tại Sài Gòn-Chợ Lớn để trị quốc

an dân !

Mão nghi ngờ :

- Anh làm gì được mấy thằng trong xưởng của em ?

Chuột hăng tiết :

- Anh sẽ thẳng tay trừng trị bất cứ thằng nào dám xem thường em.

Em là vợ của một nhà cách mạng mà !

Nhưng rồi Tư Chuột chẳng làm được gì. Chỉ một thời gian ngắn, Cộng sản thành lập vội vã ủy ban quân quản Sài Gòn-Chợ Lớn và công an nhân dân được đưa khẩn cấp từ Hà Nội vào. Bọn ba mươi, nhất là thành phần du đảng, cướp bóc, tù tội chẳng những bị hất cẳng mà còn bị xếp vào loại phá rối trị an. Tư Chuột cũng không thoát khỏi trường hợp này. Bất mãn, Tư liệng ngay bằng vải đỏ vào sọt rác và theo mấy tay bị thất sủng nhậu đế trắng từ góc đường này đến hẻm khác...Tư Chuột lúc nào cũng say, làm nhảm suốt ngày...Đ.m. đồ khốn nạn, bịp bợm, láo khoét. Cách mạng tráo trở dụ ông dọn mâm để rồi cả giòng họ chúng bây kéo nhau vào hưởng !

Mão được trở lại làm việc, ban giám đốc bây giờ là bọn năm vùng trước đây hoạt động bí mật trong phạm vi Sài Gòn-Chợ Lớn. Công nhân giờ đây mang danh làm chủ nhưng phải đạt chỉ tiêu sản xuất hằng ngày, cấp chỉ huy đến trễ về sớm, ăn nhậu và chỉ có một động tác duy nhất là ngồi chấm công ghi sổ. Việc làm của người thợ được chủ nhân lên gấp đôi mà tiền lương thì hạ xuống, đi ngược với tuyên truyền của một chế độ ưu việt 'làm nhiều hưởng nhiều làm ít hưởng ít'!!!!. Dù đang mang thai nhưng Mão phải đi làm để được nhà nước cấp phiếu hàng tuần mua bobo, bột mì và gạo mốc. Đến lúc bụng

lớn, sắp đến ngày sanh đứa thứ hai, Mão làm đơn xin nghỉ đẻ nhưng không được nhà nước chấp thuận vì chưa đến thời kỳ ấn định theo luật của Xã Hội Chủ Nghĩa. Khi được cấp trên cho phép thì đúng lúc phải dùng xe cấp cứu chở ngay sản phụ vào xưởng đẻ. Mão bị băng huyết trầm trọng sau khi đưa được bào thai đã chết ra ngoài.

Mão phải bán chiếc nhẫn cưới và cầm luôn chiếc xe gắn máy của Tư để đủ tiền chi từ anh gác cổng, trà nước cho các người làm vệ sinh, nhân viên cung cấp mền chiếu, bông gòn, xà phòng, thau kéo, chỉ cột....đến các ông bà y tá và bác sĩ để được vào nhà thương đẻ con ! Sau khi đưa được bào thai ra, xưởng đẻ cho biết muốn cứu sống người mẹ thì phải chi tiền mua máu. Tư tình nguyện lấy máu mình truyền cho vợ nhưng bị nhân viên nơi đây, sau khi nhìn Chuột từ đầu xuống chân, từ chối thẳng thừng với nhiều lý do...vì loại máu không hợp nhau, vì máu có vi trùng bệnh...và buộc Tư phải đóng tiền trước tức khắc để được cứu chữa. Đang điên đầu chưa biết tính toán thế nào thì bọn cho vay của xưởng đẻ đề nghị giúp Tư đủ số tiền để cứu người vợ đang hấp hối với 10 phân lời mỗi ngày. Chuột chỉ làm nổi ba bài tính cộng-trừ-nhân, đâu đủ khả năng để hình dung tiền lời sinh ra sẽ cộng thêm vào tiền nợ từng ngày. Hơn nữa đang bận tâm lo mạng sống của Mão trong cơn hấp hối, Chuột gật đầu chấp nhận tất cả điều kiện của bọn ma giáo được xưởng đẻ che dù đỡ đầu để ăn chia. Nợ chồng chất mỗi ngày một lên cao, bọn côn đồ hăm dọa thanh toán, Tư phải kiếm một giải pháp để vừa trả nợ vừa tiếp tục nuôi vợ tại xưởng đẻ vì chưa thể đưa Mão về nhà trong tình trạng còn quá yếu. Chỉ còn một con đường để giúp Tư kiếm được tiền :

Bán máu cho nhà nước.

Mua máu của nhà nước thì giá cao tới mây xanh mà khi đem bán thì nhà nước lại trả rẻ như bèo. Mỗi ngày Tư phải đến để người ra rút ra một túi nylon 250 phân khối, nhưng làm thế nào cũng không đủ để trả cho số tiền lời đang chồng chất và những chi phí chính thức cũng như phụ trội và quà cáp cho nhân viên xưởng để. Không được ăn uống đầy đủ, tắm rửa không đúng mức, Chuột đã ngất xỉu tại chỗ sau khi bán tới nửa lít máu của mình. Khi tỉnh lại về nhà thì hay tin Mảo đã từ trần. Xưởng để yêu cầu Tư chuẩn bị tiền để thanh toán những khoảng còn thiếu mới được phép đem xác chết vợ về mai táng...

Chôn cất vợ xong và gởi đứa con đầu tại quê nhà, chuột trở lên Sài Gòn bán đồ đạc và căn nhà của Mảo để trả hết số trả nợ còn lại. Tư đau lòng nhìn lại tổ ấm một lần cuối trước khi ra đi, bỗng Chuột chợt thấy trên vách, hình của cha già lãnh tụ đang âu yếm mỉm cười nhìn mình. Chuột tiến đến gỡ xuống, phân trần :

- Xin tha lỗi, bấy lâu nay tôi vô tình không chú ý nên dán hình bác trên vách ván một cách thô sơ. Tôi thật đui mù và ngu muội nên đã phạm thượng đến bác. Bây giờ quá hối hận, đồng thời cũng đã sáng mắt, tôi sẽ đích thân 'lộng kiếng' hình bác và để vào một nơi thật xứng đáng với thành quả vĩ đại của việc Giải Phóng Miền Nam và Thống Nhất Đất Nước do bác lãnh đạo !

Bỏ hình bác xuống....giặt nước xong, Tư ra bến xe đò mua vé về quê nội ở Thốt Nốt. Khi qua phà sông Hậu, bất thần nó nhảy xuống sông. Dù ít học và lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn, khắc nghiệt, nhưng Chuột đã sớm sáng mắt trước cảnh thiên đường của Xã hội Chủ

Nghĩa và Tư muốn mượn cái chết để chuộc những sai lầm của một đứa con bất hiếu với cha mẹ, của một người chồng, người cha thiếu trách nhiệm với vợ con.

Một vài khách trông thấy, hô lên :

- Có người nhảy sông tự tử !

Nhưng tất cả đều bình thản nhìn xuống và phà vẫn tiếp tục qua sông...

Đình Lâm Thanh

Tình mua cuối chợ

Lừa qua khỏi công viên Hoàng văn Thụ, Yến đưa tay nhìn đồng hồ, giật mình nói lớn:

- Anh chạy gấp một chút, giờ này đã trễ

Người tài xế taxi vẫn giữ nguyên tốc độ:

- Cô thông cảm cho, đường vào phi trường là nơi làm ăn bạo nhất của cảnh sát công lộ.

Vừa nói người tài xế đưa tay chỉ về phía hai bên đường, các toán cảnh sát lưu thông đang chăm chú theo dõi từng chiếc một và sẵn sàng thổi còi chặn bất cứ xe nào nếu muốn. Đoạn đường chừng hơn cây số nhưng ít nhất cũng chục toán cảnh sát đang tranh nhau thi hành phận sự, vì đây là khúc đường béo bở nhất, nạn nhân lúc nào cũng ngoan ngoãn đóng phạt hậu hỷ và nhanh chóng. Trong số những người lên phi trường, phần đông đi đón Việt kiều về thăm, đối với họ năm ba chục ngàn tiền phạt không quan trọng bằng để thân nhân phải chờ đợi trông ngóng.

- Cô lên phi trường đón người nhà về từ xứ nào?

Yến sung sướng:

- Tôi đón chồng chưa cưới, từ Mỹ về chuyển bay hôm nay.

Với kinh nghiệm nghề nghiệp người tài xế bắt đầu vào kế hoạch:

- Thật hân hạnh đưa cô đi hôm nay, tôi sẽ cho xe chạy nhanh.

Vừa nói xong tài xế sang số gia tăng tốc độ, chiếc xe vừa vọt lên thì lập tức nhiều tiếng còi thổi liên tục, hai cảnh sát bước xuống đường một lúc cùng đưa tay ra dấu cho xe tắt ngay vào lề.

Yến hoảng hốt:

- Chết, lại rắc rối mất thời giờ.

Người tài xế trấn an:

- Đóng tiền phạt rồi vọt lẹ, cũng không trễ lắm đâu.

Một cảnh sát tiến đến đưa tay chào, nhìn số xe, nhận diện người tài xế rồi rút cuốn sổ ra:

- Anh biết đã vượt quá tốc độ ấn định không?

- Dạ biết, nhưng quá trễ giờ, xin xếp thông cảm, tôi đưa cô này lên phi trường đón chồng chưa cưới là Việt kiều Mỹ.

Người cảnh sát gật đầu, trả lời thật gọn:

- Hai trăm ngàn.

Tài xế ra vẻ ngạc nhiên:

- Sao lại hai trăm ngàn? Tôi thường bị phạt năm chục ngàn.

Người cảnh sát nghiêm giọng:

- Phạt thì cho đi ngay, không thì neo xe lại. Chọn cái nào?

Yến nôn nóng nhìn người cảnh sát:

- Chết, chồng tôi giờ này chắc đã ra khỏi phi trường. Anh thông cảm giúp. Vả lại tôi không có đủ hai trăm ngàn.

Tài xế quay ra sau nói nhỏ với Yến:

- Để tôi ứng trước, chồng cô trả lại sau cũng không sao.

Yến hớn hở:

- Được, anh giúp tôi, cảm ơn trước.

Người tài xế mở cửa bước xuống, dúi vào tay cảnh sát hai tờ giấy năm chục ngàn rồi vội vã lên xe.

Xe vừa chuyển bánh, Yến hỏi:

- Sao anh không lấy hóa đơn?

- Làm gì cho mất thời giờ, việc lên phi trường quan trọng hơn. Thí mẹ cô hồn hai trăm ngàn cho được việc. Đừng rắc rối với bọn chúng. Tôi tên Khải.

Đối với Yến, lần đầu Khải dàn cảnh ăn chia với cảnh sát. Nhưng kể từ ngày vào nghề taxi đến nay Khải thường áp dụng chiêu này mỗi khi biết thân chủ mình vào phi trường đón thân nhân, nhất là những người đàn ông về Việt nam cưới vợ.

Vào đến bãi đậu xe phi trường, Khải vội vã nhảy xuống mở cửa:

- Cô an tâm lúc nào chồng cô trả lại hai trăm ngàn cũng được. Cô cho tôi theo phụ xách hành lý nhân tiện chở cô và ông trở lại Sài Gòn.

Yến vừa hấp tấp chạy nhanh về hướng cửa ra vừa trả lời Khải:

- Được anh, theo tôi nhanh lên.

Yến chen vào giữa phòng, nhìn lên màn hình và hỏi người bên cạnh:

- Đã thấy có người nào ra chưa?

- Từ đâu đến?

- Mỹ.

- Máy bay đáp rồi nhưng khách còn làm thủ tục hải quan.

Yên thở ra nhẹ nhõm, quay lại kiểm Khải:

- Mình chen đến trước để thấy dễ hơn.

Máy bay đã đáp từ lâu nhưng thủ tục hải quan bao giờ cũng đúng nguyên tắc, khám xét hành lý thật chu đáo đối với người Việt từ nước ngoài về thăm nhà. Cuối cùng Yên cũng nhận ra Chu, người chồng sắp cưới, đang đẩy chiếc xe chất hai valise lớn và một xách tay thuộc loại đắt tiền:

- Anh Chu.

Nghe tiếng gọi, một ông già nhưng đầu tóc vẫn còn đen bóng, mang kính đen, mặc đồ bộ màu xám theo lối phục sức của những người làm thương mại, quay về hướng Yên vẫy tay la lớn:

- Yên em, đợi anh lâu không?

- Em đợi anh lâu gần muốn chết !

Nói xong nhào tới ôm ngay eo Chu, Khải nhanh tay đẩy chiếc xe quay ra cửa. Bây giờ Yên mới giới thiệu:

- Anh Khải tài xế taxi, giúp anh đưa đồ đạc ra xe và chở mình về luôn thể.

Khải đi chậm lại chờ hai người và bắt đầu làm quen:

- Thưa ông, hân hạnh được theo cô ra phi trường đón ông về thăm nhà.

Chu thanh minh ngay:

- Tôi đâu có nhà cửa gì ở Việt nam, mục đích về lần này để cưới vợ là cô Yến đây.

Khải xum xoe:

- Thảo nào, mấy valise của ông quá nặng. Cô Yến thật có phước, đám cưới xài toàn đồ ngoại.

Sau khi chất hành lý xong Khải mở cửa mời ông bà Chu, lên xe rồi máy chạy ra cổng và thẳng hướng về trung tâm Sài Gòn.

- Thưa ông bà về đâu?

Chu và Yến đang say sưa ôm nhau không nghe câu hỏi, Khải lặp lại lần thứ hai, nhưng cũng một hồi lâu Chu mới lên tiếng:

- Anh đưa đến khách sạn nào sang nhất.

Vừa nghe câu trả lời, Yến nhẹ nhàng:

- Đến khách sạn làm gì thêm phí tiền anh, ở nhà em đã chuẩn bị chu đáo đâu ra đó.

Chu hôn lên má Yến:

- Chẳng đáng bao nhiêu em lo làm gì. Anh muốn được tự do không muốn bất cứ ai quấy rầy chúng ta trong những ngày đầu.

Nghĩ đến hai mươi phần trăm huê hồng, Khải phụ họa thêm:

- Ông có lý, nhà đầu bằng ở khách sạn, đầy đủ tiện nghi lại có người hầu hạ phục dịch. Thật có đắt với người tại địa phương nhưng đáng gì so với Việt kiều cỡ như ông.

Yến thấy Khải có lý, phải dành cho Chu những ngày thật trọn vẹn và nhất là tránh được những rắc rối do Chuyên đến gây chuyện. Yên nghĩ:

- Tùy ý anh.

Đưa tay quay lệch kính chiếu hậu bên trong để khách khỏi ngượng với tài xế trong lúc họ đang say sưa ôm nhau, Khải quay hướng xe chạy về khách sạn Continental.

Vừa thấy taxi dừng lại, hai phục vụ vội vã chạy ra kính cần cúi đầu chào. Người mở cửa mời khách, người thẳng ra phía sau lấy hành lý. Khải chậm rãi bước ra xe đi nhanh vào bàn tiếp tân, nói nhỏ với cô thư ký:

- Khách sộp, Việt kiều già về cưới vợ, cứ tự nhiên làm thật. Họ còn ở đây cả tuần lễ. Hai mươi phần trăm trọn gói của tôi, nhớ ghi vào sổ cẩn thận.

Trước khi lên phòng, Chu quay qua hỏi:

- Tiền xe của anh bao nhiêu?

Yến trả lời thay Khải:

- Lúc lên phi trường cảnh sát chặn đường biên phạt, em không sẵn tiền anh Khải

đã ứng trước.

- Bao nhiêu tất cả.

Khải đáp nhỏ:

- Dạ hai trăm ngàn tiền phạt và một trăm ngàn tiền đón.

Chu vui vẻ:

- Chẳng đáng bao nhiêu !

Vừa nói vừa móc trong túi áo ra tờ giấy năm chục dollars:

- Tôi chưa đổi được tiền Việt, anh nhận tạm dollars, nếu dư anh cứ giữ luôn?

Yến nói nhỏ với Chu:

- Sao đưa nhiều vậy, anh biết năm chục dollars đổi ra bao nhiêu không?

Nghe vậy Khải khúm núm thưa ngay:

- Dạ dollars là số một. Ông thật tốt bụng và rộng rãi không ai bằng. Cần gì ông bà cứ gọi, tôi sẽ có mặt tức khắc. Xin ông bà giữ danh thiếp điện thoại nếu cần.

Tuy nói với ông bà Chu nếu cần thì gọi điện thoại, nhưng thật ra, ngay từ chiều hôm đó Khải để xe thường trực trước khách sạn. Chỉ cần một cuộc mỗi ngày cũng kiếm được gấp chục ngày lái xe chạy lòng vòng trong thành phố. Nghề chạy taxi tại các xứ Á châu đều giống nhau, những hoạt động bên lề bao giờ cũng kiếm được nhiều hơn tiền đưa rước khách. Biết chút ít ngoại ngữ có thể dẫn mỗi khách đến khách sạn, các phòng đấm bóp, động mãi dâm hạng sang hay những nơi ăn chơi trác táng. Riêng ở Việt nam ngoại ngữ không cần thiết lắm vì khách du lịch đa số đều có gốc người Việt. Cũng như những tài xế taxi khác, tiền thu được của Khải từ nhiều năm qua phần lớn đều do các nhà hàng khách sạn và các động đĩ trả theo bách phân hoa hồng thỏa thuận từ trước.

Hơn nữa mỗi khi chở một người khách, Khải khôn khéo khơi đủ chuyện rồi đề nghị những dịch vụ khác. Đa số khách hàng đến từ tỉnh hay ở ngoại quốc về thường nhờ Khải chở đến những nơi ăn chơi của thành phố, đôi lúc còn giao cho Khải những công việc cần thiết hoặc ngoài khả năng của họ. Đối với Khải, anh thường ấn định mức thù lao trước và chỉ nhận tiền sau khi đem lại kết quả cho khách hàng. Đây là lối hợp tác hàng hai, được thì ăn lớn không được thì cũng chẳng sao. Khải đã thành công nhiều chuyện trong các lãnh vực khác nhau. Hôm nay gặp ông Việt kiều già nhưng vẫn thích đèo bông vợ trẻ, vung tiền chơi đẹp cho đáng mặt người chồng thừa tiền lắm bạc, Khải đề nghị một kế hoạch vừa đưa đón vừa làm vệ sĩ, đồng thời lãnh thêm nhiệm vụ trinh thám tư canh chừng giùm cô vợ trẻ

của ông ta. Kinh nghiệm cho biết mấy ông già nước ngoài, ham vui mê vợ trẻ vợ bé đều ghen còn hơn các bà hoạn thư. Nếu biết tâm lý, dàn cảnh bóp méo sự việc, tạo nghi ngờ ghen tương cho các đối phương, Khải có thể moi tiền một cách dễ dàng cả hai phía già lẫn trẻ. Bằng lòng với kế hoạch của mình, Khải để xe dưới gốc cây, tắt ngay đài liên lạc trung ương và ung dung lấy báo ra đọc.

* * *

Vừa lên đến phòng Chu rút ra tờ mười dollars và ra lệnh cho người phục vụ:

- Tuyệt đối không được lên phá rầy tôi. Cần gì tôi sẽ gọi điện thoại xuống, hiểu không?

- Dạ, thưa hiểu.

Trong nghề khách sạn, người phục vụ nào cũng phải thuộc nằm lòng những điều căn bản này khi đoán biết khách là những cặp tình nhân đưa nhau vào đây. Khi bước ra, anh ta không quên móc vào chốt khóa bên ngoài tấm bìa nhỏ ghi sẵn hai thứ tiếng Xin đừng quấy rầy . Cửa phòng chưa đóng hẳn, Chu đã diu ngay Yến xuống giường

Cơn mây mưa vừa dứt, đôi tay chưa kịp buông lưng Chu nhưng Yến đã nôn nóng vào đề:

- Vụ ly dị với vợ anh thế nào?

Chu trả lời trong cơn thở:

- Xong rồi cưng, tất cả đều tốt đẹp..

- Nghĩa là..

- Đã ký xong giấy ly dị, nhà và tiệm cũng bán rồi.

Yến hỏi nhanh:

- Anh chia được bao nhiêu? Nhà cũng như hai cửa tiệm?

- Nhà bán được giá nhất, một cửa tiệm thì sang cho người ta. Vợ anh giữ lại một cơ sở để tiếp tục buôn bán. Tòa cho lệnh chia đều làm ba phần. Vợ con và anh.

- Phần anh được bao nhiêu, vòng vo hoài.

- Cũng gần triệu dollars.

Yến tính ra tiền Việt rất nhanh:

- Trên mười lăm tỷ bạc, mình giàu nhất xứ rồi ! Anh đem tất cả tiền về không?

- Đâu có thể một lần, chỉ mang theo vài chục ngàn để tiêu trước.

- Sao vậy anh?

- Đem tiền mặt một lần sẽ bị hải quan kiểm chuyện gây khó khăn, chúng được dịp bày đủ trò ăn chặn. Cưới xong anh sẽ cho lệnh ngân hàng chuyển về, sau đó mới tính việc mua nhà đất và mở cơ sở làm ăn cho em.

Yến kéo đầu Chu vào ngực:

- Chắc nghe anh.

Chu không trả lời câu hỏi của Yến vì ông đang bận những việc khác trên thân xác cô vợ trẻ đang kêu gọi mời mọc.

Một hồi lâu Yến lên tiếng hỏi lại cho chắc:

- Anh ly dị ra sao nói em nghe đi !

Chu miễn cưỡng:

- Thì cùng nhau vác chiếu ra tòa. Ở Mỹ ly dị dễ dàng như trở bàn tay, hai bên đồng ý là xong ngay.

- Nhưng phải đưa ra lý do gì để xin ly dị chứ?

Chu ngồi dậy lấy điều thuốc châm lửa:

- Lý do dễ dàng nhất là một trong hai người, đàn ông liệt dương hay đàn bà liệt âm còn gọi là bị lãnh cảm. Ở Âu-Mỹ người ta chú trọng vấn đề tình dục trong đời sống vợ chồng, nghĩa là trong chăn gối nếu người chồng bị bất lực hoặc người vợ.

Yến cười rú lên:

- Như vậy anh đưa ra tòa vì lý do vợ anh... như khúc gỗ.

- Dĩ nhiên, em đã biết anh còn khỏe húc như trâu điên mà.

Để chứng tỏ với Yến rằng mình vẫn như trâu, Chu húc tiếp một châu thật dai và thật ngoạn mục rồi ngã lăn ra ngủ.

Dồn nén cơ thể đã giải quyết, tinh thần bớt căng thẳng, trí nhớ trở nên minh mẫn giúp Chu nhớ lại quãng đời còn trẻ cách đây ba mươi năm, ông đã một thời ăn ở không hôn thú với Uyên được một đứa con trai, nhưng nửa chừng bỏ ngang vợ con một cách vô trách

nhiệm. Ngày mất nước Chu xuống tàu hải quân một mình trong lúc Uyên đang mang bầu sắp đến ngày sanh. Chu còn nhớ rõ, lúc tàu vừa nhổ neo tại bến Bạch Đằng, ông lên boong nhìn lại thành phố lần chót và thắm vái trong đầu rằng, một ngày nào đó sẽ trở lại tìm vợ con. Nhưng vừa đặt chân lên đất liền Chu vướng phải vòng dây định mệnh của thần tình ái vô tình cột chặt ông với một người đàn bà khác. Tiếng sét đánh quá nhanh và chính xác trúng ngay tim của hai người đang cô đơn. Chu đã quên hết lời thề trước những liếc mắt đưa tình quyến rũ mới lạ. Cuối cùng ông ngã vào vòng tay một người đàn bà không duyên dáng cũng không đẹp bằng Uyên nhưng ngược lại lợi khí của nàng là một thân hình hấp dẫn với hai túi đầy ắp vàng khối. Nàng tên Khuê, vợ của một sĩ quan chế độ cũ. Trong lúc chồng còn kẹt ngoài miền Trung, nàng đã gom góp tiền của lên tàu hải quân trong ngày địch vào chiếm Sài Gòn. Giờ đây hai người cô đơn tại chỗ, tuổi yêu đương đang rộ mùa, họ quên ngay người vợ mang bầu đang vào nhà hộ sinh và người chồng bất hạnh chuẩn bị khăn gói đi tù cải tạo, cùng nhau nối tiếp đoạn đường còn lại. Qua đến Mỹ, nhờ số vốn mang theo bà Khuê tạo dựng sự nghiệp và thành công nhanh chóng. Chu như chuột sa hũ nếp, ngồi mát ăn bát vàng, hằng ngày lê lét quán này qua quán khác đùa cợt với các em trong những bộ áo quần thiếu vải. Bà Khuê một mình gánh vác hai cơ sở thương mại, tuy buồn cho số phận nhưng đành phải chấp nhận vì bà đã chót đại yêu nhằm một người vừa trẻ tuổi lại đẹp trai.

Trong thời gian chung sống mặn nồng hai người cho ra đời một trai. Nhờ phúc đức của mẹ cậu trai cũng đỗ được cấp bằng đại học, lấy vợ xong tự lập ra riêng một mình. Từ mấy năm gần đây vợ Chu bị chứng bệnh lãnh cảm, chuyện chăn gối gần như miễn cưỡng ở bà Khuê. Lâu lâu bà cố chiu chồng một vài lần nhưng cũng không còn hấp dẫn ông như trước nữa. Chu đặt vấn đề và yêu cầu chấp thuận cho ông lấy vợ bé. Nhưng đã là người vợ, dù không chia sớt trọn vẹn ái ân với chồng đi nữa, bà cũng không bao giờ chấp nhận để một người khác run rẩy trong vòng tay nồng nhiệt của chồng mình.

Nghe bạn bè bàn tán về Việt nam ít tốn tiền nhưng hưởng được tối đa, nhất là vấn đề tình dục còn thoải mái hơn cả Thái Lan, xứ sở được mệnh danh thiên đường hạ giới, Từ đó Chu thường viện cớ xin vợ về thăm gia đình. Vì bận rộn công việc hằng ngày bà Chu đồng ý để ông đi một mình về lo hương khói sửa sang mồ mả cho trọn đạo làm con. Ông đi lại Việt nam nhiều lần, tận dụng thời gian ăn nằm với đủ hạng người, từ dĩ điếm, chiêu đãi đến các gái quê cần tiền nhưng vẫn chưa hoàn toàn vừa ý người nào. Thời gian đầu Chu cũng nghĩ đến vấn đề tìm lại thân nhân cũ, nhưng những trò ăn chơi tiêu khiển cám dỗ suốt thời gian Chu có mặt tại Việt nam làm ông quên hẳn người vợ trẻ đẹp xưa kia cũng như đứa con chào đời không biết mặt mũi trai hay gái.

Cho đến một ngày Chu gặp Yến, trẻ đẹp và thông minh, chẳng những đã sành điệu trong yêu đương mà còn chủ động nồng nhiệt

qua những lần chần gối, ông nhất quyết lấy Yến làm vợ với bằng tất cả mọi giá. Yến đã dùng đủ bí quyết để cột chặt Chu vào chân giường, nàng biết cách đem lại thỏa mãn tốt độ cho một người đàn ông trong thời kỳ mà cơ thể họ trở lại đòi hỏi vấn đề sinh lý trước khi bộ máy ái tình cạn dầu ngưng hoạt động. Chu nghĩ rằng, ông phải lợi dụng thời kỳ còn sung sức để tận hưởng thật trọn vẹn thú yêu đương, nhưng lúc này vợ ông không thể đáp ứng nhiệt tình. Bệnh liệt âm của bà Khuê chính là nguyên nhân thúc đẩy Chu làm tình làm tội và đưa vợ ra tòa ly dị.

* * *

- Dậy đi anh, từ sáng đến giờ em chưa ăn gì.

Nghe tiếng gọi, Chu trở mình quay qua ôm hông Yến:

- Để gọi phục vụ đưa thức ăn lên phòng.

- Không em thích ra ngoài thoải mái hơn.

- Nếu em thích mình đi ăn tiệm, trong lúc em sửa soạn anh ngâm nước nóng cho tỉnh người.

Vừa đặt chân xuống đất Chu quay qua dặn:

- Em kêu anh Khải đưa xe đến.

Yến cười:

- Kêu làm gì, em chắc chắn anh ta đang chờ ở dưới.

- Sao hay vậy?

- Nghề nghiệp mà, gặp mỗi sộp họ bám sát một bên.

Đúng như lời Yến, hai người vừa ra khỏi thang máy đã thấy Khải ngồi sẵn ở phòng khách. Khải định nói riêng gì với Yến nhưng nàng gạt ngang:

- Đói quá rồi, đi lẹ lên.

Ba người vừa lên xe, Yến yêu cầu đưa đến nhà một nhà hàng đặc sản nổi tiếng tại Phú nhuận rồi quay qua giải thích với Chu:

- Tây Tàu gì anh đã nếm thử, hôm nay đưa đến thưởng thức những món thuần túy quê hương, chịu không?

- Mời anh Khải cùng vào ăn chung.

Yến đưa tay véo nhẹ vào bắp vế Chu, đề nghị:

- Anh biếu anh Khải chục dollars để anh đi ăn tự nhiên hơn.

- Ừ cũng được, thôi hẹn anh Khải lần sau vậy.

Người quản lý vừa thấy Yến đã vội vã bước ra chào:

- Chào cô Yến, tối nay không đi hát?

Yến quay qua giới thiệu Chu:

- Hôm nay em nghỉ. Đây anh Chu, chồng sắp cưới của em từ Mỹ về thăm, em đưa lên giới thiệu nhà hàng anh.

- Rất hân hạnh.

Vừa dứt câu, chủ nhà hàng bắt tay Chu:

- Còn tôi, Bảo quản lý nhà hàng, lúc nào tổ chức lễ cưới đừng quên tôi nhé.

Yến trả lời ngay:

- Anh là khách số một của em làm sao quên được.

Sau phần trình diễn khách với chủ, người phục vụ mang thực đơn sẵn đón và giới thiệu từng món ăn một. Anh không quên đề nghị các món rượu sung sức, dành riêng cho việc động phòng chẵn gối khi thấy Chu đã già trong lúc Yến còn quá trẻ:

- Ông dùng thử mật rắn pha rượu và trứng lộn rùa biển, hai thứ này mới thật đúng là ông uống bà khen .

Ông Chu tò mò:

- Nghe nói mật rắn nhưng trứng rùa biển lộn thì chưa bao giờ.

Người phục vụ nói nhỏ vừa để Chu và Yến nghe:

- Ông chủ tôi vừa học được của người Brésil ở năm Mỹ. Món ăn của nhà hàng chúng tôi, độc đáo và duy nhất tại Việt nam, muốn dùng phải đặt trước cả tuần lễ. Nhưng đặc biệt hôm nay chúng tôi hân hạnh mời ông.

Rồi cúi sát vào người Chu cười cầu tài:

- Dùng thử, tối nay biểu diễn cho bà biết tay.

- Ừ dùng thử xem, cho tôi một ly lớn rượu rắn và vài cái trứng rùa lộn.

Yến đưa chân đá nhẹ vào chân và nói nhỏ vào tai ông Chu:

- Quý nào, chưa uống em đã hụt hơi, bây giờ làm một ly lớn rồi thêm vài ba cái trứng rùa, tối nay có nước em rót luôn xuống giường.

- Vui mà, không sao đâu em !

Lâu lâu bắt được vài mối như hôm nay, gặp loại già dịch còn mê gái tơ, nhà hàng khai thác triệt để bằng cách đề nghị đủ các món ăn kích thích tình dục. Khách đồng ý hay không vẫn được mang ra với lời giới thiệu đại loại giống nhau: Món này sung sức bổ thận, ăn vào thấy ngay kết quả đêm bảy ngày ba vô ra không kể , rất thích hợp cho đàn ông lớn tuổi ! Yến cũng không phản đối, nàng để tự nhiên cho ông Chu nếm thử và vui vẻ trả tiền, có vậy mới xứng mặt người chồng giàu có từ nước ngoài về cưới nàng làm vợ.

Đến gần giờ đóng cửa, hai người bắt đầu đứng dậy. Nhân viên nhà hàng tận tình tiễn chân ra tận cửa. Khải đã chờ sẵn đưa ông bà Chu đi dạo một vòng đêm Sàisòn Chợ lớn trước khi trở lại khách sạn.

Trước khi chia tay Khải tìm cách nói nhỏ với Yến:

- Một người tên Chuyên đang quanh quẩn đâu đây. Coi chừng nó gây chuyện.

Yến bối rồi:

- Sao anh biết?

- Hẳn đã nói hết chuyện cho tôi nghe !

Chu vẫn đứng đợi ở cửa, Yến hấp tấp nói vọng vào:

- Anh lấy chìa khóa trước em vào liền.

Yến nói nhanh với Khải:

- Để sáng mai tính lại.

* * *

Khoảng 5 giờ chiều nay, Khải đang ngồi đọc báo trong xe bên hông khách sạn, tình cờ một thanh niên tự xưng là người tình của Yến đến bắt chuyện để hỏi thăm về ông Chu. Một cơ hội ngàn vàng giúp Khải nắm được bí mật cuộc đời của Yến, có thể dùng làm phương tiện làm tiền bà chủ tỷ phú sau này.

Khải vói tay mở cửa bên phải:

- Lên xe ngồi nói chuyện kín đáo và thoải mái hơn.

Người thanh niên nhanh chóng bước lên:

- Tôi tên Chuyên, người tình, người chồng tương lai của cô Yến.

Khải mới biết Yến sáng nay nhưng vẫn nói láo một cách tự nhiên:

- Sao lạ vậy, tôi chưa bao giờ nghe Yến nhắc đến tên anh.

Chuyên hỏi ngược lại:

- Anh quen biết với cô ta bao lâu rồi?

- Cũng không lâu lắm, nhưng ông Chu là Việt kiều Mỹ kỳ này về Việt nam để làm đám cưới với cô Yến, chắc anh đã biết?

- Biết nhưng thân phận tôi phải tính ra sao?

- Tính cái gì, bất cứ mọi giá phải giành cho bằng được người yêu dù đổ máu hay tù tội cũng phải ra tay.

- Theo anh, phải làm áp lực với Yến bằng cách dọa rạch mặt, tạt acide hoặc thẳng tay lụi cho thẳng chồng tương lai của nó một dao?

- Đúng vậy.

Chuyên rùng mình:

- Không dám vì tôi yêu Yến thực tình. Không muốn người tôi yêu đau khổ bất cứ dưới hình thức nào.

Khải cười mỉa:

- Người ta giết vợ trước mặt mà còn quân tử Tàu !

Chuyên nài nỉ:

- Vậy anh còn cách nào cứu vãn tình thế?

- Anh cũng đẹp trai khỏe mạnh sao không xin cưới trước?

Chuyên thú nhận:

- Tôi nghèo sống bằng nghề xe ôm, hơi nhỏ cực khổ không có tiền ăn học như người ta.

Khải thắc mắc:

- Sao hai người gặp nhau, yêu nhau và lý do gì trắc trở?

Chuyên rút điều thuốc mời Khải, từ từ kể lại:

- Tôi quen Yến từ hồi dưới quê, sau này lên Sài Gòn tôi chạy xe ôm. Yến xuất thân là cô giáo vườn, có giọng hát tân nhạc nghe tạm được. Cô bỏ quê lên thành phố tự học hát theo lối karaokê, sau đó kiếm được một chân ca sĩ hạng B trong hai phòng trà. Cuộc sống chật vật vì Yến không chịu làm thêm nghề phụ.

Khải ngắt lời:

- Nghề phụ là gì?

- Vũ thoát y hay chịu nhảy dù như một số ca sĩ khác.

Khải tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Anh để tôi nói hết đừng ngắt lời. Gặp lại Yến tại Sài Gòn, tôi trở nên người chạy xe đưa rước, người bảo vệ, người bạn rồi người tình hờ

- Sao gọi là tình hờ?

- Chỉ ôm nhau hôn hít thì được chứ làm tình thì Yến không chịu !

- Ngoài anh ra còn ai trong đời cô ta nữa không?

Chuyên thật thà:

- Thật ra tôi cũng không rõ, nhưng ca sĩ hạng B muốn sống thì làm sao tránh khỏi mấy tay bầu gánh, trưởng ban, chủ quán

Khải đặt vấn đề hỏi Chuyên:

- Ông Chu quen biết Yến đã lâu, lần này ông về cưới. Anh đã biết và không có phản ứng gì?

Suy nghĩ một hồi lâu, Chuyên phân trần:

- Phản ứng cái gì. Tôi tay trắng. Hai người kia một bên dollars đây túi đang chết mê chết mệt em ca sĩ phòng trà, một bên ham tiền của muốn trở thành bà tỷ phú trong nháy mắt. Ra tay hãm hại Yến thì tôi không đành, cắt gân ông già Việt kiều thì cũng không xong, đảng nào cũng vô tù gỡ lịch.

Khải trấn an:

- Vẫn còn cách giải quyết, hãy bình tĩnh. Tôi có thể giúp anh, nhưng phải thực tình cho tôi biết đầu đuôi ngọn ngành, nhất là những liên hệ với Yến mới có thể tìm một giải pháp.

- Chuyện còn dài, tuần tự sẽ trình bày để anh hay. Nhưng trước tiên xin anh cho hỏi một câu.

- Cứ nói đi.

Chuyên ngần ngại vào đề:

- Anh có nghe ông bà bàn tính về chuyện tiền bạc chia chác sau vụ ra tòa ly dị, bán nhà bán tiệm ở Mỹ không?

Nghe đến đây, Khải đoán lờ mờ được ý Chuyên muốn lợi dụng cơ hội làm tiền riêng ông Chu hoặc âm mưu với Yến để moi sạch tiền ông già rồi quất ngựa truy phong. Như vậy không biết Chuyên sẽ là đồng nghiệp hay đối thủ của mình. Dù sao, cần triệt để khai thác sự bí mật giữa Chuyên và Yến cũng như những liên hệ giữa hai người sắp lấy nhau. Nếu cần phải thêm dặt thêm để chuyện tình càng lâm ly bi đát, rồi nhảy vào giải quyết, bắt chẹt cả ba người Yến Chuyên và ông Chu, kiếm một số tiền lớn theo kế hoạch.

Khải mỉm cười bằng lòng với những dự tính của mình:

- Tôi hỏi thật anh, anh nói anh yêu cô Yến thực tình muốn cưới làm vợ sao lại móc nối chuyện tiền bạc vô đây. Số tiền do ông Chu sẽ mang lại cho Yến có liên hệ gì với anh đâu.

Gãi đầu suy nghĩ một hồi, cuối cùng Chuyên thú nhận:

- Yển cam kết nếu tôi không phá đám, cô ta sẽ chia một phần tiền kiếm được.

- À thì ra là vậy. Anh khôn quá còn gì nữa, sau khi kiếm được số tiền lớn, thay da đổi mặt chắc chắn anh sẽ kiếm được cô vợ trẻ đẹp hơn Yển nhiều.

Nhưng rồi Khải lắc đầu:

- Cũng khó tin, Yển nó xù thì anh làm gì được cô ta?

Chuyên sơ ý bộc lộ:

- Tôi có những lá bùa đắt giá.

- Gì?

- Những bức ảnh ôm nhau hôn hít cũng đáng giá chứ?

- Ăn nhằm gì, ca sĩ ôm hôn đàn ông con trai là chuyện bình thường như người ta uống café buổi sáng !

Chuyên cãi lại:

- Tâm thường thì nói gì, tôi đã thuê thợ chụp lên được mấy bức ảnh tôi và Yến đang trần truồng ôm nhau trong phòng.

Vừa nói vừa rút trong túi ra một bức ảnh Chuyên và Yến đang nằm ôm nhau trên giường ngủ.

- Anh cũng cao tay ấ. Nhưng anh làm vậy với mục đích gì?

- Để buộc Yến phải lệ thuộc vào tôi.

- Như vậy có nghĩa anh sẽ dùng những bức ảnh để làm áp lực tình cảm và trói buộc quan hệ giữa hai người?

Chuyên gãi đầu:

- Cũng không hoàn toàn đúng.

Khải nghĩ, không thể xem Chuyên như một địch thủ mà phải bắt tay trở thành đồng minh, mới có thể ăn chia đồng đều theo kế hoạch làm tiền. Khải lập lại vấn đề để tìm hiểu thêm con người thật của Chuyên:

- Thật tôi không hiểu, anh yêu Yến nhưng tại sao có ý định nhận một số tiền rồi để yên cho Yến tự do ngã vào tay người khác. Như vậy chẳng khác gì một hình thức ma cô bán vợ?

- Thưa anh, không chắc Yến đã yêu tôi. Có thể, tôi chỉ là bình phong cho nghề nghiệp của nàng, là người tình tạm bợ những lúc tâm hồn và thể xác của nàng nổi loạn. Thật tôi cũng không hiểu, nhiều lúc trần truồng ôm nhau trên giường, hôn hít tận tình nhưng rốt cuộc chẳng làm ăn được gì. Tôi thì ấm ức, đôi lúc phát khùng không kiềm chế nổi, nhưng đột nhiên Yến khựng lại đẩy tôi xuống giường. Hỏi anh như vậy Yến có yêu tôi hay không?

- Như vậy chắc chắn Yến không yêu anh bao giờ.

- Có thể đây là lý do làm tôi suy nghĩ.

- Vậy tiền bạc có thể thế chỗ tình yêu trong con người anh?

Chuyên trả lời hàng hai:

- Tiền bạc không thể mua được tình yêu trong tôi, nhưng nếu Yến dứt khoát lấy ông Chu, tôi có thể từ từ xem lại.

- Xem con mẹ gì nữa, tiền bạc có thể mua được tất cả, ngay cả tình yêu đầu tiên trong đời chứ đừng nói đến những cuộc tình vụn vặt

giữa đường hay chấp nỗi qua ngày , nhưng Yến đề nghị bao nhiêu là điều quan trọng.

Chuyên nghe rõ câu hỏi nhưng không ngay thơ nói ra số tiền Yến đã đề nghị. Đợi một lúc không nghe trả lời, Khải biết câu hỏi của mình vượt quá giới hạn nên quay qua vấn đề khác:

- Có số tiền lớn, anh đổi nghề không?

- Tôi còn mẹ già sống đơn chiếc, nghèo khổ. Tôi nghĩ số tiền này sẽ giúp mẹ tôi thoát được cảnh nghèo đói. Hiện giờ mẹ tôi đã lớn tuổi nhưng vẫn phải ở độ để kiếm ngày hai bữa cơm.

- Xin lỗi, còn cha anh thế nào?

- Mất tích từ ngày mất nước, không biết sống chết ra sao.

Khải ra về bụi ngùi:

- Tội nghiệp hoàn cảnh gia đình anh, nhưng có được người con như anh chắc bà bác cũng an phận tuổi già.

- Hy vọng với số tiền tôi sẽ mua căn nhà, còn lại chút ít dành dụm bữa cơm bữa rau cho đến ngày mẹ tôi ra đi thì tôi mãn nguyện.

Khải kết luận:

- Bây giờ anh phải dứt khoát để còn tính tới. Nhất định lấy Yến bằng mọi giá hay chấp nhận một số tiền?

- Thật ra nếu đem lên bàn cân thì hai trường hợp cũng ngang ngửa nhau. Thú thật tôi vẫn chưa dứt khoát.

Những lời nói chân thành và lòng hiếu thảo sâu đậm của Chuyên đã đánh thức lương tâm Khải. Ý nghĩ lúc đầu sẽ xử dụng Chuyên làm con chốt trong vụ làm ăn bạc triệu đã bắt đầu chuyển hướng trong thâm tâm của Khải. Khai thấy lòng mình xao xuyến không thể cam tâm dùng Chuyên đứng mũi chịu sào mà phải hướng mục tiêu chính về phía ông già tỵ phú cùng cô vợ trẻ.

* * *

Sáng hôm sau trong lúc ông Chu còn say ngủ, Yến lén ra khỏi phòng xuống gặp Khải để biết rõ những việc gì đã xảy ra hôm qua.

Vừa chạm mặt, Yến đặt ngay câu hỏi:

- Chuyện hôm qua đầu đuôi ra sao?

Khải ra vẻ quan trọng:

- Ông Chuyên sẽ làm lớn chuyện?

Mặc dù đang lo nhưng Yến vẫn ra mặt bình tĩnh:

- Có chuyện gì mà làm lớn. Chuyên là tài xế xe ôm, tôi thấy tội nghiệp định bụng sẽ cho anh ta một số tiền nhỏ sau khi thôi đi hát.

Khải mặt mờ:

- Chứ không phải?

- Anh ta đã nói gì với anh?

- Thì cho biết, cô là nửa nhân tình nửa vợ.

Yến chưa có phản ứng gì trước câu nói này, thấy vậy Khải dồn thêm một câu:

- Anh Chuyên nói có sách mách cũng có chứng chứ không phải nói bậy đâu.

Yến giật mình vì đã nhiều lần trần truồng ôm nhau hôn hít, giải quyết tạm cơn ghiền với Chuyên trong phòng ngủ. Nhưng bây giờ phải khôn khéo để tránh những chuyện lớn có thể xảy ra, biết đâu qua

những lần tạm bợ qua ngày, Yến đã mắc phải cái bẫy do Chuyên giăng ra mà nàng chẳng hay biết gì. Nhưng dù sao, đối với Khải, một người xa lạ chẳng cần thanh minh.

Yến dứt khoát:

- Chẳng có gì phải bận tâm.
- Thế sau khi cưới xong cô định theo ông về Mỹ hay cùng nhau ở lại Việt nam lập nghiệp làm ăn.
- Về Mỹ làm gì, có nhiều tiền dại gì đi xa cho mệt xác. Ở đây có kẻ ăn người ở, kêu một tiếng thì chục người dạ. Hỏi anh ở đâu sướng hơn?

Khải phụ họa:

- Cô có lý, bên Mỹ nghe vậy chứ chẳng sung sướng gì. Tôi nghe nói vợ chồng phải làm việc tối ngày, cuối tuần tự mình lái xe đi chợ, nấu ăn, làm vệ sinh nhà cửa cũng như tự giặt lấy áo quần chứ đừng hòng thuê mướn người.

Tuy nói quanh, nhưng mục đích Khải phải vào thẳng chuyện:

- Sau khi cưới xong, cô định cho anh Chuyên bao nhiêu tiền?

- Có thể một chút ít để mua chiếc xe mới, nghề của anh Chuyên xử dụng phương tiện cũ, mất khách cũng tội nghiệp.

Khải lẩm bẩm trong miệng:

- Được, cho ngoan cố, tôi sẽ làm cho cô trả gấp trăm gấp ngàn lần !

Hai người đang uống café nói chuyện trong phòng ăn khách sạn thì Chu đi vào:

- Sao em dậy sớm thế?

- Đã hơn mười giờ rồi anh. Chắc bên Mỹ anh dậy trễ?

Chu tiến tới bắt tay Khải và trả lời Yến:

- Đâu có, anh dậy sớm tập thể dục, đọc báo trả lời thư của bạn bè. Nhưng qua đây giờ giấc thay đổi, hơn nửa hôm qua quá mệt !

Tưởng ông Chu mệt vì suốt đêm tận hưởng thú vui trời cho nên sáng hôm nay không dậy nổi, Khải pha trò:

- Quán thịt rừng cho ông ăn gì mà khỏe vậy?

Nghe đến chuyện này Chu nổi giận:

- Mẹ kiếp, chúng bịp không thể tưởng tượng được.

Yến tiếp lời:

- Tôi tưởng anh uống ly mật rắn ngâm rượu và ăn mấy cái trứng lộn của con gù đó sẽ hành tôi suốt đêm, không ngờ vừa lên giường anh quay ra ngủ như khúc gỗ lại còn ngáy hơn sấm nữa. Cũng may, nhờ vậy tôi khỏe được một đêm.

Chu vẫn còn hậm hực:

- Anh nghĩ xem có đau không, phí mất một đêm với người đẹp mà phải trả gần trăm dollars để ăn cái thứ mắc dịch.

Khải vuốt đuôi:

- Bên này các tiệm thịt rừng là vua bịp. Đừng có nghe quảng cáo mang, mền, nai, hươu, chồn, báo... mà lầm, toàn là một loại thịt chó pha chế mùi vị khác nhau. Nếu vào quán dê, thì đừng ăn ngọc dương làm gì cho phí tiền, khách muốn bao nhiêu cũng có nhưng toàn là dái trâu dái bò mà thôi. Thực ra chúng chỉ bịp các ông bà Việt kiều, chứ dân ở đây rành sáu câu này lắm.

- Thế hôm qua sao anh không nói trước cho tôi hay?

Được dịp đá nhẹ Yến chuyện hôm qua:

- Tôi đâu có đi chung để biết ông bà dùng món gì !

- Được anh là thổ địa ở đây, lần sau anh đi với chúng tôi để khỏi mất tiền mà ăn phải đồ dỏm.

Yến đề nghị:

- Trưa nay mình đi ăn đồ Tàu, tối nay ăn tạm tô bún rồi ghé qua phòng trà nghe em hát.

- Ủa không phải em đã xin nghỉ việc?

- Cũng chưa dứt khoát vì em còn yêu nghề. Có thể sau khi cưới xong thì em nghỉ hẳn.

Chu nhìn đồng hồ giục Yến:

- Đã trưa rồi, em lên phòng thay đồ còn đi ăn sau đó chạy qua Khánh Hội xem nhà mới.

Nghe đến việc đi xem nhà trong khu dành cho Việt kiều làm YẾN nôn nóng:

- Thay đồ đi liền, anh lên phòng với em hay ngồi đây uống nước?
- Anh ngồi đây uống café với anh Khải, em thay đồ nhanh lên.

Còn lại hai người, Chu đề nghị Khải:

- Trong thời gian tôi chưa mua xe hơi, anh tiếp tục lái cho chúng tôi. Anh nghĩ thế nào?

- Thưa ông còn nghĩ gì nữa, thật phước đức cho tôi gặp được ông hôm nay.

- Tôi đề nghị anh làm việc giúp tôi bảy ngày một tuần, mỗi ngày mười tiếng.

- Dạ.

- Nói vậy chứ mỗi khi chúng tôi nghỉ trưa, đi ăn hoặc bận công việc với bạn bè anh cứ tự nhiên về nhà nghỉ. Có gì tôi sẽ gọi anh.

- Dạ

- Để tiện việc tiền bạc, tôi trả khoán lương tháng cho anh. Cứ suy nghĩ và cho tôi biết giá cả sau.

Quay nhìn về hướng thang máy xem chừng YẾN, ông Chu nói tiếp với Khải:

- Tôi còn nhiều việc riêng cần đến anh.

- Dạ sẵn sàng.

Trong lúc Chu đang cân nhắc lời nói, Khải hỏi trước :

- Thưa chuyện gì?

Suy nghĩ vài giây, Chu đi thẳng vấn đề:

- Thì tình cảm lãng nhãng, dò xem trong quá khứ YẾN đã có chồng con gì chưa, cũng như hiện tại đang dây dưa với ai.

- Dạ việc này quá dễ dàng đối với tôi.

Khải mừng như mở cờ trong bụng, tự nhiên mọi việc đến cùng một lúc ăn khớp với những dự tính của Khải. Như vậy chỉ một việc cưới hỏi, Khải có thể làm tiền một lúc ba người. Nạn nhân dĩ nhiên là người có của, trước tiên ông Chu rồi đến YẾN. Sau cùng cũng phải lấy

một phần của Chuyên, đâu có tha tội cho anh ta một cách dễ dàng được.

Đang suy nghĩ miên mang thì Chu lại tiếp:

- Chốc nữa trước khi đi ăn anh chạy qua ngân hàng, tôi cần đổi một ít tiền Mỹ ra tiền Việt.

Khải chụp ngay cơ hội:

- Đâu cần phải nhọc công đến ngân hàng. Ở đây có nhiều mối họ đem tiền đến tận chỗ đổi trực tiếp, dễ dàng và nhanh chóng.

Chu hơi do dự:

- Đổi chút đỉnh thì được nhưng với một số lớn, tôi nghĩ không...

- Thưa ông chủ, tôi quen những mối an toàn hơn cả ngân hàng. Bảo đảm đồng tiền thật do chính phủ Việt Nam phát hành, đổi bao nhiêu cũng được mà không mất tiền huê hồng. Tiền đổi có thể giao bất cứ nơi đâu, giờ nào tùy theo ý thích của mình và hơn nữa người đổi tiền sẽ đứng ra bao bọc bảo lãnh cho mình khỏi bị trộm cướp.

- Ai mà ngon lành vậy?

- Bây giờ thì xin lỗi ông chủ, tôi chưa nói được. Đổi một vài lần ông chủ sẽ rõ.

Vấn đề này không lạ gì ở Việt nam, tiền đồng là những tờ giấy lộn để càng nhiều trong nhà càng thêm mang họa vào thân. Làm sao giải thích với công an một khi chúng bắt gặp những số tiền khổng lồ cất giấu trong nhà, hoặc có lúc tiền triệu tiền tỷ trở thành mây khói trong nháy mắt chỉ vì một vụ đổi tiền theo tiêu chuẩn do chính quyền ban ra. Khái biết rõ những ông cán bộ nhà nước, tiền hối lộ đầy túi, họ phải giải quyết bằng cách mua vàng hay đổi thành ngoại tệ, nhưng đâu dám công khai thông qua ngân hàng. Do đó phát sinh một dịch vụ đổi tiền chui, hoạt động mạnh mẽ từ nhiều năm qua trong hàng ngũ cán bộ nhà nước ăn hối lộ. Các ông này vừa đổi vừa cho gấp rưỡi, có lúc gấp hai so với hối suất ngân hàng, miễn làm sao phi tang nhanh chóng các món tiền hối lộ, làm ăn phi pháp. Khách hàng độc nhất của nhóm người này là Việt kiều. Những người về thăm nhà, về kinh doanh lúc nào cũng đều phập phồng lo sợ cho an toàn bản thân, họ đâu dám hé môi cho ai việc đổi tiền chui với cán bộ chứ đừng nói đến việc tố cáo hay trở mặt lật lọng.

Nhưng với ông Chu còn một vài chi tiết cần phải nghiên cứu, các cán bộ nhà nước chỉ làm việc với những số tiền lớn, không thích đổi tiền kiều cò con.

- Thưa ông chủ, lần đầu để làm quen, ông chủ định đổi bao nhiêu?

- Nếu đến ngân hàng thì đổi nhiều, còn với người lạ thì chừng vài ba ngàn tối đa.

- Thưa ông chủ, vài ba ngàn sợ người ta không nhận cố gắng lên năm ngàn, chiều nay tôi sẽ lo xong.

- Cũng được.

Khởi đầu năm ngàn dollars chỉ là số tiền nhỏ so với ông Chu, nhưng chắc chắn chiều nay Khải sẽ được cán bộ trả một số tiền huê hồng đầu tiên trong kế hoạch làm việc với cặp Chu-Yến.

Yến thay xong y phục và đang bước ra thang máy. Khải lên tiếng trước:

- Đã sẵn sàng chưa thưa bà chủ?

- Sao có chuyện gì vui vậy?

- Ông vừa mượn tôi chạy thàng.

Yến quay qua hỏi Chu:

- Anh không tính việc mua xe hơi?

- Sao không, nhưng lúc này đang bận rộn có người chạy ngoài giúp một tay hoặc cần đi đâu có anh Khải cũng tiện. Cưới xong anh sẽ mua cho em chiếc xe Đức hiệu nào cũng được tùy em chọn.

Xe vào thẳng trong khu vực của nhà hàng. Ba người yêu cầu một phòng ăn dành riêng cho những bữa cơm thân mật hay tổ chức các buổi tiệc nhỏ chiêu đãi giao tế. Khải quen biết ở đây, thường dẫn khách đến với hai mươi phần trăm huê hồng.

Vừa vào bàn Chu hỏi Khải:

- Anh quen nhiều nhà hàng, ở đây có gì đặc biệt?

Yến gạt ngang:

- Đề em kêu cho vừa miệng anh.

Nghe vậy nhưng Khải cũng đề nghị:

- Ở đây có món gà ác hầm sâm hay yến cũng được lắm.

- Anh cũng nghe người ta khen hai món này nhưng chưa ăn qua. Em kêu gà chưng với yến ăn thử.

Nhà hàng nào cũng vậy, Chu được giới thiệu những món ăn độc đáo dành riêng cho người lớn tuổi ham vui, nhưng lần này ông không còn tin tưởng vào những thứ vớ vẩn đó nữa. Chu cười với Yến:

- Anh đâu cần phải không em?

Yến véo vào đùi ông già:

- Đồ quý, lúc nào anh cũng nghĩ đến chuyện đó !

Chu cười hề hề:

- Trời cho mà không biết hưởng thụ thì quá phí phạm. Mai một xuội lơ ra rồi chỉ có nước đập đầu vào gối mà than khóc.

Bữa cơm tuy không thịnh soạn theo thói quen phô trương của những Việt kiều về xứ, nhưng cả ba người đều ăn một cách ngon lành sau gần hai ngày quá mệt.

Trên đường trở về, họ ghé qua Khánh hội nơi khu vực mới xây cất, kiến trúc theo lối tây phương. Nghe nói đã nhiều nhưng lần đầu tiên Yến và Chu bước chân vào đây. Thật không ngờ những mảnh ruộng nhỏ, ao hồ bùn lầy nước đọng trước đây bây giờ trở một thành phố mới, kiến trúc tạp nham pha chế, bắt chước các kiểu nhà từ Á, Trung Đông qua đến Âu Mỹ. Đặc biệt nhiều biệt thự hai ba tầng có hàng

rào bao bọc, bên ngoài treo những tấm bảng bằng đồng, trên đó khắc những giòng chữ bằng tiếng Anh: Đây là nhà tư nhân, cấm người lạ mặt hay hãy coi chừng chó dữ. Bên trong sân còn phất phới những lá cờ ngoại quốc, dụng ý để tất cả những ai đi ngang qua đều phải biết ngay rằng, đây là nhà do người Việt triệu phú nước ngoài làm chủ chứ không phải của dân Mít tầm thường trong xứ ! Có nơi khách đi qua thấy nhà đẹp, dừng lại nhìn thì một vài người da vàng mũi tẹt xuất hiện bên trong hàng rào, giọng mũi lơ lơ nói vọng ra một tràng tiếng bồi mới học: Tôi không nói tiếng Việt !

Chính Chu cũng ngạc nhiên khi khám phá ra đám người mất gốc này, đa số không biết đã giựt hụi cướp tiền của ai chạy trốn về đây để trở thành những công dân gương mẫu của chế độ. Chu hỏi Khải:

- Anh thường đi qua khu này không?

- Bọn họ có xe riêng, đâu cần taxi. Tôi ít khi vào đây, khó làm ăn với đám người này. Nạc không ra nạc mỡ không ra mỡ mà cứ xem mình như ngọc hoàng thượng đế không bằng.

Chu ngần ngại nói với Yến:

- Mua nhà mới nhưng phải tránh chỗ này. Việt kiều ở đây phách lối, chung đụng với bọn chúng có ngày sinh chuyện. Mua nhà trong các khu vực gần Thủ Đức, nhà cửa còn đẹp và sang hơn ở đây.

- Mua ở đâu cũng được nhưng em muốn nhà phải lớn và đẹp.

Trả lời Chu xong, Yến quay qua Khải ra lệnh:

- Anh đưa chúng tôi về nghỉ, tối đến Dakao dùng tạm tô phở rồi đi phòng trà. Xong chương trình ca nhạc, kiểm cháo cá ăn rồi về ngủ cho khỏe bụng.

- Ừ cũng được.

Chu trả lời mệt mỏi có lẽ vì thiếu ngủ sau một bữa ăn no. Khải đề nghị đưa ông bà trở lại khách sạn nghỉ trưa để anh còn chạy lo việc đổi dollars chiều nay.

Yến lên tiếng:

- Sao không ra thẳng ngân hàng cho tiện?

- Anh đã nhờ anh Khải đổi chút đỉnh để tiêu tạm vài ngày, lần sau hãy tính.

Nghe Khải đề cập chuyện tiền bạc, tuy không nói ra nhưng thái độ của Yến không bằng lòng. Yến không muốn một ai ngoài nàng có quyền nhìn ngó và lợi dụng tiền của Chu. Chấp nhận lấy ông già

nghĩa là nhắm mắt trao thân trong một thời gian rồi kiếm cách tước đoạt gia tài. Thật sự, Yển không hề yêu ông Chu bao giờ nhưng những cử chỉ âu yếm mặn nồng, những động tác cuồng nhiệt trong chăn gối là vai trò nàng phải đóng thật trọn vẹn vì đồng tiền mà thôi. Chính Yển đã bày mưu dàn cảnh để ông bỏ vợ, bán của cải chia gia tài đem về dâng cho nàng. Đến một lúc nào thuận tiện, Yển sẽ tung những chiêu khác để ẵm trọn gia tài trong tay. Chẳng ai làm gì được nàng, luật pháp thì dễ dàng mua chuộc còn người đời ai sức đâu để ý đến chuyện ruồi bu. Nếu có, thì họ chỉ cười một mình ông già mất nết, đã đến ngày xuống lỗ mà còn đèo bồng các em bé đáng tuổi con tuổi cháu ! Người quân sư điều khiển chương trình sau lưng Yển không phải là Chuyên mà chính là một người đàn ông khác, đang ẩn mình trong bóng tối, khi hoàn tất kế hoạch ông ta sẽ công khai ra mặt ăn đời ở kiếp với Yển.

Người đáng thương, Chuyên trong vai người tình hờ, đứng đầu mũi chui sào mà chẳng được xơ múi gì trên thân xác nàng. Yển đề nghị quân sư nên rộng lượng bố thí cho Chuyên số tiền nhỏ xem như trả công, sau khi lấy được tài sản của ông Chu. Quân sư của Yển, lúc đầu chấp thuận đề nghị của nàng nhưng sau này có lẽ nóng mặt, cứ kéo nài giảm dần số tiền xuống.

Vai trò của Khải bây giờ trở nên quan trọng. Năm trúng chỗ yếu của Yển, biết được vai trò cũng như tình yêu mù quáng của Chuyên, ngoài ra còn tạo được lòng tin của ông Chu khi ông khi ngỏ ý nhờ

Khải điều tra cuộc sống tiêng tư của người vợ trẻ. Chỉ cần bổ túc hai chi tiết nhỏ trước khi ra giá tiền bạc thẳng thừng với ba người. Trước hết, dựng thêm những nghi ngờ chung quanh đời sống tình cảm của Yến. Tiếp đến, kiếm cách đưa ông Chu vào mê hồn trận của những người đàn bà chuyên nghiệp, đang giang bầy mê hoặc những ông già ham vui. Mục đích của Khải là tạo nên sự ghen tương giữa hai người để buộc họ phải cưới một cách gấp rút. Vấn đề tiền bạc, Khải nghĩ rằng Chu không phải là một đứa con nít, chắc gì ông thật thà hoặc ngu dại đem toàn bộ gia tài dâng cho Yến. Như vậy số tiền chính xác ông chi ra cho cuộc tình này đáng bao nhiêu Khải cần phải biết. Còn một vấn đề nữa, thuyết phục bà mẹ Chuyên để bà khuyên con mình phải đập thẳng tay không nhân nhượng với Yến trong vấn đề đổi chác. Nếu khéo tính toán theo kế hoạch đã vạch sẵn, Khải chắc chắn kiếm được năm mươi phần trăm trong số tiền Chu sẽ mất vì người vợ trẻ.

* * *

Yến chọn chiếc bàn lớn ngay giữa phòng, kêu một chai rượu để hai người uống rồi lui vào phía hậu trường tô lại vành môi khóe mắt và thay bộ áo trình diễn trước khi ra sân khấu.

Hai Sáng, trưởng ban nhạc từ sau lưng bước tới ôm ngay eo ếch Yến, nàng phản đối ngay:

- Anh làm gì vậy?

- Vắng mấy bữa, cứng một chút không được sao?

Yến dẫn mặt:

- Ê, phải chấm dứt ngay, chồng tôi và vệ sĩ đang có mặt trong phòng, hãy coi chừng, đừng sàm sở ăn phải đòn bây giờ !

Sáng vênh vào:

- Ô, Ô ! ngon lành há, vớ đâu được thằng ngu chịu nhào vô hốt hụi chết vậy cưng?

Thuận tay định tát cho nó một cái nhưng Yến cố nhịn vì gây sự với đám hủi này chẳng những không lợi là còn mang họa vào thân trong lúc Yến đang cần yên tĩnh để giải quyết mọi việc. Nàng đổi ngay thái độ, mỉm cười:

- Một tỷ phú Việt kiều Mỹ, được không?

Tiếng được không Yến dùng để lên mặt khoe khoang đồng thời cố ý so sánh người chồng tương lai với anh chàng đánh trống nghèo nàn đang đứng trước mặt.

Hai Sáng thấy ngay sai lầm về hành động của mình đồng thời nghĩ đến một vài ân huệ có thể đến, nếu biết o bế Yến lúc này và người khách tỷ phú đang có mặt trong đám khán khán giả, anh ta xin lỗi và quay ra sân khấu trình trọng:

- Kính thưa quý, hôm nay chúng tôi hân hạnh giới thiệu cô Kim Yến, đệ nhất danh ca với giọng hát trầm ấm quyến rũ nhất Sài Gòn, sẽ trình bày cống hiến quý vị bài Một đời yêu anh đồng thời cũng theo yêu cầu của cô Kim Yến, cô hát tặng người chồng sắp cưới là một Việt kiều tỷ phú về từ Mỹ, hiện đang có mặt trong phòng này. Xin quý vị cho một tràng pháo tay thật lớn và xin ông tỷ phú đứng dậy cho tất cả được hân hạnh chiêm ngưỡng.

Tràng pháo tay vừa chấm dứt, Hai Sáng tiếp tục:

- Champagne đâu, hãy mang ra, nhà tỷ phú chúng ta sẽ mời tất cả mọi người cùng vui hôm nay.

Ông chủ phòng trà hã hê không ngờ hai Sáng chơi trội đem nay, số tiền kiếm được đêm nay sẽ bằng số thu cả tháng với đám khách ề ề uột như thường lệ.

Tiếp đến Yến xuất hiện trên sân khấu, tiếng vỗ tay kéo dài gần mười phút, khán giả chưa nghe bài hát nhưng tiếng cổ vũ champagne đã đem lại cho Yến niềm tự hào, nàng mỉm cười nhìn xuống bàn ông

Chu rồi cất tiếng hát. Chẳng một ai nghe bài hát vì khán giả bận bàn tán về rượu cũng như lối chơi đẹp của một Việt kiều già. Nhưng lúc Yến vừa chấm dứt, tiếng reo hò vỗ tay lại trỗi lên không ngừng vì khán giả vừa nghe Hai Sáng yêu cầu đem thêm champagne ra một đợt nữa. Khải thì hơi nóng mặt vì chưa hưởng được tiền thưởng của ông Sáng về việc đổi tiền, tối nay gặp phải bọn lưu manh chúng nó tìm cách moi tiền một cách trắng trợn.

Trong lúc Yến tiếp tục trình bày bài hát kế tiếp, Khải tìm cách nói nhỏ với Chu:

- Không nên cho bà tiếp tục đi hát, trong giới này ca sĩ đã khó giữ thân mà hằng đêm phải tiếp xúc bọn chủ, bầu gánh, trưởng ban lưu manh háo sắc, làm sao tránh khỏi rơi vào tay họ.

- Anh có biết gì những chuyện lằng nhằng tình cảm của Yến không?

Khải không ngần ngại:

- Có chứ sao không?

- Anh nói rõ tôi nghe.

Để chứng minh lời nói của mình, Khải định bụng sẽ đưa người chồng hờ của Yến ra đối mặt Chu, sau đó Khải sẽ tự đặt mình vào ghế quan

tòa giải quyết chuyện giữa hai người. Nhưng nghĩ lại bây giờ chưa phải lúc, Khải vẫn một mực làm cao:

- Dài lắm, lúc nào yên tĩnh và rộng thời giờ tôi sẽ trình bày ông chủ nghe.

Không đợi phản ứng người đối diện, Khải còn châm thêm:

- Là ca sĩ phòng trà, còn trẻ lại đẹp làm sao tránh khỏi chuyện tình ái lãng nhãng. Tôi khuyên ông chủ, lấy vợ ca sĩ thì phải cưới liền tay, chậm trễ thẳng khác nó bỏ ngay. Nhất là lúc gần đây Việt kiều nước ngoài thường về cưới vợ như ông không thiếu gì.

Chu gật đầu đồng tình những gì Khải nói. Khải ngồi sát và ghé vào tai Chu trở giọng úp mở rao hàng:

- Nhưng đừng lo, thiếu gì con gái đẹp còn trinh nguyên sẵn sàng làm vợ những người giàu có đẹp lão như ông chủ. Nếu ông chủ muốn tôi có thể giới thiệu nhiều em ngon lành hơn nhiều.

Chu cười khoái chí, cuộc đời của ông ít khi được nghe những lời chúc tụng êm tai như vậy. Chu đưa tay vỗ nhẹ lên vai Khải biểu lộ sự đồng tình, từ nay có thêm người vừa dẫn đường vừa sai vặt.

Lợi dụng cơ hội, Khải khôn ngoan thăm dò:

- Chắc ông chủ còn người thân ở tại Việt nam?

Chu thở dài:

- Tôi lạc mất vợ con ngày xuống tàu ra đi, nhưng đừng nhắc nữa.

- Thế qua Mỹ ông lập lại gia đình?

- Sao không, rượu thịt hằng ngày làm sao ở giá được.

Nói xong hai người cười lớn, những người đàn ông thường ý hợp tâm đầu trong các câu đối đáp kiểu này.

Xong bài hát thứ hai Yến bước thẳng xuống sân khấu, đến ngay trước bàn danh dự đưa tay kéo Chu đứng dậy chào khán giả trong phòng. Ông quay lại phía sau khẽ gật đầu rồi vẫy tay kêu thêm rượu đãi mọi người tiếp tục.

Yến lo lắng hỏi nhỏ:

- Anh chơi điệu quá, liệu còn tiền Việt để trả không?

- Ồ không sao, nếu thiếu thì anh trả bằng dollars !

Đúng vậy sau khi chấm dứt chương trình ca nhạc, ba người đến trước nhà thờ Tân định ăn cháo đêm, lúc thanh toán Khải phải ứng tiền Việt để trả hộ ông Chu.

Khi ba người lên xe, đồng hồ trước tay lái chỉ hơn một giờ sáng. Đường phố đã vắng không còn tấp nập như đầu đêm. Trong các hẻm nhỏ chỉ còn một vài người đang trao đổi trả giá với đám chị em thuộc loại rẻ tiền, còn sót lại sau những lần gạn lọc đầu đêm của khách. Dù khuya nhưng họ phải nán lại đến phút chót với hy vọng kiếm ít tiền cho buổi chợ ngày mai.

Lúc Khải đưa ông bà chủ đến chân thang máy, Chu bắt tay dặn:

- Ngày mai anh không cần đến sớm, vợ chồng tôi phải sau mười hai giờ trưa mới xuống giường được.

- Dạ, chúc ông bà ngủ ngon.

Chu đã dặn không cần đến sớm, nhưng hôm sau Khải đã có mặt trước khách sạn thật sớm để gặp Chuyên. Khải biết chắc Chuyên lúc này đang bám riết ông bà Chu. Để ngay xe taxi trước cửa, Khải ung dung qua quán ăn đối diện và ngồi ngay mặt tiền để Chuyên dễ dàng nhận ra mình. Chưa kịp kêu ly café thì Chuyên đã xuất hiện. Hai người dời chỗ ngồi vào tận trong góc.

Mở đầu câu chuyện, Khải vào đề trước:

- Có thay đổi gì không hay vẫn một mực yêu thương cô Yến?

Đốt xong điều thuốc, Chuyên chậm rãi:

- Tình yêu mà anh, biết rằng người ta không thương mình nhưng cũng khó quên được.

- Bây giờ mà còn tính chuyện Lan và Diệp, Roméo-Juliette thì lỗi thời và đại dột. Thiếu gì con gái, không đứa này thì đứa khác. Ăn không được thì đập đổ, cần gì phải đau khổ thêm cho khổ thân. Anh cần một số tiền lớn để lo cho mẹ anh cũng như tương lai chính anh. Thử nghĩ xem một ngày nào đó, anh an vị trong chiếc xe bóng loáng hay tẹt lăm trên cổ lũng lằng vài ba lượng vàng, thì thiếu gì con gái nhà lành chạy theo chứ đừng nói đến hạng ca sĩ ba xu.

Ngẫm nghĩ một hồi Chuyên hỏi lại:

- Vậy bây giờ anh khuyên tôi phải thế nào?

Khải sửa lại thế ngồi:

- Tôi chỉ anh hai cách. Một, đánh sát ván cô Yến bằng cách sang lại nhiều bức hình hai người khóa thân trong phòng ngủ. Nhớ kỹ phải

lựa tấm nào nhìn rõ mặt cả hai, rồi đưa cho Yến và ra giá bán lại làm nhiều lần. Hai, trực tiếp đặt điều kiện với ông Chu, đòi một số tiền rồi để yên ông ta sống hạnh phúc với Yến, không liên lạc quấy phá gì về sau nữa.

- Vậy có nên đưa cho ông Chu xem những bức hình.

- Có thể sẽ dùng sau này, nhưng lúc đầu không nên, coi chừng mất cả chì lẫn chài, hiểu không?

- Vâng, nhưng..

- Không nhưng nhụy gì cả, tiền bạc thì phải cứng rắn, nói huỵch tặc ra không úp mở, không tình cảm nhân nhượng.

Trở lại vấn đề Khải muốn biết từ lâu:

- Cô Yến hứa bồi thường tình cảm cho anh bao nhiêu?

- Đầu thì nói hai chục triệu nhưng từ từ giảm xuống.

- Cô ta lấy chồng tỷ phú mà chỉ lo lót anh hai chục triệu thôi à? Tôi đề nghị anh bán hình làm ba lần, mỗi lần đòi hai chục triệu mới phải.

Khải phóng đại thêm:

- Ông già Chu ly dị chia gia tài với vợ cả triệu dollars, ăn nhăm gì vài chục triệu tiền đồng Việt nam.

Khải tiếp tục đề nghị:

- Nếu anh chịu tôi sẽ gặp mẹ anh để vận động vụ này giúp anh.

- Để làm gì?

- Thì tính toán làm sao có lợi cho anh.

Chuyên lưỡng lự:

- Không biết mẹ tôi tính thế nào, anh đừng đề nghị những gì quá lố, bà là con người trọng đạo đức lễ nghĩa.

- Anh tin tôi đi, không làm gì để bà và anh buồn, chỉ tính toán làm sao có lợi. Mình là vai chính trong cuộc không tận dụng khai thác hưởng lợi, để người khác ăn cũng phí.

Vừa ghi vội địa chỉ mẹ của Chuyên, Khải bắt sang chuyện khác:

- Như tôi đã nói, anh muốn gặp ông Chu không?

- Muốn chứ, nhưng Yến đeo ông ta như hình với bóng, cách nào có thể nói chuyện riêng được?

Khải sức nhớ ra:

- Đúng, phải kiếm một cơ hội, hơn nữa tôi phải hỏi qua ý kiến ông ta trước.

- Biết ông Chu chịu tiếp tôi không?

- Đừng lo tôi sắp xếp như thế này, nếu ông ta chịu gặp anh, tôi sẽ nhờ một người gọi điện thoại đến khách sạn, giả danh sở công an thành phố mời ông ta đến sở làm việc khẩn cấp. Tôi tin Yến không bao giờ đòi đi để chạm mặt với đám công an. Như vậy anh có thời gian bàn tính chuyện với ông trong vòng nửa giờ.

- Khi nào có thể được?

- Hằng ngày anh ngồi khuất trong nhà hàng trước khách sạn, lúc nào thấy ông Chu lên xe một mình đi về hướng sở công an thành phố thì chạy theo sau. Đến nơi đã có tôi.

Bây giờ Chuyên xuống nước, không còn nói chuyện ngang hàng như trước:

- Dạ em hiểu.

- Nhớ kỹ những gì tôi dặn.

- Dạ.

* * *

Ngay tối hôm đó, sau khi đưa ông bà Chu đến nhà hàng ăn, Khải đi xe ôm thẳng đến nhà Chuyên. Trong nhà chỉ có bà mẹ, bà vui vẻ mời khách vào sau khi biết Khải là bạn chạy xe với Chuyên.

Khải mở lời trước:

- Thưa bác là mẹ anh Chuyên?

- Tôi tên Uyên mẹ của Chuyên, gia đình chỉ có hai mẹ con.

Khải bắt đầu đóng kịch:

- Xin lỗi bác trai đang bận làm ăn xa?

- Không, chồng tôi mất tích từ lâu.

- Từ đó đến giờ không tin tức?

Bà Uyên thở dài:

- Không, nhà đơn chiếc, thằng Chuyên thường chạy xe đêm đến khuya mới về.

Chợt nhớ điều gì bà Uyên hỏi:

- Thưa ông đến thăm chơi hay có việc gì quan trọng?

- Dạ trước đến thăm vì nghe Chuyên thường nhắc đến bác, sau nữa có chút việc đề nghị với bác.

Bà Uyên đứng dậy rót đầy ly nước trà bưng để trên bàn. Thấy Khải nhìn bức ảnh chụp bà Uyên hồi còn trẻ với một người đàn ông, bà Uyên nhắc lại chuyện cũ:

- Hình chụp với chồng tôi hồi mới lấy nhau, lúc đó chưa có thằng Chuyên.

Khải xin phép đến gần nhìn một hồi, gật đầu khen:

- Thật hai bác hồi đó xứng đôi vừa lứa.

Khải trở về chỗ cũ:

- Nếu gặp lại bác trai Chuyên đỡ vất vả.

Bà Uyên thêm:

- Nó chạy xe chưa đủ nuôi thân, còn vướng vào một con ca sĩ, thật hết đường tính, tôi phải đi ở thuê làm mướn kiếm cơm qua ngày.

- Thưa bác hôm nay cháu đến đây cũng không ngoài mục đích giúp bác và anh Chuyên.

- Tại sao và giúp thế nào thưa ông?

- Dạ cháu và anh Chuyên là bạn với nhau. Anh cũng có lần nói cho cháu nghe mối tình một chiều giữa anh và cô ca sĩ. Vừa rồi vô tình cháu biết được đầu đuôi câu chuyện.

Bà Uyên hỏi vội:

- Thưa chuyện gì ông, có quan hệ lắm không?

- Không quan trọng lắm, nhưng phải giải quyết, không thể chần chờ được.

Bà Uyên nôn nóng:

- Cho tôi biết ngay được không?

Khải tuần tự kể từ đầu, không quên thêm bớt ít nhiều tình tiết để tạo phần lợi cho mình sau này. Bà Uyên ngồi yên bất động lắng nghe từng câu một. Cuối cùng bà cũng cho biết:

- Thăng Chuyên đã nói sơ qua cho tôi hay, nhưng tôi không ép phải đòi một số tiền bố thí xem như bồi thường tình yêu của nó.

- Bác nghĩ như vậy cũng đúng, nhưng trong trường hợp này, con vợ hờ anh Chuyên vớ được một ông già tỷ phú từ Mỹ về. Chính cô ta đề nghị trao đổi một số tiền nhỏ để lấy sự yên tĩnh của gia đình cô ta sau này. Nếu nghĩ đến vấn đề nhân cách đạo lý cũng không có gì sai trái. Nhưng thưa bác, đây chính là cuộc mua bán đổi chác sòng phẳng.

- Thưa ông gia đình tôi nghèo thật nhưng làm tiền dù dưới hình thức nào đi nữa cũng không dám nghĩ đến.

- Thì bác cũng nên để anh Chuyên thu hồi những gì anh đã cung phụng cho cô ta trong mấy năm qua. Ít ra cũng lấy lại tiền công tiền xăng dầu, mua lại xe mới thay thế chiếc cũ đã hư hỏng vì suốt ngày hầu hạ đưa đón.

Bà Uyên bắt đầu thăm trước những lời thuyết phục của Khải:

- Chuyện đó để thằng Chuyên tính với người ta.

Khải vẫn chưa chịu thua:

- Hôm trước anh Chuyên cho biết, ý định của anh là đòi một số tiền để giúp bác trong tuổi già. Cháu thấy anh là một người con hiếu thảo nên ủng hộ anh hết mình trong việc này. Nay bác gạt ra ngoài việc đòi bồi thường thì cũng...kẹt cho cháu.

- Tại sao lại kẹt cho ông?

- Anh Chuyên nhờ cháu làm trung gian để thương lượng với cặp vợ chồng sắp cưới. Cháu đã đặt điều kiện với họ xong xuôi.

- Ông đặt điều kiện như thế nào?

Khải khơi động lòng bà Uyên bằng tình cảm:

- Nghĩ đến hoàn cảnh của bác, cháu đòi họ một số tiền lớn để lo cho những ngày còn lại của bác.

Bà Uyên cảm động ra mặt:

- Cám ơn ông đã nghĩ đến hoàn cảnh hiện tại của tôi. Nhưng đòi hỏi nhiều quá làm sao họ kham nổi.

Khải cười:

- Bác có biết người chồng mới giàu có đến mức nào không? Một vài chục triệu như muối bỏ biển chẳng ăn nhằm gì đối với họ.

- Vẫn biết vậy nhưng bắt chẹt người ta quá lỗ cũng mang tội với Trời đất.

Khải cãi lại:

- Thưa bác thỏa thuận với nhau, không ai bắt chẹt ai.

- Vậy ông tính thế nào?

Khải đi thẳng vấn đề:

- Cháu sẽ lấy phân nửa, bác chịu không?

Bà Uyên không trả lời câu hỏi của Khải, bà ngồi yên một lúc. Khải phải lên tiếng:

- Bác thấy thế nào?

- Tôi thấy lương tâm cắn rứt khi đem tình cảm con mình ra mua bán.

- Đàng nào con bác cũng không lấy được cô ta, yêu thương làm gì cho thêm khổ. Cháu biết chắc sau biến cố này anh Chuyên sẽ quên cô ta trong một sớm một chiều. Anh Chuyên còn trẻ bồng bột và cũng mau quên, bác đừng lo và nên mừng thì đúng hơn.

- ?

- Chắc bác cũng đồng ý, lấy làm gì thứ ca sĩ hạ bét phòng trà, trước khi gặp anh Chuyên cô ta cũng qua tay cả chục người. Đây là cơ hội tốt nhất để dứt điểm.

Bây giờ bà Uyên mới chấp nhận lý luận của Khải.

- Ông nói cũng đúng. Thôi công ông, ông lấy năm mươi phần trăm cũng được.

Khải lặp lại:

- Đúng như vậy không bác? Bất luận số tiền do cháu đem về cho bác và anh Chuyên là bao nhiêu bác cũng đồng ý chia lại cho cháu năm mươi phần trăm?

- Vâng đúng như vậy.
- Dạ xin bác nói anh chuyên viết cho cháu vài chữ.
- Cũng được.

Khải từ giã bà Uyên ra về với nỗi vui mừng trong lòng. Không phải thành công nhanh chóng trong việc thương lượng lấy năm mươi phần trăm số tiền mà chính Khải vừa khám phá được một điều mới lạ. Đây là then chốt quan trọng Khải sẽ dùng để lèo lái đoạn cuối của màn kịch.

* * *

Yến theo chân Chu xuống tận xe, nhìn Khải áy náy:

- Anh đưa ông chủ đến sở công an thành phố có chút việc.

Dù đã bàn luận trước với Chu nhưng Khải vẫn sẵn đón:

- Có gì quan trọng không bà chủ?

Chu trả lời thế:

- Chẳng biết chuyện gì, công an vừa gọi điện thoại yêu cầu ra sở làm việc gấp.

- Sao bà không đi luôn thế?

Yến nhún vai:

- Tôi không thích gặp mấy cô hồn này !

Nói xong Yên cúi xuống hôn ông Chu:

- May mắn nghe anh, xong nhớ điện thoại về để em khỏi lo.

- Không có gì để em lo, chắc tụi này mời lên kiểm chuyện xin tí tiền, anh biết trước mà !

Khải phụ họa:

- Chắc như vậy.

Vừa ra đường cái, Khải thấy Chuyên đang chạy theo sau. Qua khỏi sở công an, họ kéo nhau vào một quán café vắng khách. Khải vào chuyện giới thiệu hai người:

- Đây ông Chu, chồng sắp cưới của cô Yến, và đây anh Chuyên cũng là chồng hiện giờ của cô Yến.

Chuyên thì bình tĩnh nhưng ông Chu ngạc nhiên đến tột độ:

- Sao từ trước đến nay tôi không hay biết gì? Có thật không hay các anh dựng chuyện lên làm tiền tôi?

Vẫn giọng Khải:

- Thưa ông chủ, chúng tôi đâu dám dối gạt. Tôi làm theo lời yêu cầu của ông và mới khám phá ra sự thật. Việc vợ chồng thế nào thì anh Chuyên sẽ trình bày thẳng với ông chủ. Tôi xin phép ra ngoài để hai người nói chuyện tự nhiên hơn.

Chu lớn giọng ra vẻ đàn anh với Chuyên:

- Anh cần gặp tôi có chuyện gì, nói vắn tắt, tôi không có nhiều thời giờ.

Đã hứa với Khải sẽ nói những điều cần thiết khi đối diện, nhưng bây giờ trước mặt Chu không hiểu lý do gì Chuyên lại xuống nước:

- Thưa ông, tôi yêu Yến.

Chu cười khẩy:

- Chỉ có thể thôi !
- Dạ.
- Thì anh cứ yêu, chẳng có ai cấm cản anh.
- Nhưng xin ông vui lòng trả Yến lại cho tôi.
- Ô hay, anh yêu thì tôi cũng yêu vậy.
- Nhưng chúng tôi đã chung sống với nhau.
- Thì tôi cũng sẽ chung sống với Yến !

Chuyên năn nỉ:

- Vì có ông nên Yến bỏ tôi.

Chu cười lớn tiếng:

- Đó là chuyện riêng của anh. Yêu và lấy ai là quyền của cô Yến.

Nhìn thẳng vào mắt Chuyên ông hỏi:

- Tại sao Yến bỏ anh, anh biết không?

- Vì tôi nghèo.

- Đúng, tiền là trên hết. Yến bỏ anh là phải. Anh lấy gì để cung phụng cô ta?

Ngập ngừng giây lát, Chuyên trả lời:

- Dạ tình yêu cũng đem lại hạnh phúc cho con người.

- Xưa rồi. Có tiền thì cái gì cũng mua được trong nháy mắt, còn nghèo mạt rệp cỡ anh thì suốt ngày có quỳ gối, van xin lòi cổ ra ngoài cũng không nên cơm cháo gì. Tôi cho anh biết, già như tôi nhưng có tiền tôi có thể cưới cả minh tinh màn bạc chứ đừng nói ca sĩ phòng trà.

- Tại sao ông không kiếm các cô còn trinh nguyên, xinh đẹp hơn Yến?

- Mỗi người đàn bà đều có cái hay cái quynh rũ của họ. Anh đã hỏi thì tôi trả lời để anh rõ, tôi thích Yến vì cô ta có nhiều kinh nghiệm ái tình và sống động trong việc chăn gối. Tôi không cần các cô vị thành niên hoặc các nàng tiểu thư đài các, thêm mất công hầu hạ chiều

chuộng phí thời giờ tuổi già. Anh còn trẻ nên quên cô Yến rồi kiếm một gái quê về làm vợ, như vậy nỗi nào vung nẩy có phải đẹp đôi vừa lứa hơn không. Đèo đuổi làm gì khi Yến dứt khoát bỏ anh ra đi không một chút đoái hoài thương tiếc.

Chuyên ghen lời:

- Tôi van ông, hãy buông tha Yến cho tôi.

- Tôi hỏi thật anh, Yến có thật tình yêu anh không hay chỉ xem anh là thằng chồng hờ tạm bợ qua ngày trong thời gian kiếm nơi nương tựa. Anh không có tự ái hay sao? Nghèo mạt rệp như anh đừng hòng trèo cao té nặng.

Nói đến đây tự dưng Chu giật mình, lên lớp người ta nhưng khi nghĩ đến bản thân mình có hơn gì hoàn cảnh của Chuyên đâu? Chu cũng biết Yến chỉ yêu tiền của ông không hơn không kém. Nhiều lúc suy nghĩ Chu thấy mình bị lợi dụng quá đáng, nhưng lỡ gục dưới tay một người đàn bà dù không tình cảm yêu thương nhưng ông cũng gở gạc được những giây phút tuyệt vời. Tuổi đã già, chỉ còn cách dùng tiền bạc để mua vui, níu kéo phút thần tiên của những ngày còn lại. Đôi lúc tự an ủi, Chu chấp nhận bỏ ra một số tiền để mua con búp bê cao su về mua vui cùng tuổi già. Chu đã tính kỹ bài toán, chia xong phần tài sản với vợ, ông mở một trương mục cất riêng phần lớn để phòng thân sau khi chia xong tài sản với vợ. Khi về Việt nam, ông chỉ

mang theo một số nhỏ vừa đủ chi dùng. Số khổng lồ còn lại đã an toàn nằm yên trong một ngân hàng tại Los Angeles và chỉ độc nhất mình ông có quyền ký tên rút ra mà thôi.

Thương hại hoàn cảnh của Chuyên, Chu đề nghị:

- Tôi sẽ giúp anh một số tiền để anh làm lại cuộc đời. Cứ về suy nghĩ rồi cho tôi biết sau.

- Thưa ông bao nhiêu?

- Anh đề nghị tôi xem.

Nhớ lời Khải căn dặn, Chuyên cố can đảm nói lên con số:

- Hai chục ngàn dollars.

- Quá lỗ, tôi chỉ cho anh mười ngàn tối đa.

- Bao giờ ông đưa?

- Sau ngày cưới.

- Tại sao không đưa ngay từ bây giờ?

- Vì tôi muốn từ đây đến ngày cưới anh không thể làm phiền phá đám vợ chồng

tôi.

* * *

Sau khi ăn tối trở về, Chu đem chuyện của Chuyên ra hỏi Yến:

- Lúc chiều anh chưa nói hết em nghe chuyện trong sở cảnh sát.

- Ngoài chuyện hộ chiếu nhập cảnh, còn gì nữa anh?

Chu dò xét:

- Họ cho biết em đã có chồng, ông ta tên Chuyên đúng không?

- Dịch vật mấy thằng công an, chuyện không ra gì cũng phóng đại lên.

- Nghĩa là thế nào?

- Anh Chuyên là người bảo vệ và lái xe ôm đưa em đi làm hằng ngày.
Chồng con gì đâu !

Chu cãi lại:

- Họ cho anh biết rõ nội tình, đâu có đơn giản như em nói.

Yến vẫn chối phăng:

- Ở Việt nam cứ thấy hai người khác phái đi với nhau không vợ chồng thì cũng bồ bịch.

- Không lừa sao có khói? Họ đưa anh xem hồ sơ, Chuyên và em liên hệ mật thiết với nhau trên ba năm nay. Trai gái ăn ở chung nhà thì chuyện gì cũng phải xảy ra.

Yến giựt mình, không biết cảnh hai người trần truồng như nhộng, đeo cứng lấy nhau trên giường có lọt ra ngoài hay không, đành phải trả lời hàng hai:

- Chở bằng xe honda thì em phải ôm eo ếch, đêm nào cũng về khuya, nhiều khi Chuyên còn nán lại uống café hút thuốc một hồi rồi mới ra về. Đôi lúc đèn phòng để đến sáng, ba thằng công an khu vực không có chuyện làm lại kiểm soát báo cáo bảy. Anh nghĩ xem, không lý em đã có chồng còn dám công khai cưới một người khác?

- Anh tin em nhưng cũng nói để em rõ, anh không muốn cưới đồ thừa hay mang tiếng giựt vợ người ta.

Yến nổi giận:

- Có phải Chuyên đã nói với anh?

Chu khoát tay:

- Anh đâu có gặp Chuyên nào đâu. Nhưng công an cho biết, chính tòa lãnh sự Mỹ và sở công an thành phố phải điều tra rõ ràng trước khi cho phép mình kết hôn với nhau.

Yến dựa vào lời của Chu để lái câu chuyện qua một chiều hướng khác:

- Tưởng ai phá đám thì phải mất công thanh minh đính chính chứ bọn công an dựng chuyện lên thì không sao, chỉ cần đút cho bọn nó ít tiền là xong chuyện. Anh biết không, ở Việt nam, chuyện gì cũng có thể xảy ra và bất cứ gì cũng có thể giải quyết một cách êm đẹp bằng tiền. Thế anh cho chúng nó tiền chưa?

- Không cho làm sao họ thả anh về.

- Nhưng chưa đổi tiền, lấy gì đưa?

- Chúng nó đòi dollars, đâu thèm lấy tiền Việt.

- Như vậy hiện tại anh còn đủ số để tổ chức lễ cưới không?
- Dư sức, nhưng em không chờ giấy tờ hợp lệ, ký hôn thú trước khi đãi tiệc?

Yến không che dấu:

- Cưới trước ký giấy hôn thú sau đâu có gì quan trọng ! Trước tiên em muốn ra ngân hàng làm thủ tục để vợ chồng đứng chung tên trong trương mục, như vậy em cũng có thể ký tên rút tiền một mình. Sau đó ghé qua nhà hàng chọn món ăn và đặt cộc trước một ít.

- Em làm danh sách khách mời chưa?

- Đã có sẵn, chỉ cần cộng thêm số người bên nhà trai là biết ngay số lượng.

Chu cười:

- Bên anh có một hai người thân nhưng mất liên lạc đã ba chục năm nay. Thôi xem như không có ai cho tiện.

* * *

Tại cửa hàng dành riêng cho Việt kiều và người nước ngoài, Chu đang mãi mê trò chuyện với mấy người bạn Mỹ về du lịch, Khải lợi dụng thời cơ kéo Yến qua một quầy hàng khác:

- Bà chủ tính sao với anh Chuyên?

- Tính gì?

Khải nổi giận:

- Tính chuyện bồi thường một số tiền cho Chuyên như bà đã đề nghị trước đây. Tôi sợ bà quên, anh ta sẽ phá thối hư chuyện của bà.

- Quên thì không quên nhưng chưa tính.

- Tôi sợ anh ta mất bình tĩnh làm bậy.

Yến vẫn bướng:

- Rồi sao?

- Đâu có sao, chỉ cần sang vài tấm hình nó và bà chủ đang làm tình trong phòng ngủ rồi gởi cho ông chủ và cho vài tờ báo ở Sài Gòn. Thế là mộng làm bà tỷ phú sẽ tan theo mây khói.

Yến vừa run vừa giận:

- Cái thằng khốn nạn vu khống, nó phịa chuyện này với anh?

Khải đáp tỉnh bơ:

- Đâu có phịa, anh ta cho tôi xem đến bốn kiểu hình khác nhau, kiểu nào cũng hấp dẫn, bà tẩm nào cũng rõ và đẹp không chê vào đâu được.

Bây giờ thì Yến tái mặt:

- Vậy nó muốn tôi tính gì?

- Dễ thôi, anh Chuyên đề nghị bà mua lại mấy tẩm hình là xong chuyện.

- Các anh làm tiền tôi?

- Đâu phải, trước đây bà hứa sẽ bồi thường một số tiền cho anh Chuyên. Tôi chỉ nhắc chừng bà chủ đừng quên mà thôi.

- Được nhưng để từ từ sau lễ cưới rồi tính.

Khải lắc đầu:

- Đâu được, anh Chuyên đòi phải giải quyết trước ngày cưới nếu không, sẽ có chuyện. Tôi khuyên bà đừng để anh ta nổi cơn điên làm bậy.

Yến dứt khoát:

- Tôi chỉ đưa tiền sau khi cưới xong !

Câu chuyện tạm ngưng vì Chu đang đi về phía hai người, tay xách mấy chai rượu, miệng cười tươi

- Mua mấy chai rượu champagne chính gốc của Tây để uống lúc cắt bánh.

Yến đề nghị:

- Phải mua một thùng, mấy chai quá ít.

Rồi lên mặt bà chủ:

- Anh Khải trở lại lấy nguyên thùng, nhớ mở ra xem từng chai một, để ý coi chừng lẫn lộn hàng dỏm bên trong. Anh nhớ kỹ đừng để tôi mất mặt.

- Dạ.

* * *

Chu muốn tổ chức lễ cưới một cách bình thường không cần phô trương rườm rà. Đãi tiệc mời quan khách, bà con bạn bè chừng vài trăm người tại một nhà hàng ở Chợ lớn. Nhưng ngược lại Yến muốn tổ chức tại một nhà hàng thật sang ở trung tâm Sàgòn, mời gần cả ngàn người, ba ban nhạc sống và chục ca sĩ hát liên tục không nghỉ. Yến thuyết phục ông Chu phải phô trương thật lớn để cho Sàigòn biết, nể mặt lễ thành hôn của một ca sĩ với nhà tỷ phú. Trong đám thực khách nếu tính thân nhân của hai họ thì chẳng có ai, toàn khách mời trong giới lãnh đạo từ thành phố đến chính quyền địa phương. Họ là những người ăn cưới chuyên nghiệp, nghĩa là mỗi tháng năm sáu lần là ít, do đó có thói quen chỉ đến tay không, chẳng cần phong bì, bông hoa làm gì thêm phí tiền và phiền phức. Tiếp đến là đám ca nhạc sĩ, đến chơi vài ba bản, ăn no bụng còn lãnh thêm bao thư trước khi về. Cuối cùng, một số người không biết do ai mời, áo quần thật bảnh bao, trịnh trọng vào bắt tay cô dâu chú rể và tự động kiếm chỗ trống ngồi vào. Đến giờ khai mạc một số đến trễ buộc nhà hàng phải đặt thêm cả chục bàn phụ. Trên bàn tiếp tân, miếng vải đỏ không còn chỗ để khách ký tên lưu niệm nhưng trong rổ đựng phong bì thì từ đầu giờ đến cuối buổi tiệc vẫn trống trơn.

Nghĩ cũng đúng, không ai dại gì trả tiền ăn cưới cho cô dâu chú rể tý phú bao giờ.

Theo lệnh của Yến người điều khiển chương trình phải chêm vào thật nhiều bài hát để buổi tiệc càng kéo dài càng thêm sang trọng, trái lại thực khách lại ăn quá nhanh. Chưa đến bốn mươi lăm phút, các món ăn ghi trên thực đơn xem như đã phục vụ xong xuôi. Nhưng khách chưa đứng dậy ra về vì còn một chương trình hấp dẫn, uống champagne chúc mừng cô dâu chú rể.

Đến giờ cắt bánh, người điều khiển chương trình mời cô dâu chú rể lên nâng ly chụp hình. Trong phòng ăn tất cả khách đang hướng về sân khấu, nơi đôi uyên ương đang choàng tay qua nhau, đưa ly rượu lên cao trong tiếng vỗ tay liên tục. Trong cảnh ồn ào náo nhiệt đó, Chuyên từ phía sau sân khấu, tay cầm con dao nhọn phóng tới trước mặt chú rể la lớn:

- Thăng già, mày giết vợ tao, tao phải giết !

Chưa dứt câu, Chuyên vận dụng hết khả năng đâm mạnh con dao vào ngay bụng chú rể. Chu gục ngay xuống sàn, máu phun có vòi bắn ngược lên nhuộm đỏ phần lớn bộ áo cưới màu trắng của Yến. Yến rú lên một tiếng rồi xui vào một người đứng bên cạnh. Trong phòng trở nên hỗn loạn, khách chen nhau chạy ra cửa. Một cán bộ

nhảy lên sân khấu dí dúng vào đầu Chuyên đang đứng nguyên tại chỗ, hai tay ôm đầu, mắt mở trừng trừng nhìn Chu.

Từ bàn dưới Khải nhảy lên sân khấu la lớn:

- Mày làm hỏng chuyện hết rồi, tại sao?

Bất chấp những người đang kiểm cách khóa trái hai cánh tay Chuyên, Khải nhào tới hét vào tai Chuyên:

- Mày biết mày đã giết ai đây không? Trời ơi là Trời !

* * *

Chiều ngày sau, tại phòng cảnh sát hình sự quận ba, Khải và Yến được gọi đến lấy cung. Gặp Khải trong phòng đợi, Yến vẻ mặt lạnh lùng, rút trong bóp ra tờ giấy đưa cho Khải:

- Xem đi.

- Gì vậy?

Yến bật khóc lớn:

- Trúng thẳng đều chứ gì.

- Tôi không hiểu.

Yến giải thích qua nước mắt:

- Sáng nay ra ngân hàng, người ta đưa cho tôi tờ giấy kết toán vào lúc 5 giờ 30 chiều hôm qua, trong trương mục của ông Chu chỉ vòn vẹn hơn một ngàn dollars. Ngân hàng không biết gì số tiền hiện có của ông ở nước ngoài, nhưng ông đã ra lệnh rằng, những số tiền rút trên một ngàn dollars chỉ được phép xuất do một chữ ký độc nhất của ông mà thôi, ngoài ra không còn ai khác.

Khải cãi lại:

- Bà là vợ thì có quyền hưởng gia tài của chồng để lại, dù tài khoản nằm ở đâu.

- Cưới rồi nhưng giấy hôn thú chưa làm thì cũng như không !

Đến lượt Khải bút tóc:

- Trời ơi, chưa làm giấy hôn thú, như vậy chết cả đám rồi ! Thằng Chuyên thật khốn nạn, nó làm tiêu tủng hết công lao chúng ta.

Đến đây hai người được gọi vào trong, Chuyên đang ngồi trước mặt một cảnh sát, đầu gục xuống ghế. Không dẫn được cơn tức giận, Khải hét lớn:

- Khải, ông Chu là cha ruột của mày mất tích trên ba chục năm nay, mày biết không?

Tất cả mọi người há hốc miệng mồm trước câu nói của Khải. Người cảnh sát quay qua hỏi:

- Tại sao anh quả quyết vậy?

- Chuyên là tên ghép của hai chữ Chu và Uyên, do mẹ anh đặt ra để đánh dấu mối tình ngày xưa giữa bà và ông Chu. Ông gọi bà Uyên đến sẽ rõ.

Đinh Lâm Thanh

Trận địa pháo

Sau nhiều lần trì hoãn, cuối cùng Hòa phải trình diện lên đường nhập ngũ theo lệnh tổng động viên Khóa 24 sĩ quan trừ bị Thủ đức, khóa

tập trung đa số thanh niên còn sót lại từ nhiều đợt trước với những lý do khác nhau. Ngày ra trường, các tân chuẩn úy trúng tuyển được gọi tên chọn đơn vị. Trên nguyên tắc, những ai trúng tuyển với số điểm cao sẽ được chọn theo các ngành không tác chiến như quân nhu, quân cụ, truyền tin. Nhưng thực tế tổng số chọn không đáng bao nhiêu hơn nữa, những chỗ tốt này đã dành riêng cho những gia đình tân sĩ quan đặt cọc từ trước.

Ngày chọn đơn vị, Hòa không buồn đi xem, đầu được chuẩn úy đã là may mắn lắm. Hòa xuống khu gia binh nhận với các hạ sĩ quan huấn luyện viên cho đến chiều mới quay lên hội trường.

Bài vở thi ra trường Hoà đạt được điểm rất cao, từ lý thuyết đến thực hành, kể cả môn bắn súng. Nhưng chắc chắn Hòa sẽ đội sổ trong kỳ thi mãn khóa với mười sáu ngày phạt trọng cấm đối với một sinh viên sĩ quan. Đây là một trường hợp động trời, chưa bao giờ xảy ra tại trường Thủ Đức. Đúng như dự đoán, tên của Hòa bị xếp vào cuối danh sách không có gì lạ. Khi lên chọn đơn vị, nhìn từ trên xuống chỉ thấy các sư đoàn bộ binh đang sẵn sàng chào đón. Nghĩ đi đâu cũng vậy, chức vụ trung đội trưởng tác chiến đã dành sẵn cho các tân sĩ quan mới ra trường, Hòa không ngần ngại điền tên mình vào sư đoàn 23 bộ binh đóng tại Buôn mê thuật, dù sao từ đây về Nha Trang cũng gần hơn so với nơi đồn trú của các sư đoàn khác.

Tám ngày trọng cấm đầu tiên bị phạt vì tội trễ phép một tuần. Thực ra không phải trễ, chính Hoà muốn ở lại Sài Gòn chơi với bạn bè.

Trong thời gian vắng mặt bất hợp pháp, Hoà điện thoại về Liên đoàn sinh viên thông báo rằng, Hòa ở lại Sài Gòn cho đến chiều Chủ nhật

sau sẽ về trình diện. Lần thứ hai, trong dịp thực tập hành quân chung quanh vùng Thủ Đức, khi đoàn quân vừa xuất phát, Hòa đã tách khỏi đại đội, mang theo súng và balô rẽ vào nhà người quen chè cháo, uống rượu say rồi ngủ quên. Kiểm điểm quân số trước khi lên xe sĩ quan trung đội trưởng mới khám phá sự vắng mặt của Hòa, cả đại đội náo động lên chia nhau đi tìm kiểm lục soát đến khuya. Lúc khám phá ra, Hòa chưa tỉnh rượu.

Cầm sự vụ lệnh lên trình diện trung đoàn 45 đóng tại cây số 5 gần thị xã Buôn mê thuật, vùng cao nguyên đất đỏ, tuy còn xa lạ nhưng trong lòng Hòa vẫn thấy bình thản. Vừa xuống xe đò Hòa vào ngay ban 1. Làm xong thủ tục, đại úy trưởng ban nhân viên dẫn Hòa lên trình diện trung tá Cần trung đoàn trưởng.

Trung tá Cần nhìn từ đầu xuống chân:

- Xem lý lịch, khả năng trình độ học vấn của anh khá lắm nhưng tại sao các ngành nghề chuyên môn không dùng anh mà đẩy lên đây?
- Thừa trung tá, dạ con bà phước!

Nhìn lại Hòa một lần nữa, trung tá trung đoàn trưởng hỏi lại Hòa:

- Chắc trong quân trường anh 'ba gai' phải không?

Hòa líu ríu:

- Dạ, không có thừa trung tá.

Đại úy ban nhân viên đứng bên cạnh trình:

- Trình Trung tá, bị phạt mười sáu ngày trọng cấm.

Trung tá Cần ngồi ngửa ra sau, dựa lưng vào ghế gật gật đầu:

- Tôi cũng đoán như vậy!

Vừa nói vừa cúi xuống nhìn vào quân bạ. Hòa sợ trung tá đọc hết chi

tiết nên vội thưa vắn tắt :

- Dạ trẻ phép và ngủ...quên.

Trung tá Cẩn cho lệnh đại úy ban nhân viên lui ra xong nói với Hòa:

- Hiện giờ Trung đoàn đang thiếu một sĩ quan chính huấn, mặc dù anh chưa học qua khóa chiến tranh chính trị, nhưng tạm thời tôi bổ nhiệm anh vào chức vụ này. Trình diện đại úy Túy, trưởng ban 5, ông ta sẽ hướng dẫn công việc của một sĩ quan chính huấn.

Hòa đứng nghiêm chào trước khi lui ra :

- Dạ, cảm ơn Trung tá.

Tưởng sẽ xách balô xuống tiểu đoàn, không ngờ may mắn được ở lại bộ chỉ huy trung đoàn. Hòa được cấp một phòng danh riêng cho sĩ quan độc thân trong phạm vi doanh trại, nằm sát mấy phòng của các em nữ quân nhân, như vậy cũng an ủi được phần nào!

Nghe đại úy Túy thuyết một hồi, Hòa hiểu đại khái nhiệm vụ của một sĩ quan chính huấn là huấn luyện chính trị cho binh sĩ và hạ sĩ quan của Trung đoàn. Thú thực chẳng biết gì để lên lớp, Hòa mượn mấy quyển sách của cục chính huấn về đọc qua loa vài chương.

Trung đoàn 45 tọa lạc tại một khu đất rộng cách trung tâm thành phố Buôn mê thuật 5 cây số trên quốc lộ 21 đường đi Ninh hòa. Sau lưng bộ chỉ huy còn có trung tâm huấn luyện bổ túc và trường huấn luyện võ thuật. Khu vực này thường hứng đạn súng cối do Việt cộng câu đến với tầm súng 81 ly. Sân bắn thường được dùng để tổ chức lớp học chung những lúc các tiểu đoàn về dưỡng quân. Khi nào tổ chức lớp học cho từng đơn vị một, Hòa xử dụng sân cỏ của từng tiểu đoàn cơ hữu. Ngày đầu tiên Hòa lên lớp với quân số của ba tiểu đoàn

gom lại, lớp học tổ chức ngay trên sân bắn trung tâm huấn luyện. Vào bài, Hòa cố ra vẻ trịnh trọng nghiêm trang của một huấn luyện viên chính trị, trước mặt, anh em hạ sĩ quan binh sĩ tuy đang nghiêm chỉnh nhưng ai nấy đều ngủ ngời một cách ngon lành. Trên bục Hòa thao thao bất tuyệt, dưới đất tất cả đều nhắm mắt bất động. Bốn phận Hòa vẫn phải nói nhưng thông cảm cho những người lính trận, suốt tuần suốt tháng lặn lội trong rừng, về hậu cứ nghỉ được vài ngày thì phải học chính trị. Nếu không ngủ gật, đầu óc cũng đang hướng về vợ con, một bữa cơm nóng hay một vài ngày phép thường niên.

Để chấm dứt buổi học và đánh thức anh em dậy ra về, Hòa kết thúc bằng những chuyện tiểu lâm. Nghe đến chuyện tiểu lâm anh em tỉnh táo ngay và đứng dậy vỗ tay hoan hô nồng nhiệt dành cho một buổi học chính trị thành công mỹ mãn.

Vào dịp lễ Giáng sinh Trung tá trung đoàn trưởng tổ chức buổi tiệc tại trung đoàn, quan khách quan trọng gồm Tướng tư lệnh sư đoàn, Đức giám mục địa phận, Đại tá tỉnh trưởng tỉnh.... Hòa được kêu lên văn phòng trung tá trung đoàn trưởng:

- Tôi giao trách nhiệm cho anh tổ chức tiếp tân, công việc nhà bếp và phục vụ ẩm thực cho quan khách.
- Thưa trung tá tôi sợ không đủ khả năng.
- Anh là một sĩ quan chiến tranh chính trị ! hơn nữa trước khi vào lính đã có kinh nghiệm về ngoại giao, tiếp tân tổ chức tiệc tùng, tôi thấy anh có thể đảm trách được.
- Thưa trung tá, kinh nghiệm chẳng có gì nhưng tôi sẽ cố sức làm

tròn nhiệm vụ.

- Được, anh tính toán xem cần những gì để tổ chức một bữa tiệc với các món ăn theo phong tục tây phương. Tôi lưu ý anh tiệc mời gần 60 người, trong đó có Tướng tư lệnh sư đoàn, Đức giám mục, Đại tá Tỉnh trưởng, Ông Chánh án... Anh phải làm thế nào khỏi mất mặt trung đoàn.

Hòa biết đây là lệnh của thượng cấp, chưa biết phải tính toán thế nào nhưng cũng đứng nghiêm:

- Tuân lệnh.

- Anh cần gì cứ trực tiếp gặp tôi.

- Tuân lệnh.

Hòa phát họa các món ăn chính gồm ngỗng, trầu và tôm hùm. Phần rượu gồm chát trắng và đỏ dùng riêng với từng loại tôm thịt khác nhau. Champagne uống với bánh sinh nhật. Scotch để sẵn để vị nào muốn dùng trước tạo ngon miệng hay sau cùng để giúp tiêu hóa dễ dàng các món ăn. Sau khi trung đoàn trưởng vui vẻ thông qua các món ăn đến lượt Hòa vắt chân lên cổ để kiểm mua ngỗng đúng tuổi. Non thì hôi ngỗng, già thì dai thịt. Phần rượu phải vào tận Sài Gòn tìm đúng loại chính gốc nhập qua từ Châu Âu.

Hòa chuẩn bị trước gần hai tuần cho ngày đãi khách. Mượn tạm ba anh quân dịch ở tiểu đoàn tác chiến, gốc người Hoa trước kia nấu bếp tại chợ lớn để tăng cường bếp chính. Hướng dẫn cách phục vụ, bưng đĩa, rót rượu cho các nữ quân nhân. Riêng bàn danh dự, chính Hòa phải đảm trách. Một điều quan trọng, ngày nào Hòa cũng nhắc ông thượng sĩ thường vụ và đầu bếp chánh, trong đám ngỗng mua

về, chỉ có một con ở độ tuổi ngon nhất, khi làm thịt phải canh chừng đừng để lẫn lộn với thịt dai của các con khác. Nhưng sự việc xảy ra ngoài ý muốn của tất cả mọi người. Các cô nữ quân nhân đã bùng lên bàn danh dự những đĩa thức ăn làm bằng thịt các con ngỗng quá tuổi.

Đức giám mục dùng dao cắt miếng thịt đến ba lần, ngài quay qua nói đùa:

- Anh Cẩn, con ngỗng này học thái cực đạo đã mấy năm rồi?

Ông Tướng tư lệnh còn phang thêm một câu:

- Nó mang đai đen mấy đẳng anh Cẩn!

Phía quan khách được dịp cười rần lên.

Trung tá trung đoàn trưởng đỏ mặt nhìn Hòa. Hòa chỉ còn trăn người chịu đựng chẳng biết làm gì được bây giờ.

Mất tinh thần vì các món thịt ngỗng, Hòa hơi run tay khi mở các chai champagne biểu diễn trước mắt quan khách. Mặc dù rượu chính Hòa tự tay lựa chọn từ các cửa hàng trên đường Tự do Sài Gòn, nhưng vẫn thiếu bình tĩnh khi nắm nghiêng chai rượu vặn ngược khóa giây kẽm và dùng ngón cái đẩy nhẹ nút chai. May mắn, một tiếng nổ dòn, nút chai bay lên trần nhà và làn hơi khói bay ra... Hòa thở ra nhẹ nhõm, đúng là rượu thật, người vui nhất có lẽ là trung tá trung đoàn trưởng. Cha Tâm, tuyên úy sư đoàn vớt vác cho Hòa sau vụ trục trặc thịt ngỗng:

- Chuẩn úy, hôm nào rảnh tôi phải theo anh học khóa mở rượu champagne mới được.

Ngay sáng hôm sau, Hòa được kêu lên trình diện:

- Tôi không muốn nói với anh một câu gì nữa. Anh về chuẩn bị, xuống ban nhân viên lấy sự vụ lệnh lên trình diện tiểu đoàn 1 trên Quảng Đức.

Hòa cũng không còn gì trình bày trong lúc này, Hòa đứng nghiêm chào:

- Tuân lệnh trung tá.

Hòa vừa quay gót, vị trung tá gọi lại:

- Không ai gởi gắm anh cho tôi khi anh đến đây. Thấy anh có khả năng muốn giữ anh lại trung đoàn nhưng tối hôm qua anh đã làm tôi thất vọng.

- Xin lỗi trung tá chuyện xảy ra ngoài ý muốn của tôi.

Chuyến bay C123 hai ngày sau đó đưa Hòa và một số quân nhân đi Quảng Đức. Ngọn đồi thấp và ngắn ở đầu tỉnh lỵ do công binh san bằng làm phi trường, máy bay phải thẳng gấp khi các bánh xe vừa chạm đất, nếu không phi cơ sẽ đâm đầu xuống thành phố. Mang danh tỉnh lỵ chứ thật sự chỉ là thị trấn quá nhỏ, đứng trên cao có thể nhìn thấy toàn diện thị trấn với con đường độc nhất chạy từ phi trường đến cổng ra vào tiểu khu. Vài chục tiệm ăn, cửa hàng tạp hóa xen kẽ với các cơ quan hành chính tỉnh tập trung chung quanh khu chợ.

Thị trấn hẻo lánh của lính và của những bộ lạc Thượng ở rải rác chung quanh. Mỗi tháng một chuyến mở đường tiếp tế đến từ Buôn mê thuật, do địa phương quân tiểu khu đảm trách từ quận Đức lập trở lên. Quốc lộ 19 từ quận trở về Buôn mê thuật trách nhiệm bởi các lực lượng của Sư đoàn.

Về trình diện tiểu đoàn 1 do đại úy Tình chỉ huy. Vị đại úy nổi tiếng khắt khe nhất của trung đoàn 45 từ trước đến nay. Một sĩ quan cùng chung chuyển máy bay cho Hòa biết:

- Anh sẽ bị đại úy Tình đày cho biết thân.
- Tôi có làm gì đâu và cũng chẳng có liên hệ gì, tại sao?
- Ông ta có thói quen, trung đoàn đã đày về thì ông sẽ làm tới không nường tay.
- Thì cũng trung đội trưởng tác chiến là cùng, còn chỗ nào hơn nữa !
- Rồi anh xem.

Khi vào trình diện, gặp lúc tiểu đoàn đang họp, các đại đội trưởng và ban tham mưu có mặt đông đủ. Đại úy Tình nhìn Hòa:

- Thêm một thằng bị đày lên đây.

Cầm chai bia uống một hơi xong quay qua hỏi Hòa :

- Sao bị đưa lên đây vậy ?
- Thưa đại úy tôi nghĩ không phải bị đày. Trường bộ binh Thủ đức đào tạo ra để làm trung đội trưởng tác chiến, phục vụ ở Buôn mê thuật, Quảng đức hay ở bất cứ nơi nào cũng vậy.

Một trung úy ngồi cạnh chen vào:

- Nói đúng, không sao đâu, lên đây lợi rừng bắt vắt với chúng tôi cho vui.

Đại úy Tình hỏi:

- Nghe nói đang giữ chức vụ sĩ quan chính huấn của trung đoàn sao hôm nay balô khăn gói lên đây?
- Không phải nghề của tôi, thưa đại úy.

Một trung úy còn trẻ thưa:

- Đại úy cho tôi xin chuẩn úy này, đại đội tôi còn thiếu một sĩ quan.
- Nếu anh muốn.

Hòa theo xe về đại đội đang đóng trên phi trường. Vừa bước xuống Trung úy trẻ cho biết:

- Tôi tên Điệp, để gọi anh em ra giới thiệu với anh.

Một thiếu úy hai chuẩn úy và một thượng sĩ người Thượng bước vào lều:

- Tôi vừa xin chuẩn úy Hòa về với chúng ta. Như vậy đại đội đủ sĩ quan theo cấp số.

Quay qua thượng sĩ người Thượng:

- Chuẩn úy Hòa sẽ thay anh trên nguyên tắc, nhưng tôi yêu cầu anh giúp đỡ anh Hòa, cứ chỉ huy trung đội 3 như thường lệ.
- Dạ, tuân lệnh.

Hòa lên tiếng:

- Trước hết cảm ơn trung úy đã xin tôi về đây, sau cảm ơn thượng sĩ đã nhận lời giúp tôi trong thời gian đầu và cuối cùng xin chào các anh.

Xong mấy chai bia, tất cả lui ra, trung úy Điệp nhắc Hòa:

- Thượng sĩ Y Kloc rất giỏi, tôi muốn ông ta tiếp tục giúp anh trong lúc đầu. Hành quân anh sẽ đi sát với ban chỉ huy, có gì còn có tôi.
- Không sao đâu, trường dạy sao thì làm vậy. Xin cảm ơn trung úy.

Trung úy Điệp xuất thân khóa 18 Võ bị Đà Lạt, ra trường đã chọn sư đoàn 23 bộ binh. Sau một năm làm trung đội trưởng, ngày lên trung úy nhận ngay chức vụ đại đội trưởng đại đội này. Trung úy Điệp là sĩ quan xuất sắc và có tài, đại úy Tình trọng nể nhất trong số đại đội

trưởng khác của tiểu đoàn. Chính điểm này, đại đội của trung úy Điệp thường đảm trách nhiệm vụ nặng nề hơn những đại đội khác. Tiếp theo đó, thượng sĩ Y Kloc đã tập hợp anh em binh sĩ thuộc trung đội 3 để ra mắt Hòa. Hai trung sĩ, hai hạ sĩ và hai mươi hai binh sĩ nghiêm chỉnh chào Hòa trước cửa văn phòng đại đội. Hòa đã dành nhiều thời gian hỏi han vui đùa với các anh em:

- Mặc dù tôi là trung đội trưởng, nhưng thượng sĩ Kloc vẫn giúp tôi chỉ huy các anh trong một thời gian ngắn. Tôi sung sướng về trung đội 3 với các anh, khổ cực sống chết cùng có nhau.

Nhìn đám anh em sẽ cùng sanh ra tử với mình, Hòa sốt xa nhìn từng người, tất cả còn trẻ nhưng nổi khắc khổ hiện rõ nét trên khuôn mặt. Hoàn cảnh họ cũng như Hòa, từ giã cha mẹ vợ con lên đường thi hành nhiệm vụ. Nhà cửa giờ đây là đồi núi, gia đình không ai hơn ngoài anh em đồng đội và tài sản chỉ vồn vẹn chiếc balô. Hôm nay vui cười nhưng chưa biết ngày mai, sau cuộc hành quân trở về, sẽ rên rỉ trên chiếc băng ca hay nằm yên trong quan tài bằng gỗ.

Thượng sĩ Y Kloc trình diện Hòa một binh sĩ trẻ:

- Binh nhì Xí tình nguyện theo giúp chuẩn úy.

Hòa nhìn người bạn mới, tuổi chừng hai chục, khỏe mạnh đẹp trai.

- Anh đẹp trai sao lại mang tên Xí?

Xí cười đưa hàm răng trắng:

- Hồi nhỏ khó nuôi, mẹ em phải đổi tên...

- À, tôi biết. Chốc nữa nói chuyện nhiều.

Hướng về phía thượng sĩ Kloc, Hòa tiếp:

- Cho tan hàng, tôi sẽ ở chung với anh em trung đội.

Xí theo Hòa vào căn nhà sát văn phòng đại đội, nơi dành riêng cho các sĩ quan trung đội trưởng, Xí hỏi:

- Sao chuẩn úy không ăn ngủ chung với các sĩ quan kia?
- Tôi muốn ăn ở chung với anh em.

Xí kê chiếc giường xếp một góc trong phòng, cũng là nơi ăn uống nghỉ ngơi của trung đội, rồi hỏi Hòa:

- Đồ đạc chỉ có chiếc balô?
- Ừ chỉ có vậy, tôi muốn từ nay ăn chung với anh em và chiều nay mình xuống quán mua cái gì về tất cả nhậu chung.
- Đây chẳng có gì nhiều như ở Buôn mê thuật.
- Thì mua vài chục chai bia, vài ký thịt bò xào củ hành.
- Dạ, như vậy cũng nhất rồi chuẩn úy.

Trong buổi cơm tối, Hòa có dịp vui chơi với từng anh em một.

Thượng sĩ Y Kloc là lính chuyên nghiệp, vợ bốn con ở tại quận Buôn Hồ gần Buôn mê thuật. Chỉ biết đọc và viết nhưng có nhiều kinh nghiệm về trận mạc rừng rú. Tính tình ngay thẳng được lòng tất cả anh em. Trung sĩ nhất Vàng xuất thân trường Hạ sĩ quan Đồng đế, lanh lợi và gan dạ, có vợ hai con đang ở trong trại gia binh tiểu đoàn.

Thượng sĩ Kloc nói nhỏ cho Hòa biết khi giới thiệu tiểu đội trưởng tiểu đội 3, trung sĩ Tâm, người ba gai nhất trung đội, nhất là sau khi vào vài chai rồi thì xem trời trăng chẳng ra gì nữa. Nhưng lại là một hạ sĩ quan gan dạ chuyên đi đầu mở đường rất giỏi. Tâm thường gọi mấy sĩ quan vừa ra trường là 'chuẩn úy sữa' mà phách lối, tuân hành mệnh lệnh nhưng không bao giờ chịu phục tùng ai.

Hòa trấn an:

- Nhưng là một hạ sĩ quan giỏi, sẽ làm được nhiều việc.
- Nó đang bất mãn về vụ đi phép của nó.
- Được để tôi xem lại.

Vừa ăn xong có lệnh sáng mai lên đường sớm. Đối với anh em trung đội không có gì lạ, chuyện hành quân như cơm bữa, có thể lên đường ngay tức khắc không có gì thắc mắc.

Nhưng Xí vừa vội vã lo cho mình vừa lo cho Hòa:

- Đồ đạc để em mang.
- Không được, anh mang đồ của anh, tôi phải mang theo đồ dùng của tôi. Nếu anh vui lòng thì nấu ăn giùm cho tôi trong thời gian hành quân vì tôi không có nhiều thời giờ.
- Bốn phận của em mà.
- Không phải bốn phận của một người lính mà tình cảm cá nhân với nhau. Tôi tự lo cho tôi những gì có thể làm được.

Vừa nói, Hòa vừa sắp balô cho mình, chiếc võng, cái mền, mấy gói cơm sấy, ký cá khô. Thấy còn rộng chỗ, Hòa bảo Xí,

- Anh đưa hết mì gói của hai anh em mình qua cho tôi mang. Nhẹ mà.
 - Để em mang.
 - Anh còn cái soong và mấy lon guigoz nữa. Đừng để tôi nói nhiều !
- Tâm vừa để khẩu súng lục vào balô vừa giải thích với Xí :
- Thứ này để làm kiếng cho vui, đựng trận chẳng có ích gì. Anh lấy thêm một cặp sổ đạn carabin cho tôi.

Vừa sáu giờ sáng đại đội đã tập hợp lên đường. Tất cả anh em trong đại đội ngạc nhiên khi thấy Hòa vai balô, súng carabin M2 cầm tay,

trên người còn thêm hai trái lựu đạn, bi đông nước và hai cặp số đạn như một binh sĩ ra trận.

Trung sĩ Tâm hỏi Hòa :

- Thăng Xí đâu mà chuẩn úy tay xách vai vác ?
- Tôi cũng có tay có sức như các anh vậy.

Trung sĩ Tâm đứng thẳng người lên đưa tay kính cẩn chào Hòa.

Nhìn người lính bộ binh hành quân một tuần với năm bảy chục cây số rừng rậm núi cao, trên vai không dưới hai chục ký lô... nào súng với hai cặp số đạn cá nhân, một thùng đạn liên phụ trội, lương khô thực phẩm, vớng mền, chén đĩa, Hòa không thể nhấc tâm nhờ một người nào mang gì thêm, tự mình lo liệu với khả năng.

Nghe anh em kể lại bây giờ Hòa mới thấy những gì thượng sĩ Kloc vừa nói về Xí. Vừa đi vừa nấu cơm, mì hoặc nấu canh, thậm chí còn làm gà trong lúc di chuyển dưới mưa. Bí quyết chỉ cần một nón sắt, móc giây kẽm xuyên qua khúc cây làm đòn cho hai người gánh, nấu nước sôi trong lon guigoz treo tòn teng phía trên nón. Một tô mì, nồi canh chỉ cần mười phút, nồi cơm mười lăm phút và nửa tiếng có thể nhậu bộ lòng gà. Chưa nhậu xong bộ lòng đã có ngay thịt gà bóp tiêu muối hay kho mặn.

Những lúc dừng chân ngủ đêm, nằm sát bên nhau Xí có lần tâm sự :

- Gia đình em chỉ có mẹ già và hai anh em, đứa em còn nhỏ. Em rút tú tài 1 liên tiếp hai năm, phải trình diện đi quân dịch.
- Học đến đệ nhị, sao em không theo học khóa hạ sĩ quan ?
- Em không muốn ở lâu trong quân đội, bỏ mẹ già một mình đơn chiếc không ai ngày đêm chăm sóc. Em hy vọng xong thời hạn quân

dịch ra về sống với gia đình.

- Sao không nghĩ đến chuyện lập gia đình để bà cụ có người bên cạnh trong lúc vui buồn ?

Xí cười :

- Ai thèm lấy lính, nói đúng hơn con gái bây giờ sợ góa chồng quá sớm.

Hòa thầm nghĩ tội nghiệp cho tuổi trẻ cũng như tội nghiệp cho chính mình, thời buổi chiến tranh càng ngày càng ác liệt, biết đến bao giờ có thể áp dụng đúng đắn thời hạn thi hành quân dịch :

- Hoàn cảnh của em sao không xin phục vụ gần nhà ?

- Khó lắm chuẩn úy, làm lính kiểng phải chạy chọt một số tiền lớn, không được lãnh lương mà còn phải đóng thêm hụi chết hàng tháng.

Xin vào tiểu khu làm những công việc vớ vẩn để được gần nhà thì không đủ tiền để mua một chỗ.

Xí hỏi ngược lại Hòa :

- Còn chuẩn úy, sao lại lên đây ?

- Học ra Thủ đức để làm trung đội trưởng tác chiến, phục vụ ở đâu cũng vậy. Sống chết đều có số mạng.

- Thế chuẩn úy có gia đình chưa ?

- Mới cưới cách đây gần một tháng !

- Cô quê người gốc đâu ?

- Sài Gòn và hiện đang ở tại cư xá sĩ quan trung đoàn.

Không nghe hỏi tiếp, Hòa chỉ nghe tiếng thở nhè nhẹ của Xí và tiếng mưa rơi đều xuống tấm poncho.

Tỉnh Quảng đức thuộc khu 23 chiến thuật do sư đoàn 23 bộ binh

trách nhiệm. Trong tình hình lãnh thổ khu chiến thuật không sôi động, sư đoàn thường tăng phái lên đây một tiểu đoàn bộ binh với nhiệm vụ hành quân lục soát và giữ gìn an ninh vùng rừng núi hiểm trở bao quanh tiểu khu. Tiểu đoàn 1 do đại úy Tình chỉ huy đang tăng phái đến, nhưng những cuộc hành quân lục soát thường tổ chức ở cấp đại đội.

Trong thời gian Hòa phục vụ tại đây, chưa lần nào đụng độ lớn với địch, chỉ gặp từng nhóm nhỏ vài ba tên thường đặt mìn quấy phá chung quanh các trục lộ hoặc câu đạn cối vào thị trấn và bộ chỉ huy tiểu khu. Bộ chỉ huy tiểu đoàn lên tăng phái tiểu khu xem như đi dưỡng sức trong lúc các đại đội phải trèo núi băng rừng lội suối. Cứ sáu ngày hành quân được một ngày nghỉ. Đặc biệt chưa có thứ bảy chủ nhật nào được nghỉ ngơi, lý do đơn giản là những ngày địch thường pháo kích vào tiểu khu trong lúc các quan chức tổ chức đánh bạc nhảy đầm và ăn nhậu.

Ba khu vực hành quân chung quanh thị trấn do kế hoạch của phòng 3 tiểu khu phối hợp với tiểu đoàn nghiên cứu. Các đại đội phải tiến quân theo hướng đã định, chiếm các ngọn đồi và lục soát những tọa độ đã được chấm sẵn, Rừng già chằng chịt tre và mây rừng, những toán tiền phong phải khó khăn để mở đường cho các trung đội theo sau. Băng rừng lội suối chiếm mục tiêu này qua mục tiêu khác và nhất là phải chiếm những ngọn đồi nghỉ qua đêm. Hình như địch không lập căn cứ lớn hay chuyển quân ngang qua các khu rừng núi quanh khu vực Quảng đức. Những cuộc hành quân lục soát thường nhằm vào những toán nhỏ giao liên hậu cần, quấy phá bằng súng

cối, chặn các trục giao thông, đặt mìn trên các trục lộ và chặn xe đồ thu thuế.

Sáu ngày trong tuần cơm sấy cá khô, vật lộn với đồi núi mây rừng tre hoang, muỗi sốt rét và vắt rừng, một loại đĩa rừng nhỏ con nhưng hút máu còn độc hơn đĩa sông. Anh em binh sĩ thường mong đựng trận lớn, sau đó còn được nghỉ xả hơi vài ngày còn hơn tuần này tháng nọ lặn lội lòng bắt mấy tên Việt Cộng quấy rối. Chúng đợi quân ta đi qua, chui ra bắn vài ba tràng tiểu liên rồi vác súng chạy...

Thị trấn không có gì vui ngoài vài quán nhậu. Năm ba chai bia vài tô phở làm nguồn vui độc nhất của anh em binh sĩ mỗi khi được về nghỉ một ngày trong tuần. Thị trấn nhỏ bé của lính, làm sao tránh khỏi ồn ào mỗi khi bia rượu đón tiếp người về từ các cuộc hành quân. Tiểu khu thường than phiền với đại úy Tình rằng lính của tiểu đoàn gây ồn ào náo loạn thị trấn. Cuối cùng tỉnh trưởng kiêm tiểu khu trưởng đưa cho đại úy Tình cây gậy để tự đập mình bằng cách bổ nhiệm đại úy Tình làm quân trấn trưởng thị trấn Quảng đức!

Chức vụ này không có gì quan trọng hơn ngoài việc chỉ huy quân cảnh tiểu khu, tuần tiểu bắt lính gây ồn ào say sưa làm mất trật tự ngoài đường. Đại úy Tình họp anh em sĩ quan chửi một trận:

- Các anh không biết giáo dục binh sĩ để chúng ăn uống say sưa ngoài đường, bây giờ tiểu khu đưa cho cây gậy để tự đập mình...

Trung úy Điệp trình bày:

- Suốt tuần trong rừng, về nghỉ được một ngày cũng nên nhắm mắt để anh em vui chơi một chút.

Đại úy Tình chửi thề:

- Đ...m... chúng nó đưa gậy để anh em mình đập nhau.

Hòa đứng lên xin phép:

- Xin phép đại úy cho tôi có ý kiến.

- Nói đi Hòa.

- Thì mình dùng gậy đập chúng nó trước.

Tất cả sĩ quan đồng ý:

- Hay đó, nói đi Hòa.

- Đề nghị 'tân quân trấn trưởng' ra một nhật lệnh phổ biến rằng, để duy trì quân phong quân kỷ, quân trấn sẽ áp dụng hình phạt tại chỗ đối với tất cả quân nhân các cấp về tội say sưa gây rối loạn, ăn mặc thiếu tác phong, tóc tai hớt không đúng tiêu chuẩn...

Đại úy Tình hỏi:

- Rồi sao?

- Đợi chiều chủ nhật tuần này, đại úy chuyển nhật lệnh qua tiểu khu thông báo, để không ai kịp chuẩn bị đề phòng. Thứ hai anh em chúng ta đang lúc còn ở trong rừng, trước giờ chào cờ, đại úy chỉ huy đám quân cảnh đứng tại cổng ra vào tiểu khu cũng như giữa phố, chặn tất cả sĩ quan tiểu khu, dùng tondeur xốt ngay một đường từ trước ra sau, theo lệnh của quân trấn trưởng vừa ban hành hôm qua. Nhật lệnh cần nhấn mạnh, tất cả quân nhân các cấp sĩ quan trong quân trấn phải làm gương trước cho anh em binh sĩ, tóc tai gọn gàng đúng tiêu chuẩn quân phong quân kỷ...

Một thiếu úy thêm vào:

- Đám sĩ quan tiểu khu tên nào tóc cũng dài xuống tận vai, chỉ cần xốt một đường là đủ ăn tiền!

Tiếng vỗ tay hoan hô của các sĩ quan cổ vũ thúc đại úy Tình phấn khởi, ông ra lệnh Hòa thảo ngay một nhật lệnh, mỗi đại đội cho trình diện tiểu đoàn năm người với dao kéo và tondeur hớt tóc. Kết quả sau đó một tuần tiểu đoàn được lệnh rút về lại Buôn mê thuật!

Về hậu cứ, tiểu đoàn tạm thời đảm trách an ninh chung quanh Buôn mê thuật theo chương trình yểm trợ bình định nông thôn. Các đại đội chia ra đóng quân ở ba khu vực dọc theo quốc lộ 14 nối liền Buôn mê thuật với Pleiku. Đại đội Hòa lãnh nhiệm vụ vùng Quảng nhiều, thuộc quận Buôn Hồ, cách thị xã chừng 30 cây số về hướng tây bắc. Vùng đất xôi đậu này là địa bàn hoạt động của địch, vừa thu hoạch nông sản phẩm, hoạt động du kích và quấy phá quốc lộ 14 huyết mạch vùng cao nguyên. Đại đội trưởng gọi Hòa căn dặn :

- Anh là sĩ quan tôi tin tưởng, tôi giao trung đội anh vào đóng trong xã Quảng nhiều, vùng xôi đậu chứa chấp, bao che địch nắm vùng như anh đã biết. Phải cẩn thận và khôn khéo trong việc tiếp xúc với dân.

- Tôi sẽ kiểm soát và không để anh em tiếp xúc trực tiếp với dân.

Xã Quảng nhiều đếm chừng vài trăm nóc nhà, dân từ xứ Quảng lên đây lập nghiệp. Dưới thời Tổng thống Ngô đình Diệm đây là một ấp chiểu lược kiên cố, tổ chức chặt chẽ, nhưng từ lúc chương trình này bị hủy bỏ nơi đây trở thành địa bàn hoạt động nắm vùng. Bên đêm địch về thu gom lúa gạo, tổ chức tuyên truyền học tập. Sư đoàn và tiểu khu đã tổ chức nhiều cuộc hành quân truy lùng nhưng không kết quả. Nhà nào tại đây cũng có chồng, con hoặc anh em theo địch, ban

ngày phân tán rút vào rừng ban đêm trở về với gia đình.

Hiệp định Genève chia cắt Việt nam làm đôi ở vĩ tuyến 17, Việt cộng đã ngon ngọt dụ dỗ và bắt cóc hàng chục ngàn người đưa ra bắc. Một kế hoạch thâm độc dùng tình thân ruột thịt để trấn áp những gia đình còn lại trong Nam. Những người bị bắt đưa đi, khi huấn luyện xong, miền Bắc đưa trở lại vô Nam, buộc gia đình phải bao che, hợp tác với địch. Mẹ không thể tố giác con, vợ không thể phản bội chồng, anh em tình máu mủ phải đùm bọc lấy nhau. cộng sản biến những người này với gia đình họ thành những thành phần nằm vùng nòng cốt ở miền Nam. Những địa bàn nổi tiếng xôi đậu miền trung, từ Quảng Nam Quảng Ngãi, đến miền nam như Củ Chi Bến Tre đã gây khó khăn và hao tổn cho quân đội miền Nam. Thủ đoạn dùng máu mủ tình thân giữa cha mẹ vợ chồng con cái anh em là một hành động tàn bạo vô nhân đạo đã đem lại những khổ đau tận cùng đến hàng chục ngàn gia đình sống giữa gọng kìm của hai chế độ. cộng sản lợi dụng liên hệ gia đình thao túng, buộc thân nhân phải phục tùng, làm địch vận, đóng thuế, nuôi dưỡng chứa chấp cán bộ nằm vùng. Phía miền Nam nghi kỵ, kiểm soát cô lập và xếp loại những gia đình này thuộc thành phần tay sai của cộng sản miền Bắc.

Rất nhiều trường hợp trở trêu và đau lòng, trong gia đình nhiều cha con, anh em ruột thịt ở hai chiến tuyến gặp lại nhau trong đắng cay chua chát, đôi lúc còn thẳng tay bắn giết lẫn nhau nơi trận địa !

Hòa cho trung đội đóng tại bìa rừng, bên hông chợ. Dân trong xã không có thiện cảm khi thấy quân đội vào trú đóng tại đây. Chợ tan sớm, dân chúng rút vào nhà, ngoài sân không thấy bóng trẻ con.

Đến chiều, cùng đi với Xí và anh truyền tin Hòa vào xóm tìm gặp trưởng làng thăm hỏi xã giao đồng thời cho họ biết việc đóng quân chỉ tạm thời với mục đích để giữ gìn an ninh cho xã. Nhưng dân chúng đây cửa đóng then cài, không muốn tiếp xúc với những người lạ mặt.

Nhiệm vụ của trung đội nằm ngoài phạm vi xã, ban ngày tuần tiểu tảo thanh khu vực chung quanh, ban đêm tổ chức nhiều tổ kích đón bắt những tên nằm vùng thường lén lút về nhà. Những tổ kích ban đêm luôn di động và thay đổi vị trí liên tục nhưng vẫn không tóm được tên du kích nằm vùng nào. Có nhiều đêm nghe tiếng chó sủa mừng người quen, Hòa biết chúng đang có mặt bên trong xã, nhưng không phải nhiệm vụ của trung đội. Hòa cho anh em bám sát những căn nhà nghi ngờ, nhưng chúng đã thoát một cách an toàn và bí mật.

Hơn ba tuần lễ sau đại đội được hoán chuyển về giữ an ninh trên trục lộ 21, yểm trợ các trợ toán bình định nông thôn đang hoạt động trong phạm vi quận Phước an.

Thoải mái và sung sướng nhất trong thời gian làm trung đội trưởng tác chiến của Hòa là lúc đóng chốt nằm tại đồi Chukuc, có nhiệm vụ giữ an ninh khu vực chung quanh đồi và khoảng 10 cây số trên quốc lộ 21. Chung quanh Chukuc, một vùng đất đỏ phì nhiêu với những khu rừng thưa, nhiều buôn của người thượng tập trung tại đây. Địch quân không thể len lỏi ẩn núp trong buôn, chúng đến đây mục đích lấy nông sản phẩm. Người thượng không theo Việt cộng, họ thẳng thắn nói rõ như vậy và thường cho Hòa biết tin tức mỗi khi chúng

xuất hiện tại đây. Hòa và anh em trong trung đội thường vào buôn an toàn, uống rượu mua bán trao đổi với dân ở đây.

Trước khi đến, Hòa đã xin người bạn được sĩ trong tiểu đoàn quay y một số thuốc cảm, nhức đầu đau bụng đồng thời gởi tiền xuống Nha Trang nhờ mua mấy tạ muối làm quà trao đổi gà vịt rau cải với các buôn. Người thượng rất sòng phẳng, họ không nhận của cho mà thích trao đổi. Nhờ vậy trong thời gian đóng ở khu vực này anh em trong trung đội được ăn uống đầy đủ. Hòa rất khắt khe và nghiêm cấm nhiều vấn đề với anh em trung đội trong việc tiếp xúc mua bán đổi chác với dân trong buôn.

Hòa được dân trong buôn xem như người bạn và ông thầy thuốc giỏi, vì bệnh gì thầy thuốc cũng đều chữa khỏi với vài viên aspirine.

Ban ngày trung đội rải quân dài và tuần tiểu dọc theo quốc lộ, ban đêm chia thành ba tổ kích, nhưng may mắn trong thời gian đóng quân ở đây không xảy ra đụng độ nhỏ nào.

Một đêm Hòa kiểm soát một tổ kích, khám phá hạ sĩ An và binh nhất Thái vắng mặt. Vừa hỏi xong Hòa nghe anh em cười ồ lên

- Chút nữa chuẩn úy sẽ biết !

Hòa chất vấn trung sĩ tiểu đội trưởng :

- Cho tôi biết hai người này đi đâu ?

- Dạ vào rừng một chút, chúng nó sẽ về ngay.

- Ban đêm vào rừng làm gì ?

- Quanh quần gần đâu đây không đi xa đâu chuẩn úy.

- Tôi đang ở với tiểu đội Trung sĩ Tâm, nếu hai anh Thái và An về, cho qua trình diện tôi.

- Dạ chuẩn úy.

Trung sĩ Vàng vừa dứt câu, Thái và An đã về đến, gặp Hòa, hai người đứng nghiêm đưa tay lên chào :

Hòa hỏi ngay :

- Đêm hôm các anh bỏ đơn vị đi đâu đến giờ ?

Thái ấp úng :

- Chúng em đi...

- Đi đâu ?

An giải đầu :

- Dạ đi 'bắt cái nước'.

Thái tiếp :

- Dạ bắt cái nước với hai em thượng ở bụi cây gần phía sau.

Hòa nghiêm giọng :

- Bỏ đơn vị trong lúc thi hành phận sự, các anh biết có lỗi không ?

- Dạ

- Hơn nữa, lỡ có bầu tội nghiệp cho người ta, tôi làm sao ăn nói với tộc trưởng trong buôn ?

Thái năn nỉ Hòa ngồi xuống đám cỏ, giải thích :

- Chuẩn úy đừng lo chuyện đó, các em đã hay và tính toán cũng giỏi, không mang bầu đâu. Chuẩn úy có nghe bao giờ gái thượng lén lút và có bầu với trai kinh bao giờ chưa.

Đến giờ trung sĩ Vàng lên tiếng :

- Thượng theo chế độ mẫu hệ, con gái tự động tìm trai và khoái 'bắt cái nước' với người kinh.

An hớn hờ :

- Các em khoái 'bắt cái nước' với trai kinh vì có 'cái đi cái về' thích hơn với trai thượng. Chính các em hẹn hò và tìm đến đây với em.

Trung sĩ Vàng hỏi :

- Tại sao không làm ban ngày ?

- Các em không chịu làm ban ngày vì sợ ông Trời nhìn thấy !

Hòa ngắt ngang :

- Thôi đủ rồi.

Hạ sĩ Hậu ngồi kể bên đùa với Hòa :

- Chuẩn úy đẹp trai dễ thương, các em trong mấy buôn đã chấm rồi, coi chừng sáng ngủ dậy sẽ thấy vài cô đứng trước lều dặt theo trâu bò xin cưới chuẩn úy... hi.. hi..

Sung sướng nhất của Hòa tại đây, hằng ngày rồi rảnh, vai mang M16 cùng Xí và anh truyền tin ghé vào các buôn uống rượu chuyện trò với các trưởng tộc. Đối với người thượng những ai thực tình đều được quý mến, nhất là những người ăn cùng mâm uống cùng cần với những người trong buôn mà không lộ vẻ miễn cưỡng. Hòa uống rượu không bao giờ chùi cần hút trước khi ngậm vào miệng cũng như ăn một cách ngon lành những món thịt cá còn sống đựng trên miếng lá chuối... Trong vùng có nhiều bộ tộc Thái trắng, con gái ở đây trắng và đẹp hơn gái kinh rất nhiều. Một tộc trưởng thương mến Hòa, ông nhiều lần ngỏ ý muốn cho Hòa con gái đầu của ông. Ông nói nếu Hòa muốn, ông cho con gái đi hỏi cưới Hòa ngay.

Hòa vừa được lên thiếu úy và có lệnh về trình diện phòng 1 bộ tư lệnh sư đoàn. Chưa biết tương lai về đâu nhưng trước mắt phải từ giã hai mươi mấy anh em, những người đã cùng nhau chia sớt buồn

vui cực khổ trong thời gian qua, Hòa thấy lòng mình thắt lại. Cầm sổ vụ lệnh trong tay Hòa tìm thượng sĩ Y Kloc :

- Anh cầm sổ tiền này mua vài lít rượu, ít gà vịt và vài ký thịt bò, anh em mình nhậu chơi một bữa.

Cầm sổ tiền thượng sĩ Y Kloc ngần ngại :

- Sao nhiều vậy, mua hết hay sao thiếu úy ?

- Ủ mua hết, tôi vừa lãnh lương xong.

Buổi khao anh em và cũng là bữa cơm chia tay đối anh em trong trung đội. Ăn xong, Hòa báo tin Hòa sẽ rời anh em về trình diện sư đoàn nhận nhiệm vụ mới. Tất cả bỗng dưng im bặt không một ai nói được câu gì trước một mặt mặt lớn lao và bất ngờ đối với họ.

Một hồi lâu Hạ sĩ An bật khóc :

- Như vậy ông thầy bỏ tụi em rồi.

Buồn nhất là Xí, người đã theo sát Hòa như hình với bóng từ ngày Hòa vừa lên Quảng đức. Xí lấy trong túi áo cái hộp quẹt Zippo và tháo chiếc đồng hồ đang đeo tay trả lại cho Hòa, Hòa an ủi :

- Em giữ lại làm kỷ niệm để nhớ anh mỗi khi nấu cơm và xem giờ. Xa em anh thấy buồn...

- Nếu làm việc tại bộ tư lệnh, ông thầy nhớ ghé thăm em.

- Chưa biết đi đâu, làm gì, nhưng nếu ở gần sẽ đến thăm các anh em. Xin hứa.

Về trình diện bộ tư lệnh, Trung tá trưởng phòng 1 cho Hòa biết Hòa được chọn về tiểu đoàn 23 tiếp vận, một đơn vị mới đang được thành lập. Danh sách sĩ quan do bộ tư lệnh tuyển chọn mới có hai người, Thiếu tá Trương làm tiểu đoàn trưởng và Hòa phụ trách ban

4, ngày đầu tiên về tiểu đoàn chỉ có hai sĩ quan. Sau này Hòa được biết, do đề cử của Trung tá Tiến trưởng phòng 4, đại tá Cần, lúc này là tư lệnh phó sư đoàn đã chấp thuận khi thấy tên Hòa trên danh sách đề nghị. Để đáp ứng với tình hình chiến thuật mới, các tiểu đoàn tiếp vận được thành lập bên cạnh các sư đoàn. Đơn vị mới này kết hợp các đơn vị trực thuộc trước kia, ngoài hai đại đội quân nhu quân cụ làm nòng cốt, còn thêm một trung đội vận tải cơ hữu, một trung đội chung sự chuyên về hậu sự lo an táng chôn cất các chiến sĩ bỏ mình vì tổ quốc, một trung đội sửa chữa truyền tin và một trại nông mục nuôi heo, bò gà... Tiểu đoàn tiếp vận xem như một đơn vị trực thuộc và nằm bên cạnh sư đoàn để yểm trợ hữu hiệu và đặc lực từ hậu cứ đến tiền phương. Sau khi trình diện thiếu tá Trương, Hòa phóng xe xuống hậu cứ tiểu đoàn 1 báo tin vui cho anh em cũ, nhưng họ đã lên đường hành quân ngay trong đêm đó.

Gần ba năm sau, khoảng đầu hè 1971 chiến trường Buôn mê thuật trở nên sôi động. Trung đoàn 45 thường đụng độ lớn với địch trong các cuộc hành quân chung quanh các khu rừng giữa hai quận Buôn Hồ và Thuận Mẫn. Các tiểu đoàn bộ binh bị tổn thất nặng trong những lần giao tranh với địch tại vùng này. Địch quân không nhiều, chừng vài tiểu đoàn bộ binh với sự yểm trợ của nhiều đơn vị pháo, vừa cầm chân vừa làm tiêu hao lực lượng trung đoàn 45 tại Buôn mê thuật bằng chiến thuật khiêu khích dụ quân ta vào trận địa đã dàn sẵn. Trong giai đoạn đầu địch dùng thế thương mội hạ thổ. Toán địch quan sát và chỉ huy trận địa ẩn núp trên các cây cao. Dưới đất vài toán bộ đội xuất hiện chạm súng lẻ tẻ mục đích dụ quân ta đổi

hướng truy kích. Khi các cách quân ta đã vào đúng ổ mai phục và tầm pháo, đạn cối 81 của chúng rót xuống như mưa, vừa sát hại vừa áp đảo tinh thần. Lúc dứt pháo, địch từ trong các hố chui lên đánh cận chiến. Sau trận này trung đoàn đổi chiến thuật, địch quân quay qua xử dụng chiến thuật 'trận địa pháo'.

Với chiến thuật mới, địch quân chỉ tấn công quân ta bằng đạn pháo. Rừng rậm, chúng hóa trang ẩn kín trên cây, theo dõi hướng tiến quân và điều chỉnh tầm pháo. Khi đoàn quân đã vào trọn trong mục tiêu, hàng chục họng súng nhả đạn rót xối xả xuống đầu. Đến chừng pháo binh ta bắn trả chĩa dứt được các họng súng địch thì tổn thất quân ta đã khá nặng nề.

Vào một chiều chủ nhật Hòa đang ngồi trong quán café 'Tím' trên đường Nơ Trang Long, trung úy Linh phụ tá của Hòa cùng thiếu úy Phan dừng xe trước cửa chạy vào :

- Kiểm anh từ trưa đến giờ.
- Chuyện khẩn cấp ?

Phan tiếp lời :

- Anh quen thân các chủ trại mộc, tôi nhờ anh làm gấp một số hòm, chỉ cần cửa bốn miếng ván lớn, hai miếng nhỏ cho hai đầu. Gấp quá không cần phải bào lạng.
- Hôm qua anh đã lấy hết hòm tại các nhà cung cấp chưa đủ ?
- Không thắm vào đâu, vì một số lớn xác của anh em tiểu đoàn 1 vừa được trực thăng đưa về.

Vừa nghe đến tên tiểu đoàn 1 Hòa giật thót mình, đơn vị chiến đấu Hòa đã cùng đồng đội sát cánh chiến đấu hơn một năm trời.

Hòa trả lời vợ Phan :

- Được tôi sẽ lo chuyện anh trong chiều nay, bây giờ chạy gấp xuống trung đoàn. Xác đem về ở đâu, đi với tôi để khỏi mất thời giờ.

Hòa để xe mình tại chỗ, lên chung với Phan chạy về hướng cây số 5. Khi ngang qua phi trường L19, Hòa thấy vẫn còn ba chiếc trực thăng đang lên xuống tải thương và tử thi. Mấy chiếc hồng thập tự của tiểu đoàn quây y và quân y viện Buôn mê thuật nối đuôi nhau liên tiếp chạy ra. Linh tính Hòa báo trước chuyện chẳng lành đã với những đồng đội cũ, với lối chiến thuật ác liệt này, khó ai giữ được tính mạng từ trận này qua trận khác.

Xe chạy thẳng vào nhà xác tiểu đoàn nhưng chỉ tìm được đây hơn một chục tử thi, chỉ huy hậu cứ cho dọn một phòng lớn nằm kế văn phòng ban chỉ huy tiểu đoàn để chứa thêm gần bốn chục xác khác. Hòa bật khóc thành tiếng và chạy đến ôm lấy các xác chết những đồng đội cũ của mình. Xí đang nằm yên mặt nhợt nhạt đầy vết máu, một mảnh đạn súng cối xuyên qua ngực trên tay vẫn còn mang chiếc đồng hồ Seiko. Vàng không còn nguyên vẹn thân thể, trên áo vẫn còn bảng tên với cấp bậc trung sĩ nhất. Kloc bị ngay một mảnh đạn ngang đầu. Tâm thân mình chỉ còn một nửa nằm cạnh những anh em khác : Nghĩa, Báu, Hùng...như vậy trung đội thân yêu ngày trước của Hòa đã hoàn toàn tan rã.

Trung úy Linh bước đến ôm Hòa kéo ra vỗ về :

- Chẳng nào anh em đã chết rồi, anh khóc họ cũng không sống lại được. Bây giờ tôi đưa anh lên bệnh viện để tìm những người bị thương xem có thể giúp gì được không.

Trong quân y viện những người bị thương đang nằm la liệt trên giường, trên băng ca, dưới đất. Không còn chỗ cho những anh em vừa đến. Hòa chạy thẳng vào phòng cấp cứu thấy Chín, Hoan đang được truyền máu. Ba binh sĩ Sâm, Trọng, Bá còn tỉnh, đã được băng tạm đang ngồi dựa vách tường.

- Trung úy !

Nghe tiếng gọi Hòa quay lại, Đẩu đang được chuyển vào phòng cấp cứu, còn tỉnh và nhận ra Hòa. Hòa vội hỏi :

- Trung đội của mình...?

- Dạ tiêu tòng hết, chúng nó pháo tới tấp trên đầu không cách nào chống đỡ. Em được đưa về đây bằng trực thăng, không biết những người còn lại ra sao.

Nắm tay anh em một hồi, Hòa phải ra khỏi cấp cứu theo yêu cầu của y sĩ trưởng.

Trước lúc lui ra Hòa đến cạnh bác sĩ Hoạt bạn học ngày trước, nói như van xin :

- Lính cũ của tôi, anh lo liệu giùm.

Bắt tay Hòa, bác sĩ Hoạt gật đầu :

- Không sao, bốn phận của tôi, anh đừng nóng ruột.

Từ giã quân y viện Hòa đến thẳng hai trại mộc, yêu cầu làm gấp năm chục hòm đơn giản để tắm liệm vào sáng mai.

Hôm sau Hòa có mặt trọn buổi sáng trong lúc trung đội chung sự tắm rửa, thay áo và liệm các binh sĩ cũ của mình. Linh cữu được sắp thành từng hàng dài trong một căn nhà dài để chờ thân nhân. Đứng từ xa đã nghe tiếng than van khóc lóc não nùng của những bà mẹ

mất con, những người vợ mất chồng... Hòa nước mắt đỏ hoe, bước nhẹ đến sau lưng mẹ của Xí, vợ Vàng, vợ Tâm, vợ con Kloc... ôm các bà vào lòng vỗ về sốt xa như đang ôm những người thân yêu nhất trên đời. Không ai nói được tiếng nào, chỉ có nước mắt và những tiếng nấc nghẹn ngào giữa mùi khói hương nồng nặc, tiếng chuông mõ hòa lẫn tiếng cầu kinh. Suốt ngày hôm đó cho đến sáng hôm sau, Hòa ở lại bên cạnh các quan tài với thân nhân, Hòa không can tâm quay về đơn vị.

Sáng hôm sau Hòa nhờ trung úy Linh lấy một số tiền riêng và một bộ đồ dân sự. Tiền Hòa nhờ Linh đưa lại cho thân nhân từng gia đình để mua hương hoa và góp thêm lộ phí đưa linh cữu về nguyên quán.

Hòa thay bộ áo dân sự, lên xe ngồi chung xe chở linh cữu Xí đến tận đồi Chukuc, nơi đã ghi dấu nhiều kỷ niệm, để tiễn đưa một người lính, người bạn, người em một đoạn đường.

Trung úy Linh nói với Hòa :

- Anh cần tôi chạy theo anh, hay tôi bảo tài xế đón anh.
- Cám ơn Linh, tôi sẽ trở lại bằng xe đồ. Đường không an ninh, anh đừng cho jeep chạy theo.

Trên đường trở lại Buôn mê thuật, quá mệt mỏi nhưng không thể chợp mắt, hình ảnh của những người lính cũ chết không toàn thân, của các bà mẹ bà vợ nằm lẫn bên hòm than khóc thảm thiết cứ ám ảnh trên suốt đoạn đường.

Chia ly, đau khổ, tàn phế, chết chóc và mất mát là định luật của chiến tranh mà phần thiệt thòi lúc nào cũng giáng xuống đầu những gia đình nghèo khó, những binh sĩ vô tội đáng thương dù ở dưới chế

độ nào cũng vậy, họ không đủ tiền để mua một chỗ núp bóng che thân. Họ đã nằm xuống hàng trăm hàng ngàn người ngoài mặt trận cho sự an toàn của một vài quan quyền trong bàn giấy.

Những chiến sĩ đáng thương này đã thực sự hy sinh cho tự do và toàn vẹn của lãnh thổ nhưng được gì ngoài vài chục ngàn tiền tử với chiếc hòm sáu miếng ván ? Xác chưa kịp chôn, vành tang chưa quấn chặt, nước mắt cha mẹ vợ con đang chảy... trong lúc các tướng tá hãnh diện nhận thêm sao thêm hoa trên cổ, thêm huy chương xanh đỏ trước ngực. Hãy nhìn kỹ đằng sau những chéo vải xanh đỏ này, không gì hơn ngoài nước mắt đau thương của những người còn lại, máu và những xác chết của những anh em thuộc cấp đã hiến thân mình cho tổ quốc cũng như hàng ngàn trẻ con, thanh niên đáng thương vô tội phía bên kia chiến tuyến, đã hy sinh cho mưu đồ tham vọng xâm chiếm miền Nam của cộng sản.

Vùng rừng núi Pleiku-Kontum, vị trí chiến lược quan trọng, địch cần khống chế để làm bàn đạp thôn tính miền Nam. Ranh giới Việt-Miên-Lào là vùng lý tưởng để ẩn náu, dưỡng quân của bộ đội miền Bắc, nơi lập kho hậu cần lương thực vũ khí đạn dược để chuyển tiếp vào Nam xuyên qua đường mòn Hồ chí Minh. Làm chủ được vùng này miền Bắc có thể cắt đôi miền Nam thành hai, đẩy ranh giới từ Bến Hải vào tận Quy Nhơn.

Mùa hè 1972 miền Bắc đã tập trung trên hai sư đoàn chính quy với sự hỗ trợ của những trung đoàn xe tăng và trọng pháo hạng nặng. Quân đoàn 2 đóng tại Pleiku tiên liệu trước khả năng địch, điều động sư đoàn 23 bộ binh từ Buôn mê thuật lên làm đơn vị cơ bản, phối

hợp với sư đoàn 22 đóng tại Quy Nhơn, các lữ đoàn trọng pháo, thiết giáp cùng với nhiều liên đoàn nhảy dù và biệt động quân tăng phái. Bộ chỉ huy tiền phương của chiến dịch đóng quân trên ngọn đồi về hướng tây cách thị xã chừng dưới mười cây số. Một cách quân được chỉ định đóng ở bìa rừng để bảo vệ thành phố Buôn mê thuộc. Tiểu đoàn 23 tiếp vận do thiếu tá Nhất chỉ huy, đang theo sát bộ tư lệnh, trung úy Linh tháp tùng ban chỉ huy, Hòa liên lạc đi về giữa tiền phương tại Kontum, Pleiku và hậu cứ tại Buôn mê thuộc.

Chiến thuật đánh thành phố của địch, chúng thường dùng pháo trấn áp trước, chiếm lấy dân để cản đường phản công của quân ta.

Sau một đêm địch pháo kích như điên vào thị xã, vùng cát trắng Kontum nhuộm thành đỏ bởi máu của dân lành vô tội. Thành phố trở thành đồng gạch, người và gia súc chết nằm ngổn ngang trong nhà ra đến đường. Vừa dứt pháo, địch từ nhiều hướng ồ ạt vào chiếm các điểm trọng yếu nhưng đã gặp phản công kịp thời của quân ta chúng buộc phải rút lui sau vài giờ giao tranh. Kế hoạch đánh chiếm thị xã Kontum hoàn toàn thất bại, địch đã để lại một thành phố hoan tàn đổ nát và tang thương.

Đánh bật địch ra khỏi thành phố Kontum, bộ tư lệnh tiền phương quân đoàn 2 chia lực lượng thành nhiều mũi tiến quân thẳng vào cơ sở hậu cần và sào huyệt của chúng, chặn đường tiếp viện vào từ miền bắc, giải vây các tiền đồn đang bị chúng cô lập. Bộ tư lệnh tiền phương đã san bằng sào huyệt các cơ sở hậu cần dễ dàng và mau chóng. Chỉ tiếc một hai tiền đồn đã lọt vào tay địch sau những loạt tấn công biến người, một thủ đoạn thí quân không vô nhân đạo của

Cộng sản.

Chiến lợi phẩm do trung đoàn 45 tịch thu được ngoài vũ khí trang bị cá nhân đều xuất xứ từ Liên xô và Trung cộng còn mấy chục tấn gạo ẩm ướt lên mốc, muối hột và cá khô các loại. Bên trái bãi đất trống nằm sát bộ chỉ huy tiền phương trung đoàn, các chiến lợi phẩm đã được phân ra từng loại, bên phải vẫn còn chất đống bừa bãi. Trong lúc tiểu đoàn làm thủ tục tiếp nhận, Hòa tách riêng đi về hướng các tù binh, trên trăm người đang bị bịt mắt ngồi thành từng hàng dưới bóng cây. Họ còn quá trẻ chừng 16 đến 18 tuổi là cùng, nhiều khuôn mặt còn búng ra sữa, trên người chỉ chiếc áo rách và cái quần cụt. Hòa nhìn họ bỗng thấy xót xa trong lòng. Đám tù binh trẻ này chào đời trong chiến tranh, áo không đủ mặc, ăn không đủ no, chữ nghĩa chỉ vài ba chữ. Đời chưa bao giờ biết đến miếng cá miếng thịt là gì ngoài những món ăn trường kỳ ngô khoai và rau cải. Đến lúc vừa đủ sức vác cây súng, chục quả súng cối và vài ký lương thực thì bị lừa vào miền Nam, lần lượt bỏ thây vì bệnh tật và bom đạn sau khi vượt qua vĩ tuyến 17. Cấp chỉ huy lúc nào cũng hồ hởi báo cáo, vận động dân chúng rằng chúng ta đã tiến mạnh tiến nhanh..

Hòa tiến đến bên cạnh một tù binh trẻ :

- Tôi mời anh điếu thuốc.

Anh tù binh không trả lời, quay mặt qua hướng khác.

Châm xong điếu thuốc Hòa ôn tồn :

- Tôi không ở trong đơn vị đã bắt anh và cũng không phải sĩ quan an ninh điều tra đến thẩm vấn.

Anh tù binh trẻ quay lại nhưng vẫn không có thái độ nào.

- Anh hút điếu thuốc cho ấm. Tôi biểu anh vì tình cảm riêng của tôi. Đến đây anh tù binh gật đầu, Hòa cúi xuống gắn điếu thuốc vào hai môi, anh ngáp ngừng vài giây rồi hút tiếp những hơi dài. Những tấm vải bịt mắt không cho phép Hòa thấy được phản ứng trên gương mặt các anh em tù binh nhưng Hòa cũng nhận biết tất cả đều muốn được một điếu thuốc.

Vừa châm thuốc cho từng người Hòa vừa nói :

- Các anh may mắn được chúng tôi bắt về đây, dĩ nhiên sẽ bị giam giữ một thời gian, được săn sóc chữa bệnh và nuôi ăn. Sau này các anh sẽ được trả về lại miền Bắc trong chương trình trao đổi tù binh. Không ai giết hại, móc mắt mổ bụng để ăn thịt như các anh đã bị tuyên truyền. Đừng sợ !

Nghe đến đây các tù binh đổi ngay thế ngồi, quay hẳn về hướng Hòa đang đứng, ngược mặt lên nghe ngóng.

Chưa dứt câu, Hòa nghe tiếng người quen sau lưng :

- Hòa qua đây hồi nào. Làm sĩ quan chiến tranh chính trị hay lắm, nhưng không nên. Máy ông sĩ quan ban 2 sẽ báo cáo bậy lên trung đoàn càng thêm lắm chuyện. Lui vào trong làm ly café nói chuyện hay hơn.

Đại úy Điệp, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 1 choàng tay qua vai kéo Hòa vào trong lều bên cạnh bộ chỉ huy.

- Có thường lên đây không Hòa ?

- Dạ thường nhưng ở ngoài thị xã, hôm nay có dịp đi theo vào kiểm thăm anh em cũ.

- Báo Hòa tin buồn, trong đại đội chỉ còn một mình tôi, các anh em

trung đội trưởng khác cùng thời với Hòa đã ra đi.

Hòa ngồi yên một lúc hỏi lại :

- Sao em không hay biết gì ?

- Xác đưa thẳng về hậu cứ, lúc này anh thường có mặt ở Pleiku-Kontum ?

- Dạ lâu lâu cũng về Buôn mê thuật, nhưng quá bận rộn không liên lạc thường xuyên với hậu cứ tiểu đoàn.

Anh em uống xong tách café, đại úy Điệp bắt tay đứng dậy :

- Tôi phải về tiểu đoàn bây giờ.

Hòa nước mắt lưng tròng :

- Bảo trọng nghe anh.

Đại úy Điệp gương cười :

- Cám ơn, số mạng do Trời định làm sao biết được Hòa.

Trực thăng vừa ra khỏi thị xã Kontum, đạn từ dưới bắn lên tới tấp, hai xạ thủ đại liên vừa bắn trả xuống vừa trấn an :

- Chúng nó bắn bằng AK không sao đâu, sẽ bay lên trên tầm đạn.

Hai tay nắm chặt vào thành ghế Hoà nhìn ra ngoài, những viên đạn lửa chinh hướng bay ngang trước mặt, máy bay phải bốc ngược lên vượt qua tầm bắn. Lúc trực thăng vào hắt trong đám mây, xạ thủ đại liên ngồi ở cánh cửa nói vào tai Hòa :

- Chỉ ngại khi chúng nó bắn bằng hỏa tiễn hay súng phòng không, đạn AK nếu không trúng thùng xăng thì không sao.

Hai lần suýt chết vì máy bay nhưng Hòa không lo lắng mỗi khi bước lên trực thăng. Hòa nghĩ rằng Trời chưa kêu đến tên mình mặc dù đã hai lần lọt ngay vào ổ phục kích trên đèo Chư Pao, giữa quốc lộ 14

nổi liền Kontum và Pleiku.

Bạn bè đồng đội và anh em dưới quyền đã vĩnh viễn ra đi để lại những nỗi buồn thương tiếc trong lòng người ở lại. Hòa tự nghĩ, không biết bao giờ sẽ đến lượt mình, bom đạn vô tình đâu biết phân biệt được ai, kẻ hứng chịu trước nhất là những người lính đáng thương, những cấp sĩ quan nhỏ bé như Hòa. Năm 1954 ngưng chiến và chia đôi đất nước để hai miền nam bắc sống yên lành trong hòa bình hạnh phúc, nhưng chính đây là cơ hội để miền Bắc dưỡng quân, huấn luyện binh sĩ, trang bị vũ khí tối tân để vượt ranh giới, xâm lược gây thương đau chết chóc cho miền Nam. Ủy ban quốc tế kiểm soát đình chiến đâu ? Pháp, Mỹ, Anh... đâu ? Chính các người đã nhân danh hòa bình công lý và đạo đức, dựa vào sức mạnh súng đạn để buộc dân tôi ký vào hiệp định Genève. Ngày nay địch quân đã đập lên chữ ký của các người, kéo hàng vạn binh lính vượt biên giới vào Nam gây tang thương cho hàng triệu người vô tội.

Miền Nam không có người lính nào gọi là quân giải phóng. Danh từ mặt trận nghe thật vĩ đại nhưng thực chất là những tên trí thức tay sai của miền Bắc nắm vùng phá hoại, núp bóng giết giây. Địch quân có mặt tại miền Nam chính là hàng chục sư đoàn chính quy hùng hậu của miền Bắc, đã vượt qua biên giới với những dụng cụ giết người tối tân trang bị từ Liên xô và Trung cộng !

Dân hai miền Nam Bắc đều là người Việt nhưng hoàn toàn sống trong hai quốc gia riêng biệt và dưới hai chế độ hoàn toàn trái nghịch nhau. Các ông đừng ngây thơ và cũng đừng đánh lừa dư luận cho rằng chiến tranh Việt nam đơn thuần là một nội chiến tại miền Nam,

mà thực sự là cuộc xâm lược vĩ đại của cộng sản miền Bắc, đã vi phạm trắng trợn các nguyên tắc căn bản giữa hai quốc gia độc lập và có chủ quyền.

Các người nghĩ thế nào khi cùng nhau đặt bút ký kết các điều khoản kiểm soát đình chiến và bảo đảm tự do hòa bình cho hai quốc gia độc lập theo công pháp quốc tế ? Hãy can đảm nhận lấy trách nhiệm để thực thi các điều khoản do chính các người đề ra, đừng để lịch sử phê phán và chính con cháu các người ngày sau sẽ lên án buộc tội.

Nguồn: thuvientoancau

Được bạn: NHDT đưa lên

vào ngày: 11 tháng 7 năm 2007